thiên tài được đào luyện như thế nào?

NGUYỆT MINH (Biên soạn)

NEW
TỦ SÁCH
GIA ĐÌNH

NHÀ XUẤT BẢN
TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA

Mục lục

PHẦN MỞ ĐẦU

CHƯƠNG 1- Hãy coi giáo dục gia đình là một nghệ thuật

CHƯƠNG 2- Phân công trách nhiệm giáo dục trong gia đình

CHƯƠNG 3 - Sáu trách nhiệm lớn của cha mẹ

CHƯƠNG 4- Ba bí quyết giáo dục trẻ trước khi trẻ đến tuổi đi học

CHƯƠNG 5 - Bồi dưỡng con trẻ về bốn chỉ số thành công

CHƯƠNG 6 - 6 nội dung rèn luyện trí lực cho trẻ

CHƯƠNG 7 - Bí quyết tiếp xúc với trẻ một cách nhẹ nhàng

CHƯƠNG 8 - Tám nguyên tắc cha mẹ giáo dục con cái

CHƯƠNG 9 - Bốn bí quyết giúp bố mẹ tạo dựng uy tín với con cái

CHƯƠNG 10 - Bốn vấn đề lớn cần giải quyết khi con cái trưởng thành

CHƯƠNG 11 - Năm sai lầm lớn cần tránh trong giáo dục gia đình

CHƯƠNG 12 - Mười ba lời khuyên cho các bậc cha mẹ khi giáo dục trẻ em

CHƯƠNG 13 - Những câu chuyện dạy con thú vị

PHẦN MỞ ĐẦU

1. NHỮNG HẠN CHẾ TRONG MÔ HÌNH GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG

Người ta vẫn cho rằng, người Do Thái là người thông minh nhất thế giới và không ai phủ nhận điều đó. Tuy nhiên, một chuyên gia nghiên cứu giáo dục đã nhận định rằng: "Thông minh không đồng nghĩa với trí tuệ, tiêu chuẩn đánh giá một con người hay một dân tộc là thông minh hay không, hoàn toàn không phải là do họ có bộ não năng động hay họ nắm bắt được bao nhiêu tri thức mà điều mấu chốt là năng lực tư duy và khả năng sáng tạo của họ như thế nào?". Nhà giáo dục nổi tiếng Xukhomlinski cũng nói rằng: "Trí tuệ khi sinh ra đã có, còn tri thức phải học mới có".

Việc học tập tri thức chủ yếu là nhằm phát triển khả năng ghi nhớ bộ não của chúng ta, nhưng trong cuộc sống, điều cần thiết không chỉ là kiến thức sâu rộng mà quan trọng hơn là khả năng phát hiện vấn đề và giải quyết vấn đề. Bởi vì cuộc sống của chúng ta được tạo nên bởi rất nhiều những vấn đề mà chúng ta gặp phải hằng ngày. Mà khi giải quyết các vấn đề đòi hỏi chúng ta phải phát huy tối đa năng lực tư duy và sức tưởng tượng, áp dụng những tri thức chúng ta đã được học để tìm tòi, khám phá những tri thức mới.

Chính vì vậy, một nhà vật lý học nổi tiếng của Pháp đã nhấn mạnh: "Điều quan trọng không phải là học lấy tri thức mà là phát triển năng lực tư duy", "Đào tạo nhân tài quan trọng nhất là bồi dưỡng năng lực sáng tạo". Còn nhà khoa học thiên tài Anhxtanh thì cho rằng: "Việc đưa ra vấn đề quan trọng hơn nhiều so với việc giải quyết vấn đề; dám nghĩ

điều người khác không dám nghĩ tức là bạn đã thành công một nửa rồi. Dám làm điều người khác không dám làm cũng tức là bạn đi được một nửa con đường thành công". Chính bản thân Anhxtanh đã thực hiện điều đó và ông đã thành công với rất nhiều những phát minh khoa học nổi tiếng, đặc biệt là Thuyết tương đối. Anhxtanh cho rằng: "Mục tiêu của các trường học là phải chú trọng bồi dưỡng những con người có khả năng làm việc độc lập, có khả năng tư duy độc lập. Thật sự không thể tưởng tượng nổi một xã hội sẽ phát triển như thế nào nếu không có những con người có khả năng sáng tạo, có tư duy độc lập. Vì thế, phát triển năng lực phán đoán và khả năng tư duy độc lập luôn được đặt ở vị trí hàng đầu chứ không phải chỉ quan tâm đến nắm bắt tri thức chuyên ngành".

Những năm gần đây, chúng ta thường bàn luận nhiều về cụm từ "Giáo dục tố chất" nhưng thực chất hiệu quả của nó như thế nào? Nhiều người vẫn thở dài nói rằng: "Ở các trường đại học của ta, vừa vào lớp là thầy giáo thao thao bất tuyệt trên bục giảng, còn học sinh ngồi dưới thì hì hục ghi ghi chép chép. Điều này, phản ánh chân thực hiện trạng giáo dục theo phương thức cũ, không hề có sự cải tiến". Đã có nhà khoa học bình luận như thế này: "Sai lầm lớn nhất trong phương pháp giáo dục hiện nay của chúng ta là vẫn coi sinh viên như những đứa trẻ. Phụ huynh và nhà trường dạy họ như thế nào thì họ sẽ làm như vậy. Kết quả là sinh viên chúng ta ra trường, nhiều người có kiến thức phong phú, đạt điểm cao trong các kỳ thi nhưng lại không có ý tưởng, không có khả năng tư duy và sáng tạo".

Mô hình giáo dục truyền thống ở nước ta vẫn quá chú trọng đến việc truyền đạt tri thức, đào tạo chủ yếu là năng lực ghi nhớ thông tin cho học sinh, lấy việc thi cử để đánh giá mà không chú trọng bồi dưỡng năng lực tư duy, phát hiện và giải quyết vấn đề. Chúng ta vẫn quen tạo ra những con người có bằng cấp mà không có năng lực thâm nhập thực tiễn. Hiện nay, mô hình dạy học tiên tiến cần phải hướng tới là "giáo dục sáng tạo" lấy việc đào tạo năng lực tư duy và ý tưởng làm chính, tức là "bồi dưỡng và phát huy các chỉ số thiết yếu, mà quan trọng là chỉ số sáng tạo". Một vị giáo sư của trường Đại học Oxford - Mỹ đã phát

biểu trong một hội thảo về mô hình giáo dục của Mỹ như thế này: "Phương pháp giáo dục hiện tại của Mỹ còn rất nhiều thiếu sót nhưng cũng có điểm đáng để học tập đó là kích thích năng lực tư duy sáng tạo ở học sinh".

Mô hình đào tạo nhân tài truyền thống thường khiến chúng ta rơi vào "vòng quay kỳ dị" - thừa thì thừa nhiều, nhưng thiếu thì vẫn thiếu. Một mặt, sinh viên tốt nghiệp ngày càng đông nhưng rất nhiều người không tìm được việc làm phù hợp. Ngược lại, rất nhiều cơ quan, doanh nghiệp lại than phiền rằng họ không tìm được người họ cần. Họ không để mắt tới những người điểm cao mà không có năng lực thực sự.

Vậy chúng ta cần phải giải quyết vấn đề nan giải này như thế nào? Điều mà các nhà giáo dục, các bậc phu huynh và tất cả chúng ta cần nghiêm túc suy ngẫm là: “Nên chăng chúng ta cần phải thay đổi một phương pháp giáo dục mới cho thế hệ sau, nếu không, e rằng sẽ làm lỡ dở cho hậu thế”.

2. SỰ KHÁC BIỆT TRONG GIÁO DỤC GIA ĐÌNH PHƯƠNG ĐÔNG VÀ PHƯƠNG TÂY

Con người là động vật cấp cao có tri thức và tình cảm. Chúng ta sống dựa vào việc duy trì quan hệ huyết thống. Do đó, giáo dục gia đình trở thành điều không thể thiếu trong quá trình đào luyện một nhân tài. Thời kỳ nhi đồng và thanh thiếu niên là thời kỳ quá độ để con người trưởng thành về mặt sinh lý; đồng thời, cũng là thời kỳ quan trọng để trưởng thành về mặt tâm lý và nhận thức. Một đứa con có khả năng phát triển hay không? Có thể trở thành thiên tài hay không, tất cả phụ thuộc vào phương pháp giáo dục của các bậc cha mẹ.

Thuyết tiến hóa của Đác-uyn nói rằng: "Vạn vật luôn luôn có sự cạnh tranh, kẻ thắng sẽ tồn tại". Chỉ những người được giáo dục tốt mới có thể phát triển được, và giành được thành công trong xã hội luôn cạnh tranh ác liệt này. Đó là quy luật sinh tồn đã được ghi nhận từ bao đời nay.

Cha mẹ là người thầy đầu tiên của đứa trẻ, điều đó đặt lên vai cha mẹ một trách nhiệm nặng nề, đó là sự nghiệp đào tạo, nuôi dưỡng những thế hệ hậu sinh. Phương pháp giáo dục gia đình truyền thống Phương Đông là giáo dục làm người, chú trọng tới giáo dục tình cảm và giáo dục đạo đức. Cha mẹ luôn dạy con cái phải tôn trọng người lớn tuổi, phục tùng sự quản lý, vì thế chúng luôn phải nghe lời và chấp hành một cách tuyệt đối, không bao giờ dám chống lại. Liệu có phải vì thế mà người Phương Đông ngày càng thiếu cá tính, ngày càng thiếu tính sáng tạo?

Ngược lại, ở các nước Phương Tây giáo dục gia đình lại chú trọng đến "dạy cách làm việc", cha mẹ giáo dục con cái từ nhỏ về "cách sinh tồn" (bản năng tự nhiên), dạy trẻ tính độc lập và sáng tạo. Vì vậy, giáo dục gia đình kiểu Phương Tây khiến trẻ em ở đó hết sức tự tin, có cá tính và tràn đầy sức sống.

Đối chiếu sự khác biệt giữa hai cách giáo dục gia đình giữa Phương Tây và Phương Đông, chúng ta có thể thấy, giáo dục gia đình Phương Đông là "kiểu giáo dục khép kín" còn giáo dục gia đình Phương Tây lại là "giáo dục mở, tự do". Hai cách "trồng cây" này mang lại những kết quả khác nhau, một cây là mầm non ở trong lồng kính, còn một cây là tùng bách giữa bốn mùa. Kết quả của hai phương thức giáo dục đó hoàn toàn khác nhau. Một kiểu giáo dục vô tình làm cho trẻ nảy sinh tính ỷ lại, rất lâu mới có thể trưởng thành, tự lập được; một kiểu giáo dục mang tính tự lập, có sức sáng tạo và tràn đầy niềm tin, sức sống.

Từ đó có thể thấy, gia đình có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với quá trình trưởng thành của trẻ. Yếu tố môi trường ảnh hưởng đến sự trưởng thành của trẻ được thể hiện:

- Thứ nhất là ảnh hưởng của môi trường gia đình:

Đa số chúng ta đều sống trong gia đình có quan hệ huyết thống. Cha mẹ thường là cha mẹ đẻ. Tục ngữ có câu: "Rồng sinh rồng, phượng sinh phượng, chuột con rồi cũng biết đào hầm" hay "Con nhà tông, không giống lông cũng giống cánh". Đây không phải là một điều

bất biến, nhưng nó nhấn mạnh tầm quan trọng của môi trường gia đình đối với sự phát triển của trẻ. Ví dụ, một cặp vợ chồng có trình độ văn hoá không cao, tố chất bình thường thì khó mà tìm hiểu các vấn đề một cách tích cực; thậm chí còn áp dụng những phương pháp giáo dục tiêu cực đối với trẻ. Từ đó mang lại cho trẻ những hiểu biết, quan niệm sai lầm, điều đó ảnh hưởng tới sự hình thành nhân cách và phương thức tư duy, phương cách giải quyết vấn đề của trẻ sau này. Một cặp vợ chồng khác có tố chất, có trình độ văn hoá nhất định sẽ tích cực tìm hiểu, tham khảo các phương pháp dạy con để sự phát triển của con được hoàn thiện, dạy con có thói quen chủ động suy nghĩ, tư duy giải quyết các vấn đề.

- Thứ hai là ảnh hưởng của môi trường nhà trường.

Chúng ta khi còn là một đứa trẻ đã biết cách làm theo những cử chỉ của người lớn. Một tình huống xảy ra như thế này: Một nhóm người đứng đợi thang máy, trong đó có một phụ nữ khoảng trên 30 tuổi dắt theo một đứa trẻ khoảng chừng 4- 5 tuổi. Người phụ nữ tay xách rất nhiều đồ, đứa trẻ cũng cầm một gói bim bim trong tay. Do người đợi thang máy mỗi lúc một đông mà thang máy lại xuống quá chậm, đứa trẻ bắt đầu sốt ruột, nó đi đi lại lại, vặn vẹo người và miệng phát ra những lời nói tục mà chỉ người lớn mới nói... Lời nói đó được phát ra từ một đứa trẻ khiến cho những người lớn xung quanh phải lắc đầu, còn người phụ nữ ngượng ngùng đỏ mặt. Câu chuyện đó nói lên điều gì?. Nó cho thấy một điều là khả năng bắt chước của trẻ rất nhanh, nhưng chúng lại thiếu đi năng lực phán đoán đúng đắn, chúng không biết cái mà chúng bắt chước đó rút cục là tốt hay xấu.

Khi một đứa trẻ bắt đầu đến trường, môi trường nhà trường có ảnh hưởng rất lớn đến trẻ. Nó trực tiếp ảnh hưởng đến con đường đi sau này của trẻ như thế nào, trở thành kiểu người như thế nào. Một mặt, trường học là nơi truyền thụ tri thức, ảnh hưởng trực tiếp đến sự hoàn thiện trí lực, nhân cách cũng như hình thành thế giới quan và nhân sinh quan cho học sinh. Mặt khác, tố chất, đạo đức của người thầy truyền đạt tri thức cũng có ảnh hưởng đến cá tính của trẻ. Vì vậy, việc

vào một trường học tốt hay gặp được một thầy giáo giỏi sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tiền đồ và cuộc sống của trẻ. Điều đó giải thích vì sao ngày nay các bậc phụ huynh phải tốn biết bao công sức, tiền của để chạy cho con vào học ở các trường điểm, các trường đại học danh tiếng.

- Thứ ba là ảnh hưởng của quyền uy:

Con người khi là động vật cao cấp, bản năng sinh ra đã theo đuổi danh lợi. Khi sinh ra, mỗi người đã có những điều kiện khác nhau, sau này mỗi người lại có những cơ hội và sự nỗ lực bản thân không giống nhau. Vì thế, mỗi con người trong xã hội sẽ đạt được những thành tựu khác nhau và diễn ra sự thừa nhận về vị trí, đẳng cấp trong xã hội. Những người thành công thường được người khác ngưỡng mộ thậm chí sùng bái. Ví dụ, các nhà chính trị, nhà doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà phê phán, nhà văn, học giả, ca sỹ, minh tinh màn bạc... Sự thành công bao giờ cũng thu hút sự quan tâm, sùng bái, ngưỡng mộ của một nhóm người. Những cử chỉ, hành động, thói quen, cách ăn mặc... của họ đều được những người ngưỡng mộ học theo.

Một trong những hậu quả trực tiếp của ảnh hưởng quyền uy là làm con người có ý thức phục tùng quá mức. Trong con mắt trẻ thơ, bố mẹ là người có uy quyền. Nếu một đứa trẻ khóc, người cha hoặc người mẹ có thể nói: "Im ngay, nếu không bố (mẹ) đánh cho một trận bây giờ"... Thế là đứa trẻ im bặt không dám khóc nữa. Khi trẻ lớn lên, chúng lại áp dụng ngay cách suy nghĩ ấy để đối xử với kẻ yếu hơn chúng, tức là dùng phương thức "Kẻ mạnh đối với kẻ yếu" mà không hề nghĩ rằng làm như vậy là không đúng. Khi trẻ trưởng thành và có gia đình riêng chúng lại áp dụng cách đó để dạy con cái của mình một cách rất bản năng và tự nhiên. Bởi lẽ phương thức giáo dục đó, chúng học được từ bố mẹ mình, nên chúng nghĩ chẳng có gì là sai cả.

Cũng như vậy, khi một đứa trẻ đến trường, nó sẽ cho rằng thầy giáo là người có quyền uy. Cô giáo bắt chúng khoanh tay chúng sẽ ngoan ngoãn khoanh tay, cô giáo mắng chúng là đồ ngốc, chúng sẽ cho rằng mình ngốc hơn các bạn thật, bởi vì nếu không, cô giáo đã chẳng mắng

mình như vậy. Trẻ học được cách phục tùng từ cha mẹ và khi tiếp xúc với thầy cô, điều đó lại càng được tăng cường. Khi một học sinh tốt nghiệp và bước vào xã hội, anh ta sẽ có một vị trí công tác nào đó để mưu sinh. Ở cơ quan, anh ta lại gặp một thế lực quyền uy khác là lãnh đạo. Các lãnh đạo thường nghiêm khắc và có khả năng hơn mọi người vì thế mà được mọi người tôn trọng, sùng bái. Lãnh đạo nói gì, anh ta phải làm đấy, ngay cả khi lãnh đạo sai, anh ta vẫn phải phục tùng, không cần thiết anh ta phải độc lập suy nghĩ. Nếu mọi người đều suy nghĩ độc lập, phản đối những điều sai của lãnh đạo thì cơ quan sẽ không còn trật tự nữa.

Và rồi cứ thế, một con người làm sao có thể nổi bật lên được để trở thành một nhân tài ưu tú trong xã hội? E rằng sẽ không có cánh cửa nào.

3. CHUYỂN GIÁO DỤC TRI THỨC (CHỈ SỐ THÔNG MINH) THÀNH GIÁO DỤC SÁNG TẠO (CHỈ SỐ SÁNG TẠO)

"Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người". Trong thời đại toàn cầu hoá thông tin hiện nay, vai trò của giáo dục ngày càng trở nên quan trọng. Tất cả các nước phát triển như Nhật, Mỹ, Tây Âu... không một nước nào lại không coi trọng giáo dục. Bởi lẽ, giáo dục là cái gốc của con người, là "nguyên khí của đất nước". Đất nước ta có lịch sử hàng ngàn năm văn minh, đồng thời cũng có lịch sử giáo dục hàng ngàn năm nhưng khả năng sáng tạo của người Việt Nam không cao, thậm chí chưa đào tạo được một nhân tài nào đạt giải Nobel. Chúng ta có thể thấy rằng, nguyên nhân của nó là nền giáo dục vẫn chỉ là sự truyền đạt tri thức mang tính phục tùng, ghi nhớ, máy móc, chỉ cần mọi người có khả năng ghi nhớ là có tri thức rồi chứ không phải là khích lệ người học độc lập suy nghĩ giải quyết vấn đề để từ đó tích lũy thành tri thức. Vì vậy, áp dụng phương thức giáo dục này để đào tạo con người cho xã hội thì phần lớn chỉ được những con người bình thường, rất khó thành tài, đó cũng chính là nguồn gốc sâu

xa dẫn đến sự lạc hậu của đất nước. Do vậy, chỉ có chuyển mô hình giáo dục tri thức thành giáo dục sáng tạo thì mới giúp cho người học biết cách tư duy và có tri thức thực sự, dân tộc ta mới có hy vọng một ngày nào đó được sánh vai với các cường quốc năm châu.

Vậy "Chỉ số sáng tạo" là gì? Chúng ta thường nghe đến "Chỉ số thông minh" và "Chỉ số cảm xúc" nhưng có vẻ mọi người vẫn còn lạ lẫm với cụm từ "Chỉ số sáng tạo". Đúng vậy, đây là một lý luận mới với chúng ta, nhưng không còn xa lạ với giáo dục Phương Tây. Chỉ số sáng tạo là chỉ số về năng lực sáng tạo của con người (tiếng Anh gọi là Creativity Quotient), gọi tắt là CQ. Nói một cách cụ thể, đó chính là năng lực khám phá, khả năng tư duy, ý tưởng mới và sức sáng tạo của con người. Nó là tiêu chuẩn để đánh giá năng lực của con người trong việc áp dụng tri thức để phát hiện và giải quyết vấn đề. Nó là tiêu chí để đánh giá năng lực hoạt động và khả năng thành công của một con người.

Hạt nhân của chỉ số sáng tạo là OIC, tức là: khai mở (O = open) + cách tân (I = innovation) + sáng tạo (C = creation), nó liên quan đến cách tư duy và năng lực. Mục tiêu đào tạo sáng tạo tức là thông qua việc khám phá tiềm năng tư duy của não bộ để đạt được mục đích nâng cao năng lực khám phá, năng lực cách tân và khả năng sáng tạo của mọi người. Năng lực sáng tạo bao gồm: kết cấu thần kinh của não bộ + khả năng tái tạo + khả năng tư duy nội hoá + năng lực ngoại hoá.

Lý luận về chỉ số sáng tạo là một bước phát triển hoàn thiện hơn, ưu việt hơn lý luận về chỉ số thông minh và chỉ số cảm xúc. Đồng thời, nó cũng là sự kết hợp mới giữa tư duy, cách tân và sáng tạo cái mới. Ngoài ra, còn có một khái niệm mới là năng lực khai mở (open). Hiện nay, sáng tạo và tìm ra cái mới đã dần dần trở thành mục tiêu lý tưởng mà nhà nước, các công ty, xí nghiệp, trường học, cá nhân... theo đuổi.

Nhưng, hầu hết mọi người mới dừng lại ở lời nói, quan niệm mà không biết phải bắt đầu nghiên cứu nó như thế nào? Thực tế, sáng tạo và cách tân có nét tương đồng nhưng lại có nét khác nhau. Chúng đều

là những tiêu chí để đánh giá khả năng sáng tạo, phát minh, đó là năng lực tư duy và năng lực khám phá. Một người nếu có năng lực tư duy và năng lực khám phá thì nhất định sẽ rèn luyện được khả năng sáng tạo và phát minh.

Bồi dưỡng khả năng sáng tạo bao gồm 3 giai đoạn, tức là 3 phương pháp "thay đổi, nhận ra sự khác biệt và cách tân". Thay đổi là bước đầu của thành công, cũng là bước mà mọi người đều làm được, mà thay đổi cũng có nghĩa là bắt đầu của sự phát triển tiến bộ. Tìm ra sự khác biệt là bước thứ hai tức là chủ động tìm kiếm những cái khác và sáng tạo cái mới là hoàn tất sự thành công. Sáng tạo tức là "Từ không đến có". Con đường thành công thực sự của mọi người cũng phải tuân theo quy luật 3 bước ở trên.

Đào tạo, giáo dục khả năng sáng tạo cho con, tạo điều kiện cho con tự do trưởng thành, điều đó nhắc nhở các bậc phụ huynh nên chú trọng đến khả năng tưởng tượng và năng lực tư duy độc lập, tạo cho trẻ có một thói quen thích tìm tòi khám phá từ nhỏ, để trẻ có một khả năng nhạy cảm và năng lực phán đoán chính xác. Những đứa trẻ được giáo dục như vậy khi trưởng thành nhất định sẽ thành người xuất sắc, thậm chí có thể thành thiên tài.

CHƯƠNG 1:
HÃY COI GIÁO DỤC GIA ĐÌNH LÀ MỘT NGHỆ THUẬT

Giáo dục gia đình là một khoa học và cũng là nghệ thuật. Nó là một khoa học là bởi vì nó phải tuân theo quy luật khách quan. Nói nó là nghệ thuật, bởi lẽ những điều kiện khách quan và đối tượng giáo dục của nó muôn hình muôn vẻ. Giáo dục gia đình phải có tính khác biệt cá thể và tính sáng tạo.

PHƯƠNG PHÁP: ĐỐI VỚI CON, CHỈ CÓ TÌNH YÊU THƯƠNG LÀ CHƯA ĐỦ

Chín tháng mười ngày mang nặng đẻ đau, ôm ấp bao nhiêu ước vọng tươi đẹp, trải qua cuộc vượt cạn, cuối cùng người mẹ cũng được chào đón sinh linh bé nhỏ xinh xắn của mình ra đời. Đứa trẻ ra đời điểm thêm ánh hào quang cho bầu trời, đem lại cho gia đình thêm một niềm hy vọng, cha mẹ không có lý gì mà không chăm sóc bé, yêu thương bé, kỳ vọng về tương lai của bé.

Cha mẹ đem hết tình yêu thương dành cho bé, sống cùng bé, vui đùa cùng bé, ca hát cùng bé. Nhưng là cha mẹ, bạn đã hiểu hết con mình chưa? Đã hiểu được thế giới nội tâm của trẻ chưa? Cha mẹ nên dạy con cái như thế nào? Trẻ em có hàng trăm ngôn ngữ, có hàng trăm cánh tay, trẻ em có hàng ngàn thế giới.... Cha mẹ nên biết rằng, giáo dục trẻ chỉ có tình yêu thôi chưa đủ. Nên dùng phương pháp khoa học để giáo dục con mình. Cha mẹ có quyền lợi và nghĩa vụ mang lại niềm vui cũng như tương lai tươi sáng cho trẻ. Cha mẹ không nên áp đặt cách nghĩ của mình, không nên ép trẻ phải làm theo cách mà mình cho là phải làm như vậy; không nên cứng nhắc bắt trẻ đi một con đường trong thế giới muôn vàn suy nghĩ của chúng; không nên ép buộc trẻ phải hành động theo những tiêu chuẩn, chuẩn mực của người lớn.

Giáo dục trẻ phải bắt đầu từ chính bản thân mình, một nhà triết học đã nói: "Hãy đem ánh sáng mặt trời chiếu rọi đến khắp nơi, trái tim bạn cũng sẽ được chiếu sáng". Cha mẹ nên hình thành quan điểm giáo dục cần tôn trọng trẻ, bởi chính bản thân cha mẹ cũng luôn muốn được mọi người tôn trọng.

Yêu thương trẻ tức là tôn trọng sự lựa chọn của trẻ, là tôn trọng hàng trăm thế giới trong chúng. Khi chúng ta ôm ấp, yêu thương những đứa con yếu ớt, để chúng cảm nhận được hơi ấm từ cha mẹ; khi chúng ta cổ vũ khích lệ những đứa con hoạt bát, để chúng cảm nhận được sự quan tâm thân thiết của cha mẹ; khi chúng ta mang đến cho đứa con nhút nhát một không gian thoải mái, tự do, để chúng cảm

nhận được sự vui vẻ, lòng tự tin, chúng ta sẽ thấy, niềm vui lộ rõ trên khuôn mặt chúng, ánh mắt ấy có cả sự vui sướng, sự tự hào, có cả chút ngượng ngùng và niềm tin...

Chỉ có đem lại cho trẻ hàng trăm thế giới của chính chúng, chỉ có giúp cho bộ não, ánh mắt, đôi tai, hai tay của trẻ được hoạt động lành mạnh và tự do, trẻ mới có thể dùng hết tâm sức của mình để kiến tạo nên nhân cách, tâm lý và lĩnh hội tri thức, ánh mắt của trẻ mới có thể vượt qua bức tường mà gia đình và xã hội đã xây dựng nên, bước chân của trẻ mới có thể vượt qua bức thành tư tưởng lạc hậu, bước tới sự thành công phía trước.

THỰC HÀNH- HÃY BƯỚC VÀO THẾ GIỚI TÂM HỒN TRẺ

Sự ra đời của đứa con mang lại niềm vui sướng cho cha mẹ và cũng đem lại bao nhiêu suy nghĩ. Vì bậc làm cha làm mẹ, ai cũng một lòng quan tâm giáo dục thật tốt cho con mình, để con mình thành công, thành tài.

Nhưng cha mẹ cũng nên biết, mỗi đứa trẻ đều có những đặc điểm khác nhau, đều có những cá tính độc đáo của riêng mình. Nắm được phương pháp và kỹ xảo dạy dỗ con đúng đắn là nghĩa vụ và trách nhiệm của những bậc làm cha mẹ. Có được cách đối xử đúng mực với trẻ, ta sẽ tìm thấy chìa khoá mở ra con đường thành công cho con.

Hiểu trẻ, phát hiện được những tiềm năng của trẻ và đào tạo trẻ thành tài là một quá trình lâu dài. Có người cho rằng: "Đối với trẻ thì quan trọng nhất là khả năng bẩm sinh thiên phú chứ không phải là giáo dục. Nhà giáo dục có dùng cách nào đi nữa thì tác dụng của nó cũng là hữu hạn". Nhà giáo dục nổi tiếng thế giới Karl Weight đã vận dụng thực tiễn từ bản thân mình để chứng minh lời nói của ông: "Tôi không tán thành cách nói trên. Đối với sự trưởng thành của trẻ, điều quan trọng nhất là giáo dục chứ không phải là thiên phú, trẻ có thể trở thành thiên tài hay kẻ vô dụng, không phụ thuộc vào khả năng thiên phú

nhiều hay ít mà mấu chốt quyết định ở sự giáo dục trẻ từ lúc sinh ra tới lúc 6 tuổi".

Đúng như vậy, khả năng bẩm sinh của trẻ là khác nhau, nhưng sự khác nhau ấy chỉ ở một mức độ nhất định. Không chỉ những đứa trẻ sinh ra đã có được những khả năng đặc biệt nào đó, mà ngay cả những đứa trẻ sinh ra rất bình thường, nhưng chỉ cần có biện pháp giáo dục đúng đắn, chúng đều có thể trở thành người không tầm thường. Đúng như Airwer đã nói: "Cho dù là đứa trẻ bình thường nhất mà được giáo dục đúng đắn thì cũng sẽ trở thành người ưu tú".

Tất cả mọi đứa trẻ đều cần sự nuôi dưỡng của cha mẹ, cần sự quan tâm, yêu thương, chỉ bảo, động viên, giúp đỡ, hướng dẫn từ cha mẹ, tức là chúng cần tất cả những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chúng. Nhưng ngoài những yếu tố đó ra, trẻ em còn cần cha mẹ đáp ứng cho chúng những yêu cầu riêng về cá tính của chúng, những nhu cầu đó do tính tình trẻ quyết định.

Mỗi người đều có một tính cách đặc trưng, có người mạnh dạn, có người ôn hoà, cũng có em bé gái từ khi sinh ra đã dũng cảm, mạnh bạo hơn các em bé trai... Sự khác biệt về cá tính đòi hỏi cha mẹ phải dựa vào đặc điểm của con để dạy dỗ, để có một biện pháp khoa học nhất.

Điều cha mẹ cần làm là hãy coi trọng và phát huy những khả năng, sở trường của trẻ, giúp trẻ có được những phương pháp và kỹ năng cơ bản, khắc phục và bù đắp những thiếu sót. Trẻ em mạnh dạn có thể thông qua việc học tập, tìm hiểu, học hỏi từ những đứa trẻ khác, chúng giao lưu bày tỏ những quan điểm và nhu cầu của bản thân.

Càng tìm hiểu và nắm được đặc trưng tính cách của trẻ, cha mẹ càng tìm ra những biện pháp giáo dục phù hợp hơn. Mỗi đứa trẻ đều có nhu cầu tình cảm sâu sắc, cũng tức là chúng cần được cha mẹ hiểu và tôn trọng.

Thời gian bạn dành để hiểu trẻ cũng chính là biểu hiện mức độ tình yêu thương, sự quan tâm của bạn đối với trẻ. Nếu cha mẹ có thể quan

sát tìm hiểu tính cách trẻ một cách tỉ mỉ ngay từ khi trẻ sinh ra, rồi cùng mang lại cho trẻ một tình cảm, giúp trẻ phát triển nhân cách, sẽ giúp cho trẻ phát huy được những ưu điểm nổi bật của mình.

Những bậc cha mẹ tinh ý là có thể nhận ra đặc trưng tính cách của mỗi đứa con sau một thời gian ngắn khi trẻ mới lọt lòng. Nhưng có những bậc cha mẹ mất rất nhiều thời gian mới có thể hiểu được tính cách, sở thích của con mình.

Cha mẹ có thể thông qua việc quan sát, nghe ngóng để tìm hiểu con mình, dần dần nắm được quá trình phát triển của trẻ. Cha mẹ sống cùng với con cái, có thể chú ý đến những đặc điểm riêng biệt của con. Ví dụ, khi trẻ hiếu kỳ nó thường làm gì? Khi trẻ tiếp xúc với một thứ gì mới lạ, nó có rụt rè quan sát hay không hề ngần ngại tiến thẳng tới? Bạn có thể sẽ nhận ra rằng, bầu không khí vui vẻ hoà thuận trong gia đình là thứ có ích vô cùng cho sự trưởng thành lành mạnh của trẻ.

Khi trẻ đến một độ tuổi nhất định, lứa tuổi chuẩn bị đến trường, cha mẹ sẽ thấy mỗi đứa trẻ có một phương pháp học khác nhau. Vậy cha mẹ nên làm thế nào để hiểu và giúp đỡ trẻ học tập tốt nhất? Dưới đây là một vài tình huống.

Có những đứa trẻ vở bài tập luôn trình bầy lộn xộn, tự ý viết theo ý thích của mình. Điểm mạnh của đứa trẻ này là tính sáng tạo và tốc độ nhanh, thường là đứa trẻ thông minh. Cha mẹ nên chú ý bồi dưỡng tính sáng tạo đó của trẻ. Ví dụ cho trẻ học thêm vẽ, học nhạc hay học kỹ thuật... Như vậy, sẽ có thể giúp cho chúng phát triển tốt nhất, giúp cho chúng phát huy sức tưởng tượng phong phú nhất.

Có những đứa trẻ học tập rất dễ dàng, tiếp thu bài tốt, có khả năng vẽ những bức tranh rất đẹp, viết chữ rất đẹp. Những điều này đều có ích cho chúng để nhận thức hình dạng sự vật. Đặc trưng của đứa trẻ này là có thể làm việc có hệ thống, có thể tưởng tượng được nhanh hình dạng của những vật thể phức tạp. Vấn đề của chúng là tốc độ làm việc tương đối chậm. Cha mẹ nên chú ý tập cho trẻ có tác phong làm việc nhanh, bố trí cho trẻ một thời gian biểu cụ thể, cố ý đưa ra một áp

lực thời gian, ví dụ vẽ tranh, tập viết, làm bài tập trong một khoảng thời gian nhất định.

Có những đứa trẻ rất quan tâm đến người khác. Khi tiếp xúc với người khác, chúng có khả năng thấu hiểu và cảm thông rất tốt, những đứa trẻ này giầu tình cảm và trí tuệ, mối liên kết giữa hai bán cầu đại não của chúng rất tốt, tư duy và cảm giác cùng đồng thời phát triển. Đặc điểm của trẻ kiểu này là rất giỏi giao tiếp. Cha mẹ nên chú ý không nên cho trẻ một mình học bài, mà có thể cho trẻ học trong môi trường tập thể, sẽ giúp trẻ học nhanh và thoải mái.

Có những đứa trẻ được coi là không bao giờ ngồi yên, các chuyên gia giáo dục cho rằng: "Hoạt động là cánh cửa bước vào học tập". Hoạt động giúp con người thoải mái, khi thoải mái, não có thể dễ dàng tiếp nhận tri thức mới. Khi trẻ học tập, cơ hội vận động rất ít, những đứa trẻ ưa hoạt động cần có nhịp sống riêng của mình. Chúng học xong nên cho đi chơi, không nên học bài trong thời gian dài. Cha mẹ chú ý, những đứa trẻ như vậy cần được tham gia nhiều hoạt động, nhất là hoạt động tập thể.

CHỨC TRÁCH - SỚM ĐƯA RA MỘT KẾ HOẠCH CHO GIÁO DỤC GIA ĐÌNH

Theo một kết quả điều tra hơn 10.000 gia đình thì có 1/2 trẻ em không hài lòng với cách giáo dục của bố mẹ chúng, 31,09% trẻ không thích nghe những kiểu ra lệnh, ép buộc. Có 18,05% trẻ phủ định, hạ thấp cha mẹ, biểu lộ sự không hài lòng, có 5,16% trẻ lên án cha mẹ thường xuyên uy hiếp, đánh mắng chúng.

Uy hiếp và đánh mắng trẻ là điều cha mẹ tuyệt đối không nên làm. Những bậc cha mẹ có trình độ văn hoá không cao cũng nên cố gắng tránh đánh mắng trẻ mà nên giảng đạo lý cho trẻ, công nhân thì giảng lý lẽ của công nhân, nông dân thì dùng lý lẽ của nông dân nhưng tuyệt đối chớ dùng cách đánh mắng để giáo dục trẻ.

Nhiều người cho rằng, có hai công việc không bao giờ được mắc sai lầm, một là bác sỹ cứu người, một khi sai lầm có thể gây ra nguy hiểm về tính mạng, hai là giáo dục trẻ em. Nếu giáo dục sai, trẻ sẽ lớn lên theo khuôn mẫu sai lầm ấy và rất khó sửa chữa. Hiện nay, chúng ta thực hiện "kế hoạch hóa gia đình, mỗi gia đình chỉ có 1 hoặc 2 con" nên ý thức được điều đó lại càng quan trọng.

Giáo dục gia đình là một khoa học nghệ thuật. Là khoa học vì nó luôn tuân theo những quy luật khách quan; là nghệ thuật vì việc giáo dục đòi hỏi phải chú ý đến thời cơ và sáng tạo trước những sự khác biệt của điều kiện khách quan và đối tượng giáo dục.

Coi trọng giáo dục trẻ, trước tiên, cha mẹ cần nắm được những tri thức về nuôi dạy trẻ, hiểu một cách chính xác việc giáo dục trẻ như thế nào? Cũng có thể nói, cha mẹ nên có những lý luận giáo dục đúng đắn, phương pháp giáo dục khoa học và năng lực giáo dục tốt. Đặc biệt là giai đoạn có đứa con đầu lòng, các bậc cha mẹ còn chưa có kinh nghiệm. Vì thế, nên học hỏi kinh nghiệm người khác rồi lập kế hoạch chu đáo để giáo dục con mình. Giáo dục con người không thể như làm thí nghiệm (có thể thử và có thể sai lầm), mà bắt buộc phải thành công, không cho phép thất bại. Điều đó không chỉ đòi hỏi cha mẹ phải có trách nhiệm cao với con cái, với gia đình và xã hội mà còn đòi hỏi có một phương pháp giáo dục chính xác. Nếu chỉ có những mong muốn tốt đẹp và lòng nhiệt tình thì chưa đủ.

Giáo dục gia đình cũng là một công trình mang tính hệ thống, đòi hỏi gia đình, nhà trường và xã hội cùng phối hợp, gánh vác, các bên phải có mối quan hệ mật thiết với nhau. Đối với gia đình, phải kết hợp giữa phương pháp giáo dục gia đình và kinh nghiệm của các chuyên gia giáo dục, các thầy cô trong nhà trường để nâng cao những kỹ xảo trong giáo dục gia đình. Chỉ có như vậy mới có thể thực sự giáo dục tốt được con cái.

MÂU THUẪN - HÃY KHÉO LÉO GIẢM BỚT

NHỮNG XUNG ĐỘT VỚI CON

Giáo dục gia đình có tầm quan trọng rất lớn đối với sự trưởng thành của trẻ. Cuộc sống gia đình, có thể làm nảy sinh những trở ngại tâm lý hay khoảng cách giữa cha mẹ và con cái; nhưng gia đình, đồng thời lại là một động lực vô cùng tích cực, cha mẹ hãy tận dụng điều đó để chủ động, giảm bớt những mẫu thuẫn gia đình.

Có những người mẹ phải luôn đối diện với những công việc gia đình phức tạp và lặt vặt, mà chính sự không gọn gàng của trẻ càng làm tăng thêm gánh nặng cho cha mẹ. Cha mẹ bận rộn vất vả cả ngày với công việc, trở về nhà thấy con đang bật nhạc Rock ầm ĩ. Lúc đó, ứng xử của người làm cha mẹ như thế nào?

Trường hợp thứ nhất: Cha mẹ có thể nhẫn nại, chịu đựng một chút, làm thay con, nhường nhịn con, có vẻ như vậy là tôn trọng sở thích của con và tạo không gian tự do, thoải mái cho chúng.

Trường hợp thứ hai: Cha mẹ cũng có thể nổi giận lớn giọng quát mắng, ra lệnh cho trẻ: "Tại sao lại vứt đồ bừa bãi như thế này?", "Tắt cái đài đi!"... Thế nhưng, cả hai cách ứng xử này đều là những phương pháp giáo dục tiêu cực, nó sẽ tạo ra vết xước trong quan hệ tình cảm giữa cha mẹ và con cái.

Vậy, cha mẹ hãy lựa chọn một phương pháp tích cực để giải quyết xung đột này, mọi người hãy cùng ngồi xuống, giải quyết vấn đề trong không khí hoà bình, góp ý, những đề nghị như vậy sẽ có tính chất xây dựng, sẽ thu được hiệu quả lớn. Ví dụ: "Con biết không? Mẹ rất vui khi con mua đồ giúp mẹ nhưng bây giờ phải sắp xếp như thế nào cho gọn gàng chứ? Con thử nghĩ xem?". Hoặc là "Mẹ thấy con rất thích nghe nhạc to, vậy như thế này được không? Chúng ta hãy điều chỉnh thời gian một chút. Con hãy nghe nhạc theo ý muốn khi cha mẹ đi vắng, còn khi cha mẹ về, con hãy vặn nhỏ đi ..."

Nếu cha mẹ giải quyết những mâu thuẫn gia đình một cách "hợp tình, hợp lý", hiểu con, tôn trọng con, sẽ rất có lợi cho sự trưởng thành

lành mạnh của con. Những mâu thuẫn và xung đột trong gia đình không bao giờ hết, đòi hỏi cha mẹ phải khéo léo giải quyết và nhường nhịn một cách lý trí, nhưng nhường nhịn cũng trong một tiền đề nhất định để không làm hư trẻ. Nếu như mọi việc đều lấy tiền đề là làm hài lòng, thoả mãn con thì đã vô tình gieo mầm cho lòng ích kỷ, đó là phương cách giáo dục phản diện.

TÔN TRỌNG - XÂY DỰNG MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH BÌNH ĐẲNG, HÀI HOÀ

Phải nhấn mạnh rằng, trong giáo dục gia đình, cha mẹ cần tôn trọng con, cố gắng xây dựng mối quan hệ gia đình bình đẳng. Khi xử lý mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái, chúng ta nên chú ý tránh hai xu hướng sau: Một là, tránh những ảnh hưởng của quan niệm giáo dục phong kiến truyền thống, tất cả đều áp đặt bằng ý chí của cha mẹ. Hai là, tránh việc quá nuông chiều và biến trẻ thành vua con, công chúa nhỏ... Điều đó sẽ tạo nên cách suy nghĩ "ta là tất cả, là duy nhất" ở trẻ.

Tạo ra quan hệ gia đình bình đẳng, điều mấu chốt là cha mẹ phải tôn trọng con cái. Trẻ tuy còn nhỏ nhưng cũng có nhân cách riêng của mình và cần được tôn trọng. Phải có cái tôn nghiêm làm người của chính mình mới có thể xây dựng được lòng tự tin, người có lòng tự tin mới có tính độc lập và tính sáng tạo. Trên cơ sở những suy nghĩ đó, việc giải quyết mối quan hệ giữa cha mẹ với con cái luôn luôn phải thể hiện sự tôn trọng của mình đối với trẻ. Trước tiên là tôn trọng sở thích của trẻ, cha mẹ không nên áp đặt sở thích của mình cho chúng, tránh để cho trẻ luôn bị hạn chế trong sự lựa chọn của chúng.

Chuyện về một đứa trẻ khi bắt đầu đến trường, nhìn thấy các bạn học pianô thì rất ngưỡng mộ và cũng muốn học. Mặc dù, khi đó cha mẹ rất mong cậu học vẽ nhưng vẫn tôn trọng sở thích của cậu, mua cho cậu một cây đàn điện tử và kiên trì ngày ngày đưa cậu bé đi học đàn. Khi cậu bé gặp khó khăn và muốn từ bỏ, bố mẹ cậu không hề trách mắng cậu, mà khẳng định và khích lệ những tiến bộ mà cậu đã giành

được, kiên nhẫn giảng giải cho cậu, muốn thành công phải vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ rèn luyện, từ đó giúp cậu dần dần hình thành được niềm tin. Sau này, cậu bé đó đã vượt qua kỳ thi vào nhạc viện Trung ương và trở thành một người nghệ sỹ có tiếng. Bố mẹ cậu bé bằng việc luyện đàn đã bồi dưỡng cho con mình tinh thần khắc phục khó khăn, sự nỗ lực không ngừng và lòng tự tin để có được thành công.

Tiếp đến, bạn cần phải lắng nghe ý kiến của con, chớ có áp đặt. Những yêu cầu của trẻ dù hợp lý hay không hợp lý, cha mẹ cũng hãy nên lắng nghe để trẻ cảm thấy trong gia đình, chúng được tôn trọng, chúng cũng là những thành viên bình đẳng. Khi phủ định ý kiến của trẻ, cha mẹ nên kiên nhẫn giải thích thấu đáo, lời lẽ nhẹ nhàng, không võ đoán, cố gắng để trẻ hiểu được "tại sao lại như vậy".

Có một đứa trẻ muốn cha mẹ mua cho một chiếc máy tính với lý do khi học bài, phải tính toán rất mất thời gian. Yêu cầu đó của cậu không được cha mẹ chấp thuận bởi vì tính toán ở cấp tiểu học là cơ sở, phải tự lập tính nhẩm, tính miệng để rèn luyện khả năng tư duy trừu tượng, cứ ỷ lại vào máy tính thì khả năng tư duy ấy sẽ yếu. Thế là, cha mẹ cậu bé nói rõ lý do mình từ chối, kiên trì giảng giải cho cậu hiểu, cuối cùng cậu bé cũng bị thuyết phục, đồng ý khi nào thực sự cần thiết cha mẹ sẽ mua. Câu chuyện này nói với chúng ta một điều rằng, chỉ cần cha mẹ đối đãi một cách bình đẳng với con cái, thì mặc dù yêu cầu của mình không được đáp ứng, trẻ cũng vẫn rất vui vẻ nghe theo.

GIAO LƯU - CHA MẸ VÀ CON CÁI NÊN QUAN TÂM LẪN NHAU

Hoá giải mâu thuẫn, tích cực giao lưu không những là một cách thức quan trọng để bố mẹ đối thoại với con cái, giáo dục con cái, mà còn là một kiểu giáo dục đối với chính bản thân người làm cha mẹ. Con cái chịu ảnh hưởng sâu sắc từ những lời nói, hành động của cha mẹ. Trẻ hoàn toàn có thể chủ động và tự tin trong bất kỳ hoàn cảnh nào mình gặp phải để giải quyết vấn đề một cách hoàn hảo. Vì thế, khi trẻ 3

tuổi đã có thể tham gia những hoạt động dạng như cuộc họp của gia đình. Tất cả những điều thảo luận của các thành viên khác, trẻ có thể không hiểu hết từng từ ngữ nhưng trẻ đã chú ý đến, khi xảy ra vấn đề gì, mọi người sẽ trao đổi như thế nào, giải quyết một vấn đề cần có những năng lực gì?".

Phương thức "đối thoại gia đình" là phương thức giáo dục tương đối ưu việt. Vì nội dung "đối thoại" có thể đề cập đến rất nhiều chi tiết cụ thể, quan trọng trong gia đình mà thường bị cả hai phía giáo dục lãng quên. Ví dụ: Người mẹ có thể nói "mẹ rất vui khi con giúp mẹ giặt và phơi quần áo". Còn đứa con thì mong muốn cha khi đi làm về không nên lập tức biến phòng cha mẹ thành văn phòng làm việc. Những điều đó, nếu như không có những cuộc "đối thoại gia đình" thì làm sao cha mẹ, con cái hiểu nhau được. Đối với cha mẹ, rõ ràng là biết được những chuyện nhỏ mà con trẻ quan tâm, sẽ giúp cho cha mẹ càng hiểu con mình hơn. Mặt khác, sự thấu hiểu sâu sắc này sẽ làm cho trẻ tin tưởng cha mẹ và tiếp nhận sự giáo dục của cha mẹ một cách vui vẻ hơn.

Giao lưu cũng là một nghệ thuật, cần có thời gian, đặc điểm, hoàn cảnh, phương pháp phù hợp. Ví dụ: Khi trẻ có những cảm xúc mạnh, cha mẹ nên có sự an ủi, động viên đúng lúc, đúng cách. Có những bậc cha mẹ cảm thấy nói bằng miệng khó thì có thể viết ra giấy, viết thư, viết bưu thiếp...

Ngoài ra, lắng nghe cũng là biểu hiện của sự tôn trọng, cha mẹ lắng nghe con cái sẽ làm con cái thấy được sự tôn trọng và cha mẹ cũng hiểu con cái mình hơn.

Người thành công bao giờ cũng biết lắng nghe người khác. Những người biết lắng nghe sẽ dễ lấy được lòng người khác. Lắng nghe là biểu hiện tôn trọng của mình với đối tượng. Nhà khoa học Mendeleep rất giỏi sử dụng một biện pháp mà ai cũng có thể làm: Để cho người khác nói. Ông khích lệ mọi người nói ra ý kiến của mình, ông rất chú ý lắng nghe, với thái độ đó ông đã biểu hiện sự tôn trọng của ông với mọi

người, ông đã khêu gợi lòng tự tôn của đối tượng tiếp xúc với ông.

Lắng nghe trẻ là phương pháp có tác dụng tâm lý rất lớn vì như thế là biểu hiện tôn trọng, quan tâm tới trẻ, làm cho trẻ nhận thức được bản thân và năng lực của bản thân.

Nếu trẻ cảm thấy mình được tự do trong cách bộc lộ quan điểm, ý kiến của mình không bị coi thường hay chế nhạo, như vậy trẻ sẽ vững tin hơn, đối với bất kỳ vấn đề nào cũng biết đặt ra câu hỏi tại sao, như thế nào? Giúp trẻ rèn luyện tính tự tin, mạnh dạn, không ngần ngại đưa ra ý kiến của mình, trước tiên là trong gia đình, sau đó là ở nhà trường và sau này là trong công việc, trong xã hội. Nó cũng sẽ rèn luyện cho chúng tính dũng cảm, tự tin để giải quyết vấn đề.

Hiểu được những điều trên, cha mẹ cần biết: Để quan hệ gia đình được tốt đẹp, cha mẹ nên chú ý những yếu tố: Thấu hiểu, quan tâm, tiếp thu, tin tưởng và tôn trọng.

"Thấu hiểu" đòi hỏi cha mẹ và con cái phải đặt mình vào địa vị người khác để giải quyết vấn đề. "Quan tâm" không chỉ ở trong lòng mà còn phải thể hiện ra hành động thực tế. "Tiếp thu" là luôn tính đến cá tính riêng của mỗi người, biết nhìn nhận những ưu điểm của người khác và sửa chữa những khuyết điểm của mình. “Tin tưởng” bao gồm cả tin tưởng người khác và sự tự tin vào bản thân. “Tôn trọng” là trân trọng những giá trị của người khác, đặc biệt là quyền lợi của trẻ, trân trọng ý kiến, sở thích, sự lựa chọn của riêng chúng.

Muốn xây dựng mối quan hệ giao lưu, trao đổi tích cực, lành mạnh trong gia đình, cần phải thay đổi quan niệm cứng nhắc: Cha mẹ là người quyết định, con trẻ chỉ biết tuân theo. Cha mẹ cần hiểu và biết thay đổi vị trí trong giáo dục gia đình. Mọi thành viên trong gia đình đều có những cái lý khi bày tỏ nguyện vọng của mình. Khi trẻ có thể tham dự vào những cuộc thảo luận về những vấn đề của người lớn, chúng mới có thể hiểu cha mẹ mình hơn; mặt khác, cha mẹ có thể thúc đẩy được tính chủ động của con cái, giúp trẻ ý thức được khả năng của bản thân; đồng thời sẽ nhận được những tín hiệu phản hồi về phương

pháp giáo dục của mình. Thông qua việc cùng thảo luận về một vấn đề, cha mẹ sẽ cho con cái hiểu được tầm quan trọng của sự "tin tưởng", "lời hứa hẹn" và "sự đúng giờ"...

Điểm cần chú ý là, cha mẹ và con cái cần có được sự nhận thức chung: Giao lưu là quan trọng nhất, hơn nữa việc nắm bắt và học tập kỹ năng, phương pháp giao lưu trong gia đình có liên quan mật thiết tới năng lực thích ứng với xã hội của trẻ sau này. Một đứa trẻ từ nhỏ đã có những mối quan hệ giao lưu bình đẳng với các thành viên trong gia đình thì sau này ra xã hội cũng sẽ tạo được các mối quan hệ tốt đẹp.

KHAI PHÁ (GỢI MỞ) - NẮM BẮT PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TỰ CHỦ VÀ NĂNG ĐỘNG

Thế giới tinh thần của trẻ được hình thành một cách tự chủ và năng động chứ không phải do một lực lượng bên ngoài nào tạo nên. Bởi vì, bất kỳ việc học tập nào cũng đều là một quá trình kiến tạo một cách tích cực, chủ động, người học không phải tiếp thu thông tin từ bên ngoài một cách bị động mà là chủ động, căn cứ vào những tri thức đã có và học được để hình thành nên một ý niệm của riêng mình về sự vật. Thông qua hoạt động và kiến tạo một cách tự chủ, sức sáng tạo, tiềm năng, khả năng thiên bẩm, năng lực cảm thụ thẩm mỹ, cá tính... của cá thể sẽ được thể hiện ở trong quá trình hoạt động và trong kết quả hoạt động. Mặt khác, thông qua hoạt động lại làm phong phú, phát triển những tiềm năng, tư chất của cá thể.

Từ đó có thể nói rằng: Xét từ quá trình trưởng thành của trẻ, giáo dục là sự đánh thức tiềm năng, sự đánh thức tinh thần, đánh thức nội tâm, khai phá và phát triển những tố chất riêng có của trẻ.

Giáo dục là một phương thức vũ trang cho con người, đó cũng là trách nhiệm không thể né tránh với hậu thế. Nó đòi hỏi con người phải có khả năng thích ứng với thời đại, nó là chìa khoá để mở cửa thế giới. Trách nhiệm của cha mẹ trong gia đình là: Mọi hoạt động giáo dục đều nên giúp trẻ xây dựng mục tiêu, lý tưởng sống, xây dựng một quan hệ

bình đẳng, tiến hành giáo dục nhân tính hoá đối với trẻ, giúp trẻ hiểu được chữ "nhân" trong con người.

Tóm lại, cần đưa ra mục tiêu giáo dục trẻ tiểu học như sau: Giúp trẻ qua 6 năm học, ngoài việc nắm bắt những tri thức trong sách vở cần nâng cao năng lực thu thập thông tin, xử lý thông tin, năng lực giao tiếp với mọi người, năng lực biểu đạt lời nói, chữ viết, năng lực hoạt động...

MÔI TRƯỜNG - HÃY MANG LẠI CHO TRẺ KHÔNG KHÍ TRONG LÀNH, TỰ DO ĐỂ PHÁT TRIỂN

Cùng với mức sống ngày càng cao, rất nhiều cha mẹ đã mang lại cho con điều kiện vật chất tốt đẹp hơn. Tuy nhiên, sự trưởng thành lành mạnh của trẻ không những cần điều kiện vật chất mà càng cần những món ăn tinh thần, cần được giao lưu, trao đổi, tâm sự với cha mẹ.

Một điều quan trọng cha mẹ cần chú ý là học cách khích lệ, động viên, khen ngợi con. Bố mẹ cần biết phát hiện những điểm sáng của con và kịp thời cổ vũ khen ngợi, nói với con rằng: "Con giỏi lắm" để kích thích tính tích cực của con. Cổ vũ và biểu dương là ánh sáng để con trưởng thành. Theo lý luận tâm lý học, mỗi người trưởng thành đều có nhu cầu được tự khẳng định mình, có được sự hài lòng về tâm lý. Trẻ em cũng vậy, cổ vũ và khen ngợi là điều không thể thiếu để chúng có lòng tự tin khi làm mọi việc.

Cha mẹ hãy nhìn con bằng ánh mắt khích lệ và thiện cảm. Cổ vũ nhiều hơn là phê bình, nhưng điều đó không có nghĩa là bênh vực, che đậy những khuyết điểm của con. Có đứa trẻ nào mà không có khuyết điểm? Điểm mấu chốt là bố mẹ cần có một tâm thái tốt, dạy con vượt qua khó khăn, khắc phục điểm yếu, giúp con dần dần tiến bộ dưới sự khích lệ của cha mẹ. Nếu cha mẹ quan sát con từ nhiều góc độ, bằng cái

nhìn phát triển để nhìn nhận con cái thì sẽ thấy không đứa trẻ nào là không có ưu điểm. Phải biết cách động viên, khích lệ trẻ, để trẻ vì được khích lệ, khen ngợi mà tăng thêm lòng tự tin, khơi dậy tính tích cực, cảm nhận được sự ấm áp của tình yêu thương và cuộc sống, dần dần hình thành một nhân cách khoẻ mạnh, tự tin, lạc quan, hướng thiện.

Trên đời này chẳng có cha mẹ nào lại không yêu thương con mình, vì thế hãy mang lại cho trẻ những sự cổ vũ và khích lệ, để trẻ trưởng thành trong tình yêu thương đầm ấm.

Dưới sự dẫn dắt và gợi mở của cha mẹ và thầy cô, trẻ sẽ bắt đầu từng bước độc lập làm những việc mà chúng có thể làm. Lúc mới đầu trẻ rất thích thử làm những việc của mình mà không phải nhờ đến cha mẹ. Nhưng khi công việc trở nên phức tạp thì tính tích cực của trẻ cũng giảm xuống. Sự thay đổi này, qua giao lưu, trao đổi với trẻ, cha mẹ nhận thấy rằng, trước những vấn đề không biết cách giải quyết trẻ đã nỗ lực làm rất nhiều lần nhưng đều không làm được, do đó mất dần sự tự tin và dần dần từ bỏ.

Sự thực đó đáng để cha mẹ suy ngẫm, hãy khen rằng "Con giỏi lắm!". Đó không chỉ là một khẩu hiệu, đồng thời là một mục tiêu, giúp trẻ tăng thêm lòng tự tin khi tự làm mọi việc. Đó là một thói quen; nó sẽ nhấn mạnh những nhân tố tích cực, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực làm nhụt chí con trẻ; nó là tiêu chí quan trọng của sức khoẻ tâm lý, là điều kiện tất yếu để thành công trong mỗi việc và cũng là điều kiện cần thiết giúp trẻ nâng cao năng lực tổng thể.

Với những đứa trẻ rất ít khi tự mình làm việc thì làm sao cha mẹ có thể khen "Con giỏi lắm!", làm sao trẻ có thể đầy tự tin mỗi khi làm việc?

Thực hiện một mục tiêu cần có một quá trình lâu dài. Đứa trẻ cần được dẫn dắt để chuyển biến từ việc ỷ lại tất cả mọi việc vào cha mẹ đến chủ động làm mọi việc. Quá trình thay đổi tư tưởng và hành động chính là quá trình biến đổi từ lượng đến chất. Cha mẹ nên đặt trọng điểm vào việc điều khiển quá trình đó. Thông qua giao lưu, tiếp xúc với

trẻ chúng ta có thể rút ra cho trẻ những điều sau:

- Khi gặp khó khăn, nên thừa nhận mình làm chưa tốt, không nên lẩn tránh.

- Nên có ý chí đối diện với thất bại, xây dựng lòng tin bằng cách làm tốt mọi việc qua sự nỗ lực của chính mình.

- Tích cực suy nghĩ, tìm mọi cách để giải quyết vấn đề.

- Nhấn mạnh hành động, làm việc cần khắc phục khó khăn, không nên sợ khó, sợ khổ, cần có niềm tin rằng: "Quen rồi sẽ biết làm".

Qua những nỗ lực của cả cha mẹ và con cái, giúp lòng tin của con sẽ tăng lên gấp bội, trẻ sẽ học được cách tự quản lý mình, năng lực tổng thể cũng tiến bộ rõ rệt, những thay đổi đó đều bắt đầu từ những thay đổi nhỏ nhặt nhất.

Năng lực hoạt động là điểm yếu của rất nhiều trẻ. Cha mẹ nên bắt đầu từ công tác tư tưởng, hãy nói với trẻ: "Việc chưa làm thì có thể làm chưa tốt, đó là điều bình thường" nhưng với sự nỗ lực học hỏi, rèn luyện sẽ làm tốt hơn, không nên lẩn tránh khó khăn, cần dũng cảm đối mặt với mọi vấn đề, tạo cho mình một niềm tin có thể làm tốt mọi việc. Nên học cách tìm ra những phương pháp giải quyết vấn đề, không hiểu thì hỏi, tích cực suy nghĩ, tích cực hành động, một lần làm không được thì làm lần hai, không nên sợ thất bại. Hãy mang lại cho trẻ nhiều cơ hội, để chúng bằng nỗ lực của chính mình làm tốt mọi công việc, qua đó có được niềm vui thành công. Từ lẩn tránh khó khăn đến độc lập làm việc, từ ỷ lại vào người khác đến tích cực chủ động làm việc, từ thiếu niềm tin đến có niềm tin gấp bội, đó chính là con đường dẫn đến thành công của trẻ.

NGỢI KHEN - CẦN BIẾT CÁCH ĐỘNG VIÊN KHÍCH LỆ TRẺ

1. Đừng luôn nói rằng "phải chăm chỉ"

Có một số phương pháp để trẻ chủ động, tích cực đọc sách:

- Tin tưởng vào khả năng của trẻ. Đây là bước đầu trong công việc bồi dưỡng năng lực cho trẻ. Tin tưởng rằng con mình có năng lực thì nó sẽ dần trở thành người có năng lực.

- Có khi không hề thúc dục trẻ đọc sách lại là phương pháp trị bệnh lười biếng, nó được gọi là "liệu pháp nghịch" hay "liệu pháp ám thị".

- Phương pháp kích thích: "Bài toán này với con có lẽ hơi khó...", nói những lời mang tính thách thức như vậy để kích thích sự cố gắng của trẻ. Hoặc cũng có thể dùng cách nói ngược như: "Hãy đi chơi đi" khiến cho trẻ cảm thấy bất an, nhiều khi chính điều đó lại giúp chúng an tâm đọc sách.

- Giúp trẻ sắp xếp bàn học, sách vở, bồi dưỡng ý niệm về việc đọc sách của chúng và tạo cho trẻ những cảm giác mới.

- Để trẻ tự đặt ra thời gian biểu.

- Khi trẻ không muốn học, tạm thời cho trẻ nghỉ ngơi, làm việc gì đó khác.

- Điều cha mẹ cần chú ý là, nếu cha mẹ tỏ ý không hài lòng về trường học và thầy cô của trẻ thì sẽ ảnh hưởng tới cảm hứng học của trẻ.

- Tác dụng của những việc làm mẫu: Trong một gia đình mà cha mẹ có thói quen đọc sách, thì con cái đa phần đều thích đọc sách.

2. Trách mắng trẻ

Phương pháp để trẻ nghe theo lời dạy bảo của cha mẹ:

Thông qua người khác để khuyên bảo trẻ, có thể loại được tâm lý kháng cự ở trẻ. Ví dụ, qua người khác nói với trẻ rằng: "Mẹ cháu có thể

đang rất lo lắng vì chuyện xxx của cháu". Cha mẹ cũng có thể thông qua thư từ, nhật ký... để truyền đạt thông tin mình muốn nói với trẻ.

Khi tranh luận, cần nói nhỏ nhẹ.

Lấy những kinh nghiệm thất bại của mình để nói thẳng vào vấn đề cần truyền đạt, giúp trẻ dễ tiếp nhận.

Khi trẻ gặp phải sự cám dỗ gì đó khác, hãy vờ như không biết, khiến cho trẻ giảm mong muốn.

Bằng ngữ khí thương lượng, để cho trẻ cảm thấy bản thân trẻ chính là người ra quyết định.

Khi trẻ thất bại, không nên nhắc nhở, chỉ yêu cầu chúng làm lại một lần nữa, có thể sẽ tốt hơn.

Những lỗi nhỏ trong lời nói cũng như hành vi trong cuộc sống hàng ngày của trẻ, cha mẹ cần chấn chỉnh ngay lập tức, còn những lỗi lớn thì cần qua một khoảng thời gian nhắc nhở lại để trẻ tiếp thu ý kiến.

Cha mẹ nên dùng những lời nói khích lệ kiểu so sánh. Ví dụ, trước hết là khen ngợi sau đó mới đưa ra vấn đề: "Nếu con sửa lại điểm này một chút, mẹ tin là sẽ hay hơn đấy".

3. Khơi dậy sự tích cực ở trẻ

Cha mẹ có thể sử dụng phương pháp "Khổ trước sướng sau". Ví dụ, cho trẻ học bài mà chúng không thích trước rồi đến bài tập mà chúng thích sau.

Cho phép trẻ có thể dán tranh ảnh mình thích trong phòng riêng của mình.

Cha mẹ tránh dùng những câu nói, đại loại như "Con dù sao cũng không thể làm như vậy...!" để nhắc nhở trẻ từ bỏ ý tưởng của mình.

Cho phép trẻ đặt ra yêu cầu phần thưởng cụ thể. Ví dụ: "Nếu con chăm chỉ học tập, cuối tuần này cả nhà mình sẽ đi chơi".

Với những thành tích mà trẻ đạt được, cha mẹ hãy biểu dương, khen thưởng biểu lộ niềm vui, niềm tự hào của mình khi con đạt được thành tích đó.

4. Để trẻ tự giác chăm chỉ

Phương pháp giúp trẻ tự giác chăm chỉ:

Phân chia thành từng đơn vị nhỏ trong bảng thời gian biểu, ví dụ từ 8h10 - 9h45 học toán... Sắp xếp thời gian sát sao như vậy, khiến trẻ hiểu được tầm quan trọng của thời gian mà tập trung làm việc có hiệu quả.

Đọc to nội dung bài học và viết tóm tắt nội dung, giúp trẻ biết nắm bắt được trọng tâm bài học.

Cha mẹ giúp trẻ ôn tập bài trước khi thi, có thể khích lệ trẻ đoán trọng điểm của các phần kiến thức đã học.

5. Dũng khí của trẻ

Phương pháp giúp trẻ chuyển thái độ từ tiêu cực thành tích cực:

Có thể tuyên bố với trẻ mục tiêu "hiệu quả" của mình. Hình thành cho trẻ thói quen nói to, mạnh dạn, tránh tình trạng nói lí nhí, sợ sệt.

Cho trẻ giao lưu, tiếp xúc nhiều với những đứa trẻ tích cực với quan điểm "gần đèn sẽ sáng".

Rèn cho trẻ thói quen viết chữ to, rõ ràng. Không ra hiệu cho trẻ những ám hiệu tiêu cực.

Cho trẻ thử với những trò mạo hiểm, ví dụ cho trẻ đứng lên bàn...

Những việc do cha mẹ quyết định nhưng hãy vờ tham khảo ý kiến

của con.

Mang lại cho con những phần thưởng bất ngờ, tăng thêm lòng tự tôn cho trẻ, giúp cho cá tính của trẻ cũng hoạt bát hơn.

6. Sự tự tin của trẻ

Phương pháp để tăng thêm lòng tự tin của trẻ:

Cho trẻ làm những bài tập dễ để lấy hứng khởi, có cảm giác của sự thành công.

Cho trẻ trả lời những câu hỏi khó, cố ý khuếch trương những phần trẻ trả lời đúng.

Quá trình khen ngợi hiệu quả hơn là kết quả khen ngợi, "Thành tích của con lần này rất tốt, thì ra con chăm chỉ học tập vừa qua là vì kỳ thi này, đúng là có công mài sắt có ngày nên kim".

"Chủ nghĩa ưu điểm" rất dễ mang lại lòng tự tin cho trẻ hơn là "chủ nghĩa khuyết điểm". Khen ngợi trẻ bao giờ cũng có tác dụng tích cực hơn là chỉ trích trẻ.

Cha mẹ hãy từ những việc làm nhỏ nhất để cổ vũ sự tự tin cho con.

CHƯƠNG 2:
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM GIÁO DỤC TRONG GIA ĐÌNH

Người có vai trò giáo dục chủ đạo trong gia đình tất nhiên là cha mẹ. Trừ khi cha mẹ không bận tâm tới tương lai con cái mình, nếu không bất kì bậc làm cha làm mẹ nào cũng hiểu rằng, để làm tốt vai trò giáo dục chủ đạo ấy thật không đơn giản. Tìm hiểu trách nhiệm và ý nghĩa vai trò của cha mẹ; do đó, là công việc hữu ích và quan trọng.

Trong chương 1, chúng ta đã nói tới nghệ thuật làm cha mẹ và chỉ khi các bậc làm cha mẹ nhận thức đồng thời hiểu được ý nghĩa vai trò của mình thì họ mới có thể phát huy hết khả năng bản thân, mới có thể sáng tạo ra những tác phẩm nghệ thuật kiệt xuất: Những đứa con thiên tài.

NGƯỜI CHA - VAI TRÒ CHỦ ĐẠO TRONG GIÁO DỤC GIA ĐÌNH

Người cha phải biết nhìn thế giới bằng đôi mắt của con cái mình. Đây là một trong những nguyên tắc quan trọng hàng đầu đối với người làm cha. Khi ở bên cạnh trẻ, bạn sẽ hiểu vì sao đối với trẻ có những thứ trở nên thần bí, có thứ lại vô cùng đáng sợ hoặc thậm chí lại rất đáng yêu. Nếu người cha đặt mình vào vị trí của con trẻ thì hẳn sẽ vượt qua nhiều tình huống vốn rất khó xử.

Từ những quan điểm trong lịch sử giáo dục phương Tây, người ta thấy rằng vai trò giáo dục của cha đối với con khi còn nhỏ thường không mang nhiều ý nghĩa. Ngoài ra, những chứng cứ nhân loại học cũng ủng hộ mô thức này về vai trò của người cha đối với con trẻ trong những năm đầu đời. Ở nhiều nền văn hoá khác nhau, mẹ được coi là người có vai trò chủ yếu, cha chỉ có tác dụng giúp đỡ, hỗ trợ người mẹ. Tuy nhiên, nếu vì thế mà cho rằng trách nhiệm và vai trò giáo dục con trẻ trong giai đoạn đầu đời là hoàn toàn thuộc về người mẹ thì đây lại là một quan điểm sai lầm. Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, ở một số dân tộc, trách nhiệm giáo dục con cái ngay từ những năm tháng đầu đời của trẻ đã được san sẻ cho cả người cha và người mẹ.

Trên quần đảo Melanesia phía Tây Nam Thái Bình Dương có một tộc người, đặc điểm nổi bật của những người này là sự thể hiện vai trò tích cực của người cha trong việc tham gia vào công việc giáo dục con cái, chẳng hạn cho con ăn, tắm rửa cho con, đưa đón con đi học. Một số nền văn hoá khác cũng có cách sống tương tự, ví dụ như tộc người Terra trên quần đảo Okinawa, tộc người Aka ở châu Phi, tộc người

Ilocos ở quần đảo Philippines - trong những tộc người này, cha và mẹ cùng đảm nhiệm công việc chăm sóc con cái.

Có thể thấy rằng, xét từ góc độ sinh học, vai trò của người cha và người mẹ không phải là cố định bất biến. Ngược lại, ở những nền văn hóa khác nhau, do những điều kiện xã hội, tư tưởng, vật chất khác nhau, quan niệm về vai trò giới tính cũng có những biến đổi to lớn.

Có quan điểm cho rằng người cha tác động đến con cái thông qua phương thức "tiếp xúc trực diện". Điều này có nghĩa là ảnh hưởng của người cha đối với con cái ít hơn so với người mẹ, bởi vì thời gian họ tiếp xúc với con cái là ít hơn. Song, thực tế không hẳn như vậy.

Các kết quả thống kê cho biết, thời gian mỗi người cha dành cho con cái của mình là không như nhau: Có người dành nhiều thời gian nhưng cũng có người chỉ dành rất ít thời gian cho con cái mình. Chẳng hạn, một nghiên cứu đối với nhóm cha mẹ tầng lớp trung lưu ở Boston (Mỹ) đã chỉ ra người mẹ chủ yếu đảm nhận vai trò chăm sóc trẻ trong giai đoạn trẻ từ 6 đến 21 tháng.

Trong thời gian này, người mẹ tiếp xúc với trẻ nhiều hơn người cha (mẹ: mỗi ngày 9 giờ, cha: 3,2 giờ). Khoảng hơn 20 năm trở lại đây, thời gian người cha dành cho con cái có phần tăng lên (đặc biệt là khi người mẹ cũng phải đi làm). Tuy nhiên, phần lớn các gia đình, mẹ vẫn là người giữ vai trò chủ yếu. Một số nghiên cứu điều tra khác cũng chứng thực phát hiện trên.

Tại Pháp và Bỉ, người mẹ dành thời gian vào chuyện con cái nhiều hơn người cha, nhưng tổng số thời gian cha mẹ dành cho con cái nhiều hay ít lại không phải là nhân tố quyết định mức độ ảnh hưởng tới trẻ. Vấn đề không phải ở chỗ cha hoặc mẹ cần dành bao nhiêu thời gian bên con cái. Ý nghĩa quan trọng lại nằm ở tính chất tác động như thế nào của cha và mẹ đến con cái. Chẳng hạn, đối với những bà mẹ có đi làm, họ cần san sẻ thời gian cho cả công việc và chuyện con cái, công việc của bà mẹ tác động đến mối quan hệ qua lại giữa mẹ và con (mẹ và con ít tiếp xúc hơn) và điều này đưa đến những tác động đối với sự

phát triển của trẻ.

Thực tế, người cha hoàn toàn có thể phát huy vai trò quan trọng của mình trong quá trình phát triển của trẻ. Tiếp xúc, vui đùa, nói chuyện với con cái... đều là những cách người cha tác động đến con trẻ. Người cha nên tìm ra phương pháp quản lý và tổ chức những hoạt động của trẻ. Chẳng hạn, họ có thể tận dụng môi trường gia đình để điều chỉnh hành vi của trẻ: Người cha làm cách nào để khích lệ trẻ tìm tòi, khám phá? Người cha có cho phép con mình "lăn lê bò toài" khắp nhà để tìm hiểu về "thế giới xung quanh trẻ" hay không?... Những điều này thuộc về các phương thức quản lý trẻ và đều có ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển hành vi và nhận thức của trẻ sau này.

LẦN ĐẦU LÀM CHA

Làm cha không phải là việc "mang tính chất trọn gói" - làm một lần là xong! Đây là một quá trình dần dần làm quen với các yêu cầu và học cách tận hưởng niềm vui trên một cương vị mới trong gia đình. Quá trình đó đến rất sớm, ngay từ trước khi người vợ mang thai. Người cha "tương lai" bắt đầu thực hiện vai trò của mình ngay trong những thảo luận về chuyện vợ chồng nên có con hay chưa, thời điểm nào là hợp lý để có con, hoặc vợ chồng sẽ cùng dạy dỗ con cái như thế nào... Có thể nói tất cả những bước khởi đầu này đều là những phần, những khâu, đoạn trong một quá trình phức tạp khi người đàn ông của gia đình quá độ tới vai trò "làm cha". Quá trình tiếp tục diễn tiến cùng với sự thích ứng và điều chỉnh từng bước của hai vợ chồng đối với "sự kiện" người vợ mang thai. Hoặc có thể nói, không chỉ người vợ đang mang thai mà cả người chồng - người cha tương lai - cũng "mang thai" đứa con thân yêu của mình.

Bắt đầu từ những năm 70 của thế kỷ XX, rất nhiều người đã nhận thức thấy vai trò quan trọng của người chồng trong quá trình người vợ mang thai. Tuy nhiên, phải thừa nhận rằng, những chuyển biến về quan điểm này tỏ ra chậm chạp và chưa đạt đến độ chín muồi. Có người đã miêu tả quang cảnh của thị trường sách ở thời kì này như

sau: Trong các loại sách vở bàn về "nghệ thuật làm cha mẹ" được bày bán ở các quầy sách, không dưới 200 đầu sách là dành riêng cho các bà mẹ, chẳng hạn như các sách về kinh nghiệm khi mang thai, kinh nghiệm khi sinh đẻ; trong khi đó, chỉ có chừng 2 đầu sách đề cập đến "các công việc" của người làm cha!

Khi người vợ mang thai, điều này tất nhiên đưa tới những thay đổi trong hành vi của người chồng. Do đó, không thể tìm hiểu về những thay đổi hành vi ở người chồng một cách cô lập. Chúng ta cần phải thấy được những thay đổi ở người chồng trong mối liên hệ với những thay đổi ở người vợ trong giai đoạn đặc biệt này của cuộc sống vợ chồng.

Trong thời kỳ người vợ mang thai, sự quan tâm của người chồng không đơn giản chỉ là xoa bóp, đấm lưng cho vợ... Người chồng, ngoài ra, còn cần có những tác động tích cực đối với các nhu cầu tình cảm của vợ mình. Có thể nói một cách "định lượng" thì sự tích cực của người chồng trong việc quan tâm đến nhu cầu tình cảm của vợ ở thời kì mang thai phải được gia tăng và duy trì ở mức gia tăng này cho đến khi em bé chào đời chừng một tháng; nghĩa là sau khi em bé được khoảng một tháng tuổi thì sự tích cực của người chồng mới có thể quay trở về "mức độ ban đầu" như trước thời kì người vợ mang thai. Người chồng phải có sự quan tâm đặc biệt với người vợ khi mang thai - điều này là vô cùng cần thiết và có ý nghĩa. Tình cảm đến từ phía người chồng sẽ giúp người vợ cảm thấy dễ dàng thích nghi hơn với thời kì mang thai, nhất là trong giai đoạn đầu của thời kì này - khi người vợ đang bắt đầu "một sứ mệnh" vô cùng cao cả nhưng cũng không ít khó khăn.

Nếu những bà mẹ tương lai hết sức chú ý đến việc tìm kiếm các thông tin, kiến thức, kinh nghiệm về "cách làm mẹ" thì những ông bố tương lai cũng không khác biệt. Họ cũng có nhu cầu tìm hiểu, học hỏi kinh nghiệm từ nhiều nguồn thông tin khác nhau, nhưng thường là qua bè bạn, những người đã từng làm bố. Ngoài ra, họ cũng có khuynh hướng tìm "thông tin" từ cha mẹ của mình, đặc biệt là từ các bà mẹ của

họ. Đàn ông, khi cảm thấy lo lắng, bối rối và căng thẳng, họ thường thấy rất cần có mẹ ở bên... Nếu không, để tỏ ra bản lĩnh đàn ông, tỏ ra là một người trưởng thành và mạnh mẽ, một người trụ cột vững vàng, không cần mọi sự giúp đỡ khác, những người chồng - trong hoàn cảnh ấy - nhất định phải nỗ lực rất nhiều. Vì thế mà có người bảo những "ông bố tương lai" thường rất hay gọi điện thoại hoặc viết thư về cho bố mẹ mình khi mà vợ của họ đang mang thai! Các nhà khoa học phát hiện rằng, đối với các "ông bố tương lai", sự trao đổi, chỉ dẫn kịp thời từ phía bố mẹ của họ thật sự là nguồn động viên lớn lao, đem lại cho anh ta sự vui vẻ và nhiều sức mạnh tinh thần.

Ngoài ra, khi người chồng biểu hiện là vui vẻ, tràn đầy tinh thần bên người vợ đang mang thai thì điều này cũng can hệ đến việc anh ta sau đó trở thành "người cha" như thế nào.

Nhiều nghiên cứu cho thấy, thái độ vui vẻ và tinh thần sảng khoái của người chồng khi vợ mang thai có những liên hệ trực tiếp đến số lần anh ta bế bồng con trẻ trong sáu tháng đầu và số lần anh ta chủ động chăm sóc dỗ dành trẻ khi trẻ kêu khóc. Tinh thần của người chồng tất nhiên cũng có tác động đến người vợ. Khi người chồng càng có những biểu hiện hạnh phúc, vui vẻ bên người vợ đang mang thai thì sau khi đứa con chào đời, người vợ sẽ giảm bớt được nguy cơ của tình trạng trầm cảm sau khi sinh.

Sự tham gia vai trò của người chồng đối với người vợ mang thai không dừng lại ở thời điểm đưa vợ nhập viện và sinh con. Trước những năm 80 của thế kỉ XX, người chồng thường không được phép "tham gia" vào chuyện "sinh con" của người phụ nữ. Một phần lí do không cho phép những người chồng có mặt khi vợ mình sinh nở cho rằng "Các ông chồng cũng bị coi là nguồn gây nhiễm khuẩn". Tuy nhiên, những quan điểm khoa học tiến bộ ngày nay đã có nhiều đổi khác đối với sự có mặt của người chồng bên cạnh người vợ trong thời điểm sinh nở.

NHỮNG QUÁ ĐỘ VỀ VAI TRÒ

Trong giai đoạn người vợ mang thai, ở người chồng, những thay đổi về nhận thức cũng như các quan hệ xã hội vẫn diễn tiến nhưng kèm theo đó là quá trình quá độ của anh ta đến vai trò "làm cha". Chúng ta biết rằng, sự phát triển của mỗi con người không chỉ giới hạn trong thời kì nhỏ tuổi mà vẫn tiếp tục ngay cả trong giai đoạn trưởng thành. Đối với người đàn ông, giai đoạn biến chuyển chủ yếu nhất trong cuộc đời họ chính là giai đoạn quá độ đến vai trò làm cha. Nhà lí luận nghiên cứu quá trình đời sống sinh mệnh Erik Erikson và Robert Havighurst cho rằng, sự quá độ đến vai trò "làm cha", "đối với sự trưởng thành và phát triển qua từng giai đoạn của một người mà nói, thì đó vừa là một thách thức vừa là một cơ hội". Philip Cowan thì có ý muốn điều hoà giữa tính chất "thách thức" và "cơ hội" này, ông nói: "Tôi dường như đang theo dõi một màn ảnh ti vi không gian ba chiều. Hình ảnh bên trái chiếu lên sự quá độ đến vai trò làm cha, hình ảnh này toàn những căng thẳng, mất cân bằng và nguy cơ; hình ảnh bên phải thì miêu tả cái thời khắc sung sướng và chứa chan hạnh phúc được làm cha - một thời khắc quan trọng trong diễn trình của hôn nhân và trong quá trình trưởng thành của con người". Đương nhiên, cả hai quan điểm trên đều đúng. Điều này cũng giống như trong diễn trình cuộc sống nói chung của chúng ta, vừa có những mệt mỏi căng thẳng và khó khăn, lại vừa có những mầm mống cho sự phát triển và chuyển hoá mới tích cực hơn.

So với những người đàn ông chưa có con, khá nhiều người đang ở cương vị "được làm cha" đã than thở rằng: “Họ thường cảm thấy lo lắng, căng thẳng và mệt mỏi”. Họ luôn luôn tự nhắc nhở mình không được quên thay tã lót cho con, lúc thì 3 giờ sáng phải thức dậy để cho con ăn sữa, đó là chưa kể đến hàng tá gánh nặng về mặt tài chính nữa.

Giai đoạn quá độ đến vai trò làm cha đưa đến một sự thay đổi khá đặc trưng, đó là thay đổi về sự tự ý thức của bản thân người đàn ông. Khi người đàn ông và người phụ nữ đã trở thành những ông bố bà mẹ, địa vị của họ tất nhiên đã thay đổi. Hai nhà khoa học Carolyn và Philip Cowan đã cùng tiến hành nghiên cứu, so sánh về sự chuyển biến địa vị

giữa vai trò của người vợ mang thai và người chồng trong thời kì họ đang quá độ đến vai trò làm cha, làm mẹ. Qua đó, họ thấy rằng người đàn ông khi đảm nhiệm vai trò làm cha thì ý niệm về "người bạn đời - người vợ" của họ có phần giảm đi; đồng thời, ý thức về vai trò "làm cha" được gia tăng. Trong khi đó, đối với những người đàn ông chưa có con, nếu so sánh với trường hợp những người đã làm cha thì ý thức về "người bạn đời - người vợ" có những biểu hiện cao hơn khá rõ.

Qua một nghiên cứu chuyên sâu về quá trình người đàn ông quá độ đến vai trò làm cha của một nhà khoa học thì lần đầu tiên một người đàn ông được làm cha có nghĩa là anh ta đã có thêm "chỗ dựa" (hay có thể nói là có thêm các mối liên hệ, có thêm nơi để chia sẻ tình cảm, hạnh phúc, niềm vui) và cũng có nghĩa là có thêm sự tự chủ cho chính bản thân anh ta (tức là tăng thêm những ý thức về sự phân biệt giữa bản thân anh ta với những người khác). Vào những thời điểm này, người đàn ông chuyển sang vai trò "làm cha" có thêm những "cách thức" để thích ứng cuộc sống "một cách hoàn hảo hơn". Một ông bố đạt được những biến chuyển như trên, đến thời điểm đứa con tròn một tuổi, sẽ thấy bản thân có những thay đổi tích cực ở phương diện đời sống tinh thần.

Những phát hiện trên đây đã nói với chúng ta một điều rằng: "Nếu khăng khăng đề cao sự độc lập ở người đàn ông - độc lập đến mức "cô lập", "một mình" - thì khó minh chứng được rằng người đàn ông đó có một "đời sống lành mạnh", bởi vì bản thân anh ta cũng có nhu cầu được liên hệ với những người khác". Vậy thì vai trò làm cha đối với sự phát triển tâm lí của người đàn ông liệu có những ảnh hưởng lâu dài? Qua nghiên cứu về các sinh viên nam, Nhà nghiên cứu D.H.Hills đã có một phát hiện khá thú vị. Theo quan sát của ông, vai trò làm cha có liên quan đến năng lực người nam giới nhận thức khách quan về bản thân, liên quan đến khả năng anh ta biết thông cảm, chia sẻ với người khác cho đến khả năng điều chỉnh tình cảm tâm lí của chính mình.

Người đàn ông khi lần đầu tiên được làm cha, sự kiện này không chỉ làm thay đổi bản thân và cuộc sống hôn nhân của anh ta mà còn tác

động đến cả những mối quan hệ giữa anh ta với cha mẹ mình. Chẳng hạn, với những người chồng có sự tiếp xúc thường xuyên hơn với cha mẹ mình trong thời kì vợ anh ta mang thai, thì sau khi đứa con chào đời, mức độ tiếp xúc thường xuyên của anh ta với cha mẹ vẫn được duy trì. Có ông bố đã phát biểu: "Từ sau khi tôi được làm cha, tôi thấy mình đã trở thành một người trưởng thành thực sự. Cha mẹ tôi cuối cùng cũng cho phép tôi tham gia vào hầu hết mọi chuyện của gia đình, những chuyện mà trước đây mẹ cho rằng tôi còn quá trẻ không nên biết nhiều đến những bí mật ấy".

Chúng ta sẽ thấy, với những người đàn ông "sắp được làm cha", đó không chỉ là những thay đổi trong các quan hệ gia đình mà còn cả trong những mối quan hệ xã hội. Chẳng hạn, những "ông bố tương lai" thường được bạn bè, đồng nghiệp động viên, khích lệ, bắt đầu từ khi cái tin "vợ của anh ấy đã có bầu" được thông báo, nhất là giai đoạn khoảng 6 tháng trước khi em bé chào đời, sự quan tâm, động viên từ phía bè bạn đến anh ta luôn ở xu thế "tiếp tục gia tăng" (mà không có biểu hiện suy giảm!).

Sau giai đoạn "quá độ", người đàn ông sẽ đối diện với những thay đổi mới về công việc. Ở đây, người cha "mới" đồng thời phải xử trí một mâu thuẫn: Một mặt, anh ta nhiệt tình hơn với công việc (điều này phản ánh những suy nghĩ, thái độ của anh ta với vấn đề kinh tế); Mặt khác, lúc này, chăm sóc con cái lại trở thành "công việc mới" gây thêm áp lực.

CÙNG THAM GIA CÁC TRÒ CHƠI VỚI CON

Trò chơi là một trong những hoạt động chủ yếu của trẻ. Ngày từ lọt lòng mẹ, trẻ đã bắt đầu có những trò chơi. "Những trò chơi" mà trẻ tiến hành cùng với những người thân xung quanh đều là từng bước "chuẩn bị" cho các giai đoạn phát triển sau. Những nghiên cứu về tri giác cho thấy, trẻ sơ sinh có phản ứng đặc biệt đối với nét mặt và âm thanh của những người xung quanh. Đặc biệt là, trẻ không chỉ nhạy cảm về các âm thanh mặc dù còn rất nhỏ, trẻ đã có những "chú ý" hơn đến âm

thanh - tiếng nói (của người), phân biệt với các loại âm thanh khác.

Đối với trẻ sơ sinh, bố và mẹ là "những người bạn" tích cực nhất sẽ cùng trẻ tham gia vào các trò chơi. Trên thực tế, nếu như người mẹ có rất nhiều cách để biểu lộ sự chăm sóc của mình đến con trẻ thì phương thức chủ yếu nhất đối với người bố lại chính là thông qua các trò chơi. Với những bà mẹ không phải đi làm thì họ có nhiều thời gian để cùng con chơi đùa hơn. Tuy nhiên, thời gian các ông bố dành để vui chơi với con trẻ vẫn có xu hướng "nhiều hơn" so với các bà mẹ, ngay cả với các bà mẹ không phải đi làm. Trong một nghiên cứu, người ta thấy rằng thời gian bố cùng con chơi đùa là 40%, trong khi thời gian mẹ cùng con chơi đùa chỉ đạt 25%.

Quan niệm truyền thống cho rằng người cha chỉ giữ vai trò thứ yếu trong giáo dục con cái. Thế nhưng, trên phương diện là người bạn cùng vui chơi với con trẻ, rõ ràng vai trò của người cha phải là "chủ yếu". Người ta đã tiến hành quan sát một cặp vợ chồng với một đứa con nhỏ khoảng 7 - 8 tháng tuổi, mục đích quan sát là tìm hiểu xem bố và mẹ của em bé sẽ ứng xử giống hoặc khác nhau như thế nào trong sự chăm sóc em bé. Sau đó, họ cũng thực hiện quan sát tương tự với một em bé ở độ tuổi 12 - 13 tháng. Kết quả cho thấy, khi bố hoặc mẹ em bé bế em bé lên thì họ có những "mục đích" không giống nhau. Chẳng hạn, mục đích chủ yếu khi bố em bé bế em lên là để vui đùa, trong khi với người mẹ, đó là vì lí do chăm sóc (cho ăn, hoặc thay tã lót...). Mặc dù, thời gian người bố ở bên cạnh con không quá nhiều (so với người mẹ) nhưng anh ta lại dành hầu như toàn bộ quĩ thời gian đó vào việc vui chơi cùng con trẻ và do đó người bố - theo cách riêng của anh ta - cũng có sức hút đối với con trẻ.

Gần đây, trong một điều tra với một nhóm bố mẹ người Mỹ gốc Phi, các nhà khoa học phát hiện người mẹ thường dành 38% quỹ thời gian để vui đùa cùng con trẻ; trong khi đó, cũng "công việc" này, người bố dành 54% quĩ thời gian. Người ta cũng tiến hành các nghiên cứu tương tự với nhóm bố mẹ người Mỹ gốc Latinh và thu được kết quả là người bố dành nhiều thời gian vui chơi với con hơn người mẹ. Khi

nghiên cứu về "bố mẹ người Mỹ", nhà khoa học Martin Richards và các đồng sự của ông đã đưa ra các cứ liệu như sau: Đối với các em bé sơ sinh được khoảng 30 đến 60 tuần tuổi thì chơi đùa là hình thức giao tiếp chủ yếu với bố mẹ các bé. Khoảng 90% các cặp bố mẹ thường vui đùa với con nhưng có hơn một nửa trong số đó, hoạt động vui chơi không có sự tham gia của người bố.

Cách thức "chơi đùa" của người lớn với trẻ nhỏ rõ ràng rất khác nhau. Đối với các em bé sơ sinh, "trò chơi" có thể là những lời nói chuyện hay những cử chỉ âu yếm. Chúng ta hãy thử hình dung mọi thứ theo cách cảm nhận của em bé sơ sinh thì sẽ thấy: So với người lạ, khi nói chuyện, cha mẹ thường nhẹ nhàng hơn, hay nhắc lại những từ ngữ, hay bắt chước âm thanh của trẻ. Mẹ luôn có những "trò chơi" bất ngờ, có khi kể ngay một câu chuyện dài, có lúc đột nhiên yên lặng. Bố thường ít nói hơn mẹ nhưng thường có nhiều "hoạt động" hơn. Nhịp điệu trong những "trò chơi" và của bố cũng khác với mẹ. Khi chơi với bố, sự chú ý và sức hưng phấn ở bé thường giống như những ngọn sóng, có lúc lên tới đỉnh điểm rồi đột nhiên hạ thấp xuống. Trong khi đó, vui đùa với người mẹ thì thường nhẹ nhàng và chậm rãi hơn, sự hưng phấn thường diễn ra dần dần và qua những chuyển biến nhỏ.

Về vấn đề này, học giả Bailey Bennie từng nói: "Rất nhiều những "trò chơi" do người bố tiến hành cùng với con trẻ là mang tính "vận động mạnh". Khi quan sát hai bố con vui đùa với nhau, có thể thấy điều người bố kỳ vọng là đứa con, thông qua các hoạt động chơi - đùa được nâng cao các phản xạ nhanh, nhạy và sáng tạo. Điều khiến chúng ta ngạc nhiên là một em bé, dù chỉ chừng 2-3 tháng tuổi, đã có những phản xạ khác nhau khi "chơi đùa" với bố hoặc với mẹ của em (chẳng hạn ánh mắt mở to hơn, nét mặt vui cười biểu lộ em bé rất thích các "trò chơi" của bố)".

Cho dù khi vui chơi cùng trẻ, người bố và người mẹ bộc lộ những phong cách khác nhau. Nhưng, theo cách riêng của mình, họ đều có sự nhạy cảm cao độ đối với trẻ. Những trò chơi của bố và mẹ có ý nghĩa không nhỏ với trẻ. Đó luôn luôn là tác nhân tăng cường sự giao lưu gần

gũi giữa trẻ và bố mẹ. Các trò chơi của bố mẹ dành cho trẻ, có thể nói là một "cống hiến" quan trọng của bố mẹ trong việc giúp đỡ trẻ tham gia các quá trình "giao tiếp". Khi các trò chơi được tiến hành, bố mẹ sẽ thu hút sự chú ý của trẻ, điều tiết hành vi của trẻ để có thể duy trì trạng thái hưng phấn ở trẻ; đồng thời, khi phát hiện trẻ bắt đầu mệt, bố mẹ có thể giảm dần cường độ, nhịp điệu của "các trò chơi", có nghĩa là giúp trẻ dần điều chỉnh từ trạng thái hưng phấn trở về bình thường. Khi trẻ lớn hơn, khả năng tự điều tiết hành vi bản thân dần được hoàn thiện và rõ ràng sự hoàn thiện này có cơ sở từ sự giúp đỡ, dìu dắt của bố mẹ trẻ ngay từ các "trò chơi" khi mới lọt lòng.

Bố và mẹ có thể cùng triển khai một trò chơi với trẻ nhưng cách thức vẫn hoàn toàn khác nhau. Chẳng hạn, người bố thường có những trò chơi "mạnh mẽ hơn", sử dụng nhiều sức lực, có tính vận động hơn như: bật nhảy, bế trẻ cao lên quá đầu... Ngược lại, người mẹ thường có những trò chơi đòi hỏi khoảng cách xa hoặc sự tập trung sự chú ý của trẻ. Một trò chơi được các bà mẹ rất yêu thích là để trẻ trông thấy một đồ chơi, sau đó di chuyển hoặc lắc lư đồ chơi đó nhằm gây sự chú ý, kích thích sự tò mò ở trẻ. Người bố rất thích trò chơi "nâng trẻ lên cao quá đầu", nhưng thường đây là trò chơi với các bé trai (với các bé gái thì không phổ biến lắm!).

Những khác biệt như vừa nói ở người bố và người mẹ không chỉ được thấy qua các quan sát ở gia đình mà đã được chứng minh tại các phòng thí nghiệm. Quan sát với một em bé ở độ tuổi 8-24 tháng tuổi, người ta thấy rằng người bố có xu hướng "tổ chức các trò chơi" mang tính sức lực, những trò chơi không mang nhiều qui tắc; trong khi đó, người mẹ có các trò chơi mang tính qui luật hơn (chẳng hạn trò chơi "vỗ tay"), mang tính kích thích sự chú ý của trẻ (như trò chơi "lắc, rung các đồ chơi").

ĐỘNG LỰC ĐẶC BIỆT

Có một học giả từng nói: "Sự hiện hữu của người cha là vô giá, đó là một động lực đặc biệt trong suốt quá trình nuôi dạy con trẻ". Cho đến

nay, người ta vẫn thừa nhận tính đúng đắn của các quan niệm truyền thống khẳng định sự tin tưởng lẫn nhau, sự chân thành trong tình cảm giữa hai vợ chồng là những mấu chốt quan trọng để nuôi dạy thành công con cái. Và trong trường hợp này, vai trò của người bố có ý nghĩa quan trọng.

Trong hiện thực cuộc sống, con cái mong muốn ở người cha mình những điều gì? Theo chuyên gia giáo dục, những nguyện vọng con cái thường mong muốn hơn cả từ phía người cha của chúng là: "Cháu luôn mong muốn bố có thể nói với cháu hoặc biểu hiện tình yêu đối với cháu". Điều đó cho thấy, khi người bố có thể bộc lộ trực tiếp tình cảm của mình với con cái thì đồng thời điều đó cũng biểu hiện rằng anh ta rất tự tin và đã luôn được sự ủng hộ, khích lệ. Có người cho biết: Trong một gia đình đoàn kết, những người bố khi gặp khó khăn trong việc biểu đạt tình cảm của mình thì họ thường cố gắng tìm những cách khác để biểu lộ tình cảm với con cái; chẳng hạn, họ có thể viết thư hoặc gửi bưu thiếp cho các con. Hoặc có thể người bố là nhạc sĩ, để bộc lộ tình cảm với con cái của mình, ông ta đã viết riêng những bản nhạc cho các con mình.

Một phương thức khác mà người bố có thể dựa vào để biểu lộ tình cảm của mình với con cái là thông qua người mẹ. Nói chung, khi bố mẹ thường xuyên bộc lộ tình cảm của mình với con cái thì đây sẽ là một trong những yếu tố giúp trẻ yên tâm và ổn định hơn về mặt tâm lý, tình cảm.

Chẳng hạn, một ông bố mua cho con gái của mình một món đồ chơi đắt tiền, nhưng sau đó phát hiện ra rằng cô con gái của mình đã dành rất nhiều thời gian để chơi với chiếc hộp đựng món đồ chơi đó. Như vậy là trên thực tế, dưới con mắt của đứa trẻ, không đơn giản chỉ là một chiếc hộp đựng đồ chơi, mà đó còn có thể làm thành một toà lâu đài chẳng hạn. Các ông bố nên ghi nhớ rằng, trẻ luôn nhìn sự vật với những cách thức rất riêng, một chiếc xe đẩy có thể trở thành một con tuấn mã, chiếc giường có thể biến thành cả một con tàu vũ trụ.

Một ông bố nhớ lại, ông thường đưa cậu con trai 4 tuổi của mình tới công viên chơi, hy vọng những hoạt động, trò chơi trong công viên sẽ làm con trai được vui vẻ và sôi nổi hơn. Thế nhưng, sau khi ông cùng con trai xem xong một màn biểu diễn huấn luyện bóng đá ở công viên thì cậu con trai nói: "Con xem đủ rồi, chúng ta về nhà đi, bố". Ông bố ôm tâm trạng "tràn đầy thất vọng", chỉ còn cách lặng lẽ dắt con trai ra về. Trên đường về, ông chợt nhìn thấy bảo tàng khoa học. Nhớ rằng một lần trước, khi ông đưa con tới tham quan bảo tàng này, cậu bé đã vô cùng thích thú, thế là ông quyết định cùng con tham quan bảo tàng một lần nữa. Cậu bé vào xem bảo tàng và mặc dù không phải lần đầu, cậu vẫn tỏ ra thích thú vì dường như còn rất nhiều điều mới để khám phá. Ông bố này còn nói: "Không những thế, con trai tôi đã rất hào hứng chia sẻ niềm thích thú của nó với tôi". Sau này ông hiểu ra rằng, phải biết nhìn nhận mọi việc theo cách của con cái, đó là con đường để trở nên gần gũi và hiểu hơn về chính những đứa con của mình.

Bố là người cần biết đưa ra những quy định, quy tắc cho con cái. Chính những quy tắc, kỷ luật sẽ là món quà đáng yêu nhất, có giá trị lâu dài nhất mà mỗi người bố mang lại cho con cái mình. Bất kể là phạt con 1 tuần hay chỉ là cho con "nếm mùi" bị phạt thôi thì những hình phạt có ý nghĩa giáo dục vẫn là hình thức ẩn chứa trong đó cả tình yêu thương vô bờ của bố mẹ đối với con cái. Tuy nhiên, bố mẹ cần phải nhìn nhận hết sức sâu sắc về các hình phạt mà mình áp đặt lên cho con cái, những hình phạt đó có thể khiến trẻ cảm thấy tủi nhục hoặc vì cảm giác bất mãn mà dẫn đến tư tưởng chống đối, phản kháng. Đôi khi do không tinh tế đối với những cảm nhận của trẻ, những hình phạt tưởng như có ý nghĩa giáo dục với trẻ lại trở thành con dao "lưỡi ngược", phản tác dụng không đáng có. Vì thế, hình phạt không phải để áp đặt con trẻ, hình phạt phải là cách để con trẻ ghi nhớ và rút ra những bài học sau mỗi lần mắc sai lầm.

Nói tóm lại, vai trò ảnh hưởng của người bố trong gia đình là như thế nào? Người bố có vai trò vô cùng to lớn đối với sự trưởng thành của con cái. Một y tá trông coi những trẻ mắc bệnh nan y cho biết: "Có rất nhiều lần, khi trẻ bị đau đớn đến tột cùng hay cận kề cái chết, trẻ

thường có mong muốn được gặp bố. Chẳng hạn, một bé trai khi hấp hối đã nói với mẹ rằng nguyện vọng tha thiết nhất lúc này là được gặp bố. Mặc dù có mẹ ở bên, nhưng rõ ràng, với cậu bé, người mẹ không thể hoàn toàn thay thế vai trò của người bố. Khi có bố bên cạnh, con cái sẽ thấy được an toàn và được che chở. Và điều này không bao giờ có thể thay đổi được".

VAI TRÒ CỦA NGƯỜI MẸ TRONG GIÁO DỤC GIA ĐÌNH

Người mẹ có vai trò vô cùng quan trọng trong giáo dục gia đình. Người mẹ không chỉ là người sinh ra trẻ mà còn là người có sự ảnh hưởng to lớn đối với sự trưởng thành của trẻ. Vậy vai trò của người mẹ có ý nghĩa cụ thể thế nào đối với việc giáo dục con cái. Chức năng của họ là gì? Họ có những ảnh hưởng gì đối với con trẻ? Làm thế nào để trở thành một người mẹ "hoàn hảo"? Người mẹ có cần những kỹ năng cụ thể nào không? Dưới đây xin giới thiệu năm kỹ năng cần thiết cho các bà mẹ:

NĂM KỸ NĂNG CHÍNH KHI LÀM MẸ

1. Kỹ năng điều chỉnh hành vi phù hợp với từng lứa tuổi của con cái

Để hiểu về vai trò ý nghĩa của người mẹ đối với con trẻ; chẳng hạn, chúng ta có thể quan sát cách thức mẹ vui đùa với trẻ rất khác biệt với cách khi tiếp xúc với những người lớn khác. Những động tác của người mẹ thường chậm, rành mạch, gương mặt biểu lộ sự âu yếm, trìu mến, giọng nói có nhịp điệu, kết cấu rõ ràng, luôn có sự láy đi láy lại. Tuy nhiên, đối với em bé, bất kì ai, dù không phải là mẹ của em bé thì họ vẫn có thể điều chỉnh hành vi của mình để phù hợp với lứa tuổi của em bé. Kỹ năng thích ứng như vậy sẽ giúp trẻ có thể hấp thụ được các lượng thông tin vừa đủ, thích hợp; hơn nữa, còn mang đến cho trẻ

những sự kích thích hưng phấn.

Chúng ta hãy xem đặc điểm điển hình trong hành vi của người mẹ - đặc điểm này thể hiện trong những lời mẹ nói (như việc học cách nói của trẻ), những cái gật đầu, lắc hay những cử chỉ, nét mặt... Khi phân tích các hành vi của người mẹ đối với một đứa trẻ 3 tháng tuổi, người ta thấy các hành vi này thường có xu hướng biểu hiện tính lặp lại có qui luật và mang tính kích thích đối với trẻ. Chúng ta hãy theo dõi ba loại hình hành vi sau:

Loại hình hành vi "phiến đoạn": Các âm thanh hoặc động tác đơn nhất, thường chỉ kéo dài trong khoảng chưa đầy một giây. Các âm thanh và những động tác của cơ thể đều diễn ra cùng một lúc, hình thành nên một kiểu hành vi "phiến đoạn", ngắn và mang tính tạm thời. Những hành vi này thường có mô hình tương đối ổn định là "bột phát - dừng lại", nghĩa là hành vi bột phát diễn ra, sau một thời gian rất ngắn (chưa đầy một giây) thì dừng lại - như thế là kết thúc một "phiến đoạn".

Loại hình hành vi "liên hợp": Đây là sự tổ hợp của nhiều "phiến đoạn" có nội dung và thời gian tương đối gần nhau. Do sự lặp lại liên hoàn của các âm thanh hay động tác giống nhau, trong những khoảng thời gian ngắn tương tự nhau, trẻ tiếp nhận một cách hứng thú (có thể nói một cách khác là mô thức này kích thích trẻ tiếp nhận).

Loại hình hành vi "các phiến đoạn có tác dụng tương hỗ được duy trì liên tục". Sự tổ hợp của một loạt "liên hợp" sẽ hình thành nên loại hình hành vi này. Dạng hành vi này thường kéo dài chừng hai phút và trong khoảng thời gian này, hành vi của người lớn được giữ ở một tiến độ tương đối ổn định; do đó sự tập trung chú ý của trẻ cũng duy trì tương đối ổn định trong chừng khoảng hai phút này.

Sự phân tích trên đây bao hàm hai tầng ý nghĩa:

Thứ nhất: Sự phân tích này nói lên rằng người mẹ đã mang lại cho con "một thế giới có trật tự rành mạch, rõ ràng". Những tác động, kích

thích trong từng loại hình "hành vi" của mẹ đều có những tiến độ đặc trưng tự thân, chúng được sắp đặt một cách có trật tự, không hỗn tạp. Vì thế, qua từng mức độ loại hình, trẻ đón nhận các "hành vi tác động" từ mẹ một cách dần dần, có sắp đặt ưu tiên trước sau.

Thứ hai: Sự phân tích như trên cũng cho thấy rằng người mẹ, khi tiếp xúc với con trẻ, đã có sự điều chỉnh về hành vi của bản thân để phù hợp với sự tiếp nhận của con trẻ ở những lứa tuổi khác nhau. Chúng ta có thể thấy rằng, trong giao tiếp thông thường giữa người lớn với người lớn, sự lặp lại của các phiến đoạn hành vi là không xảy ra. Tuy nhiên, trong giao tiếp với đối tượng là con trẻ, sự lặp lại này là cần thiết và thích hợp với khả năng và điều kiện tiếp nhận của trẻ. Hơn nữa, thời gian diễn biến của một phiến đoạn hành vi do người mẹ thực hiện với con của mình là rất ngắn so với trong tình huống giao tiếp giữa những người lớn. Sau đó, thời gian ngắt nghỉ giữa các phiến đoạn hành vi đối với con trẻ cũng cần duy trì lâu hơn so với ở trường hợp của người lớn. Điều này chứng tỏ rằng người mẹ, khi giao tiếp với con nhỏ, đã thừa nhận năng lực tiếp nhận thông tin ở con trẻ là ít hơn so với năng lực tiếp nhận thông tin ở người lớn, vì thế người mẹ đã có những cân nhắc và điều chỉnh thời gian, tiến độ thực hiện trong hành vi của mình.

2. Kĩ năng nhẫn nại để giải thích cho con trẻ

Nếu như người mẹ luôn bị động, phản ứng tiêu cực trước các hành vi hết sức chủ động của con cái thì liệu người mẹ có thể tác động thúc đẩy quá trình phát triển của con hay không? Đây là một vấn đề đáng thảo luận. Thành thực mà nói, ngay cả khi người mẹ "thuận chiều" theo ý con cái thì tôn chỉ trước hết phải đặt ra vẫn là "vì mục đích hướng đạo cho con". Sở dĩ người mẹ có biểu hiện "thuận chiều" theo con cái là vì người mẹ muốn con cái có cơ hội bày tỏ những hứng thú, sở thích của bản thân con cái. Khi đã thấu hiểu những sở nguyện của con, người mẹ hãy ở bên cạnh tạo điều kiện giúp con phát triển, thực hiện những điều mong muốn đó. Bằng phương pháp này, người mẹ cho con mình cơ hội được "lựa chọn" (mà không phải là sự áp đặt lên

con cái), tiếp đó sẽ là uốn nắn, có thể tiến hành bình luận, chứng minh, giải thích, cùng con thảo luận...

Người mẹ phải luôn chú ý và nhanh nhạy nắm bắt những xu hướng sở thích, hứng thú của con trẻ. Trên cơ sở đó, mẹ cần "điều tiết" và "hoà nhập" cùng những sở nguyện của con, tạo nên một không khí "mẹ con cùng chung mong muốn thực hiện công việc đó...". Tuy nhiên, đây có thể coi là kết quả sau khi đã thực hiện thành công bước thứ nhất: Mẹ xác định tiêu điểm là hứng thú của con. Sau đó, mẹ kích thích, phát triển niềm hứng thú đó ở con; chẳng hạn với một món đồ chơi - Khi đồ chơi đang nằm ngoài tầm với tay của trẻ, trẻ trông thấy và bắt đầu có những dấu hiệu chú ý đến đồ chơi đó, mẹ nên cầm đồ chơi đó lên tay, gọi tên của đồ chơi, có thể mô tả những đặc điểm của đồ chơi, biểu diễn những cách thức để "chơi" được thứ đồ chơi đó. Một ví dụ khác như việc trẻ luôn lắng nghe và bắt chước những lời nói của người lớn, nhất là người mẹ. Vì thế, những lời người mẹ nói ra phải luôn chính xác, không thể là những phát ngôn tùy tiện. Lời nói cần đi liền với hành động; chẳng hạn, khi trẻ trông thấy một con chó con, người mẹ phát hiện trẻ bắt đầu đặt sự chú ý của mình đến "con chó" - tức là trẻ có có một "sự tò mò" nhất định với sự vật (ở đây là "con chó"); lúc đó, mẹ nên đưa ra một "bình luận", ví dụ nói với trẻ: "Con nhìn kìa, con chó con dễ thương không?". Bằng cách ấy, người mẹ đã giúp con thực hiện việc "kết nối" giữa âm thanh và hình ảnh, từ đó trẻ học được một "từ vựng" tương ứng.

3. Kỹ năng giao lưu giữa mẹ và con

Dù mức độ, tần số giao lưu giữa mẹ và con nhiều hay ít thì trong số các "lần" giao lưu đó, nhất định cũng có những cơ hội - nếu người mẹ biết tận dụng các cơ hội này thì sẽ phát huy vai trò "hỗ trợ" con cái. Tuy nhiên cần lưu ý là, trong những tình huống như thế, khi hành động của mẹ có tác động trực tiếp, liên hệ mật thiết đến hành động của con thì mẹ cũng không được áp đặt, độc đoán ép buộc hành động của con.

Ví dụ như, người mẹ muốn hướng sự chú ý của con đến đồ vật nào

đó, cách thức cơ bản nhất là chỉ vào đồ vật. Tuy nhiên, đối với trẻ, để hành vi "chỉ tay" lí giải sự vật có thể trở thành là một trong những phương thức giao lưu xã hội thì cần thông qua một thời kì phát triển. Hay nói một cách khác, để nhận biết và thực hiện được hành vi chỉ tay lí giải đồ vật, trẻ em - trong thời gian từ 0 đến 1 tuổi - phải "học" và phương thức "học" của bé bắt đầu từ việc nhìn theo ngón tay chỉ của người lớn. Hai nhà nghiên cứu Catherine Murphy và Vida Misael đã phát hiện như sau: Các bà mẹ có con 6 tháng tuổi rất ít dùng tay chỉ đồ vật này, đồ vật kia để thu hút sự chú ý của trẻ. Họ thường đem đồ vật đến trước mặt trẻ hoặc đưa trẻ đến trước đồ vật, hoặc thậm chí có thể dùng một ám hiệu đặc biệt, để giúp trẻ làm quen với đồ vật ấy. Chẳng hạn, mẹ ngồi trước mặt trẻ, nhẹ nhàng nắm lấy tay trẻ, sau đó dần dần hướng ngón tay trẻ về phía đồ vật, cũng tức là hướng sự chú ý của trẻ về phía đồ vật. Đối với trẻ lớn hơn một chút, người mẹ nên biết lựa chọn thời điểm để "giới thiệu" đồ vật với trẻ. Mẹ cần chú ý quan sát để chắc chắn rằng trẻ không bị hấp dẫn bởi một đồ vật khác (không bị phân tán sự tập trung đến một đối tượng khác). Sau khi thực hiện hành động "chỉ tay" đến "đối tượng", người mẹ nên quan sát xem trẻ có thực sự "thực hiện" theo chỉ dẫn của mình hay không.

Có thể thấy, trong quá trình giao lưu mẹ và con, người mẹ nên tích cực tìm hiểu quá trình hành vi của trẻ (từ việc bắt đầu chú ý đến đối tượng, có ham muốn thực hiện hành vi đến việc bắt chước theo chỉ dẫn của mẹ và thực hiện hành vi...). Trong khi vừa chỉ dẫn vừa quan sát nắm bắt xu hướng hành vi của con, mẹ phải luôn luôn tìm cách điều tiết hành vi giao tiếp của bản thân, mục đích là làm sao để quá trình giao lưu mẹ con được thông suốt, phù hợp với sự tiếp nhận của trẻ mà vẫn bảo đảm vai trò hướng đạo của người mẹ.

4. "Kỹ năng" nghiêm khắc với con trẻ

Trong một số tình huống, người mẹ phải hết sức quyết đoán. Ví dụ, khi người mẹ yêu cầu con làm một việc gì đó, người mẹ có khi chỉ một chút không quyết đoán thì con trẻ có thể lập tức không thực hiện việc được yêu cầu. Điều đáng chú ý là, trong mấy "kỹ năng làm mẹ" được

trình bày ở đây thì kỹ năng này dường như có một ý nghĩa khác biệt riêng. Nhiều người quan niệm rằng vai trò - kĩ năng của người mẹ nên là "một chiều", tức là âu yếm, chiều chuộng con cái, nhẹ nhàng chỉ bảo dẫn dắt, luôn đứng về phía con cái... Việc khống chế, ép buộc, nghiêm cấm... đối với con cái được coi như những biểu hiện "đi ngược" với chức năng của người mẹ, đó là những hành vi mang tính "gây áp lực" lên trẻ. Tuy nhiên, các quan điểm phổ biến hiện nay cho rằng người mẹ vẫn cần có kĩ năng "nghiêm khắc" này, do đó sẽ tạo nên "tính hai chiều" trong chức năng của người mẹ.

Một người mẹ nói với con gái (2 tuổi): "Con mang cái nắp này đậy lên chiếc giỏ cho mẹ". Người mẹ đưa ra yêu cầu và hiểu rằng con gái 2 tuổi của mình hoàn toàn có khả năng thực hiện việc làm trên. Người mẹ nhấn mạnh từ "cái nắp" (trong lời nói) và đồng thời chỉ tay về phía "chiếc giỏ". Tiếp theo, người mẹ dừng lại một chút - đây là khoảng lặng để người mẹ "kiểm tra" xem con đã nắm bắt được vấn đề hay chưa. Chẳng hạn, khi đứa con tiến đến và cầm cái nắp (chứng tỏ con đã hiểu và chấp nhận thực hiện yêu cầu của mẹ) thì người mẹ mới tiếp tục đưa ra các chỉ dẫn (chẳng hạn, con phải đậy cái nắp như thế nào, đặt nó ra sao...). Rõ ràng là, để đưa ra mệnh lệnh đối với con và để con nghe theo các chỉ dẫn của mình, người mẹ phải quan tâm đến thái độ cũng như tiến độ hành vi của con, qua từng bước có điều chỉnh linh hoạt.

Trong một số trường hợp đặc biệt, người mẹ tuyệt đối không thể dùng những lời nhẹ nhàng, chậm rãi để yêu cầu trẻ thực hiện hành vi. Chẳng hạn, khi trẻ sắp làm đổ một cốc nước, người mẹ cần có một giọng cảnh báo (âm lượng cao, ngắn gọn) đủ sức thu hút sự chú ý của trẻ. Ở những tình huống này, hành động cần thiết như trên của người mẹ cũng thể hiện kĩ năng "nghiêm khắc" của mẹ đối với con. Chúng ta có thể thấy, trong tình hình bình thường, người mẹ "giao tiếp" với con sẽ là với thái độ nhẹ nhàng, âu yếm, nhẫn nại - vốn là những đặc trưng truyền thống về hành vi của mẹ đối với con. Nhưng không vì thế mà trong chức năng làm mẹ không cần đến kĩ năng "biết nghiêm khắc, quyết đoán" với con trẻ.

5. Kỹ năng thương yêu con trẻ

Thế nào là tình yêu của một người mẹ? Bằng cách nào để biểu hiện được tình yêu đó đến với con của mình? Yêu thương con liệu có thể đơn thuần chỉ là ca hát cho con nghe, vỗ về, âu yếm con hay không? Người mẹ coi con cái như một phần cơ thể của mình. Mọi niềm vui, sở thích hay đau khổ của con, người mẹ đều có khả năng cảm nhận và thấu hiểu. Khi con thành công, điều đó cũng là niềm vui của mẹ, bởi vì đó cũng chính là thành công của người làm mẹ. Khi con thất bại, người mẹ cũng sẽ có cảm giác như chính bản thân đã thất bại.

Người mẹ có những nhận thức như thế là vô cùng quan trọng. Tình yêu là tình cảm ở mức độ cao, nó là một tích cực của tình cảm, nhưng nó cũng bao hàm cả biểu hiện tiêu cực - và khi chuyển về chiều tiêu cực, tình yêu trở thành "căm hận". Nói như vậy để chúng ta có căn cứ hiểu vì sao một người mẹ tha thiết yêu con cũng có khi trở nên phẫn nộ tột bậc đối với chính đứa con thân yêu của họ.

Yêu con nghĩa là luôn đặt kì vọng, mong mỏi ở con. Nhưng "yêu" cũng là những "thiên kiến". Khi quá yêu con, một bà mẹ cũng có thể nảy sinh "lòng ghen tị" nếu có người muốn chia sẻ việc quan tâm đến con (thứ mà đối với nhiều bà mẹ, họ coi là "độc quyền").

"Yêu" còn có nghĩa là rất nhạy cảm với con. Khi yêu con, người mẹ luôn không ngừng "gia tăng" những hiểu biết của mình về con (tức là rất nhạy cảm với những thay đổi ở con). Chỉ với sự nhạy cảm, người mẹ mới có thể đồng điệu với những tâm trạng tình cảm, cách suy nghĩ, quan điểm của con. Tuy nhiên, về sự nhạy cảm này, không phải bất cứ "tình mẹ thương con" nào cũng có thể đạt đến được - điều này còn tuỳ thuộc ở bản thân năng lực nhận thức, cảm nhận của mỗi người mẹ.

Tình yêu không phải là một thứ mơ hồ, hoặc không chỉ là một tình cảm "ấm áp tình người". Nó có sự biểu đạt rõ ràng, có những ảnh hưởng trực tiếp đến con trẻ. Nếu tình cảm mẹ con là tốt đẹp, người mẹ sẽ luôn cảm thấy vui vẻ, cảm thấy mong muốn được quan tâm đến con, theo sát từng bước đi của con (một cách hoàn toàn tự nguyện và an

nhiên). Đối với trẻ, tình yêu của người mẹ chính là thứ ngăn chặn "không khí lãnh đạm, tẻ nhạt" sẽ không bao giờ để xảy đến với con trẻ.

XÂY DỰNG MỐI QUAN HỆ MẸ - CON TỐT ĐẸP

Con gái đến tuổi dậy thì rất cần có vai trò của người mẹ ở bên cạnh. Trước hết, vì cùng là phái nữ, con gái sẽ dễ dàng nhận được sự cảm thông và đồng cảm từ phía mẹ. Người mẹ do đã từng trải qua những giai đoạn phát triển tâm sinh lý như con nên có nhiều điều kiện thuận lợi để gần gũi với con. Quan hệ mẹ và con gái trong giai đoạn này sẽ đạt đến sự thể nghiệm sâu sắc và là cơ sở để tiếp tục duy trì về sau. Khi con gái đến tuổi trưởng thành, mẹ và con vẫn giữ mối quan hệ mật thiết này. Hoặc có thể nói khi con gái trưởng thành, người ta có thể nhìn thấy ở con hình bóng của người mẹ!

Thời kỳ này, con gái mất nhiều thời gian để tìm hiểu thế giới nội tâm của mình và thiết lập quan hệ sâu rộng hơn với thế giới bên ngoài; đồng thời là giai đoạn quan trọng trong việc xây dựng cá tính, nhân cách. Người ta quan sát thấy rằng, trên thực tế, chính ở giai đoạn này, quan hệ giữa mẹ và con lại thường không "êm thuận". Lúc này, người mẹ bước vào tuổi trung niên, áp lực công việc và tuổi tác làm cho họ khi phải đối diện với những phức tạp về tình cảm, về các nhu cầu, sẽ cảm thấy "lực bất tòng tâm". Nếu người mẹ không chú ý sâu sát đến con gái ở thời kì này, để con phát triển một cách "tự do" thì chỉ trong một thời gian ngắn, mối quan hệ giữa mẹ và con sẽ dần dần có "khoảng cách" và mất dần sự hoà thuận tốt đẹp trước đó; thậm chí, nhiều khi người mẹ có thể gây ra những tổn thương về tâm lí tình cảm cho con gái của mình.

Có một thực tế là, khi con gái bước vào tuổi dậy thì thì lại là lúc người mẹ phải đối diện với tuổi trung niên (cũng có nghĩa là lúc chia tay với thời kỳ thanh xuân). Thực tế này, xét riêng phạm vi bản thân người mẹ, người mẹ bị những sức ép không nhỏ. Nhìn nhận thực tế này là để các bà mẹ càng hiểu rõ hơn tính chất khó khăn để thực hiện vai trò "làm mẹ" của mình trong thời kì con gái đến tuổi dậy thì. Cho

dù người mẹ có những khó khăn, sức ép riêng của bản thân nhưng rõ ràng là con gái - ở giai đoạn này - rất cần đến mẹ, cần sự giúp đỡ, chỉ dẫn và tình thương yêu của mẹ và thực tế là trong gia đình khi đó, càng cần có một người mẹ "bản lĩnh".

Các nghiên cứu tổng kết rằng thông thường quan hệ giữa mẹ và con sẽ xảy ra một trong ba tình trạng sau:

1. Bảo vệ quá mức

Có những người mẹ do quá yêu thương con mà dẫn đến hành vi "cường điệu" tính cần thiết của việc "bảo vệ" con cái. Chẳng hạn, với những người mẹ như thế, họ quan niệm rằng cứ là việc liên quan đến con thì đó là điều hệ trọng nhất. Người mẹ nhìn ra những khó khăn và nguy hiểm của con gái khi ở tuổi dậy thì nên cố gắng giúp đỡ con, bảo vệ con tránh khỏi mọi "rủi ro" (có thể xảy đến). Ở trường hợp của loại hình mối quan hệ này, hậu quả là người con trở nên "thiếu tự tin". Do người mẹ giữ gìn con quá mức, nên con gái không có cơ hội để rèn luyện khả năng tự vệ, kết quả là khiếm khuyết về sự tự tin và năng lực tự giải quyết nhiều vấn đề tương tự sau này.

Rõ ràng là mối quan hệ này cần được điều chỉnh. Người mẹ phải chú ý đến việc giúp con xây dựng sự tự tin, tinh thần trách nhiệm; đồng thời, dạy cho con biết cách tự bảo vệ mình, không nên cho trẻ bước ra xã hội mà chưa được trang bị đầy đủ những kiến thức cuộc sống cần thiết (bao gồm những hiểu biết về chính tâm lí tình cảm bản thân cũng như các vấn đề xã hội khác).

2. Mặc kệ buông xuôi

Người mẹ chỉ quan tâm đến bản thân mình mà không hề để ý đến con cái. Những người mẹ rơi vào tình trạng như thế thường vì lí do đến tuổi trung niên, hoặc gặp quá nhiều áp lực (những khó khăn trong sự nghiệp hay về tuổi tác, sức khoẻ) nên đã không quan tâm đến con cái, thường "mặc kệ" con cái "thoả sức làm những gì chúng thích", "cốt

sao đừng làm phiền đến mẹ!".

"Phương thuốc" cho trường hợp này là sự củng cố lòng tự tin của bản thân người mẹ. Chính những khủng hoảng ở giai đoạn này đã làm mất đi sự tự tin vốn có; do đó, mất đi cân bằng cuộc sống, trong đó bao gồm cả việc sao nhãng vai trò quan tâm chăm sóc con cái.

Người mẹ nên nhận thức rằng: thứ nhất, nuôi dưỡng con cái trưởng thành là một công trình vĩ đại của cha mẹ; thứ hai, quá trình nuôi dạy con cái cũng chính là quá trình tự giáo dục, đào luyện bản thân mình. Khi bạn nuôi dạy con cái thành công, bạn không chỉ có được một thành công trong đời sống, bạn còn thành công với chính con đường đi đến hoàn thiện mình!

3. Lựa chọn những điều tốt nhất

Những người mẹ này dành hết mọi sự quan tâm chỉ bảo cho con cái, để tránh cho con những "sai lầm" không đáng có. Họ là những người rất tự tin, có mục tiêu, lí tưởng sống rõ ràng. Họ không phải là tuýp người quan niệm con cái là nơi kí thác hoài bão của bản thân theo kiểu yêu cầu con cái phải thực hiện bằng được những điều bố mẹ chúng còn dang dở (trong sự nghiệp). Những người mẹ này hiểu biết về tâm lý con cái và nhận thức rõ ràng vai trò của mình là người hướng đạo, giúp đỡ con. Trên ý nghĩa này, họ là người bạn thân thiết của con cái, người bạn luôn đi cùng con trên suốt quãng đường đời.

Về mối quan hệ giữa mẹ và con, chúng ta còn có thể liệt kê ra rất nhiều và nói chung sự phân định "loại hình mối quan hệ" chỉ mang tính tương đối. Trên đây, chúng ta chỉ đi vào tìm hiểu một quan hệ mẹ - con đặc trưng (quan hệ mẹ và con gái) trong một giai đoạn phát triển cụ thể của con cái (con gái ở tuổi dậy thì). Tuy nhiên, qua sự phân tích trên, chúng ta cũng thu được ít nhiều nhận thức hữu ích trong cách ứng xử và giáo dục con cái. Đây là những gợi ý thiết thực để các bậc làm cha làm mẹ có thể thực hiện thành công hơn trên con đường "đến với những đứa con thân yêu của mình".

CHƯƠNG 3:
SÁU TRÁCH NHIỆM LỚN CỦA CHA MẸ

Nói với con "Con giỏi lắm!" là một quan niệm giáo dục mới mẻ. Các bậc phu huynh cần nhìn nhận về điều này. Đầu tiên, không ngừng hoàn thiện mình, nâng cao tố chất tổng hợp của cả gia đình, mang lại cho con cái một môi trường phát triển lành mạnh, mục tiêu để con cái trưởng thành, đủ sức mạnh thích ứng với xã hội và trở thành nhân tài kiệt xuất cho đất nước.

TRÁCH NHIỆM 1: TẠO RA KHÔNG KHÍ GIA ĐÌNH HOÀ THUẬN, TỐT ĐẸP

Cha mẹ tạo cho con cái môi trường gia đình tốt đẹp, để con cái được lớn lên trong không khí gia đình tràn ngập tình yêu thương - đó là điều kiện thiết yếu cho sự phát triển trưởng thành lành mạnh của con trẻ.

Khi trẻ ở trạng thái vui vẻ, thoải mái, trí nhớ được tăng cường, sự liên tưởng phong phú, kết quả học tập tăng tiến, kỹ năng cuộc sống được phát huy. Cha mẹ nên dạy cho con cái biết đối diện với bản thân, đánh giá chính xác bản thân mình, giúp con xây dựng tinh thần trách nhiệm và học tập những tri thức uyên bác về cuộc sống.

"Đó là một ngày bình thường nhưng đối với cậu bé thì không phải là bình thường. Hôm ấy có ba tiết học văn. Cậu học sinh tiểu học Khải Minh hễ nghĩ đến những tiết học văn là lại thấy sợ hãi, chán nản. Mẹ cậu kể: "Trưa hôm đó, nó bỏ học về nhà, dáng điệu trông rất khổ sở, nói thế nào nó cũng không chịu đến trường nữa".

Sau đó, người mẹ tìm hiểu sự việc và biết rằng, thì ra cậu bé không thích học môn văn. Lí do của cậu đơn giản là: "Thầy giáo dạy văn quá nghiêm khắc." Trước đó, có lần cậu bé chưa hoàn thành bài tập nên bị phạt phải viết lại năm lần. Lần khác, vì trong lớp nói chuyện nên cậu bé đã bị phạt đứng cuối lớp suốt cả tiết học. Thầy giáo đặt ra quy định, bài tập về nhà viết sai một chữ phạt viết lại 20 lần, trên lớp nghe giảng viết sai một chữ phạt viết lại 50 lần. Với những áp lực như vậy, cậu bé từ việc sợ thầy giáo mà dần dần dẫn đến sợ và sau là chán ghét môn học đó".

Theo quan điểm giáo dục truyền thống: "trừng phạt" là cần thiết và rất quan trọng. Có chuyên gia nghiên cứu phát hiện ra rằng: Ở các trường tiểu học nông thôn, hiện tượng giáo viên phạt học sinh là phổ biến; ở thành phố, tuy có ít hơn những hiện tượng phạt học sinh như (bắt đứng hoặc viết lại bài tập) nhưng vẫn không phải quá hiếm.

Phương pháp giáo dục bằng "hình phạt" tưởng như rất đơn giản nhưng thực tế đã gây ra những tổn thương về tâm lý đối với con trẻ.

Một học sinh học tiếng Anh vào loại khá, thành tích môn tiếng Anh của cậu rất đáng tự hào. Thế nhưng, một lần, do thành tích thi học kì tiếng Anh của cậu không được như mong đợi, cậu bé lập tức bị thầy giáo dạy môn học này đưa ra trước lớp phê bình. Kết quả là không hiểu cậu bé có tiếp tục tiến bộ hơn về môn tiếng Anh hay không nhưng từ sau sự việc đó, cậu bé thành ra "ác cảm" với thầy giáo, sau đó là bớt dần hứng thú với môn tiếng Anh - môn học mà trước đây cậu vốn rất yêu thích.

Các chuyên gia giáo dục cho rằng, kỳ vọng quá nhiều, bảo vệ con quá mức, quản lý quá nghiêm khắc... tất cả những hành vi này đều có ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng tự đánh giá bản thân của con trẻ. Con trẻ trở nên nhút nhát, không tự tin, hoặc trường hợp xấu hơn là trở thành hung bạo, không biết kiềm chế bản thân.

Sự tự tin là điểm nổi bật trong tính cách của trẻ. Nếu trẻ thiếu tự tin sẽ rất khó đạt được thành công trong học tập, công việc, và ngay cả trong việc cảm nhận hạnh phúc cuộc sống. Cha mẹ và thầy cô giáo trong khi giáo dục trẻ nên lựa chọn những biện pháp tích cực, cần phải giúp trẻ phát huy những ưu điểm, mục tiêu là xây dựng và phát huy sự tự tin, sự vững vàng của con trẻ trong cuộc sống.

Trong câu chuyện về cậu bé Khải Minh chán ghét môn học ngữ văn kể trên, có người hỏi cậu rằng: "Nếu cháu là thầy giáo, cháu sẽ xử lý như thế nào khi các học sinh viết sai?" Khải Minh đã trả lời dứt khoát: "Viết sai thì chép phạt chứ sao!". Người kia lại hỏi tiếp: "Thế với các học sinh không tôn trọng kỷ luật thì nên thế nào?". Vẫn thái độ dứt khoát, cậu bé nói: "Ai không chấp hành kỷ luật bị bạt tai!"

Những lời nói tưởng như "đơn giản" của trẻ có thể làm cho chúng ta phải suy nghĩ không ít. Chúng ta thấy rằng, thầy cô và cha mẹ là những người trực tiếp nhất trong việc tạo lập không khí sống "tích cực" cho con trẻ. Khi áp đặt một điều kiện "khắt khe, độc đoán" với con trẻ

thì những biểu hiện tiêu cực ở trẻ là rõ ràng - như trường hợp của Khải Minh, ban đầu là "sợ hãi" (thầy giáo và môn ngữ văn), tiếp đến là "thù hận" và "có ý muốn" thực hiện "những hành vi (độc đoán, khắt khe)" giống như các em đã từng bị đối xử.

Nói về điều này, chúng tôi lại nhớ đến một câu chuyện khác như sau:

"Vương Mâu là một sinh viên đại học. Cô gặp và quen một bạn học tên là Hiểu Đông. Gặp "tiếng sét ái tình", cô gái Vương Mâu đã yêu Hiểu Đông ngay từ lần đầu gặp gỡ. Nhiều lần Vương Mâu vào khu kí túc xá sinh viên, nơi ở của Hiểu Đông, cô cứ "lừng chừng nấn ná", có khi đến nửa đêm mới ra về. Các bạn sợ sẽ có những ảnh hưởng không tốt hoặc bị nhà trường phát hiện, khiển trách nên đã cố gắng khuyên ngăn, song Vương Mâu nhất nhất không nghe. Một lần, Vương Mâu cứ "dùng dằng" trong kí túc, mãi đến nửa đêm chưa về, hai người bạn học, không còn cách nào khác, đã dùng vũ lực cưỡng ép đưa cô về nhà. Tuy nhiên, khi đưa bạn về đến nhà, hai người bạn học này lại bị chính bố mẹ của Vương Mâu lớn tiếng quát nạt. "Lí luận" của họ là vì đám "con trai" trên trường đã "dụ dỗ con gái nhà lành", khiến cho con gái của họ mới "mải vui" không chịu ra về.

Tuy nhiên, nguyên nhân cơ bản khiến cô gái Vương Mâu không chịu về nhà là gì? Vấn đề không chỉ là chuyện cô "quyến luyến" tình cảm với Hiểu Đông. Mấu chốt ở chỗ trong gia đình của Vương Mâu luôn xảy ra mâu thuẫn, những xung đột giữa bố và mẹ, giữa bố mẹ và con cái. Không khí gia đình "ảm đạm" khiến Vương Mâu - khi gặp Hiểu Đông, cô bé tự coi như đó là một "cứu cánh" về tình cảm, một "cái cớ" để "không phải trở về nhà".

Câu chuyện đặt ra trước mắt chúng ta một vấn đề: Liệu những bậc làm cha làm mẹ có từng suy nghĩ một cách cẩn thận về trách nhiệm của bản thân trong việc tạo dựng không khí gia đình lành mạnh cho con cái hay chưa?. Với những trường hợp như của cô bé Vương Mâu, trước khi cha mẹ "đổ mọi tội lỗi" lên "những người bạn học đã dụ dỗ con gái

nhà lành", hoặc trước khi họ có thể trách mắng cả hành vi sai phạm của Vương Mâu (đi chơi khuya không về nhà) thì điều cần thiết hơn là phải kiểm điểm lại bản thân mình, cần suy xét xem nếu như con cái không muốn trở về nhà thì bản thân ngôi nhà - gia đình có điều gì khiến cho con cái "không muốn trở về nhà" hay không?

Giáo dục là công việc làm cho người giáo dục và người được giáo dục trở nên hoàn thiện hơn. Nếu không có sự chủ động của cha mẹ thì rất khó có những đứa trẻ chủ động và phát triển tích cực. Ngoài ra, với sự phát triển của xã hội, cha mẹ cũng nên "cập nhật thông tin", tiếp thu những quan điểm thời đại, khi bản thân cha mẹ không bị lạc hậu trong sự giáo dục con trẻ, thì những sản phẩm giáo dục của họ - những đứa con của họ mới có thể trở thành những thành viên xã hội không tụt hậu và biết tiến lên kịp thời đại.

Hãy tạo cho trẻ một môi trường gia đình lành mạnh, để con trẻ phát triển và trưởng thành lành mạnh. Tương lai mai sau của các con bắt đầu từ việc tạo dựng của cha mẹ ngày hôm nay.

TRÁCH NHIỆM 2: HÃY ĐỂ TRẺ ĐƯỢC HƯỞNG MỘT NỀN GIÁO DỤC CHÂN CHÍNH

"Nếu từng trải qua một cuộc sống muôn màu muôn vẻ (có đủ cay đắng ngọt bùi), thì giáo dục sẽ giúp chúng ta hiểu về giá trị, ý nghĩa của cuộc sống; nếu từng sống trong tập thể thì giáo dục dạy chúng ta sớm nhận thức về những gì là cần thiết trước tiên, hơn nữa cũng dạy chúng ta biết cách yêu thương chia sẻ với những người bên cạnh; nếu từng có cuộc sống yên bình thì giáo dục giúp chúng ta nhận thức rằng, hoà hợp về tinh thần là điều vô cùng quan trọng. Nếu trong lòng cảm thấy không yên ổn, thì đó là ảnh hưởng của sự giáo dục đã sao nhãng việc "kèm cặp" chúng ta về phương diện điều chỉnh tâm lí tình cảm thích ứng với các điều kiện, môi trường mới; nếu chúng ta cảm thấy cuộc sống vốn muôn màu muôn vẻ kia là chán nản vô vị, thì đó là vì giáo dục chưa cung cấp cho ta những mẫn cảm linh hoạt trong phản ứng trước

các biến chuyển vô cùng phong phú của cuộc sống; nếu chúng ta sống ích kỷ thì đó là vì giáo dục đã quên lãng việc dạy tri thức về cuộc sống tập thể (chẳng hạn yêu cầu cần tìm hiểu người khác); còn nếu chúng ta không biết rằng đang sống trong một xã hội dân chủ, con người là đáng quý, bất kể phân biệt màu da, chủng tộc, huyết thống, thì cái điều căn bản của giáo dục đã thất bại hoàn toàn. "Trên đây là những hình dung có thể nói là vô cùng ý nghĩa về cái gọi là "một nền giáo dục chân chính".

Vậy như thế nào sẽ là một nền giáo dục chân chính? Có thể rất khó đưa ra một sự miêu tả đầy đủ nhất, nhưng chúng ta có thể khẳng định rằng: Nếu một người chưa bao giờ có cảm nhận của những giây phút huy hoàng, chưa bao giờ phải suy nghĩ một vấn đề khó khăn, chưa bao giờ xúc động khi đọc một bài thơ hay một câu chuyện, chưa bao giờ có điều gì được khắc cốt ghi tâm... thì người ấy chưa từng bao giờ có được sự giáo dục tốt đẹp, chân chính.

Như thế, không có một sự giáo dục chân chính nào được xây dựng trên sự khinh miệt và kì thị; cũng không có một sự giáo dục nào được coi là chân chính nếu cơ sở của nó là các hình phạt và những điều xỉ mắng. "Chân chính" của giáo dục chỉ có thể xây dựng trên cơ sở của sự tôn trọng và tín nhiệm; trên cơ sở của sự khoan dung và những tin tưởng lạc quan.

TRÁCH NHIỆM 3: QUAN TÂM, CHỈ DẪN VÀ KỊP THỜI GIÚP ĐỠ CON TRẺ

Hãy để trẻ chủ động trong học tập - điều này đòi hỏi cha mẹ và thầy cô cần sự hợp tác mật thiết; nên giúp trẻ thăm dò, tìm hiểu, khám phá, giúp trẻ đi từ sách vở để bước đến xã hội; giúp trẻ học được cách lựa chọn hợp lí và biết tiến về phía trước. Chúng ta hãy tìm hiểu ví dụ dưới đây để có thể rút ra những ý nghĩa trong sự giáo dục.

Bố mẹ Khang Thắng ly hôn. Cậu bé phải sống với ông bà nội từ nhỏ. Đến lớp 3, Khang Thắng luôn là học sinh giỏi của lớp. Tuy nhiên,

khi sang đầu lớp 4, Khang Thắng bắt đầu có những biểu hiện sao nhãng học tập - cậu bé thường xuyên không làm các bài tập về nhà. Thầy giáo tìm đến gặp và trao đổi vấn đề này với ông bà của Khang Thắng. Sau những "bối rối" ban đầu, ông bà Khang Thắng quyết định trực tiếp hỏi và tìm nguyên do từ chính cậu bé. Lý do cậu bé trình bày là vì nhiều bài tập cậu đã biết làm nên không muốn làm lại, hơn nữa dù không làm những bài tập này, cậu vẫn có thể qua được các kì thi và quan trọng nhất là những bài tập phải làm quá nhiều, cho dù có cố gắng cũng khó mà làm hết được. Ông bà của Khang Thắng đã chăm chú lắng nghe mọi lí giải của cháu mà không đưa ra bất kì phản bác nào. Cuối cùng, ông của Khang Thắng yêu cầu cậu bé trả lời cho được ba câu hỏi: “1, Theo cháu, trách nhiệm cơ bản của học sinh là gì? 2, Cháu từng nhận danh hiệu "học sinh giỏi 3 năm liền" để làm gì? 3, Cháu thực sự đủ kiến thức để không cần làm bài tập, thậm chí là không cần đi học nữa hay chưa?”.

Khang Thắng suy nghĩ một hồi, rồi trả lời ông nội: "Cháu sẽ làm bù lại các bài tập bị thiếu. Nhưng cháu muốn hỏi thầy giáo xem có thể thay đổi hình thức của các bài tập về nhà hay không?". Sau đó, ông nội Khang Thắng đã đích thân đưa cậu bé đến gặp thầy giáo, để cậu tự nói lên những nguyện vọng và lí do của bản thân. Bằng cách ấy, không chỉ phát huy được vai trò hướng dẫn của gia đình, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa giáo dục gia đình và nhà trường mà điều quan trọng là đã để trẻ phát huy tính năng động, sáng tạo bản thân.

Qua ví dụ trên, chúng ta có thể thấy, giáo dục là một quá trình văn hóa - tâm lý, thành quả của nó là sự trưởng thành và phát triển của một lí tưởng - nhân cách (ở con trẻ). Ở đây, chúng ta sẽ dừng lại để bàn kĩ hơn về giá trị "vai trò chỉ dẫn của các bậc phụ huynh". "Sự chỉ dẫn" nên được hiểu theo mấy ý nghĩa sau:

1. Giáo dục phải có định hướng và mục tiêu

Định hướng và mục tiêu là một trọng tâm của hoạt động giáo dục. Tất cả hoạt động giáo dục đều trực tiếp hay gián tiếp để đi đến một

mục đích giáo dục nhất định. Mục đích của giáo dục là giải quyết mâu thuẫn giữa sự phát triển của cá nhân với những đòi hỏi của xã hội trong một thời gian và không gian xác định. Do vậy, giáo dục phải có định hướng và có mục tiêu.

2. "Người dạy" có trách nhiệm về đạo lí đối với sự trưởng thành phát triển của "người được dạy"

Học sinh là những cá thể có tính chất "có thể điều chỉnh". Học sinh luôn cần được tiếp thu "giáo dục". Trên ý nghĩa này, giáo viên có vai trò vô cùng quan trọng. Giúp trẻ nhận thức và không ngừng tự hoàn thiện các giá trị bản thân, có ý thức và ý chí quyết tâm theo đuổi mục đích cuộc sống - đó vừa là nhiệm vụ của người giáo viên, cũng là những trách nhiệm có ý nghĩa đạo lí to lớn.

3. Người được giáo dục có sự tự do và phải được tôn trọng về nhân cách, "chỉ dẫn" không có nghĩa là "ép buộc", "cưỡng ép"

Tôn trọng những sở thích tự do và cá tính của con trẻ không chỉ là điều kiện để xây dựng nền giáo dục chân chính mà còn là tính quy định trong nội hàm giáo dục. Khi nói giáo dục là "một sự chỉ dẫn mang tính giá trị" thì điều đó có nghĩa nói về các hoạt động chỉ dẫn những ý muốn chủ quan của người được giáo dục, nó bao gồm việc "lựa chọn" giá trị và "dự kiến" giá trị (của người dạy sẽ truyền cho người học). Chẳng hạn, như thế nào là con người hoàn hảo? Như thế nào là một cuộc sống hạnh phúc? Như thế nào là một nhân cách cao cả? Như thế nào là tri thức có giá trị?... Những điều này "người dạy", trên cơ sở nhận thức của bản thân, đối chiếu với những sở nguyện của "người học", từ đó hoạt động giáo dục mới được thực hiện.

Ngày nay, trong giáo dục, người ta không đơn thuần dựa vào "thi cử" để đánh giá, lựa chọn và đào thải như các phương thức trước đây của nền giáo dục cũ. Các hệ thống "đánh giá" ngày nay trở nên rộng rãi và đa dạng hơn, người ta chú ý đến việc khích lệ hứng thú học tập và

năng lực tự chủ trong học tập ở con trẻ hơn là chỉ nhìn vào những "điểm số" trong thi cử. Việc đánh giá đối với con trẻ có thể nhìn nhận từ tính tích cực trong học tập, đứa trẻ có hứng thú say mê với học tập không, chúng có chủ động với việc tìm tòi tri thức mới không, chúng có say mê các hoạt động thực hành thực tiễn không, có chịu khó tư duy và sáng tạo không, có khả năng kiểm soát trong hành vi, có tinh thần hợp tác, có biết quan tâm đến những người xung quanh hay không?...

Do việc quá được nuông chiều, một số trẻ hình thành thói ích kỷ; đặc biệt hơn, một số trẻ có ưu điểm nổi bật ở một lĩnh vực có thể nảy sinh lòng kiêu ngạo, coi thường bạn bè khác kém hơn mình... Trong những tình huống như thế, cha mẹ càng cần có trách nhiệm về "chỉ dẫn, hướng đạo" đối với con trẻ. Cha mẹ không nên cho rằng "ích kỉ", "tự kiêu" ở trẻ là những tính nết "sẵn có" (chẳng hạn "tặc lưỡi" cho rằng: Nó vốn vẫn thế, ai mà bảo được!). Ở trẻ, đó là những nhân cách "có thể uốn nắn" và "cần được uốn nắn". Vì thế, bất luận đối với việc học hành của con hay trong những hành vi ứng xử thường ngày của con, các bậc làm cha mẹ đều phải hết sức chú ý bảo ban, chỉ dẫn - cần phải tinh tế để phân biệt giữa sự chỉ dẫn, hướng đạo với việc tôn trọng cá tính con trẻ, phân biệt giữa sự chỉ dẫn, hướng đạo với việc ép buộc, cưỡng ép con trẻ.

TRÁCH NHIỆM 4: NÂNG CAO KHẢ NĂNG TỰ CHỦ Ở TRẺ

Trẻ lớn lên và dần dần mở rộng thêm những nhận thức về thế giới xung quanh. Cha mẹ là người thường xuyên cần bồi dưỡng, nâng cao năng lực quan sát của trẻ, hoàn thiện hành vi của trẻ. Cha mẹ nên tạo điều kiện để trẻ được tham gia các hoạt động bên ngoài gia đình, giúp trẻ mở rộng hiểu biết, tầm nhìn. Ngoài ra, cha mẹ cũng cần nhanh nhạy nhận biết những biến đổi tâm lý ở con trẻ. Khi con cái đã lớn hơn, sự giúp đỡ của cha mẹ nên là: Hãy để con cái tự làm những công việc của mình, động viên, khuyến khích con trẻ, không phải là một kiểu "lạc quan chủ nghĩa" mà cần tạo cho trẻ tinh thần lạc quan, biết yêu và trân

trọng các giá trị cuộc sống.

Cha mẹ nên rèn luyện cho con thói quen chủ động học tập, hãy để trẻ có hứng thú với học tập. Ngoài ra, cha mẹ không nên cho rằng: "Con trẻ có việc gì phải làm đâu ngoài chuyện học hành, có mỗi chuyện học hành mà cũng không làm xong!". Ngay cả khi trẻ, ở lứa tuổi của mình, chỉ có một nhiệm vụ là "học tập" thì trẻ vẫn có những mệt mỏi, căng thẳng riêng. Vì thế, cha mẹ cần là người hiểu, cần nhìn nhận những "gánh nặng tâm lí" của con theo cách và với khả năng của lứa tuổi con cái mình. Trẻ thường ham chơi - đó không phải là "một tội lỗi" mà là một đặc trưng tâm sinh lý ở trẻ. Do đó, cha mẹ cần thừa nhận điều này để có những biện pháp phù hợp (không cứng nhắc, chủ quan, duy ý chí) khi giúp con cân bằng giữa "vui chơi" và "học tập".

Làm cha mẹ thì trước hết cần học cách tôn trọng con cái, nghĩa là cần biết tôn trọng sở thích, hứng thú của con, tôn trọng những đặc điểm thuộc về cá tính của con, tôn trọng sự lựa chọn phán đoán chủ động của trẻ. Không những vậy, cha mẹ còn cần biết cách để chia sẻ và cảm thông với con cái. "Chia sẻ" có nghĩa là cha mẹ bước ra khỏi cái "tôi" của mình để bước vào thế giới con trẻ, hiểu và chia sẻ một cách công bằng (mà không phải giữ thái độ của một "bề trên" để cư xử với trẻ).

TRÁCH NHIỆM 5: BỒI DƯỠNG CON TRẺ CÓ NHỮNG THÓI QUEN TỐT

Phương pháp tốt nhất để giúp trẻ có những thói quen tốt là cha mẹ chỉ dẫn kịp thời, giúp đỡ nhiệt tình khi cần thiết và luôn nhẫn nại với con cái. Cha mẹ hướng dẫn con cái từ những việc nhỏ nhất, ngay từ khi trẻ bắt đầu có khả năng tự làm những công việc cá nhân thường ngày. Ban đầu, bố mẹ không nên đặt ra những yêu cầu quá cao đối với trẻ, không nên áp đặt và cũng không nên trách phạt. Bố mẹ cần hiểu rằng đối với mỗi công việc trẻ thực hiện, trẻ đang ở giai đoạn nào, lần đầu tiên thực hiện công việc đó hay đã từng làm vài lần. Khi trẻ phạm sai

lầm, bố mẹ cũng nên cân nhắc đó là dạng sai nào, sai vì con chưa thành thục trong kĩ năng hay sai do con chủ quan, lơ là... Khi đã qua cân nhắc, bố mẹ sẽ có phương hướng điều chỉnh hành vi của con, uốn nắn con cho phù hợp và hiệu quả hơn. Một điểm cần chú ý là bố mẹ nên cố gắng động viên con trẻ. Khi con trẻ làm đúng hay làm sai thì cũng cần có những phương thức động viên thích hợp. Có nhiều ông bố bà mẹ, ngay cả khi con cái làm rất tốt một việc, họ cảm thấy hài lòng và vui vẻ vì thành tích của con nhưng họ vô tình "quên mất" việc khen ngợi con cái. Những lời khen "ra miệng" tưởng như "vô nghĩa", "chẳng để làm gì", vậy mà lại có tác động không nhỏ đối với con trẻ. Vì thế, các bố mẹ hãy cố gắng nói với con mình: "Con hãy cố lên, con làm việc đó rất tốt đấy!".

Việc hình thành những thói quen tốt ở con cái có liên hệ mật thiết với vai trò chỉ dẫn, hướng đạo của các bố mẹ.

Chẳng hạn với những cô bé, cậu bé có thói quen tuỳ tiện; trước tiên, bố mẹ cần hiểu rằng "tuỳ tiện" không hoàn toàn "đáng sợ". Điều "đáng sợ" là bố mẹ có uốn nắn "tính tuỳ tiện" của con cái hay không. Thường vì lí do độ tuổi còn nhỏ, trẻ chưa đủ lí trí và nghị lực kiểm soát các "ham muốn bất chợt" của bản thân - do đó dẫn đến "tính tuỳ tiện" trong hành vi. Chúng ta theo dõi một tình huống sau đây: Bé cả ngày không gặp mẹ vì ngày nào mẹ của bé cũng phải đi làm, thế là khi mẹ vừa đi làm về, bé liền sà ngay vào lòng mẹ và đòi mẹ bế. Khi đến giờ đi ngủ, bé vẫn muốn mẹ bế và lại không muốn đi ngủ. Khi đó, đương nhiên người mẹ cũng chưa được đi ngủ. Người mẹ cả ngày làm việc mệt mỏi, đến giờ chưa được ngủ, bế bé đi đi lại lại trong phòng, dường như cảm thấy "bã bời" sức lực và tinh thần. Trong khoảnh khắc, mẹ đặt bé xuống giường. Bé khóc. Mẹ bực mình mắng bé. Nhưng đối với bé, bé không thể hiểu được những vấn đề như mẹ đã đi làm cả ngày rất mệt, bây giờ là lúc mẹ nên được nghỉ ngơi, bé chỉ có một thôi thúc tự thân là "muốn được mẹ bế". Trong trường hợp này, chúng ta thường hay bảo rằng "bé như thế là hư lắm đấy" - nghĩa là chúng ta đã cho rằng hành vi của bé là tuỳ tiện. Thế nhưng, nếu nghĩ hơn một chút, chúng ta sẽ thấy rằng bé thiếu vắng sự âu yếm của mẹ cả ngày, nhu cầu được mẹ

bế bồng lúc này lại là rất tự nhiên, rất hợp lí!

Có những bé khi ăn cơm chỉ chọn những món mà bé thích, thậm chí bé không cho ai được ăn cùng với bé món ăn yêu thích ấy. Đây cũng là một ví dụ khác về tính tuỳ tiện của trẻ. Khi trẻ có những biểu hiện như vậy, có hai thái độ ứng xử sau mà các bố mẹ thường làm nhưng đều là những thái độ sai lầm: Hoặc là bố mẹ sẽ nổi giận, quát mắng trẻ, do đó trẻ không dám tiếp tục theo sở thích của mình nữa; hoặc là để "cho yên chuyện", bố mẹ sẽ chiều theo ý bé. Đối với trường hợp này, chúng ta nên suy xét lại. Biểu hiện "tuỳ tiện" trên của bé là bộc phát phát sinh hay là hệ quả từ một sai lầm trong cách giáo dục. "Sự tuỳ tiện" của các bé trong trường hợp này đi liền với thói quen "ích kỉ". Nghĩa là khi sự tuỳ tiện của bé là xuất phát từ một thói quen xấu thì bố mẹ cần có biện pháp can thiệp cứng rắn, kịp thời (những biện pháp này sẽ khác với trường hợp sự tuỳ tiện bắt nguồn từ một nhu cầu tự nhiên của bé!)

Thêm một điều nữa, trong việc bồi dưỡng con trẻ xây dựng những thói quen tốt, không nên chỉ trên phương diện lời nói, lời nói cần đi đôi với các hành động cụ thể. Bố mẹ hãy chú ý theo dõi, khi nhận thấy con có những thói quen tốt thì hãy tranh thủ cơ hội động viên, khen ngợi (do đó, trẻ nhận thức được hành vi là tốt, là cần thiết). Với những thói quen chưa tốt, cha mẹ phải có can thiệp kịp thời nhưng trước hết phải nhận thức rõ đâu là nguyên nhân căn bản của những thói quen chưa hợp lí đó!

TRÁCH NHIỆM 6: HÌNH THÀNH NHỮNG TÍNH CÁCH TỐT CHO TRẺ

"Tính cách" là thái độ của mỗi người đối với hiện thực khách quan. Trong cuộc sống xung quanh chúng ta, có người chịu khó, cẩn thận, có người cẩu thả, lười nhác, có người khiêm tốn, tự tin nhưng cũng có người hay kiêu ngạo, tự phụ... đó là những biểu hiện khác nhau ở tính cách của từng con người.

Tính cách cũng phân biệt tính cách xấu và tính cách tốt. Có đứa trẻ thích tập thể, thích quan tâm đến người khác, giúp đỡ người khác, do đó nhận được nhiều sự khen ngợi của mọi người. Song, lại có những đứa trẻ ích kỷ, tư lợi, luôn chỉ biết về bản thân, hệ quả tất nhiên là bị mọi người xa lánh, phê bình.

Trong từng bước phát triển của con, cha mẹ hãy chú ý các đặc điểm đặc thù về tính cách ở trẻ để tăng cường giáo dục về quan niệm nhân sinh cũng như các giá trị cuộc sống. Con trẻ trong giai đoạn từ bậc tiểu học đến bậc trung học là thời kì quan trọng nhất về định hình tính cách. Cha mẹ cần nắm được những quy luật phát triển tính cách của trẻ, đặc biệt là nên chú ý đến những "bước ngoặt" trong quá trình phát triển của tính cách.

CHƯƠNG 4:
BA BÍ QUYẾT GIÁO DỤC TRẺ TRƯỚC KHI TRẺ ĐẾN TUỔI ĐI HỌC

Trước khi trẻ đi học thì việc dạy trẻ học chữ là cần thiết. "Ham chơi" là đặc điểm tính cách chung của mọi đứa trẻ, vì thế, những hoạt động tương tự như "chơi", “vẽ”, “đối thoại” sẽ là hữu ích cho sự tiếp thu tri thức của trẻ và còn có khả năng hấp dẫn trẻ. Thông qua các hoạt động đối thoại, hội họa, trẻ sẽ có những chuẩn bị tốt để đi tới việc học đọc, học viết thực sự.

BÍ QUYẾT THỨ NHẤT: ĐỐI THOẠI - MỞ RỘNG NĂNG LỰC NGÔN NGỮ CỦA TRẺ

"Đối thoại" có ảnh hưởng tốt tới sự phát triển năng lực ngôn ngữ của trẻ. Trẻ khi còn nhỏ, bước đầu tiếp xúc với ngôn ngữ, nếu ngôn ngữ mà trẻ được học trong đối thoại không chuẩn thì sẽ ảnh hưởng tới độ chuẩn của việc phát âm sau này. Giáo dục chữ vào giai đoạn đầu cho trẻ cần phải bắt đầu từ đối thoại. Mẹ có thể bắt đầu với những thực phẩm mà trẻ thích ăn, nói với trẻ bằng giọng phổ thông chuẩn để khắc ghi ngữ âm chuẩn trong ấn tượng của trẻ. Đây là biện pháp hữu ích tạo nền tảng cho trẻ học tập ngôn ngữ sau này.

DẠY TRẺ HỌC NÓI

Dạy trẻ học nói là một công việc không đơn giản, đòi hỏi sự nhẫn nại, kiên trì và hết sức tỉ mỉ. Sự phát triển về trí tuệ của trẻ được thể hiện từ sự phát triển ngôn ngữ. Einstein từng nói: "Sự phát triển trí tuệ của một người và phương pháp hình thành khái niệm phần lớn được quyết định bởi ngôn ngữ". Nói một cách khác, sự phát triển ngôn ngữ là tiêu chí quan trọng để nhìn nhận sự phát triển của trí tuệ. Có thể mạnh dạn nói rằng: Ngôn ngữ là biểu hiện đầu tiên của sự thông minh.

Ngôn ngữ là công cụ để con người tiến hành tư duy, phản ánh suy nghĩ, biểu đạt tình cảm, ghi nhớ kết quả của tư duy. Nhân tố quan trọng đầu tiên của sự phát trí tuệ đó chính là khả năng biểu đạt ngôn ngữ, trẻ con thường thông qua ngôn ngữ để hiểu thế giới xung quanh. Kết quả của biểu đạt tình cảm thông qua ngôn ngữ làm cho tư duy hình tượng trực giác phát triển thành tư duy khái quát trừu tượng, nhận biết được những sự vật mà không thể trực tiếp "cầm nắm, nghe hay nhìn thấy", từ đó tiến hành khái quát, phân loại, tổng hợp, phát đoán, suy lý về những sự vật đó. Đây là con đường để trẻ có được tố chất văn hóa, trí tuệ cao.

Nhà tâm lý học người Đức Kail Wite khi mới chào đời vốn là cậu bé không may mắn với chỉ số thông minh thấp. Thế nhưng, sau này sở dĩ

ông có thể thành công, trở thành một nhà khoa học nổi tiếng thì trước hết là nhờ những nỗ lực bền bỉ trong việc giáo dục con cái của bố ông. Ngay từ khi còn nhỏ, Kail Wite được bố hết sức chú trọng dạy dỗ về ngôn ngữ. Khi cậu bé Wite mới bắt đầu nhận biết các sự vật thì người bố đã dạy cậu bé tập nói. Chẳng hạn, người bố yêu cầu mọi thành viên trong gia đình phải sử dụng một giọng chuẩn để nói với cậu bé. Khi đưa cho Kail Wite một đồ vật hoặc chỉ cho cậu xem bất kì điều gì, ông đều phát âm thật chuẩn tên của đồ vật, sự vật đó. Khi Kail Wite lớn hơn, mỗi ngày người bố đều kể cho cậu nghe một câu chuyện; sau đó, yêu cầu Wite kể lại cho cả nhà nghe. Hoặc khi Kail Wite được dẫn đi tham quan hoặc đi chơi một nơi nào đó, lúc trở về, người bố luôn yêu cầu con trai kể lại cho cả nhà nghe về chuyến đi. Khi Wite 6 tuổi, cậu bé bắt đầu được học ngoại ngữ. Chỉ sau đó ba năm, khi 9 tuổi, Kail Wite đã thành thạo 5 ngoại ngữ. Lớn lên, Kail Wite trở thành một nhà tâm lý học nổi tiếng, ngoài ra ông cũng uyên bác trên rất nhiều lĩnh vực khác. Có thể thấy, khởi đầu giáo dục đối với một đứa trẻ nên bắt đầu từ việc dạy ngôn ngữ - và giáo dục ngôn ngữ là nội dung quan trọng trong suốt quá trình dạy dỗ con trẻ cả những thời kì sau.

NGÔN NGỮ VÀ KHẢ NĂNG TƯ DUY

"Khái quát" là một trong những chức năng cơ bản của ngôn ngữ. Chính là do có tác dụng khái quát của ngôn ngữ, con người mới có thể khái quát trừu tượng về các sự vật xung quanh, từ hiện tượng để đi đến nhận biết bản chất sự vật. Khi chiếm lĩnh được các từ ngữ trừu tượng thì cũng là lúc con người biểu hiện trình độ phát triển cao của tư duy. Con trẻ trong quá trình phát triển năng lực ngôn ngữ cũng có những thứ bậc trước sau rõ ràng, ban đầu đi từ cụ thể, sau đó đến trừu tượng. Tiếp đó, phạm vi nhận thức được mở rộng hơn, nội dung của trí tuệ có thể phong phú hơn với khả năng tưởng tượng, trí nhớ, sự sáng tạo...

Một chức năng quan trọng khác của ngôn ngữ là chức năng điều tiết. Tác dụng điều tiết ngôn ngữ bắt đầu biểu hiện ở việc trẻ có thể dựa vào lời nói của người lớn mà tiến hành hành động, sau đó dần dần tiến

hành điều tiết hành vi của mình thông qua từ ngữ mà mình nói ra. Nếu bản thân trẻ đã biết tự nhắc nhở: "Mình là một cậu bé (cô bé) dũng cảm, mình sẽ không khóc nhè!" - chẳng hạn khi phải đi tiêm phòng hoặc nhổ răng, trẻ sẽ đủ nghị lực để "không khóc". Khi trẻ biết nói "con muốn..." hoặc "con không muốn..." thì nghĩa là trẻ đã có khả năng kiểm soát các nhu cầu của bản thân (sẽ làm hoặc không làm gì). Do sự phát triển của chức năng điều tiết ngôn ngữ mà trẻ dần dần có các phát ngôn mang tính mục đích và có ý thức. Khi nói trở nên "có ý thức", lúc đó cũng chứng tỏ trẻ đạt được một bước phát triển cao hơn về trí tuệ.

Ý THỨC BẢN THÂN VÀ BIỂU ĐẠT NGÔN NGỮ

Việc phát triển năng lực ngôn ngữ đối với sự phát triển trí tuệ và nhân cách của trẻ có những liên hệ chặt chẽ. Một trong những điểm khác biệt quan trọng giữa con người và động vật chính là với động vật, chúng không có ý thức cái tôi mà đơn thuần chỉ dựa vào bản năng để tồn tại. Với con người thì lại khác, con người có ý thức về cá nhân, có khả năng phân biệt rõ ràng bản thân mình và người khác. Tuy nhiên, để "ý thức cái tôi" hiển hiện trong mỗi cá nhân con người thì ngôn ngữ là một công cụ không thể bỏ qua. Những từ như "tôi, anh, hắn ta" là những đại từ thể hiện ý thức cái tôi. Trẻ con nắm chắc khái niệm "tôi", xuất phát từ góc độ tư duy "tôi muốn" để xử lý các sự việc gặp phải, nói lên trẻ đã có ý thức cái tôi. Có ý thức cái tôi thì sẽ có sự so sánh với người khác từ đó có cạnh tranh, có ý thức không cam chịu lạc hậu. Đây chính là động lực để trẻ phát triển đi lên.

Khi nói về "khả năng biểu đạt ngôn ngữ" của trẻ thì chủ yếu là chỉ khả năng khẩu ngữ, bao gồm: khả năng phát âm, khả năng biểu đạt... Dưới đây xin giới thiệu một số bài tập rèn luyện khả năng biểu đạt ngôn ngữ cho trẻ.

1. Dạy trẻ học hát

Bố mẹ hát nhiều lần một bài hát nào đó cho trẻ nghe. Những bài hát dành cho trẻ em thường có đặc điểm là đơn giản và phù hợp tâm lí,

cảm nhận của trẻ. Việc lặp đi lặp lại nhiều lần một bài hát, ban đầu trẻ có thể chưa hiểu hết nội dung ý nghĩa của lời hát, nhưng dần dần trẻ sẽ tiếp thu, cảm nhận được.

2. Dùng ngôn ngữ để yêu cầu trẻ thực hiện một số nhiệm vụ đơn giản

Tuỳ vào lứa tuổi của trẻ, bố mẹ nên yêu cầu trẻ thực hiện một số công việc đơn giản. Chẳng hạn, mẹ nói với bé: "Con mang giúp mẹ cuốn sách này đặt lên bàn". Khi bé làm xong, mẹ bé nói lời cảm ơn và nét mặt biểu lộ sự vui vẻ "chúc mừng bé đã hoàn thành xong một công việc". Thứ nhất, ngay từ những việc nhỏ bé như thế, bố mẹ giúp con có cảm giác "thành công" sau khi "hoàn thành một công việc" bằng cách tỏ ý hài lòng, vui vẻ. Thứ hai, với những tình huống giao tiếp như thế, bố mẹ sẽ dạy con biết cách sử dụng những lời lẽ văn minh, để con hiểu rằng khi muốn nhờ ai giúp đỡ mình một việc thì nên nói năng ra sao và sau khi nhận được sự giúp đỡ của người khác thì nên ứng xử thế nào.

3. Để cho trẻ thuật lại những tình tiết và cảnh mà trẻ thấy hứng thú trong bộ phim hoạt hình

Trẻ con rất thích xem phim hoạt hình, với chúng bạn trẻ có mong muốn biểu hiện mình, thông qua việc kể nội dung trong phim hoạt hình để thể hiện mình. Bố mẹ không nên cấm trẻ giao lưu bằng hình thức này. Bởi vì chính hình thức giao lưu này cũng là một biện pháp phát triển tốt năng lực biểu đạt ngôn ngữ ở trẻ.

GIÚP TRẺ THÀNH THẠO NGÔN NGỮ

Phương thức giao lưu ngôn ngữ đầu tiên của trẻ là "tiếng khóc". Chúng ta có thể nghĩ rằng tiếng khóc là thứ hình thành do một bộ phận phát triển sớm của não. Thực ra, những âm thanh phát ra của trẻ trong giai đoạn lọt lòng mẹ là từ một hệ thống vùng biên - hệ thống này chính là "não bú sữa" tảo kì. Chúng ta biết rằng một chức năng của

"não bú sữa" là phản ứng đối với các loại tình cảm, cảm nhận. Đến giai đoạn sau, khi trẻ bắt đầu bi bô tập nói và dần lắng nghe được nhiều hơn tiếng nói của mọi người xung quanh, trẻ sẽ hấp thụ các thông tin về từ ngữ, khi đó mạng lưới thần kinh mới trên vỏ đại não cao cấp mới bắt đầu hình thành. Với trẻ từ 6 đến 9 tháng tuổi, trung tâm thần kinh cao cấp này có thể khống chế các vùng lân cận của khu vực não bú sữa ban đầu.

Ở đại não, những phân công khác nhau về trung tâm cần các kích thích bên ngoài sao cho thuận tiện đảm trách các nhiệm vụ nghe, nói, hiểu. Đại đa số trẻ đều cần đến sự giúp đỡ của bố mẹ và ngay cả một em bé mới hai tháng tuổi thì cũng bắt đầu có nhu cầu được giao lưu. Về cơ bản, việc người lớn thoả mãn những nhu cầu giao lưu này ở trẻ là tự nhiên, nhưng dù sao, điều này vẫn cần được chú ý vì tầm quan trọng đặc biệt của nó. Chẳng hạn một người lãnh đạm, tâm lí bất an thì chúng ta có thể thấy "ngôn ngữ cơ thể" của trẻ sẽ có biểu hiện lo lắng. Sáu tháng đầu sau khi trẻ chào đời, giữa mẹ và trẻ hình thành mối quan hệ mật thiết. Trên phương diện phát triển ngôn ngữ, ý nghĩa của mối quan hệ này được thể hiện như sau:

Mẹ là tấm gương giao tiếp cho trẻ, là người đóng vai trò thoả mãn hệ thống tình cảm vùng biên của đại não con trẻ, là người "làm mẫu" về các qui tắc nói năng.

Mục đích của trẻ khi học ngôn ngữ chính là để sử dụng, nếu như không sử dụng được ngôn ngữ thì sẽ gặp khá nhiều hạn chế trong các hoạt động giao tế sau này. Chẳng hạn nhiều trẻ do khả năng lý giải kém nên rất hạn chế khi phải thích ứng với các điều kiện mới. Lý do không phải ở bản thân ngôn ngữ mà là do trẻ chưa nắm và vận dụng thành thục các nguyên tắc đối thoại. Có những đứa trẻ không tiếp thu được điều người khác nói (nghe không hiểu), sau đó không diễn đạt được điều chúng muốn (hoặc không muốn) (tức là năng lực biểu đạt ngôn ngữ kém). Ở tình thế ấy, trẻ không những khiến người khác "phiền lòng" mà cũng không biểu đạt được những nguyện vọng của bản thân cho người khác hiểu.

Sự hoàn thiện ngôn ngữ của não ít nhất là phải đợi đến giai đoạn trưởng thành của trẻ. Vì thế, có thể nói giáo dục ngôn ngữ cho trẻ không thể dừng lại khi trẻ bắt đầu đến trường đi học. Bố mẹ cần không ngừng quan tâm, dạy dỗ, phát triển "năng lực ngôn ngữ" của trẻ, hãy khuyến khích trẻ liên tục vận dụng ngôn ngữ vào việc thể hiện các nhu cầu nội tại của bản thân và biểu hiện các nhận thức của trẻ về thế giới.

VAI TRÒ CỦA MẸ TRONG VIỆC GIÁO DỤC NGÔN NGỮ CHO TRẺ

Mẹ có vai trò vô cùng quan trọng trong sự phát triển ngôn ngữ thời kì đầu của trẻ. Bởi vì giữa trẻ và mẹ có một mối quan hệ thân thiết, tự nhiên, đã hình thành ngay khi trẻ chào đời. Sự giao tiếp giữa mẹ - con là nền tảng cho trẻ giao lưu với thế giới bên ngoài. Tuy nhiên, trong việc giáo dục ngôn ngữ cho trẻ, chỉ sự quan tâm, thương yêu và chăm sóc thì chưa đủ, người mẹ cần tích cực tạo điều kiện, tranh thủ cơ hội để mang lại cho trẻ một môi trường phát triển ngôn ngữ tốt đẹp. Ví dụ, hiện nay nhiều bà mẹ do phải bận bịu với quá nhiều công tác nên thường phải gửi trẻ cho bảo mẫu hoặc người giúp việc. Trong tình huống này, sự phát triển ngôn ngữ của trẻ rõ ràng chịu có ảnh hưởng không nhỏ. Ngoài việc tìm người giữ trẻ có tinh thần trách nhiệm cao, chăm sóc con trẻ chu đáo cẩn thận, các bà mẹ càng cần chú ý đến những ảnh hưởng của người giữ trẻ đối với quá trình phát triển năng lực ngôn ngữ của con cái mình. Chẳng hạn, người giữ trẻ có phát âm chuẩn hay không, nói năng thông thường bỗ bã hay lịch sự, nhẹ nhàng; liệu người giữ trẻ có thể vì "tiện lợi" cho công việc của họ mà "bắt" trẻ không được nói hay không... Rõ ràng là mẹ không chỉ chú ý đến chính những nỗ lực của bản thân để giúp con cái phát triển ngôn ngữ - môi trường ngôn ngữ xung quanh trẻ cũng là nhân tố vô cùng quan trọng.

BÍ QUYẾT THỨ HAI: VẼ TRANH - PHƯƠNG THỨC BIỂU HIỆN TIẾNG LÒNG CON TRẺ

Vẽ tranh là sự chuẩn bị trước khi trẻ được tiếp xúc với chữ viết. Trẻ

không nhận biết chữ thì cũng sẽ không thể viết được chữ. Thông qua hoạt động vẽ tranh, trẻ được vẽ ra trên giấy những thứ mà trẻ không biết biểu đạt (bằng kí tự) như thế nào. Tất nhiên là trẻ có thể vẽ ra giống hoặc không giống với điều chúng muốn biểu đạt. Nhưng rõ ràng là, vẽ tranh - phương thức này đã cho thấy trẻ đang cố gắng "viết ra" những suy nghĩ, cảm nhận của chính mình, "viết ra" những sự vật trong thế giới bằng quan sát và hiểu biết của bản thân. Hoặc có thể nói, những hình vẽ là "chữ viết của trẻ thơ" - theo hiểu biết và cách thức của con trẻ.

TRANH CỦA THIẾU NHI - NHỮNG ĐẶC TRƯNG:

Trẻ thường không dựa vào những thứ được nhìn thấy, trông thấy để vẽ thành tranh. Cách thức của trẻ thường là vẽ theo những điều bản thân cảm nhận được, có hứng thú và đã từng "có kinh nghiệm" về sự vật đó. Có thể kể ra một số đặc trưng về "tranh vẽ" của trẻ như sau:

1. Tranh "thấu thị" ("thấu thị" nghĩa là có thể nhìn xuyên thấu vào trong): Chẳng hạn như khi vẽ ô tô, thì trẻ có thể vẽ hết hình dáng và phần trong của xe, nói chung là vẽ tất cả những điều chúng biết. Giống như thông qua chụp X-quang, cách vẽ của trẻ là để nhìn thấy mọi phần bên trong - như chúng ta thường thấy trẻ vẽ cả người lái xe với chiếc vô-lăng ô tô. Hiểu được điều này, bố mẹ không nên đặt ra yêu cầu "con phải vẽ giống như thế chứ", "vẽ thế này không đúng"... Với trẻ, sự "không đúng" theo quan niệm của người lớn lại là điều "không thể lí giải được", bởi vì trẻ có cách thức tư duy, kinh nghiệm sống đặc trưng về lứa tuổi.

2. Vẽ theo hình thức triển khai: Khi trẻ vẽ ô tô điện thì đồng thời sẽ vẽ cả mặt sau, chính diện, mặt nghiêng của chiếc ô tô. Chúng ta thấy trẻ thường vẽ sự vật trong "tư thế" hoàn chỉnh - toàn vẹn, tức là trẻ sẽ vẽ ra sự vật "theo hiểu biết" của trẻ là đầy đủ mọi mặt. Chúng ta hiểu vì sao những bức tranh đầu tiên của trẻ khi vẽ người (chẳng hạn vẽ ông

bà, vẽ bố mẹ...) thì đều là những hình nhìn trực diện, có đầy đủ các bộ phận (mặt nhìn thẳng, thân người, chân, tay...) Những bức tranh theo hình thức này bao giờ cũng phô diễn trước chúng ta sức tưởng tượng đáng yêu, phong phú đến bất ngờ của con trẻ.

3. Phương pháp vẽ các sự vật không tuân theo luật xa gần: Trẻ con thường vẽ mọi sự vật trên một đường thẳng, bất luận sự vật đó ở xa hay gần. Đây là một biểu hiện đặc trưng ở tư duy hội họa của trẻ. Đến khoảng 11, 12 tuổi, trẻ bắt đầu nắm được và sẽ biết vận dụng phương pháp xa gần khoa học vào tranh vẽ.

ĐẶC TRƯNG TÂM LÝ CỦA TRẺ TRONG HOẠT ĐỘNG VẼ TRANH

Trẻ con ban đầu không xây dựng quan niệm không gian hợp lôgíc. Vì thế, trẻ chưa nắm được một cách hoàn thiện tri thức về ba góc độ không gian (trên dưới, trước sau, trái phải). Khả năng tính toán so sánh sự vật của trẻ phát triển tương đối chậm. Bắt trẻ phải vẽ trên giấy mà thể hiện cho được ba chiều không gian là rất khó. Cho nên những tranh vẽ của trẻ là thường không "quan tâm" đến xa gần, trước sau, lớn nhỏ, ở khía cạnh nào đó có thể gọi là "sắp xếp tuỳ tiện". Chúng ta hãy nhìn nhận một sự thực thế này, trẻ con một mặt luôn cố gắng thể hiện cuộc sống chân thực, cuộc sống "như trẻ đã biết" và "đã cảm nhận"; nhưng mặt khác, các thao tác, kĩ năng vẽ tranh ở trẻ chưa thể hoàn thiện. Điều này ảnh hưởng đến đặc trưng tâm lý của trẻ khi vẽ tranh.

Tưởng tượng và ảo tượng có vai trò quan trọng trong hoạt động tâm lý của trẻ. Trẻ thường lấy tưởng tượng để thay thế tư duy, coi những sự tưởng tưởng ra và hiện thực là một thể không phân biệt. Kiến thức của trẻ tuy là ít, có thể gặp hạn chế của tri thức nhưng không bị giới hạn về tưởng tượng. Trẻ nhìn mặt trăng khuyết thì tưởng tượng đó là chiếc xích đu, trẻ muốn lên trời để chơi chiếc đu - mặt trăng! Khi vẽ tranh, mục đích của trẻ là để thể hiện cảm xúc bản thân chứ không phải nhằm xác định kĩ năng, thao tác hội họa của mình như thế nào.

Sức sáng tạo của trẻ trong vẽ tranh, trên phương diện sử dụng màu sắc cũng phản ánh những đặc điểm tâm lý của trẻ. Trẻ thường thích những màu sắc tươi sáng, sặc sỡ, rõ ràng, mà không thích những màu sắc tối, trầm, lạnh. Trẻ nhận biết được đặc trưng bề ngoài của sự vật cũng chủ yếu là dựa vào màu sắc, như quả táo màu đỏ, đôi giầy màu đỏ, quả cầu màu đỏ, bông hoa màu hồng, lá cây màu xanh... Sự khác biệt màu sắc của sự vật đem lại cho trẻ những so sánh, phân biệt mạnh mẽ. Nếu phân tích quang phổ của màu sắc thì mỗi loại màu sắc phát ra một loại sóng điện từ chính, khi người tiếp xúc thì sóng điện từ chính này sẽ ảnh hưởng tới sóng điện não của con người và làm thay đổi tình cảm của người đó. Ví dụ như màu đỏ có sóng điện từ tương đối dài, một khi ảnh hưởng tới sóng điện não thì gây ra cho con người cảm giác cảnh giác, tỉnh táo. Nhưng màu xanh thì có bước sóng điện từ ngắn và vì thế tạo cảm giác chậm, yên ổn. Chính là do cảm ứng mạnh mẽ của trẻ với màu sắc cho nên khi vẽ tranh, dù là màu đỏ, màu xanh, hay màu xanh thẫm, trẻ đều không câu nệ quy cách, những sai lệch với màu sắc thực của sự vật. Đây chính là biểu hiện của những cảm nhận từ sự so sánh màu sắc của trẻ.

BỐ MẸ LÀ NGƯỜI THẦY GỢI MỞ CHO TRẺ

Một số bố mẹ thường có những thắc mắc như sau: "Trẻ con học vẽ thì có tiền đồ gì chứ?", "Chúng tôi không biết làm gì để hướng dẫn, giáo dục con qua cái gọi là việc "vẽ tranh" ấy?". Thực tế, rõ ràng rất ít bố mẹ biết vẽ - đương nhiên, phần lớn bố mẹ không phải là những hoạ sĩ thực thụ. Tuy nhiên, không phải vì thế mà bố mẹ bỏ qua "trách nhiệm" và "vai trò làm người hướng đạo quan trọng" cho con cái ngay cả trong hoạt động vẽ tranh.

Giáo dục trẻ trước khi đi học chủ yếu là giáo dục được truyền thụ từ bố mẹ, khả năng của một người không phải là sinh ra đã có mà còn dựa vào sự giáo dục sau này mà có được. Trong quá trình giáo dục, bố mẹ luôn luôn là người thầy hướng dẫn trẻ đầu tiên. Do đó, đối với hoạt động vẽ tranh, không có lí do gì mà bố mẹ không thể và không phải là

người thầy dạy vẽ đầu tiên của trẻ.

Trước hết, bố mẹ cần dạy cho trẻ về tình yêu đối với nghệ thuật. Gia đình và mối quan hệ xã hội tràn đầy không khí và tình cảm nghệ thuật thì sẽ tạo ảnh hưởng sâu sắc đến việc hình thành tình cảm, sở thích, hứng thú, tính cách ở trẻ. Trong điều kiện kinh tế phát triển như hiện nay, việc bố trí phòng sinh hoạt của con làm sao để "có thẩm mĩ", không chỉ sạch sẽ, gọn gàng mà còn giàu tính nghệ thuật đã bắt đầu được nhiều bố mẹ quan tâm đến. Đây chính là một trong những thao tác cơ bản để dạy cho con về tình yêu nghệ thuật, về cách cảm nhận "thẩm mĩ".

Ngoài ra, để giáo dục con về tình yêu nghệ thuật, bố mẹ cần chú ý đến những hứng thú, sự hiếu kì của trẻ với hội họa. Bố mẹ cần quan sát cảm hứng của trẻ, khi thấy trẻ có cảm hứng thì nên cổ vũ động viên. Trẻ thường không có tính "thường xuyên", thường dễ thay đổi cảm hứng của mình, thế nên bố mẹ cần nghĩ cách củng cố hứng thú vẽ tranh ở trẻ, cũng nên luôn luôn thay đổi cách thức hướng dẫn trẻ.

Để tạo cảm hứng cho trẻ vẽ tranh, bố mẹ có thể kể một câu chuyện mà trẻ yêu thích, sau đó gợi ý trẻ vẽ lại những cảnh hoặc tình tiết trong câu chuyện. Bố mẹ nên đưa trẻ đi chơi dã ngoại để giúp con mở rộng tầm mắt, làm phong phú những cảm nhận của trẻ về thế giới tự nhiên muôn màu, nâng cao khả năng quan sát, cũng như khả năng ghi nhớ của trẻ. Cần dạy trẻ học thói quen vẽ bằng mắt, não, tay.

Tóm lại, hướng dẫn bước đầu của cha mẹ trong việc trẻ vẽ tranh là vô cùng quan trọng - và vai trò "hướng đạo bước đầu" như thế không một thầy giáo nào có thể thay thế được.

CẢM HỨNG HỘI HỌA CỦA TRẺ

Cảm hứng vẽ tranh của trẻ thường không tách rời với các hoạt động vui chơi. Thời gian chơi lâu thì tạo hứng thú sâu sắc, có hứng thú thì sẽ có động lực muốn tìm hiểu, có lòng tin và say mê để tìm hiểu.

Đầu tiên là chơi, sau đó là tạo hứng thú trong khi chơi và từ hứng thú đó kéo con người ta tới cánh cửa nghệ thuật.

Trẻ con trong giai đoạn bé thơ còn thiếu kinh nghiệm sống và kiến thức, xương cổ tay và ngón tay còn tương đối mềm, các động tác thì chưa thành thục. Nếu đưa cho trẻ vài cây bút màu và vài tờ giấy trắng thì trẻ không suy nghĩ và một cách tự nhiên sẽ vẽ ra những đường cong gấp khúc hoặc ngoằn nghèo, những chấm đứt. Khi đó, bố mẹ nên cổ vũ trẻ đi đến với "vẽ tranh", hãy theo những đường vẽ thể hiện tư duy của trẻ để hướng dẫn trẻ. Chẳng hạn, bố mẹ có thể chỉ vào những đường nghiêng nghiêng mà nói: "A, trời đang mưa", chỉ vào những đường tròn tròn và nói: "Trời đã tạnh mưa, mặt trời đang lên kìa, bầu trời này đẹp quá!". Bố mẹ có thể cầm bút vẽ thêm những đường tròn đơn giản và nói: "Con xem này, chú chim cũng đã ra ngoài để bắt sâu đấy". Với những thao tác rất đơn giản như vậy, người lớn đã giúp trẻ hiểu hơn về hội họa, xây dựng và bồi dưỡng những hứng thú vẽ tranh của trẻ.

Để kích thích cảm hứng vẽ tranh ở trẻ, bố mẹ có thể là người gợi ý hướng đề tài cho tranh vẽ của con. Ví dụ, "con hãy vẽ lúc mẹ đưa con đến trường ấy" hay "hôm nay con vẽ lúc cả nhà ngồi ăn tối được không?". Ngoài ra, bố mẹ cũng có thể dạy trẻ chơi trò vẽ thêm trên mẫu có sẵn hoặc tô màu tranh...

Vẽ tranh là một phương thức nghệ thuật biểu đạt tình cảm, suy nghĩ của con người. Muốn bồi dưỡng hứng thú hội họa của trẻ còn cần phải bồi dưỡng tinh thần lạc quan vui vẻ, làm những hình ảnh, màu sắc, đặc điểm của sự vật trong cuộc sống trở thành ngôn ngữ hội họa đa dạng theo cảm nhận riêng của trẻ, làm cho trẻ vận dụng được ngôn ngữ này để biểu đạt tình cảm của bản thân. Trong quá trình học vẽ, trẻ chủ yếu là được bồi dưỡng và luyện tập khả năng quan sát nhạy bén đối với cuộc sống, khả năng thưởng thức cái đẹp thực sự của nghệ thuật, khả năng ghi nhớ hình tượng cho đến khả năng tưởng tượng, cấu tứ, từ đó có được năng lực biểu hiện và tái sáng tạo nghệ thuật cuộc sống.

VẼ THEO MẪU THỰC, VẼ THEO TRANH MẪU, KÍ HOẠ, VẼ THEO TRÍ NHỚ

Sau khi trẻ trải qua giai đoạn vẽ "không mục đích" thì sẽ dần bước vào giai đoạn vẽ tranh "có mục đích". Trong giai đoạn này, trẻ cần dựa vào các phương pháp vẽ như vẽ theo mẫu thực, vẽ theo tranh mẫu, kí hoạ, vẽ theo trí nhớ để nâng cao kĩ năng vẽ tranh của mình.

Bố mẹ có thể thường xuyên cho trẻ xem những tranh mẫu, làm cho trẻ có thể tìm ra một chút hiểu biết từ trong những bức tranh đó. Để trẻ học vẽ theo phương pháp này thì sẽ khiến nhận thức của trẻ với một số sự vật hiện tượng trở nên sâu sắc hơn. Tuy nhiên, đây không phải là phương pháp vẽ chính yếu. Bởi vì, chỉ dập khuôn theo tranh mẫu sẽ làm mất đi suy nghĩ sinh động, sáng tạo của trẻ, làm cứng nhắc khả năng tư duy hình tượng của trẻ, khiến cho trẻ trở thành người vẽ "không động não".

Trong quá trình dạy trẻ vẽ theo mẫu thực, người dạy cần chú ý tránh việc trẻ quan tâm tới quan hệ lập thể tối sáng quá lâu. Đó là để ngăn trẻ hình thành sức ỳ của cảm ứng thị giác, mất đi khả năng phản ứng mẫn cảm với hình ảnh sống. Vì thế, khi trẻ vẽ theo mẫu thực thì nên kết hợp với bài học kí họa, dạy trẻ dùng những nét vẽ đơn giản, khái quát ghi lại những đặc trưng chủ yếu của đối tượng.

Vẽ theo mẫu thực, vẽ theo tranh mẫu, vẽ kí họa đều là những cách vẽ dựa vào hình ảnh thực tế của sự vật. Tuy nhiên, chỉ bằng đó các phương pháp và thực hiện việc dạy trẻ học vẽ theo những phương pháp này trong thời gian dài thì hệ quả là trẻ có tính ỷ lại - nếu không dựa vào vật mẫu, tranh mẫu thì không vẽ được. Do đó, ngoài các phương pháp trên, vẽ theo trí nhớ cũng cần được chú trọng. Phương pháp này sẽ củng cố, nâng cao khả năng ghi nhớ hình tượng của trẻ, giúp trẻ không ngừng tích luỹ các cảm nhận cuộc sống.

NỘI DUNG VÀ HƯỚNG DẪN

1. Chủ đề vẽ: Chủ đề vẽ thường tuỳ theo yêu cầu trong mỗi giai đoạn, quy định nội dung vẽ sao cho trẻ có thể tiến hành luyện tập được và đáp ứng yêu cầu.

Bố mẹ yêu cầu trẻ vẽ theo chủ đề như thế nào? Ở đây có vài điểm cần chú ý: Đầu tiên là người lớn yêu cầu trẻ vẽ những gì mà trẻ nhìn thấy, vẽ những việc mà trẻ từng có "thể nghiệm", vẽ những sự vật mà trẻ thấy hứng thú, lựa chọn những đề tài có khả năng kích thích trí tưởng tượng của trẻ.

2. Vẽ tuỳ ý: Trẻ tự do lựa chọn nội dung vẽ dưới sự hướng dẫn của bố mẹ và thầy giáo. Khi trẻ thích vẽ thì không chịu sự khống chế nào, vẽ rất tự do, biểu đạt mọi tư tưởng tình cảm và kiến thức của bản thân với sự vật. Trong quá trình luyện tập cho trẻ, người lớn không nên dạy trẻ vẽ hình gì mà chỉ dừng lại ở gợi ý, hướng dẫn mà thôi!

3. Vẽ hình trang trí: Tức là vẽ hoa văn trang trí vật thể. Kết cấu của cách vẽ này yêu cầu có quy tắc nhất định, chỉnh tề, đối xứng, có tiết tấu, thể hiện được cái đẹp trong bức tranh. Học cách vẽ này thì ở trẻ 5 tuổi trở lên là thích hợp. Khi vẽ thì nên qui những hình học (hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật...) thành những vật dụng trong cuộc sống. Đầu tiên vẽ trên giấy, hoặc cắt giấy những vật dụng thường ngày (như cốc trà, bình nước nóng...) rồi yêu cầu trẻ vẽ thêm những hoa văn cho hình đồ vật. Khi vẽ hình trang trí, trẻ cũng học được thêm những tri thức về hình học, ví dụ như đâu là trung tâm, thế nào là góc, đường biên...

1. Thưởng thức hội họa: Xem tranh (tranh đơn, tranh kép) đối với trẻ mà nói cũng giống như việc xem sách hay xem truyện. Trẻ vô cùng hi vọng có thể tìm thấy kiến thức, có được sự giáo dục cụ thể mà sống động từ các bức tranh. Bố mẹ nên học cách thu thập những bức tranh và sách vở liên quan tới nghệ thuật để cho trẻ được xem và thưởng thức. Trước khi hướng dẫn trẻ xem những bức hình đó thì tự bản thân bố mẹ tất nhiên cũng cần có những hiểu biết nhất định về chủ đề, ý tưởng của bức tranh. Sau đó, bố mẹ tiến hành

giới thiệu với trẻ về nội dung của bức tranh, cần phải giảng rõ ràng, tự nhiên và có thể trả lời thích đáng những câu hỏi của trẻ và tập trung sự chú ý của trẻ. Khi hướng dẫn trẻ thưởng thức tranh thì trước hết, bố mẹ phải nói rõ nội dung, chủ đề cho trẻ, kết hợp với trạng thái của nhân vật để kể lại tình tiết của câu chuyện. Khi giới thiệu nội dung, bố mẹ nên chú ý bắt đầu từ hình tượng chủ yếu của tranh, căn cứ vào tình tiết dần dần triển khai, can thiệp vào hình ảnh của tranh, nói ra được tính chân thực, tính sống động của hình tượng nhân vật và sắp xếp mối quan hệ giữa con người và con người...

BÍ QUYẾT THỨ BA: VUI CHƠI - CÁCH THỨC BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC HÀNH VI CỦA TRẺ

Khi vui chơi, trẻ đặt suy nghĩ, cách nghĩ của mình lên sự vật và sử dụng chúng theo suy nghĩ riêng của mình. Trong mắt trẻ, xếp những miếng gỗ có thể thành giường cho búp bê, tường thành, xe cảnh sát...; phòng ngủ có thể trở thành nơi trốn tìm, cục cảnh sát hoặc rừng cây... Tóm lại, trẻ muốn các đồ vật - đồ chơi biến thành cái gì thì chúng biến thành cái đó. Trẻ còn hay thích "đóng vai" như làm bố, làm mẹ, làm thần tiên, làm sư tử, làm anh hùng... Những cách thức này làm cho trẻ có thể tự do chi phối mọi vật liệu trong tay mình. Sự tự do như thế có thể làm cho trẻ phát hiện khả năng mới, phương pháp tư duy mới, do đó tạo điều kiện thúc đẩy khả năng tư duy của trẻ phát triển, dần dần nâng cao khả năng nói và viết của trẻ.

TRÒ CHƠI VÀ SỰ PHÁT TRIỂN TÂM LÝ CỦA TRẺ

Khi trẻ khóc, để trẻ không khóc nữa thì một biện pháp mà nhiều bố mẹ áp dụng là cho trẻ uống sữa hoặc ăn một thứ gì chúng muốn. Tuy nhiên, đây là một cách làm rất sai lầm. Hứng thú của trẻ không giống như chúng ta tưởng tượng - nghĩa là đơn giản chỉ có ăn và uống. Hứng thú của trẻ ngoài "vị giác" còn có hứng thú về "thị giác" và "thính giác".

Do đó, trẻ có thể ngưng khóc khi bạn đưa cho trẻ một đồ chơi nhiều màu sắc, có âm thanh hay có sự chuyển động!

Có một bà mẹ có cách giáo dục con gái mình như sau: Bà cho rằng trẻ con luôn thích các trò chơi mô phỏng. Bà thường đưa con gái mình đi xem phim và kịch thiếu nhi. Khi xem xong trở về, hai mẹ con thường cùng biểu diễn lại những cảnh trong phim. Khi không đủ các vai diễn thì họ dùng đồ chơi và những thứ khác thay thế. Không chỉ đối với phim, kịch mà hai mẹ con đã cùng tự biên tự diễn không ít các câu chuyện trong sách.

Sáng tạo các trò chơi phát triển năng lực hứng thú của trẻ là vô cùng quan trọng nhưng cũng không quá khó khăn, bởi vì trẻ con luôn hứng thú với các trò chơi. Để phát triển năng lực "thị giác" cho con, bố mẹ có thể cùng con chơi một số trò chơi liên quan tới tính toán. Đặt vài quân cờ, hạt đậu lên trên bàn để cho trẻ nhìn và nói ra số lượng. Bố mẹ nên tận dụng mọi cơ hội để tiến hành trò chơi này, ví dụ như khi ăn cơm xong, nhìn thấy quả táo trong đĩa thì lập tức đặt câu hỏi cho con: "Còn mấy quả táo hả con?" hoặc khi đến một điểm tham quan, có thể hỏi con về số cây cối, số khách tham quan đang đứng ở một vị trí nào... Trò chơi này không chỉ giúp phát triển năng lực thị giác của trẻ mà còn tăng cường trí nhớ cho trẻ.

Khi trẻ còn nhỏ, bố mẹ nên thường xuyên đưa trẻ đi dạo chơi. Để rèn luyện năng lực phán đoán của trẻ, bố mẹ có thể để con đi trước dẫn đầu. Trải qua sự rèn luyện như thế, khi trẻ được 18 tháng tuổi đã có thể "dẫn" mẹ đi lại một số nơi quen thuộc.

Trò chơi rèn luyện thị giác có khá nhiều. Ví dụ như khi mẹ muốn lấy một đồ gì đó trong phòng thì nói với trẻ là thứ đó có màu đỏ, trẻ cần phán đoán thứ mẹ muốn lấy là cái gì. Trẻ sẽ đoán là từ điển, giấy hút mực, hoa... Trò chơi cần có quy tắc trong vòng bao nhiêu lần đoán, nếu đoán đúng thì đến lượt con được ra câu đố, ngược lại, mẹ tiếp tục gợi ý về một thứ khác để con đoán.

Trẻ nên học cách khống chế sức khoẻ bản thân mình. Nói một cách

khác trẻ cần học được cách khống chế cơ bắp của mình. Về mặt này thì trò chơi "mô phỏng tượng đồng" là có hiệu quả nhất. Quy tắc của trò chơi này như sau: Một người thể hiện một tư thế nào đó, người khác thì đếm, quy định là đếm đến số 50 hay 100 và trong thời gian đó, người thể hiện tư thế "tượng đồng" không được động đậy.

Những trò chơi dùng tay như là các đồ được tạo từ giấy và vải cũng có hiệu quả phát triển năng lực của trẻ. Mẹ và bé dùng giấy gấp thuyền, bướm, dùng kéo cắt vải thành những con búp bê, dùng bao thuốc làm thành xe hoặc tầu hoả, dùng giấy dày để làm phòng và thành phố, xây cầu và bảo tháp... Dùng hạt lạc để tạo ra búp bê, dùng chuối để làm ngựa. Những trò chơi này không chỉ giúp trẻ vui mà còn có thể nâng cao khả năng sáng tạo của trẻ.

Trò chơi, đồ ăn, bạn chơi của trẻ có thể thay đổi, không để cho trẻ chơi với một người nhất định. Emerson từng nói: "Nếu thế giới chỉ có hai người thì không quá một ngày sẽ có một người là chủ còn một người làm nô bộc". Trò chơi của trẻ cũng như vậy chỉ cần là có hai người thì không lâu sau sẽ tạo ra mối quan hệ như vậy, đó là kết quả không tốt.

Có quan niệm cho rằng con trai và con gái không nên để chơi với nhau. Tuy nhiên, không ít bố mẹ đã nhận thức ra rằng con trai và con gái chơi cùng với nhau là có thể "bù đắp" cho nhau. Con trai có thể học được sự thân mật, hiền lành của con gái, trong khi con gái có thể học được sự dũng cảm, quyết đoán của con trai. Con trai có khả năng lý giải mà con gái thì lại mẫn cảm và giàu sức tưởng tượng...

Để trẻ làm vườn không chỉ có thể làm cho trẻ cảm thấy hứng thú mà còn thúc đẩy sự phát triển về trí tuệ và sức khoẻ của trẻ. Khi trẻ vừa mới biết đi thì người mẹ nên mua cho trẻ một cái cuốc và xẻng nhỏ, tạo một vườn nhỏ ở một góc sân, dạy trẻ cách trồng cây, hoa cỏ, nhổ cỏ dại, tưới nước. Thông qua những công việc làm vườn, trẻ có những cảm hứng mới và hình thành tính nhẫn nại.

TRÒ CHƠI NẶN TƯỢNG ĐOÁN CHỮ

Các bố mẹ thông thường dựa vào phương pháp truyền thống để dạy con chơi trò đoán câu đố. Phương thức được nói ở đây là: Vài trẻ phân thành từng đội, người chơi của mỗi đội căn cứ vào bức vẽ của bạn cùng chơi lần lượt đoán ra những chữ cái, hành động và đồ vật trên bức vẽ. Để làm trò chơi này tăng thêm tính sáng tạo và hứng thú thì nên có một số "cải cách" thế này: Các đội tham gia phải theo thứ tự để tham gia trò chơi, như vậy có thể tạo nhiều cơ hội để phát huy tốt hơn tính sáng tạo và đẩy nhanh bước tham gia trò chơi. Mặt khác, có thể không lựa chọn phương pháp dùng hình vẽ cung cấp những "đầu mối" mà mỗi đội hãy dùng đất sét để nặn ra những "sự vật - đầu mối"...

TẠO NHỮNG HÌNH ẢNH ĐỘNG

Trẻ con thường thích vẽ ở góc trang sách những hình người nhỏ và những đồ vật không rõ ràng. Những đứa trẻ lanh lợi hơn còn vẽ những hình người nhỏ liên hoàn, tuỳ theo những số trang tăng lên để những hình vẽ như thể chuyển động khi lật nhanh các trang sách.

Trong thời đại khoa học phát triển hiện nay, những hoạt động mang tính nền tảng như vậy có thể đem lại cho cả gia đình nhiều hứng thú. Muốn làm một bộ phim hoạt hình tại gia đình thì cũng không quá khó. Chúng ta chỉ cần vẽ một loạt các hình vẽ trên tờ giấy trắng, chú ý độ nhảy giữa các hoạt động của nhân vật chính. Sau đó, dùng máy ảnh kĩ thuật số chụp lại các bức hình (Nếu đặt máy quay trên một giá có 3 góc, đặt chính xác mỗi bức ảnh ở cùng một vị trí trên bàn, kết quả đương nhiên là tốt nhất). Khi tua nhanh các hình ảnh "xem lại" trên máy ảnh, cả gia đình đã có một "phim hoạt hình" thú vị!

Đối với những gia đình "chịu khó bỏ công phu hơn" thì hình vẽ có thể thay bằng các hình đất nặn. Chúng ta không cần phải vẽ lại mà có thể dùng miếng đất sét nặn thành người nhỏ; sau đó căn cứ vào sự phát triển của tình huống kịch, căn cứ vào bối cảnh mới mà tạo những thay đổi cho người đất sét, khi cần có thể tăng thêm những nhân vật

mới và đạo cụ mới.

BỘ SƯU TẬP ẢNH

Cũng giống như những vận động viên tốt nhất không thể không có giấy khen thưởng, thứ có thể bồi dưỡng nhận thức cá nhân tích cực của đứa trẻ không có gì tốt hơn là những bức ảnh đầy đủ màu sắc được lưu lại vĩnh viễn.

Bố mẹ nên chụp lại thời khắc đẹp và có ý nghĩa trong từng chặng đường khôn lớn trưởng thành của con trẻ. Đối với con trẻ mà nói, những bức ảnh sẽ trở thành nơi ghi lại các thông tin quan trọng, là nơi để trẻ nhìn vào và tăng cường nhận thức về bản thân. Những bức ảnh là cách thức hữu ích để nhắc nhở con trẻ về sự lớn khôn của chúng, về những gì chúng đã đi qua, đã làm, về những gì thật sự là bản thân chúng.

TẬN DỤNG THỜI GIAN VUI CHƠI CỦA TRẺ

Để trẻ hoạt động và trong hoạt động hãy phát hiện năng khiếu của trẻ. Một trò chơi đơn giản và hiệu quả là trò chơi "cùng gia đình". Rất nhiều trò chơi có thể được tổ chức với sự tham gia của cả con trẻ và bố mẹ của chúng. Chính những trò chơi kết hợp gia đình như thế không chỉ đem lại sự vui vẻ cho mọi thành viên gia đình mà còn là cách rất tốt để phát hiện năng khiếu, năng lực của con cái.

Xuất phát từ mục đích của chúng ta, một điểm then chốt là trẻ cần tham gia vào những trò chơi mà trong một buổi tối trò chơi được tổ chức, trẻ có thể lĩnh hội đến thành công. Do vận may trong mỗi trò chơi đều có tác dụng rất lớn, cho dù trong lĩnh vực không phải là sở trường của trẻ thì cơ hội thành công của trẻ vẫn tồn tại. Về mặt này, các trò chơi điện tử, trò chơi trên máy tính cũng có ý nghĩa nhất định. Những trò chơi này đòi hỏi đôi tay khéo léo và mắt nhìn nhanh nhẹn, cần kế sách chiến lược hoặc trí tuệ thuần tuý.

Có thể nói, từ các hoạt động vui chơi của trẻ thì mục đích cuối cùng chúng ta tìm kiếm là "để trẻ thể nghiệm các con đường, để cho trẻ tìm được thành công của chính mình và xác lập lòng tự tin".

LÀM BẢNG GỖ

Làm cho con một tấm bảng gỗ có kích thước chừng 40mm x 80mm, trên bảng gỗ có các ô trống, mỗi ô trống lần lượt được đánh kí hiệu từ A đến Z. Tấm bảng gỗ này sẽ là nơi "ghi chiến tích" của con chẳng hạn là trong thời gian một năm. Trong suốt cả năm đó, nếu khi nào con đạt được một thành công đáng kể, hoặc phạm một sai lầm đáng nhớ nào đó, bố mẹ hãy cùng con đính một vật ghi nhớ nào đó lên tấm bảng theo ô chữ cái thích hợp. Chẳng hạn đó là một tấm giấy khen được gắn vào ô chữ cái "G" (chữ "g" đại diện cho từ "giấy khen"), hoặc đó là đôi giầy thể thao (đôi giầy con đã dùng hôm thi chạy ở trường và giành được giải nhất)... Bởi vì, mục đích của hoạt động này là xây dựng ý thức cá nhân của trẻ trong lĩnh vực nào đó, bố mẹ có thể yêu cầu con viết ra những đoạn văn ngắn liên quan nói đến ý nghĩa đặc biệt nào đó đối với con. Các đoạn văn này có thể được đính kèm với các vật đại diện cho những sự kiện đáng nhớ trong năm của con.

CHƯƠNG 5:
BỒI DƯỠNG CON TRẺ VỀ BỐN CHỈ SỐ THÀNH CÔNG

Dạy dỗ trẻ thành thiên tài có hay không những con đường tắt? Câu trả lời tất nhiên là không. Bởi vì trên thế giới không tồn tại thành công "tự nhiên mà có". Sự may mắn từ trên trời rơi xuống chỉ là điều tưởng tượng. Mỗi người muốn thành công thì phải nỗ lực và đó chắc chắn là những nỗ lực không hề nhỏ bé.

Vậy thì việc bồi dưỡng thiên tài có hay không công thức? Mô hình nhất định cho sự thành công đương nhiên cũng không tồn tại, bởi vì thành công của mỗi người dựa vào đặc trưng bản thân anh ta, không

thể hoàn toàn dập khuôn theo người khác. Thế nhưng, bồi dưỡng thiên tài vẫn có những qui luật nhất định của nó.

Dưới đây là một công thức bốn chỉ số thành công của nền giáo dục phương Tây - công thức này còn có thể gọi là "bốn nguyên tắc thành công":

THÀNH CÔNG = Chỉ số thông minh (IQ) + Chỉ số tình cảm (EQ) + Chỉ số về năng lực kinh doanh (FQ) + Chỉ số về năng lực sáng tạo (CQ)

CHỈ SỐ THÔNG MINH (IQ): KHAI QUẬT TIỀM NĂNG TRÍ TUỆ CỦA TRẺ

IQ là điều kiện cần thiết cho một người muốn giành được thành công. IQ là tố chất tiên quyết của một người, tức là trình độ trí lực của một người thuộc về nấc thang nào - bình thường, cao hay thấp? Công thức của chỉ số thông minh thường được biết đến là: IQ = (tuổi trí tuệ ¸+ tuổi thực tế) x 100.

Chỉ số IQ đạt trên 120 thì có thể gọi là "thông minh", dưới mức 80 thì gọi là "ngốc". Một người có chỉ số thông minh càng cao thì khả năng có được thành công sau này càng cao, ngược lại, chỉ số thông minh của một người mà thấp thì khả năng có được thành công càng thấp.

IQ SIÊU VIỆT - CHỈ SỐ THÔNG MINH BẬC CAO

Ngày nay, rất nhiều bố mẹ không chỉ quan tâm đến việc cho con "ăn ngon mặc đẹp" mà còn rất coi trọng việc bồi dưỡng trí thông minh của con trẻ. Chẳng hạn, ở Mỹ, các bố mẹ thường đặt vấn đề bồi dưỡng trí tuệ cho con trẻ ngay từ khi con còn rất nhỏ. Nhà doanh nghiệp nổi tiếng Sam Walton, người sáng lập hệ thống các siêu thị bán lẻ Wal-Mart được "chuẩn bị bước đầu" cho sự thành công kinh doanh sau này của ông ngay từ khi còn rất nhỏ. Người ta kể rằng từ khi Sam Walton mới chỉ là một cậu bé 7 tuổi, mẹ cậu đã giao cho cậu và hai người anh của cậu mỗi người phụ trách việc giao sữa và đưa báo trên một tuyến

đường. Ngoài ra, mẹ Walton cũng để các cậu bé được tự đem bán những con thỏ và chim cảnh do chính các cậu bé tự nuôi được. Khi Sam Walton học đại học, chỉ riêng việc đưa báo đã đem lại cho cậu thu nhập từ 4 - 5 nghìn đôla Mỹ mỗi năm. Rõ ràng đây là những kiến thức mà không một trường học sách vở nào có thể cung cấp cho Sam Walton.

Cũng vẫn chủ đề như vừa nói nhưng về những biểu hiện ngược lại, người ta thường kể một câu chuyện làm ví dụ: Đó là cô bé học lớp 1. Một lần, cô bé muốn mua kẹo, mỗi chiếc giá hai hào. Khi cô bé xin tiền mẹ để mua kẹo, mẹ đã đưa cho cô bé chỉ đúng hai hào và hỏi với số tiền này có thể mua được bao nhiêu chiếc kẹo. Vì chưa nắm được các khái niệm "tiền nong" nên cô bé đã không thể trả lời chính xác câu hỏi của mẹ. Sau đó, cô bé này đã trả lại tiền cho mẹ và nhờ mẹ mua kẹo hộ cho mình. Câu chuyện trên cho thấy có một thời gian và không ít gia đình, người ta thường "kiêng kị" việc dạy trẻ con hiểu về "tiền bạc" - Điều này có nên hay không?

Ở Việt Nam, người ta nói rằng chỉ số thông minh của trẻ em Việt Nam thuộc loại cao nhưng cái gọi là loại cao này hầu như lại tương đương với con số không. Vì sao vậy? Bởi vì, chỉ số thông minh là cao khi "đo đếm" lượng kiến thức trẻ tiếp thu được từ sách vở, còn nếu dùng thước đo khả năng thực tiễn với những đứa trẻ này thì chỉ số thông minh cao ấy lại chỉ đáng một con số không! Người Việt Nam đã đặt vấn đề so sánh cách giáo dục của họ với cách giáo dục Mỹ để nhìn nhận các điểm còn khiếm khuyết của mình. Vì sao ở Mỹ xuất hiện rất nhiều thương nhân đẳng cấp quốc tế, Vì sao họ có vô số nhãn hiệu nổi tiếng toàn cầu? Ông vua phần mềm Bill Gate khi còn học trung học đã bắt đầu lập trình máy tính và bán ra được giá đến 10 nghìn đôla. Kinh doanh, trên ý nghĩa nào đó, rõ ràng đem lại cho con người sự phát triển trí tuệ lành mạnh. Vì thế, có thể nói giáo dục trí tuệ kinh doanh cho con trẻ không phải là việc cần "kiêng kị" mà là rất cần thiết và hữu ích cho sự phát triển trí tuệ nói chung của con trẻ.

Đối với con trẻ mà nói, ở bất kì độ tuổi nào thì trí lực đều có những

khả năng được cải thiện rõ rệt. Một số nhà khoa học phản đối quan điểm IQ là yếu tố thuộc về bẩm sinh và luôn cố định bất biến. Nhiều bố mẹ khi thử nghiệm năng lực của trẻ thường chú ý đến khả năng học những thứ mới ở trẻ (mà không phải việc vào thời điểm đó trẻ biết được nhiều hay ít). Để trắc nghiệm "tiềm năng học tập", một nhà nghiên cứu thực nghiệm đã làm như sau: Đầu tiên, để từng trẻ được học một kiến thức nhất định trong vài tiếng đồng hồ, tiếp đó, căn cứ vào từng năng lực và hứng thú học tập của trẻ để đặt ra phương án giáo dục. Nhà khoa học này đã tiến hành thực nghiệm với khoảng 200 em nhỏ "lạc hậu" của Israel. Chỉ số thông minh của các em nhỏ này đều thuộc loại thấp, trong khoảng từ 55 đến 85. Một nửa trong số này được học đọc, viết, và các phép toán thông thường, một nửa khác với thời gian tương tự được tiếp nhận bài luyện tập trí tuệ theo "phương pháp cải tiến". Sau hai năm, giữa những đứa trẻ của hai nhóm này có những khác biệt rõ rệt về thành tích. Trẻ của nhóm "phương pháp cải tiến" có những tiến bộ hơn hẳn khi được trắc nghiệm trí tuệ, trong khi trẻ thuộc nhóm kia không có những biểu hiện tiến bộ đáng kể.

Vận dụng "phương pháp cải tiến" như trên hiển nhiên cần có sự huấn luyện đặc biệt. Tuy nhiên, từ thực nghiệm trên, người ta cũng đưa ra một số gợi ý hữu ích đối với các bố mẹ nói chung. Trước hết, cần quan niệm rằng nền tảng của trí tuệ có thể được phát triển dưới sự giúp đỡ của bố mẹ. Chẳng hạn, khi mẹ cùng con vào siêu thị mua một chai tương, thay vì chỉ nói con nhặt cho mẹ một chai tương, mẹ có thể nói chuyện nhiều hơn với con về chủ đề này. Ví dụ, mẹ có thể giải thích với con lí do mình cần mua chai tương (để làm món ăn nào đó), từ đó có thể mở rộng phạm vi chủ đề (chẳng hạn tác dụng dinh dưỡng của chai tương...). Mặc dù đây chỉ là những đối thoại thông thường trong giao tiếp hằng ngày, nhưng bằng cách đó, mẹ đã chuyển quá trình suy nghĩ của người lớn sang não của trẻ, tăng cường khả năng tư duy của trẻ.

Nguyên nhân chủ yếu của hiện tượng một số trẻ học kém là do sự tiếp thu bị động, dập khuôn. Chúng chờ đợi những thông tin đi vào trong não của mình nên khi giải quyết vấn đề thì thiếu tinh thần trách

nhiệm đối với những suy nghĩ, hành động chủ động của bản thân. Sự thông minh của trẻ được phát triển dựa vào phương pháp - cách trẻ tiếp nhận kiến thức hơn là dựa vào khối lượng kiến thức mà trẻ đạt được.

Mỗi loại trí lực đều có khuynh hướng về cách thức ghi nhớ riêng của nó: Một người nhạc sĩ cần ghi nhớ các phù hiệu (các nốt nhạc) nhiều hơn việc ghi nhớ các kí hiệu chữ viết. Vì thế, người ta nói rằng các bố mẹ không nên hỏi con trẻ: "Con thông minh được bao nhiêu?" mà nên hỏi: "Sự thông minh của con biểu hiện ở phương diện nào?". Theo quan điểm này thì trẻ không nên bị áp đặt trong các khuôn hình giáo dục sẵn có - chẳng hạn nhất nhất phải học tất cả các môn học do nhà trường đề ra. Điều có ý nghĩa hơn khi thừa nhận và phát huy những sở trường nghệ thuật của trẻ.

Chúng ta đang nói về chỉ số thông minh "như thế nào" thì gọi là "cao". Điều này không đơn thuần là kết quả của một bài trắc nghiệm chỉ số thông minh sẽ trả lời câu hỏi sự thông minh của con cái bạn đang ở "cấp độ" nào. Bố mẹ không cần và cũng rất không nên đòi hỏi con cái toàn diện mọi mặt. Hãy quan sát và tìm hiểu con cái bạn "thông minh" ở lĩnh vực nào (Khi đề cập điều này thì cũng cần tránh xu hướng cực đoan, bắt ép con chỉ "học tập" một môn học mà theo bố mẹ con sau này sẽ phải là chuyên gia của lĩnh vực đó!), sau đó giúp đỡ, thúc đẩy những thế mạnh của con. Khi sự thông minh của con cái bạn được "kích hoạt" hợp lí và đúng phương hướng, con bạn nhất định sẽ đạt được chỉ số thông minh đích thực.

NHẤN MẠNH TÁC DỤNG CỦA YẾU TỐ "PHI TRÍ TUỆ"

Năm 2001, nhiều học giả từ các quốc gia khác nhau trên thế giới như Mỹ, Canada... đã nhóm họp để tổ chức nghiên cứu một chuyên đề mang tên: "Những ảnh hưởng của các trải nghiệm thời thơ ấu đối với khả năng nhận thức của con người". Qua các báo cáo của hội thảo

chuyên đề này, các nhà khoa học cho biết, gen di truyền và môi trường hoàn cảnh cùng có tác dụng to lớn đối với trí tuệ của một đứa trẻ. Vì thế, ngay cả khi yếu tố gen di truyền có tác dụng quyết định đối với sự phát triển trí tuệ của trẻ thì bố mẹ vẫn hoàn toàn có thể tiến hành thay đổi, nâng cao và cải tạo chất lượng trí tuệ này của con cái mình (điều này tức là nói về yếu tố môi trường, hoàn cảnh giáo dục). Đặc biệt là trong thời kì đầu tiên của cuộc đời - khi đại não đang định hình, thì đó là lúc những nỗ lực tích cực của bố mẹ trong việc nâng cao chất lượng trí tuệ của con cái sẽ có hiệu quả vô cùng to lớn.

Trở thành một "nhân tài", mỗi con người cần ít nhất hai yếu tố: Một là, yếu tố trí tuệ - bao gồm năng lực quan sát, năng lực ghi nhớ, năng lực tư duy, năng lực tưởng tượng, năng lực chú ý... Hai là, yếu tố phi trí tuệ tức là động cơ, hứng thú, ý chí, tình cảm, tính cách...

Có những đứa trẻ tỏ ra không thông minh, không muốn đọc sách, thành tích học tập không tốt, thì phần lớn nguyên do không phải vì trình độ trí tuệ thấp. Nguyên nhân thường nằm ở sự yếu kém của các yếu tố phi trí tuệ.

Có một số bố mẹ vì sự kì vọng mong muốn cho con trưởng thành, tài năng đã bỏ ra rất nhiều thời gian, công sức để "phát triển trí tuệ" cho con. Việc mở mang trí tuệ cho trẻ đương nhiên là hữu ích và quan trọng. Tuy nhiên, các bố mẹ nên nhìn nhận rằng chỉ quan tâm đến yếu tố "trí tuệ" của con cái mà bỏ qua việc phát triển tích cực các yếu tố "phi trí tuệ" thì con cũng chưa thể thành "nhân tài" đích thực. Ở một mức độ nhất định, tác dụng của những yếu tố phi trí tuệ rất lớn, đặc biệt là về ý chí, chí tiến thủ, lòng tự tin của trẻ lại càng quan trọng. Nói chung, giữa những trí tuệ có "trình độ" ngang nhau, ai là người có yếu tố phi trí tuệ tích cực hơn thì khả năng thành công của người đó cao hơn, thậm chí có trường hợp chỉ số thông minh không cao nhưng nhờ sự phát huy tích cực của yếu tố phi trí tuệ mà kết quả là người đó vẫn có khả năng vượt lên những trí tuệ có trình độ vốn cao hơn.

Yếu tố trí tuệ và phi trí tuệ cũng giống như hai tay của một người,

không thể thiếu đi một trong hai. Khi coi trọng phát triển trí tuệ của trẻ thì cũng nên chú ý đến bồi dưỡng yếu tố phi trí tuệ cho trẻ, điều này có tác dụng lớn với sự phát triển sau này của trẻ.

Ba năng lực trí tuệ cơ bản ở con trẻ là phân tích, sáng tạo và ứng dụng thực tiễn. Bồi dưỡng năng lực phân tích là nội dung trọng tâm trong chương trình dạy học của nhà trường. Trong khi đó, các chương trình dạy học phổ biến thường sao nhãng việc phát triển năng lực sáng tạo ở con trẻ. Năng lực sáng tạo không phải luôn luôn bộc lộ nhưng lại hết sức cần thiết. Trong nhiều tình huống, cần phải có hứng thú đặc biệt thì năng lực sáng tạo mới được thể hiện ra - chẳng hạn khi cần đáp án cho một vấn đề mới thì đó là lúc "dụng võ" của năng lực sáng tạo.

Năng lực ứng dụng thực tiễn, nói một cách đơn giản thì đó là khả năng hoạt động để thành công trong xã hội. Có thể nói rằng năng lực trí tuệ có những biểu hiện loại hình khác nhau - đó là một thực tế. Nếu trong hoạt động giáo dục, bố mẹ và các thầy cô giáo chỉ quan tâm phát triển một loại hình năng lực trí tuệ thì nền giáo dục trẻ được hưởng thụ là "khiếm khuyết".

"Sự thông minh" của trẻ được thể hiện dưới những hình thức khác nhau. Đó là lý do vì sao một số học sinh xuất sắc khi ngồi trên ghế nhà trường vẫn có thể trở thành kẻ thất bại, thậm chí là gặp rất nhiều thất bại trong cuộc sống. Hoặc ngược lại, có những đứa trẻ khi đi học thường biểu hiện yếu kém, thậm chí bị coi là học sinh cá biệt nhưng sau này vẫn đạt tới thành công trong xã hội.

Những thực tế trên đây là quá rõ ràng và không phải hiếm các "ví dụ điển hình". Vậy thì bố mẹ, bên cạnh việc phát triển năng lực trí tuệ con cái theo giáo dục truyền thống (chủ yếu là dạy cho trẻ về năng lực phân tích) hãy là những người chủ động tạo cơ hội cho con cái mình, ngay từ những năm tháng đầu đời, được phát triển cả năng lực nghệ thuật sáng tạo và năng lực ứng dụng thực tế. Chỉ chú ý học tập trừu tượng, phân tích mà xem nhẹ nghệ thuật, kinh nghiệm thực tế thì có khả năng "đánh mất" không ít thiên tài của xã hội!

CHỈ SỐ TÌNH CẢM (EQ): BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC BIẾT CHIA SẺ, CẢM THÔNG Ở TRẺ

Chỉ số tình cảm (EQ) là một chỉ số đánh giá trình độ trí tuệ con người, cũng là chỉ phẩm chất tình cảm và năng lực thích ứng đối với xã hội của con người đó. Trên thực tế, chỉ số EQ là chỉ tố chất tâm lý của con người, như tâm trạng, năng lực thích ứng, ý chí, khả năng điều chỉnh tình cảm, lòng tự tin, năng lực biết chia sẻ, cảm thông với người khác...

Con người là động vật sống quần cư, một cá nhân thì không có cách gì có thể tồn tại được. Con người luôn sống trong những mối liên hệ, liên đới với người khác. Quá trình giao lưu, tiếp xúc, trao đổi giữa người với người là tất yếu, không thể thay đổi. Do đó, các tố chất tâm lí có vai trò quan trọng trong việc xác định, điều chỉnh phương thức, mức độ thành công của một cá nhân trong quá trình sống và giao lưu, tiếp xúc không ngừng với những người xung quanh.

Một người có tố chất tâm lý cao thì tinh thần, tình cảm của người đó sẽ ổn định, tâm trạng cũng sẽ ôn hoà, khả năng thích ứng với môi trường tương đối cao, ý chí kiên cường, tính tự tin cao, kĩ năng giao tiếp với mọi người thành thục... Những điều này cũng được xem như các điều kiện bảo đảm cơ bản cho sự thành công của một con người.

Ngược lại, nếu tố chất tâm lý của một người là thấp thì các biểu hiện là tinh thần không ổn định, thay đổi theo chiều hướng xấu. Lòng tự tin không cao, dễ rơi vào tình trạng bi quan, sợ khó, sợ thử thách, khả năng thích ứng với môi trường kém, quan hệ với người khác không sâu sắc, ý chí nhu nhược... Những yếu tố tinh thần không tốt như thế là chướng ngại gây cản trở đi đến thành công của một con người.

Chỉ số tình cảm là một vấn đề then chốt trong việc trẻ có được thành công hay không. Nếu tính cách của trẻ kì quái, thích đơn độc, không thích hợp tác, tự ti, nhút nhát, cố chấp, tự phụ, tinh thần không

ổn định... thì dù cho chỉ số thông minh cao như thế nào, đứa trẻ đó vẫn rất khó đi đến thành công. Các nhà khoa học thường có lời khuyên, bố mẹ hãy chú ý quan tâm bồi dưỡng chỉ số tình cảm cho con trẻ ngay từ nhỏ, ngay từ những bước đi đầu tiên trên con đường đời của con trẻ.

CHỈ SỐ TÌNH CẢM - NĂNG LỰC TRÍ TUỆ SIÊU VIỆT

Người ta từng tiến hành một thực nghiệm như sau: Để một số trẻ lần lượt tiến đến một căn phòng lớn trống không. Trong phòng, ở vị trí dễ nhìn nhất, người ta đặt một chiếc kẹo. Người tiến hành thử nghiệm lần lượt nói với mỗi đứa trẻ được gọi vào: "Nếu cháu ở trong phòng mà không ăn kẹo thì khi bác quay trở lại, cháu sẽ có được chiếc kẹo này, ngoài ra còn được thưởng thêm một chiếc kẹo khác nữa. Nếu cháu tự ý lấy chiếc kẹo kia thì sẽ không được thưởng nữa, nghĩa là lúc đó cháu chỉ có một chiếc kẹo thôi!".

Cuộc thử nghiệm được tiến hành. Sau đó, kết quả quan sát cho thấy, một số đứa trẻ bị sự thu hút của chiếc kẹo, không tự khống chế được bản thân (lúc này không có người lớn ở bên cạnh làm tác nhân "khống chế" hộ cho trẻ) nên đã vi phạm điều được căn dặn (ăn mất chiếc kẹo). Tuy nhiên, cũng có một số trẻ chờ đợi được đến khi người tiến hành thực nghiệm quay trở lại, tức là trẻ khống chế được mong muốn (có chiếc kẹo) ngay khi không có những áp lực từ người lớn. Ở những đứa trẻ này, người ta thấy rõ ràng trẻ cũng có biểu hiện mong muốn có viên kẹo, nhưng trẻ biết cách chuyển sự ham muốn này sang một hướng khác (để không vi phạm lời căn dặn). Chẳng hạn, các em hát, nhảy múa hoặc ngủ...

Sau đó, các chuyên gia chia các em bé này thành hai nhóm: Một nhóm có khả năng tự khống chế (những em kiên trì để có được hai chiếc kẹo) và nhóm không tự khống chế được (chấp nhận có một viên kẹo, mà không kiên trì chờ đợi). Khi tiến hành kiểm tra lâu dài với những trẻ này thì người ta lại phát hiện ra rằng, những đứa trẻ thuộc

nhóm không kiên trì thường không thành công, trong khi những đứa trẻ thuộc nhóm kiên trì thì có tỉ lệ đạt thành công cao hơn. Nói cách khác, năng lực tự khống chế, tự kiểm soát biểu hiện ngay trong những hành vi từ lúc còn nhỏ cũng có liên hệ với các hành động, khả năng công việc của người đó khi lớn lên.

Nếu chỉ số thông minh IQ (Intelligence quotient) được dùng để phản ánh trình độ trí tuệ trên nói chung, thì chỉ số tình cảm EQ (Emotional Quotient) là để đo mức độ cao thấp về năng lực tình cảm của một con người. Nếu nói chỉ số thông minh IQ là dùng để dự đoán thành công của một người thì chỉ số tình cảm được dùng để dự đoán khả năng thành công của người trong nghề nghiệp hoặc trong cuộc sống. Nó phản ánh rõ rệt hơn tính thích ứng xã hội của cá thể.

CHỈ SỐ TÌNH CẢM

Lý luận chỉ số tình cảm ban đầu xuất hiện trong sự phân tích về "con đường thành công" của giới doanh nhân, sau đó dần được sự hưởng ứng to lớn của giới báo chí truyền thông. Tháng 10 năm 1995, ông Daniel Goleman - một cây bút quen thuộc trên "Thời báo New York" đã xuất bản cuốn sách với tựa đề “Chỉ số tình cảm”. Trong cuốn sách này, Daniel Goleman đã giới thiệu với đông đảo công chúng về những tri thức căn bản nhất về EQ. Cuốn sách này nhanh chóng trở thành một đầu sách bán chạy nhất. Một thời gian, khái niệm về "Chỉ số tình cảm" được tuyên truyền rộng khắp trên toàn thế giới. "Chỉ số tình cảm" trở thành danh từ thời thượng xuất hiện trong ngôn ngữ thường ngày của nhiều người. "Tuần báo Thời đại" của Mỹ thậm chí còn phát biểu: "Nếu không hiểu gì về EQ thì bắt đầu từ bây giờ tôi tuyên bố anh là người lạc hậu!".

Liên quan tới tầm quan trọng của chỉ số EQ, nhiều tạp chí và chuyên gia đã đưa ra các ý kiến riêng của mình. Những người sáng tạo ra EQ là tiến sĩ Peter Salovey và tiến sĩ John D. Mayer. Theo các ông, "giáo dục EQ là thành tựu nghiên cứu quan trọng nhất thế kỉ XX". Tác giả cuốn sách "Chỉ số tình cảm" Daniel Goleman thì nói: "Chỉ có IQ thì

không đủ, chúng ta ứng dụng EQ để giáo dục thế hệ sau, giúp chúng phát huy mọi tiềm năng vốn có".

Hiện nay, ở Mỹ có riêng một tạp chí dành cho vấn đề "EQ" - nguyệt san EQ. Tờ nguyệt san này thường kêu gọi: "Hãy làm trắc nghiệm EQ, bạn sẽ phát hiện những điều hết sức mới mẻ về bản thân mình!". Hiệp hội EQ của Mỹ đã nhanh chóng được thành lập. Nhiệm vụ của nó là nghiên cứu và tuyên truyền về tác dụng của EQ, từ đó lấy việc chứng minh tính quan trọng của EQ làm mục đích hoạt động của hiệp hội. Tuyên ngôn của hiệp hội là: Hãy để chúng ta tiến hoá thêm một lần nữa! Chúng ta hãy trở thành chủ nhân của trí tuệ! EQ có thể giải thích hiện tượng những người có IQ giống nhau nhưng lại có những thành công khác nhau; hơn thế, còn thể giải thích tại sao người có chỉ số IQ cao mà vẫn có thể thực hiện nhiều việc hết sức "vụng về", trong khi người có trí tuệ bình thường nhưng vẫn có thể hoàn tất không ít công việc một cách phi thường. Chỉ số EQ có thể quyết định đến giới hạn cao nhất cho sự phát huy các năng lực khác (bao gồm cả năng lực trí tuệ).

Chúng ta hẳn đã từng chứng kiến hoặc nghe nói về những tình huống như sau:

"Một vận động viên bất chấp sự đau đớn của chấn thương để tiếp tục thi đấu, sau đó giành được ngôi quán quân".

"Một người làm nên từ hai bàn tay trắng, vượt qua rất nhiều thử thách khó khăn, cuối cùng trở thành một đại gia giàu có, nổi tiếng".

"Một bà mẹ bất chấp hiểm nguy đến tính mạng lao xuống dòng nước lũ để cứu những đứa con của mình".

Những trường hợp như thế nói lên điều gì với chúng ta? Chính là EQ đã đem lại cho những con người ấy năng lực siêu nhiên trong những tình huống khó khăn của cuộc sống.

EQ - là chúa tể chân chính của những thành tựu của con người! EQ - khiến chúng ta trở thành chúa tể của trí tuệ! Chính là EQ - khiến

chúng ta trở thành chủ nhân của vận mệnh! Chính EQ - đem lại cho chúng ta niềm tin và dũng khí để vượt lên mọi thử thách, khó khăn.

Có thể nhắc lại ở đây một tuyên ngôn nổi tiếng của nhà khoa học cổ Hi Lạp Archimedes - bởi vì câu nói này, trên ý nghĩa nào đó, sẽ giúp chúng ta hiểu hơn về giá trị của EQ. Archimedes từng nói như sau:

"Chỉ cần cho tôi một điểm tựa và một cây gậy đủ dài, tôi có thể nâng được cả trái đất".

Chúng ta hãy cùng suy nghĩ về câu nói này của Archimedes như một biểu hiện sáng ngời về ý nguyện mãnh liệt của con người trong sự vươn lên khám phá và chinh phục tự nhiên!

Biển cả mênh mông, con người sẽ bơi đi xa bao nhiêu? Nhưng khi làm ra những con thuyền, con người đã vượt qua muôn trùng sóng biển như thế nào? Bầu trời bao la, con người có thể bay bổng như những cánh chim trời kia không? Nhưng phát minh ra máy bay và tên lửa, con người đã đặt bước chân của mình đến những nơi nào: trên chín tầng mây, đến mặt trăng và ra ngoài vũ trụ... Lịch sử văn minh nhân loại đã chứng kiến con người tự vượt lên chính bản thân mình, khắc phục tự nhiên và không chịu khuất phục trước số mệnh. Tinh thần thể hiện trong tuyên ngôn của Archimedes chính là ý chí thúc đẩy trí tuệ, niềm tin mãnh liệt vào năng lực nội tại của con người.

BỒI DƯỠNG CHỈ SỐ TÌNH CẢM CHO CON TRẺ

Chỉ số tình cảm của trẻ cũng nên được vun đắp ngay từ khi còn nhỏ. Đầu tiên, trẻ cần được giáo dục về tính nhẫn nại. Bằng cách nào? Khi trẻ muốn ăn sữa, bố mẹ có nên đáp ứng ngay ham muốn của trẻ hay không? Đây là một cách gợi ý cho các bố mẹ: Khi con khóc đòi uống sữa, bố mẹ có thể để con khóc một lúc (tất nhiên thời gian để con bạn khóc không thể quá dài - nhất là với trẻ càng nhỏ thì thời gian này càng phải thu ngắn!). Một mặt, bố mẹ cố gắng nói chuyện với trẻ, lấy cho trẻ chơi một số đồ chơi chúng thích; mặt khác "bí mật" pha sữa.

Chính thời gian chờ đợi "để được ăn sữa" sẽ là lúc trẻ "được luyện tập về tính nhẫn nại". Điều cần đặc biệt chú ý là vấn đề lứa tuổi của trẻ. Nếu bố mẹ sử dụng phương pháp này thì trong lần đầu tiên, không nên để thời gian trẻ phải chờ đợi quá lâu; khi thực hiện ở những lần sau thì thời gian "yêu cầu" trẻ phải chờ đợi có thể kéo dài hơn một chút (tất nhiên là không phải kéo dài mãi mãi, vì đây chỉ là một trong rất nhiều cách thức dạy trẻ tính nhẫn nại mà thôi!).

Con cái khi gặp khó khăn - lúc nhỏ có thể là sự khó khăn của một trò chơi, một bài tập lớn hơn, có thể đó là sự khó khăn về công việc, nghề nghiệp, cuộc sống... bố mẹ không nên lập tức "chi viện" hay giúp đỡ và càng không nên "làm hộ" con cái. Bố mẹ hãy quan sát, theo dõi, cổ vũ, hướng dẫn con để con tự thực hiện. Bố mẹ chỉ can thiệp giúp đỡ khi thật sự cần thiết và thích hợp. Điều này không chỉ để con có thể phát huy hết năng lực tự chủ của bản thân mà cũng là cách bố mẹ rèn luyện cho con tính kiên trì, nhẫn nại khi thực hiện các công việc và hoạt động.

Bố mẹ nên rèn luyện cho con khả năng thích ứng ngay từ khi con còn nhỏ. Có một số bố mẹ rất ít để trẻ ra ngoài, họ sợ nếu con gặp người lạ sẽ "sợ mà khóc". Với trẻ lớn hơn, bố mẹ cũng thường có trăm nghìn lí do để "cấm" hoặc "không cho phép" con ra ngoài: Không cho con đi tham quan với các bạn cùng lớp vì sợ con nghịch ngợm, leo trèo nguy hiểm; không cho con tự đi học đến trường vì sợ con hay ham chơi; không để ý đường xá xe cộ... Đương nhiên, những lo lắng của bố mẹ là điều hợp lí. Nhưng lo lắng đến mức "quá bao bọc" con trẻ thì sẽ gây ra những tác dụng có hại cho sự trưởng thành lành mạnh của con trẻ. Chẳng hạn, trẻ ít được tiếp xúc với người lạ sẽ thường có tính nhút nhát, rụt dè, sau này ngại quan hệ, ngại giao tiếp. Trẻ ít được tham gia các hoạt động tập thể, ngoại khoá thường có xu hướng trầm lặng, thu mình...

Sau khi tìm hiểu nội dung của việc bồi dưỡng "Chỉ số tình cảm", bố mẹ cần chú ý đến phát huy tinh thần ham tìm hiểu, ham học hỏi của trẻ. Trẻ khi tiếp xúc với thế giới xung quanh, nếu gặp những điều chưa

biết, những điều lạ, chúng đều tò mò, muốn được "nhìn tận mắt, nghe tận tai, được chạm tay vào, được cầm nắm lấy". Một số bố mẹ vì luôn cho rằng "con còn nhỏ lắm, việc này không làm được, cái kia không được động vào", thành thử con trẻ bị mai một "tính tò mò, lòng ham khám phá". Khi gặp một sự vật mới lạ, chúng không dám hoặc cũng không muốn "động chạm" vào nữa!

Lòng tự tin là một nội dung quan trọng của chỉ số EQ. Trẻ xây dựng lòng tự tin trên cơ sở có ham muốn và có ý chí, quyết tâm và dũng khí để thực hiện hành vi đó một cách chủ động (cho dù đó là những hành vi đơn giản nhất). Trong cuộc sống thường ngày, có không ít bố mẹ vô tình đã "lấy đi" những cơ hội để trẻ xây dựng lòng tự tin. Chẳng hạn, khi trẻ thấy bố mẹ sử dụng điều khiển từ xa, trẻ - với bản tính tò mò, ham hiểu biết - cũng muốn được "thử làm" giống như bố mẹ. Trẻ cầm điều khiển lên và bắt đầu "bấm". Đương nhiên, thường là trẻ sẽ "bấm" điều khiển một cách lung tung, "vô tội vạ". Trong tình huống đó, nhiều bố mẹ thường lên tiếng "cấm". Họ nói với đứa trẻ: "Đấy không phải là đồ chơi, cấm con không được nghịch ngợm lung tung". Hoặc là "giật ngay" chiếc điều khiển từ tay trẻ rồi nghĩ ra một lí do gì đó để "dọa nạt" trẻ, như "Con mà còn nghịch thế, ông ù sẽ bắt con đi đấy!"...

Những cách ứng xử như trên của bố mẹ, theo quan điểm giáo dục hiện đại, bị coi là những "lỗi sai" trong giáo dục. Thay vì cấm đoán hoặc đưa ra các lí do doạ nạt, bố mẹ hãy nên hướng dẫn con, chỉ bảo cho con. Các bố mẹ không nên cho rằng "con trẻ thì chẳng hiểu biết gì". Bố mẹ hãy kiên trì nhẫn nại hướng dẫn con. Ví dụ, bố mẹ biết rằng trẻ có thể chưa hiểu được cách sử dụng điều khiển từ xa nhưng vẫn nên nói: "Con và mẹ cùng bật ti vi lên xem nhé!". Bố mẹ nên có những hành động để con có cảm giác rằng "không phải việc đó chúng không được làm, không phải việc đó chúng không thể biết làm"... Tuỳ theo lứa tuổi của trẻ, bố mẹ hãy luôn động viên, khuyến khích con tự làm, tự vận động, trước hết là với mọi hoạt động trong đời sống sinh hoạt thường ngày. Khi trẻ cảm thấy việc đó không có gì đáng sợ, việc đó mình làm được - tức là khi trẻ có ý chí, có nghị lực để thực hiện một công việc thì đó chính là sự tự tin, là động lực thôi thúc trẻ hành động, là cơ sở để

thành công.

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG KINH DOANH (FQ): HUẤN LUYỆN NĂNG LỰC XỬ LÍ TÀI CHÍNH CHO CON TRẺ

Chỉ số về năng lực xử lí tài chính FQ là chỉ số về năng lực kinh doanh của mỗi người. Chúng ta từng thấy rằng, trên thế giới, không ít người thành công nhưng thành tích học tập khi còn đi học thì lại không mấy xuất sắc, hoặc có những người không được học tập trong môi trường sư phạm thời gian dài và chuyên sâu nhưng vẫn xây dựng được sự nghiệp thành công.

Một ví dụ khá điển hình có thể kể tới là ông Lý Gia Thành - người gốc Hoa, là một người được xếp hàng thứ 20 trong danh sách những người giàu có nhất thế giới. Trong "lí lịch" của mình, ông Lý Gia Thành chưa từng bước vào bất kì một ngưỡng cửa trường đại học nào. Sự thành công của ông chỉ có thể được giải thích là đã nhờ vào trí tuệ thông minh, tinh thần chịu khó, bền bỉ của bản thân ông để làm nên...

Trong phần này, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về chỉ số FQ - chỉ số đánh giá khả năng kinh doanh và tính chất cần thiết hay không của việc đưa giáo dục FQ đến với con trẻ?

FQ - MỘT NỘI DUNG QUAN TRỌNG TRONG GIÁO DỤC

Có thể nhiều bố mẹ đã biết và vận dụng khá sâu sắc công tác bồi dưỡng chỉ số thông minh và chỉ số tình cảm cho con trẻ. Song với FQ, nhất là ở những nước phương Đông "lễ giáo", nơi mà quan niệm truyền thống thường "kiêng kị" việc dạy dỗ trẻ con các khái niệm "tiền nong" thì FQ dường như vẫn là một điều xa lạ, hoặc chí ít không mấy được đề cao.

FQ, nói một cách đơn giản đó là giáo dục để phát triển năng lực kinh doanh. Theo quan niệm về tính chất cần thiết của nền giáo dục toàn diện - hiện đại, giáo dục FQ cũng được coi là một nội dung quan trọng không kém phần so với việc bồi dưỡng chỉ số thông minh IQ hoặc chỉ số tình cảm EQ.

Trong tình hình khá phổ biến hiện nay, giáo dục FQ còn tương đối lạc hậu. Hệ quả nếu được nhìn nhận một cách chân thực thì phần nhiều trẻ em không biết sử dụng tiền "đúng cách", tình trạng xấu hơn là hình thành thói quen xấu trong chi tiêu hoặc có những nhận thức lệch lạc về "đồng tiền". Nội dung chủ yếu của giáo dục FQ là dạy cho trẻ nhận thức về giá trị của đồng tiền, cách sử dụng tiền hợp lí và có kế hoạch. Thay vì việc để trẻ khi lớn lên sẽ "học" những khái niệm về tiền và cách chi tiêu một cách tự phát thì tốt hơn hết là đưa đến cho con trẻ một giáo dục FQ lành mạnh.

Ở Việt Nam hiện nay đã có một số trường học bắt đầu đưa giáo dục FQ vào nội dung giảng dạy. Chẳng hạn, học sinh tiểu học và trung học được học về gửi tiết kiệm và bảo hiểm, các chi phí sinh hoạt thiết yếu. Một số trường còn thí điểm giáo dục học sinh thực tập xử lí tình huống tài chính. Nhà trường đã liên hệ với các cơ quan tài chính, một số ban ngành hữu quan để tổ chức cho học sinh các hoạt động như "ngân hàng nhỏ", qua đó tập huấn cho các học sinh kĩ năng xử lý tài chính.

Giáo dục FQ hay giáo dục năng lực xử lí tài chính quan niệm "xử lí tài chính" không đơn thuần chỉ là một kĩ năng, nó cũng là một tố chất giáo dục không thể bỏ qua. Giáo dục tài chính không những là một nội dung của "giáo dục gia đình" mà cần được triển khai vào trong "giáo dục nhà trường".

Chỉ số FQ là năng lực của một người nhận biết và điều chỉnh qui luật hoạt động tiền tệ, là trí thông minh của người đó thể hiện trong việc xử lý các tình huống tài chính. Trước đây, người dân thường chỉ dựa vào tích luỹ theo kiểu "tích gió thành bão", khi ấy, các khái niệm về "đầu tư", "phát triển vốn" đều chưa phổ biến. Cùng với sự phát triển

của nền kinh tế thị trường, đầu tư trở thành một quan niệm xử lý tài chính phổ biến. Nói về đầu tư, có người cho rằng, một sự đầu tư tốt là kiên trì theo "ba nguyên tắc một phần ba" - tức là: Dự trữ chiếm 1/3 (dự trữ để ứng phó với những thay đổi bất thường); đầu tư bất động sản chiếm 1/3; đầu tư các mặt khác nên chiếm 1/3 (đây là phần dùng để tăng thu lợi nhuận). Đây được coi là một phương thức phân phối sự lưu động tài sản gia đình hợp lí và được nhiều người ủng hộ.

Ở Việt Nam, người ta đưa ra 10 hạng mục đầu tư "có giá trị nhất" (dựa trên tình hình thực tế của Việt Nam) như sau:

1. Tích trữ để giành;
2. Chứng khoán, bao gồm công trái nhà nước, công trái địa phương, chứng khoán xí nghiệp;
3. Đầu tư tiền;
4. Đầu tư mạo hiểm (tức là đầu tư cho các ngành tính chất nguy hiểm và rủi ro cao, thường là các ngành liên quan công nghệ cao);
5. Hàng hoá bán giao sau;
6. Đầu tư bất động sản;
7. Đầu tư xí nghiệp (tức là coi xí nghiệp cũng là một loại hàng hoá có thể mua qua bán lại);
8. Đầu tư bảo hiểm;
9. Đầu tư cổ phiếu
10. Đầu tư cất trữ.

Ngoài ra, trong lựa chọn công cụ đầu tư, còn cần nắm chắc ba tiêu chuẩn sau đây:

Thứ nhất, tính chất thu lợi - đây là mục đích quan trọng, là nguyên tắc cần duy trì tới cùng.

Thứ hai, tính mạo hiểm - muốn đầu tư thì phải chuẩn bị sẵn sàng về phương diện tâm lý, phải chấp nhận tính mạo hiểm của việc đầu tư (tức là sẵn sàng đối diện với thất bại nếu rủi ro xảy ra).

Thứ ba, vấn đề "những thay đổi bất thường" - bởi vì gia đình ngoài

chi tiêu thông thường, còn có những khoản chi tiêu phát sinh khác. Do thế, cần có một "khoản" tương ứng để kịp thời thay đổi, đáp ứng nhu cầu của cuộc sống gia đình.

GIÁO DỤC FQ BẮT ĐẦU TỪ CON SỐ KHÔNG

Giáo dục FQ là một bộ phận trong giáo dục gia đình, cũng là một nội dung quan trọng của giáo dục tố chất. Gia đình là một môi trường lý tưởng để tiến hành giáo dục FQ đối với con trẻ. Bởi vì tính cả phương diện nội dung giáo dục cũng như các điều kiện thực tế, những khả năng của nhà trường là hạn chế, trong khi gia đình có thể cung cấp những tài liệu và những hoạt động cụ thể cho loại hình giáo dục này.

Hiện nay, giáo dục FQ là một nội dung quan trọng của giáo dục tố chất cho trẻ. Bởi vì năng lực xử lí tài chính có mối tương quan mật thiết với đặc trưng của cuộc sống hiện đại. Một học giả nhiều năm theo đuổi công việc nghiên cứu giáo dục trẻ cho rằng, kĩ năng làm giàu và chi phối tài sản có thể "học" mà "có được". Do đó, giáo dục FQ cần được bắt đầu từ trong môi trường gia đình và ngay từ khi trẻ còn nhỏ. Đó là bước chuẩn bị thiết yếu để trẻ thích ứng với xã hội kinh tế hiện đại ngày nay. Những khái niệm sơ đẳng như ngân hàng, chứng khoán, cổ phiếu, tiết kiệm, dự trữ... và các nội dung liên quan đến xử lý tài chính, đối với con trẻ, không những không nên "né tránh" mà rất cần thiết để trẻ được "sớm biết" và "sớm hiểu".

Khi đọc những câu chuyện về giới doanh nhân thành đạt, chúng ta thường thấy những nhân vật này có đặc điểm chung là ngay từ nhỏ, sớm bộc lộ năng lực kinh doanh. Nhưng điều quan trọng hơn cả là từ nhỏ, họ đã sớm "tiếp xúc" với các vấn đề liên quan đến xử lí tài chính.

Ông chủ đời thứ hai của tập đoàn tài chính dầu mỏ Rockefeller của Mỹ là Rockefeller - con (cha ông là William Rockefeller) nhớ lại những ký ức thời niên thiếu của mình:

"Mẹ tôi rất hiền nhưng cũng vô cùng nghiêm khắc trong việc dạy dỗ

mấy anh em chúng tôi. Nhớ hồi tôi 3 tuổi, cũng giống như bao đứa trẻ khác trong gia đình Rockefeller, tôi bắt đầu được cấp một khoản tiền cố định - mỗi tuần 15 xu. Cứ thứ sáu hàng tuần, mẹ tôi "triệu tập" mấy anh em chúng tôi lại. Khi bình thường, chúng tôi luôn ồn ào đùa nghịch nhưng vào lúc đó, tất cả đều rất trật tự. Chúng tôi luôn mong chờ giờ phút ấy vì đó là lúc mẹ sẽ tuyên bố phần thưởng của mỗi anh em chúng tôi cho tuần sau.

Mẹ tôi có một quyển sổ "ghi nợ". Bà ghi vào đó "số tài khoản" của từng người trong anh em chúng tôi. Trong gia đình, mẹ tôi quy định cho chúng tôi những cách chi tiêu nhất định. Với mỗi tuần 15 xu, theo qui định, chúng tôi được tự do sử dụng 5 xu theo ý muốn; 5 xu khác được mẹ giữ làm "tiền tích trữ", khi nào cần chúng tôi mới đến chỗ mẹ "rút tiền"; 5 xu còn lại là tiền để cuối tuần, khi cùng mẹ đi lễ nhà thờ, chúng tôi sẽ lấy làm khoản "quyên góp".

Ngoài số tiền 15 xu mỗi tuần như thế, chúng tôi còn có những khoản thu khác. Chẳng hạn, khi chúng tôi giúp mẹ một số công việc gia đình thì sẽ có tiền thưởng, bình thường có thể được 5 xu. Mọi khoản chi thu của chúng tôi đều được mẹ ghi vào sổ và cuối mỗi tuần đều được "tài chính công khai".

Với cách thức như thế, đến khi 5 tuổi, tức là trước khi đến trường đi học, tôi đã có một khoản tiền không nhỏ của riêng mình. Cho đến bây giờ nghĩ lại, những thói quen mà mẹ rèn cặp tôi từ bé trong chi tiêu ấy thật có ý nghĩa không nhỏ trong những thành công kinh doanh của tôi hôm nay..."

Những trường hợp tương tự cách giáo dục "xử lí tài chính" của gia đình Rockefeller ở các nước phương Tây là khá phổ biến. Từ nhỏ, trẻ được giáo dục nghiêm khắc và cẩn thận về thái độ "ứng xử" với tiền bạc. Điều này có liên quan đến các nhân tố như nền kinh tế phương Tây rất phát triển, nhân tố về tinh thần kinh doanh truyền thống, sự công nhận của xã hội đối với tính độc lập và khả năng thực tế cần có ở mỗi cá nhân. Các gia đình phương Tây luôn coi khả năng xử lý tài

chính là một trong những tố chất cơ bản của bất kì ai, đó là một nhân tố có liên quan trực tiếp đến hạnh phúc và sự phát triển của một người trong cuộc đời.

Trong cuộc sống hiện đại, khả năng xử lý tài chính là một trong những năng lực quan trọng, tất yếu cần có ở mỗi người. Bồi dưỡng năng lực này nên bắt đầu trong giai đoạn niên thiếu của trẻ. Nói về khả năng xử lý tài chính ở con trẻ, trong giai đoạn của lứa tuổi này, thường xuất hiện một số đặc trưng sau:

1. Trẻ chưa có thu nhập cố định;
2. Trẻ chưa có ý thức đầy đủ về tiền bạc và các phương diện kinh tế;
3. Khả năng xử lý tài chính chưa thành thạo;
4. Có những trẻ ngay từ nhỏ đã có ham muốn "mạnh" về chuyện "chi tiêu".

Những đặc trưng này cũng là nguyên nhân của phần lớn các sai lầm ở trẻ khi xử lý tài chính. Do đó, giáo dục tố chất xử lý tài chính trong giai đoạn này, một mặt phải thừa nhận tính tồn tại của các đặc trưng này, một mặt nên triển khai sớm các biện pháp giúp trẻ khắc phục sai lầm.

Ở Mỹ, một số chuyên gia nghiên cứu qua thời gian dài và đi đến các tổng kết về các "lỗi sai" trẻ thường mắc phải khi xử lý tài chính như sau:

1. Trẻ có xu hướng cứ tiêu tiền trước, sau đó nghĩ cách trả sau.
2. Lạm dụng tiền của bố mẹ.
3. Chỉ coi tiền là một công cụ để mua sắm một loại hàng hóa nào đó.
4. Không có thói quen tích luỹ, chi nhiều hơn tích luỹ.
5. Các ham muốn mua sắm thường diễn ra nhiều lần khi còn tiền trong tay.
6. Khi mua sắm, thường tiêu hết số tiền mình mang theo người.
7. Chỉ khi được tiêu tiền mới có cảm giác về sự thoả mãn.
8. Chỉ biết tiết kiệm một số tiền ít để mua sắm những đồ lặt vặt.
9. Chỉ tin vào quảng cáo khi mua hàng.

10. Không có kế hoạch chi tiêu.
11. Sử dụng thẻ tín dụng không hợp lý.
12. Không hiểu về giá trị lên xuống của đồng tiền, hầu như không quan tâm đến lạm phát (tức là không quan tâm đến việc giá cả hàng hoá tăng).

Về vấn đề khắc phục các sai lầm trong hành vi xử lí tài chính ở con trẻ, bố mẹ nên tiến hành những ép buộc cần thiết đối với hành vi chi tiêu của con, làm sao để con có những thói quen chi tiêu phù hợp với các qui định tài chính cơ bản của gia đình cũng như phù hợp với quan niệm giá trị ở gia đình.

Nhiều bố mẹ ở Mỹ cùng cho rằng, khi đưa tiền cho trẻ để chi tiêu thì có hai mục đích phải đạt được là:

Một, giúp trẻ ngay từ nhỏ hiểu được các tính toán cần thiết về tài chính.

Hai, giúp trẻ hiểu được những liên hệ nội tại giữa công lao động và thù lao được trả.

Vì thế, họ không bao giờ đưa tiền cho trẻ mà không đưa ra các quy tắc, kế hoạch. Họ thường đưa tiền cho con theo định kì và dạy con xác định những khoản cần chi trả. Ngoài ra, trẻ luôn có một khoản - thường không cần quá nhiều - để được tự do chi tiêu. Thêm vào đó, trong gia đình, họ dạy cho trẻ những quan niệm về mối liên hệ giữa công lao động và thù lao bằng cách "thưởng tiền" khi trẻ giúp đỡ bố mẹ làm một công việc hữu ích (chẳng hạn như các công việc tạp vụ gia đình). Khoản tiền thưởng này được coi là một khoản thu nhập thêm đối với trẻ. Nó không chỉ làm cho trẻ hiểu mối quan hệ giữa lao động và thù lao mà còn kích thích hứng thú của trẻ trong lao động.

Khi trẻ gây ra một sự việc khiến bố mẹ vui hoặc thất vọng thì theo quan niệm giáo dục của các gia đình Mỹ, họ thường không thông qua việc tăng hay giảm "tiền trợ cấp định kì" để trừng phạt hoặc cổ vũ trẻ. Đây cũng là một cách hoặc phương pháp "ứng xử" hay cần được chú ý.

Để xây dựng ở trẻ quan niệm về giá trị và nghĩa vụ tài chính, bố mẹ phải định ra một số nguyên tắc giáo dục con về cách thức chi tiêu tiền bạc. Những nguyên tắc phổ biến được vận dụng ở nhiều gia đình phương Tây là:

1. Phương pháp xử lý tài chính của bản thân bố mẹ phải có sức thuyết phục nhất.
2. Đưa tiền cho con theo định kì, đúng thời gian, không để con thúc giục, nhắc nhở vấn đề này. Tính định kì trong việc cấp tiền cho trẻ là then chốt của việc dạy cho trẻ cách nắm được qui tắc tiêu tiền.
3. Hạn chế tối đa việc đưa tiền trước cho trẻ - đó là cách để trẻ rèn luyện việc tự cân bằng thu chi.
4. Số tiền cấp cho trẻ được quyết định dựa vào hoàn cảnh thu nhập gia đình, vào lứa tuổi của trẻ, mức độ tiếp nhận và nguyện vọng của trẻ trong việc sử dụng tiền vào việc gì.
5. Để cho trẻ có một khoản tiền được tự do chi tiêu. Như thế, trẻ hình thành được thói quen cân nhắc, lựa chọn chính xác trước khi tiêu tiền.

GIÁO DỤC FQ PHẢI TIẾN HÀNH DẦN DẦN QUA TỪNG BƯỚC

Giáo dục FQ nên được bắt đầu khi trẻ khoảng 3 tuổi. Cũng giống như các loại hình giáo dục khác, giáo dục FQ cho trẻ là điều tự nhiên, thích hợp và khoa học. Có thể nói, giáo dục FQ, với việc bồi dưỡng trí tuệ cho con trẻ theo tính chất chuyên biệt của nó, cũng là một phần không thể thiếu đối với quá trình phát triển và trưởng thành của trẻ.

Theo các chuyên gia nghiên cứu tâm lý học hiện đại, trẻ đến khoảng 3 tuổi thì bắt đầu hình thành ý thức cá nhân - có ý thức cái tôi: "tôi biết làm", "tôi muốn làm" và biết biểu hiện những nguyện vọng tự thân. Đến khi trẻ 7, 8 tuổi thì hình thành khả năng phân tích tổng hợp và tư duy bước đầu. Trẻ đến 12, 13 tuổi thì những khả năng này càng được tăng cường và có thể hướng dẫn bản thân xây dựng quyết sách, hành

động độc lập.

Về phương diện này, những kinh nghiệm được tổng kết của giáo dục Mỹ là rất đáng để học tập. Theo quan điểm của giáo dục Mỹ, nội dung và trình tự cụ thể của giáo dục năng lực xử lí tài chính đối với con trẻ như sau:

- 3 tuổi có thể nhận biết được tiền giấy.

- 4 tuổi nhận biết được đồng xu là bao nhiêu phần của tờ đôla, nhận thức được các đồng xu không thể mua hết đồ trong cửa hàng và vì thế cần phải lựa chọn.

- 5 tuổi biết được giá trị ngang hàng của đồng tiền xu, biết tiền do đâu mà có.

- 6 tuổi có thể đếm một số tiền không lớn, có thể đếm được đồng xu với số lượng lớn.

- 7 tuổi có thể xem được giá cả, kí hiệu.

- 8 tuổi biết có thể kiếm tiền thông qua làm việc, biết tích luỹ tiền.

- 9 tuổi có thể định ra kế hoạch thu chi cơ bản của một tuần; khi mua đồ biết so sánh giá cả.

- 10 tuổi hiểu được mỗi tuần tiết kiệm một ít tiền để dùng chi tiêu cho những khoản lớn.

- 11 tuổi có thể đặt ra kế hoạch chi tiêu cho 2 tuần, hiểu những thuật ngữ được sử dụng trong ngân hàng

- 12 tuổi là bắt đầu giai đoạn học trung học thì cổ vũ trẻ đi mua một ít cổ phiếu, trái phiếu và thời gian nhàn rỗi thì đi làm thêm hoặc làm những công việc thực nghiệm kiếm tiền, từ đó chuẩn bị tốt cho cuộc sống sau này.

Những gia đình ở Mỹ cho rằng, giáo dục FQ là hợp với thực tiễn, nó

mang lại nhiều lợi ích cho trẻ. Và thực tiễn đã chứng minh điều đó. Những đứa con của họ thường có tính độc lập cao và có ý thức kinh tế, năng lực thao tác và quản lý về mặt kinh tế cũng rất mạnh. Điều này tạo một nền tảng nguồn nhân lực hùng hậu cho xã hội, vun đắp nên những nhà quản lý kinh tế xuất sắc cho đất nước.

DẠY TRẺ TIÊU TIỀN VÀ TIẾT KIỆM TIỀN

Một trong những "lỗi sai" phổ biến của trẻ là tiêu tiền lung tung, không có kế hoạch, không biết tiết kiệm. Giúp trẻ xử lý tốt vấn đề này là một nội dung quan trọng khi tiến hành giáo dục FQ. Một đứa trẻ biết cách tiêu tiền thì sẽ biết cách quản lý và lập kế hoạch. Trẻ trở thành "nhà kinh doanh" thành công với số vốn của chính bản thân.

Dưới đây, chúng ta tham khảo một số phương pháp dạy trẻ học cách tiêu tiền hợp lí được áp dụng ở giáo dục Mỹ.

1. Xây dựng và tiến hành dự toán

Mục đích xây dựng dự toán là để cho trẻ hiểu được trách nhiệm khi tiêu tiền. Trong phạm vi thu nhập của bản thân mình, trẻ phải hiểu vấn đề cần đảm bảo bản thân mình có đủ tiền và tránh những lo lắng do mua quá nhiều thứ muốn mua mà không có cách gì chi trả - biện pháp giáo dục ở đây là dạy trẻ cách làm bản dự toán. Học xây dựng dự toán là nền tảng để quản lý tốt tình hình tài chính và sử dụng tiền một cách có kế hoạch - đó thực sự là chìa khoá an toàn để trẻ không tiêu tiền lung tung.

Trẻ còn nhỏ thì việc đầu tiên là hãy yêu cầu trẻ xây dựng dự toán cho một tuần. Khi xây dựng bảng dự toán, trẻ cần được yêu cầu thực hiện các bước sau:

Bước thứ 1: Liệt kê ra khoản thu chắc chắn có thể có của mỗi tuần.

Bước thứ 2: Liệt kê số tiền cần phải tiêu trong tuần.

Bước thứ 3: Liệt kê các hoá đơn thanh toán những thứ cần nhưng chưa thực hiện được.

Bước thứ 4: Liệt kê những thứ cần kiếm tiền để mua.

Bước thứ 5: Khấu trừ những khoản buộc phải chi trong thu nhập, khoản dư là tiền có thể tiêu đến hoặc có thể kiếm ra, đây chính là kết toán mỗi tuần của trẻ.

2. Hiểu sản phẩm và mặc cả giá tiền

Đây được coi là một nội dung quan trọng trong việc dạy trẻ cách tiêu tiền. Khi đi mua hàng, trẻ thường phải giải quyết mâu thuẫn giữa nhu cầu mua hàng của bản thân thì rất nhiều trong khi tiền có trong tay để mua hàng là có hạn. Trẻ phải biết cân nhắc và lựa chọn những thứ cần thiết để mua. Tiếp đó, trẻ phải thực hiện việc xác định giá trị tương đương giữa sản phẩm và giá cả như thế nào là hợp lí. Khi nắm được những điều này, trẻ đã sử dụng số tiền của mình, một cách có mục đích, có suy nghĩ.

3. Không nên tin vào lời hứa của người khác

Cần giáo dục trẻ, khi mua đồ thì nhất thiết không nghe lời hứa của người khác, chỉ quyết định mua hàng khi bản thân chắc chắn về mặt hàng và giá cả mặt hàng.

4. Nhận biết quảng cáo

Quảng cáo thường dùng các biện pháp sau để thu hút khách hàng: theo mốt, lấy người nổi tiếng làm mẫu để "ca ngợi" tính ưu việt của sản phẩm... Những tuyên truyền này rất dễ làm cho trẻ "nhầm lẫn". Do đó, cần phải nói cho trẻ hiểu một trong những đặc trưng của sản phẩm quảng cáo là tính khoa trương. Phải để trẻ hiểu về quảng cáo, nhận thức được rằng quảng cáo một hàng hoá là cách người bán hàng tác động để kích thích việc muốn mua sản phẩm. Bằng các mục đích, quảng cáo là để thuyết phục khách hàng mua sản phẩm.

DUY TRÌ THÓI QUEN TÍCH LŨY

Để cho trẻ hiểu nên kiếm tiền như thế nào, tiêu tiền như thế nào là đủ và cho phù hợp, ngoài ra, cần phải dạy trẻ biết tích trữ. Trong cuộc sống thường xảy ra tình huống như sau: Thứ muốn mua thì nhất thời không thể mua được, khi có việc muốn làm thì lại vì thiếu tiền mà không thể giải quyết xong. Biện pháp chính để tránh tình huống này là phải có tích lũy. Ngay cả khi trẻ không có nhu cầu nào về mua sắm thì cũng không để trẻ tiêu tiền lung tung, hãy dạy trẻ biết cách tích luỹ.

Buộc trẻ mỗi tuần để dành một số tiền nhất định, bất luận là "thu nhập" bao nhiêu. Và điều này phải xây dựng thành một thói quen. Thói quen về việc tích lũy có kế hoạch có những ảnh hưởng lớn trong sự trưởng thành sau này ở trẻ. Một số biện pháp có thể thực hiện để dạy trẻ cách tích luỹ như sau:

1. Tiết kiệm từng đồng

Dạy trẻ tiết kiệm từng đồng, mỗi ngày bỏ ra một khoản dù là rất nhỏ vào một hộp tiết kiệm. Khi hộp tiết kiệm đầy thì chuyển số tiền này vào tài khoản của con.

2. Tiết kiệm phần tiền tăng thêm

Khi trẻ dự toán chi tiêu, hãy hướng dẫn trẻ cách bỏ qua phần tiền được tăng thêm. Cho con thêm tiền không phải là để "tăng" thói quen tiêu tiền của con, hãy để con "tăng" thói quen tích luỹ.

3. Hai phương pháp kiếm tiền

Khi quản lý tiền thì có hai loại phương pháp kiếm tiền dành cho trẻ:

a/ Kiếm tiền thời gian ngắn: Chỉ việc kiếm tiền để mua một đồ gì đó trong tương lai không xa.

b/ Kiếm tiền thời gian dài: Là thời gian dài, số tiền lớn, mục tiêu

theo đuổi càng lớn, số tiền này có thể gửi trong ngân hàng.

4. Ngân hàng là nơi gửi tiền tốt nhất

Do sự phát triển của thương nghiệp và ngành tài chính, việc trẻ mở tài khoản trong ngân hàng ngày nay đã trở nên phổ biến. Muốn trẻ tích luỹ lâu dài để có số tiền lớn, bố mẹ hãy để trẻ gửi tiền vào ngân hàng. Đây sẽ là hình thức trẻ gửi tiền đầu tiên. Đồng thời, hãy dạy cho trẻ về sáu lí do nên gửi tiền vào ngân hàng:

a/ Ngân hàng rất an toàn.

b/ Ngân hàng có thể làm tiền tăng thêm.

c/ Ngân hàng cung cấp những dịch vụ có lợi.

d/ Ngân hàng khiến chúng ta không tiêu tiền lung tung.

e/ Học được cách gửi tiền và lấy tiền ở ngân hàng.

f/ Hiểu tại sao ngân hàng lại tăng lợi tức cho người gửi.

5. Học cách viết kí séc

Khi trẻ còn nhỏ thì chưa thể tự có séc. Phần lớn các ngân hàng yêu cầu công dân đủ 18 tuổi và có công việc ổn định thì mới mở tài khoản kí séc. Tuy nhiên, bố mẹ vẫn nên sớm cho trẻ hiểu thế nào là séc và lợi ích của những tấm séc. Dưới đây là một số điều cần dạy cho trẻ:

a/ Xác nhận có đủ tiền trong tài khoản.

b/ Dùng bút mực đen để viết như vậy để tránh người khác mạo danh lấy tiền.

c/ Nên vẽ một đường ở phía sau con số, để cho người khác không thể viết thêm vào con số trên séc.

d/ Không quên kí tên, quên kí tên thì séc thành vô tác dụng.

Ngoài ra, cũng nên để cho trẻ hiểu một chút về quá trình sử dụng séc. Giả sử, trẻ cần mua một đồ gì đó, nên đưa ra một tấm séc.

Bước thứ nhất: Giám đốc cửa hàng thu tấm séc, đưa nó đến ngân hàng.

Bước thứ 2: Ngân hàng đóng dấu vào tấm séc đó để biểu thị là séc này không thể sử dụng lần thứ hai.

Bước thứ 3: Ngân hàng sẽ chuyển tấm séc đó đến sở giao dịch chứng từ.

Bước thứ 4: Sở giao dịch chứng từ chỉ thị ngân hàng giảm số tiền trong tài khoản của người mua; đồng thời chỉ thị kế toán của cửa hàng tăng thêm khoản tiền đó cho tài khoản của cửa hàng.

6. Sử dụng máy rút tiền

Đầu tiên, bố mẹ để trẻ quan sát cách sử dụng máy rút tiền tự động. Sau đó, tuỳ điều kiện, có thể dạy trẻ cách sử dụng, đồng thời nói với trẻ về vấn đề tôn trọng các nguyên tắc an toàn:

a/ Cẩn thận và ghi nhớ để tự mình nhận biết mã số.

b/ Tránh mở máy rút tiền tự động không an toàn.

7. Sử dụng máy vi tính thành thạo

Ngân hàng hiện nay và những nghiệp vụ khác được máy tính hoá. Ở một số vùng, khách hàng của ngân hàng có thể ở nhà, ở nơi làm việc, trường học..., sử dụng máy tính cá nhân để chi trả, chuyển tiền, tư vấn chứng từ... Tiền lương cũng được máy tính trực tiếp đưa vào tài khoản cá nhân. Do đó, dạy trẻ sử dụng thành thạo máy tính cá nhân là điều vô cùng cần thiết.

CHỈ SỐ SÁNG TẠO (CQ): KÍCH THÍCH KHẢ

NĂNG SÁNG TẠO CỦA TRẺ

Chỉ số sáng tạo (CQ) là khả năng sáng tạo của một người. Nói cụ thể thì đó là khả năng tư duy, khả năng sáng tạo, khả năng cách tân, khả năng khai mở. Đây là một loại chỉ số cao cấp của con người.

Một người thực sự có được thành công thì đó hẳn là người có tính sáng tạo rất cao. Ví dụ nhà khoa học Einstein, nhà phát minh lớn Edison, nhà tư tưởng lớn Hegel... - tất cả đều là những người có năng lực sáng tạo vĩ đại. Những người có sự nghiệp phát triển bình thường thì chỉ số sáng tạo của họ cũng bình thường. Có thể nói, một người muốn có được thành công xuất sắc thì không ngừng bồi dưỡng, nâng cao chỉ số sáng tạo của bản thân.

CHỈ SỐ SÁNG TẠO CQ LÀ GÌ?

Nói đến chỉ số sáng tạo, cũng có rất nhiều người cảm thấy vô cùng lạ lẫm. Đây quả thật là một khái niệm mới. Chỉ số CQ (tiếng Anh gọi là Creativity Quotient) ra đời muộn hơn so với các chỉ số IQ và chỉ số EQ. CQ là chỉ số đánh giá mang tính chuyên sâu hoá, là sự "hướng ngoại" các chỉ số tình cảm và chỉ số thông minh. Đây là tiêu chí về trình độ ứng dụng chuyển hoá trí tuệ thông minh và năng lực tình cảm của một người khi phát hiện vấn đề và giải quyết vấn đề, cũng là tiêu chuẩn rõ ràng để đánh giá năng lực hành động và khả năng thành công của mỗi con người. Hạt nhân của chỉ số sáng tạo là OIC tức là khai mở (O = open) + cách tân (I = innovation) + sáng tạo (C = creation). Lý luận chỉ số sáng tạo là nhằm hoàn chỉnh hơn một bậc các lý luận chỉ số thông minh và chỉ số tình cảm; đồng thời cũng là một chỉnh hợp mới của tư duy học, cách tân và sáng tạo hơn.

Tâm điểm của CQ là OIC, trong đó cụ thể bao gồm ba chuỗi hệ sau (ba chuỗi hệ này được gọi là chuỗi vấn đề hạt nhân OIC): Giải quyết vấn đề một cách mở (OPS) + Giải quyết vấn đề một cách cách tân (IPS) + Giải quyết vấn đề một cách sáng tạo (CPS).

Chuỗi tư duy hạt nhân OIC là: Tư duy toàn bộ đầu óc (WBT) + Tư duy khai mở (OT) + Tư duy cách tân (IT) + Tư duy sáng tạo (CT).

Chuỗi năng lực hạt nhân OIC là: Năng lực khai mở (OA) + Năng lực cách tân (IA) + Năng lực sáng tạo (CA).

Mục tiêu của việc bồi dưỡng chỉ số sáng tạo là thông qua khai thác tiềm năng tư duy đại não, đạt tới mục đích bồi dưỡng nâng cao năng lực khai mở, năng lực cách tân và năng lực sáng tạo của mỗi con người. Con đường phát triển chỉ số sáng tạo như sau: Nhận thức của chuỗi thần kinh đại não + Tái tạo chuỗi quan niệm + Chuyển chuỗi tư duy vào bên trong + Chuyển chuỗi năng lực ra ngoài.

Ba giai đoạn bồi dưỡng chỉ số sáng tạo này nói một cách hàm súc chính là ba loại phương pháp "biến, dị, tân" (cải biến, làm cho khác biệt, tạo ra cái mới). "Cải biến" là bước thứ nhất của thành công, tức là khi một việc bình thường mà bất cứ ai cũng có thể làm được thì ta biết biến đổi nó để có được sự tiến bộ phát triển. "Làm cho khác biệt" là bước thứ hai của thành công. Khác biệt có nghĩa là đi tìm sự khác nhau mà sự khác nhau chính là bắt đầu của sự thành thạo và thành công. "Tạo ra cái mới" là bước thứ ba của thành công, nó bao hàm hai tầng ý nghĩa là cách tân và sáng tạo. Cách tân chính là đưa ra cái mới mẻ từ cái cũ. Sáng tạo là tạo ra cái mới mà trước đó chưa từng có. Con đường thành công mà một người có được chính là dựa vào ba giai đoạn phát triển "biến - dị - tân" này mà thành.

Chỉ số sáng tạo cũng là tiêu chí để đánh giá trí tuệ và trình độ, khả năng của một đứa trẻ, là yếu tố quan trọng để xác định khả năng "thành đạt" của trẻ sau này. Chỉ số sáng tạo CQ không phụ thuộc nhiều vào yếu tố bẩm sinh mà chủ yếu được quyết định bởi nền giáo dục trẻ được tiếp thu. Có bố mẹ cho rằng trẻ thông minh, chỉ số trí tuệ cao thì nhất định sẽ có những phát minh sáng tạo, nhưng sự thực không hoàn toàn như vậy. Có những người chỉ số thông minh rất cao, nhưng vẫn không có nhiều biểu hiện của sự sáng tạo. Đó là lý do vì sao muốn phát huy tính sáng tạo thì ngoài việc cần chỉ số thông minh còn cần có

những yếu tố phi trí tuệ khác như sự hứng thú, ý chí, tính cách, tình cảm...

NÂNG CAO CHỈ SỐ SÁNG TẠO CQ CỦA TRẺ

"Một du khách bước chân đến thiên đường. Cảnh sắc tuyệt mĩ của thiên đường đã khiến anh ta như bị mê hoặc. Anh ta bước đi, đến trước một cung điện, từ bên trong vọng ra những tiếng nhạc, tiếng sáo dìu dặt. Vị du khách nọ không kiềm chế được lòng mình liền bước vào. Anh ta nhìn thấy bên trong có một thánh đồ, xung quanh vị thánh đồ này là các thiên sứ mặc áo trắng. Thấy người khách lạ bước vào, vị thánh đồ lên tiếng chào hỏi. Người khách cũng bắt đầu trò chuyện:

"Thưa đấng tôn kính, phải chăng người trước mặt tôi đây từng là một vị tướng quân vĩ đại nhất ở trần gian?".

"À, vị tướng ấy chính là vị này đây". Thánh đồ chỉ vào một thiên sứ đứng ngay bên cạnh mình.

"Nhưng thưa đấng tôn kính, anh ta không phải là vị tướng quân vĩ đại, anh ta khi còn sống chỉ là một anh thợ đóng giầy mà thôi". Vị du khách lên tiếng phản bác, khẩu khí có phần rất chắc chắn.

"Đúng vậy, anh nói đúng..." - Thánh đồ tiếp tục nói - "...Nhưng nếu lúc còn sống anh ta có thể làm đến chức tướng quân thì anh ta sẽ là một vị tướng quân vĩ đại nhất".

Trên đây là một câu chuyện ngụ ngôn của nhà văn người Mỹ nổi tiếng Mark Twain. Ý tưởng của câu chuyện này là anh thợ đóng giày vốn có tài năng của người làm tướng. Song vì anh ta không biết phát huy những tiềm năng vốn có của bản thân nên rốt cuộc anh ta chỉ đạt được "thành tựu" là làm một anh thợ đóng giày. Nếu như biết phát huy nội lực, anh thợ đóng giày cũng có thể làm một vị tướng và còn là một vị tướng lẫy lừng!

Sự thực là trong cuộc sống có không ít người tài năng; nhưng vì

không biết cách phát huy những khả năng sáng tạo của bản thân nên cuối cùng vẫn chỉ là những người bình thường.

Nhà bệnh lý học hàng đầu Tiến sĩ Thomas Harvey của trung tâm trị liệu Princeton bang New Jersey (Mỹ) là người đã thực hiện nghiên cứu não bộ Albert Einstein (An-be Anhxtanh). Công việc nghiên cứu này bắt đầu ngay sau khi Einstein qua đời và kéo dài hơn 20 năm sau đó. Tiến sĩ Harvey cho biết: "Đến nay, những kết quả nghiên cứu đã chứng tỏ rõ ràng não bộ của Einstein không lớn hơn não của những người bình thường khác; khối lượng của não cũng chỉ nặng 2,6 pound (tức là khoảng 1,18 kg), nghĩa là không nặng hơn não của những người bình thường. Trong nội bộ não diễn ra một số biến đổi theo thời gian tuổi đời như, ở não bộ của Einstein cũng như vậy nhưng sự biến đổi này tỏ ra ít hơn ở những người bình thường khác". Vậy thì nguyên nhân chủ yếu là do đâu đã khiến Einstein trở thành một nhà bác học vĩ đại của thế kỉ XX, trở thành người mà cả thế giới thường ca tụng là "người có bộ óc vĩ đại của thế kỷ?". Theo tìm hiểu của tiến sĩ Thomas Harvey, nguyên do mấu chốt nhất là ở phương thức tư duy của bản thân Einstein. Đó là một phương thức tư duy đầy tính sáng tạo, và đây mới là chìa khoá thành công của nhà bác học vĩ đại Einstein. Những kết quả nghiên cứu trên đây đã cho chúng ta thấy ý nghĩa trọng đại của tư duy sáng tạo ở con người. Do đó, trong giáo dục con trẻ, phát triển trí tuệ không thể không bao hàm các nội dung về bồi dưỡng, phát huy năng lực, tư duy sáng tạo của trẻ.

"Huấn luyện tư duy mang tính sáng tạo" là một trong những bài tập nổi tiếng do Covington và nhóm các đồng sự của ông đề xuất ra. Bài tập này gồm 16 cuốn sổ tay mang tính chất "tự học", chủ yếu là cung cấp các gợi ý về việc rèn luyện kĩ năng cho đối tượng là học sinh lớp 5 - lớp 6. Có sáu loại kĩ năng cụ thể sau:

1. Hình thành các quan niệm đầu tiên.
2. Tư duy theo hệ thống.
3. Suy nghĩ về vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau.
4. Biết tập trung quan tâm đến những nhân tố và sự kiện quan trọng.

5. Đưa ra một số vấn đề được giải quyết có chiều sâu.
6. Tránh những kết luận vội vàng.

Qua thực tiễn chứng minh, việc rèn luyện theo các nội dung này đã đưa đến những kết quả đáng kể. Trẻ được rèn luyện các kĩ năng này đã xây dựng được phương pháp tư duy khoa học, hiệu quả - cũng có thể nói là chất lượng năng lực tư duy của trẻ được cải thiện một bước lớn.

GIÁO DỤC TỐ CHẤT SÁNG TẠO CÁI MỚI

Một đứa trẻ nếu có khả năng sáng tạo cái mới thì đây là một lợi thế trong việc bồi dưỡng tố chất cá nhân, là tiền đề quan trọng của thành công trong sự nghiệp tương lai.

Theo quan niệm rộng rãi, tố chất của con người được phân thành tám loại như sau: đạo đức, cá tính, văn hoá, khoa học, tâm lý, sáng tạo, kĩ năng, sức khoẻ.

Vậy, thì thế nào được gọi là "tính sáng tạo"? Đa số mọi người cho rằng sáng tạo là sự phát minh, như phát minh ra ti vi, đài cassette, máy bay, tên lửa... Đây đúng là những thành tựu của sự sáng tạo. Nhưng sáng tạo không "hẹp hòi" chỉ là năng lực vượt trội ở một hay một số cá nhân có trí tuệ siêu việt. Chúng ta cần phải hiểu về "sáng tạo" theo một ý nghĩa rộng rãi hơn của nó.

Một gia đình có thu nhập thấp nhưng vẫn sắp đặt "tính toán" kế hoạch để có thể đưa con cái vào học những trường danh tiếng (với chi phí đòi hỏi đương nhiên không nhỏ) - Đây được coi là một "sáng tạo". Một học sinh không giỏi về khoa học nhưng đã trở thành người say mê khoa học, thì đây cũng là sáng tạo. Trong kinh doanh, thay vì chỉ bán những quả dưa lấy tiền, người ta ép dưa thành sản phẩm "nước giải khát" - đó cũng là một ví dụ khác về sáng tạo. Trong cuộc sống, còn có thể kể ra nhiều sáng tạo khác nữa của con người.

Có thể thấy rằng, sáng tạo chính là nhân tố trí tuệ, tri thức, kinh nghiệm, và yếu tố phi trí tuệ, thông qua sự cảm nhận và ảnh hưởng của

môi trường mà có được những khả năng tạo sản phẩm mới. Loại khả năng này, nói một cách đơn giản, chính là chỉ khả năng sáng tạo tri thức mới, sáng tạo ra những sự vật mới. Nó không phải là hoạt động tâm lý đơn nhất mà là hoạt động tâm lý liên tiếp, phức tạp ở trình độ cao, là sự biểu hiện tổng hợp của các năng lực như năng lực phát hiện ra vấn đề, năng lực phản xạ trước một vấn đề xác định, năng lực suy nghĩ vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau, năng lực đổi mới cách nhìn nhận sẵn có, tạo nên cách nhìn mới, năng lực chuyển hoá ý tưởng vào thực tiễn.

Thomas Edison trước khi phát minh ra bóng đèn điện, đã từng thực hiện rất nhiều lần thí nghiệm. Sau mỗi lần thất bại, Edison đã đúc rút kinh nghiệm tăng thêm những hiểu biết mới, từ đó có cơ sở để tiếp tục tìm tòi, không ngừng phát hiện và giải quyết các vấn đề cho đến khi đạt được thành tựu mong muốn.

Sáng tạo cái mới, có thể nói đó không phải là một việc quá cao siêu. Thế nhưng, nhiều khi năng lực "sáng tạo cái mới" đã trở thành tiêu chuẩn giá trị để đánh giá sự thành công của một con người. Có thể "sáng tạo cái mới" thì đó là kết quả của quá trình đào luyện tư duy suy nghĩ sâu sắc.

Ngay từ nhỏ, con trẻ cần được bồi dưỡng tinh thần và năng lực sáng tạo. Đây có thể xem như tấm giấy thông hành cơ bản để trẻ tiến bước vào tương lai. Những ai nắm được tấm giấy thông hành này thì người đó sẽ được thời đại lựa chọn, ngược lại phải chấp nhận bị đào thải. Vậy thì bằng cách nào để bồi dưỡng năng lực sáng tạo cho con trẻ?

Công việc trước hết là phải khắc phục những sai lầm về mặt tri thức. Hiện nay, không ít các bố mẹ có quan niệm nhầm lẫn về tư duy sáng tạo, năng lực tìm tòi và phát hiện cái mới ở con trẻ. Họ thường cho rằng tư duy sáng tạo là độc quyền của những nhà khoa học lớn, của các nhà phát minh vĩ đại; còn với con trẻ chúng ta, vốn chỉ là những người bình thường thì làm sao có thể có được tư duy và năng lực sáng

tạo cái mới? Đây chính là một quan điểm rất tai hại. Sự thật là bất kì người nào cũng có tư duy sáng tạo. Trong cuộc sống, mỗi chúng ta đều đã từng sử dụng năng lực sáng tạo của bản thân để giải quyết những vấn đề khó khăn. Chỉ có điều là khá nhiều người thường không nhận thức ra vấn đề này. Họ không biết rằng mình đã và đang sử dụng năng lực sáng tạo trong đời sống. Đương nhiên, tư duy và năng lực sáng tạo của những nhà khoa học và những nhà nghệ thuật vĩ đại là cao hơn tư duy, năng lực sáng tạo của những người bình thường như chúng ta. Song, không vì thế mà chúng ta có thể phủ nhận tư duy, năng lực sáng tạo tiềm tàng trong mỗi con người; đồng thời, cũng không thể phủ nhận một sự thực là, tư duy sáng tạo - năng lực sáng tạo hoàn toàn có thể cải thiện, để đạt được trình độ cao hơn nếu được trải qua sự rèn tập, huấn luyện đúng đắn.

Phải khẳng định rằng tiềm năng sáng tạo ở con trẻ là rất lớn. Nghiên cứu của các nhà khoa học hiện nay cho thấy, não của con người chỉ được hoạt động khoảng 5%, người hoạt động não tích cực nhất thì cũng chỉ đạt đến khoảng 15% - 20%. Tiềm năng "còn đang ngủ" trong não của con người là vô cùng to lớn, đó là phần vẫn đang đợi chúng ta đi "khai phá".

Trong quá trình trẻ phát triển và trưởng thành, vậy thì đâu là thời kì giáo dục năng lực sáng tạo sẽ đạt hiệu quả cao nhất? Các chuyên gia cho rằng đó là giai đoạn trẻ bắt đầu đi học và kéo dài trong suốt những năm học sinh của trẻ. Đây là thời kì trẻ có đủ sự phát triển cần thiết về sức vóc và tri thức để tiếp thu đạt hiệu quả cao trong giáo dục năng lực sáng tạo. Đương nhiên, giáo dục năng lực sáng tạo là một quá trình cần tiến hành cùng với từng bước phát triển của con trẻ, tuy nhiên nắm được giai đoạn hiệu ích nhất cho loại hình giáo dục này sẽ giúp cho các bố mẹ xác định được phương hướng và tiến hành một cách hợp lí, khoa học trong việc điều tiết các nội dung giáo dục đến trẻ.

Bồi dưỡng khả năng sáng tạo cho con trẻ càng là việc hệ trọng trong thời đại ngày nay. Bố mẹ là người đảm nhiệm trọng trách này. Đây là sự uỷ thác của thời đại, là sứ mệnh thiêng liêng thời đại giao phó mà

mọi bậc làm cha làm mẹ hãy nắm lấy và nhất định phải thực hiện thành công.

Trong bốn chỉ số trên, chỉ số tình cảm EQ và chỉ số thông minh IQ là các chỉ số cơ bản. Bất kì người nào cũng đều sẵn có hai loại chỉ số này. Có hai chỉ số này thì một người có thể tồn tại trong xã hội. Trong hai yếu tố FQ và CQ thì chỉ số năng lực xử lí tài chính FQ thuộc mức trung cấp. Với chỉ số này, chỉ một số người sinh ra đã có, và sau đó phải qua rèn luyện học hỏi để nâng cao dần dần. Có chỉ số FQ thì một người có thể có điều kiện để đạt thành công trong sự nghiệp. Cuối cùng, chỉ số sáng tạo CQ thuộc loại cao cấp. Người bình thường thông qua sự rèn luyện sau này để xây dựng chỉ số sáng tạo. Có chỉ số sáng tạo thì một người không chỉ có được thành công về mặt vật chất mà còn có được thành công về phương diện tinh thần nữa.

CHƯƠNG 6:
SÁU NỘI DUNG RÈN LUYỆN TRÍ LỰC CHO TRẺ

"Ngọc bất trác bất thành khí"

(Ngọc không được mài rũa không thành đồ quí)

Sự phát triển trí lực của trẻ là kết quả của quá trình rèn luyện. Quá trình phát triển trí lực chủ yếu dựa vào sự dẫn dắt của bố mẹ, thầy cô giáo và những tác động từ môi trường xung quanh. Do vậy, sự định hướng tốt của người lớn sẽ là điều kiện quan trọng đối với sự phát triển trí lực của trẻ. Trình độ và phương pháp rèn luyện trí lực cũng quyết định đến mức độ phát triển trí lực của trẻ trong tương lai.

Sáu nội dung dưới đây là phương pháp và các bước cơ bản để tiến hành rèn luyện sớm và đạt hiệu quả trong việc rèn luyện trí lực cho trẻ.

NỘI DUNG 1:
ĐẶT RA MỤC TIÊU PHÙ HỢP VỚI NIỀM ĐAM MÊ CỦA CON TRẺ

Đặt ra mục tiêu phù hợp với hứng thú của con trẻ là yêu cầu đầu tiên trong quá trình bồi dưỡng, giáo dục trẻ. Bố mẹ phải hết sức tránh việc "ép buộc" con mình. Chẳng hạn, khi con thích hội họa thì bố mẹ hãy quan tâm đến sở thích, hứng thú này của con. Bố mẹ không nên cấm đoán mà ngược lại hãy tận dụng mọi điều kiện để bồi dưỡng, phát huy tiềm năng của đứa trẻ.

Câu chuyện sau đây kể về một tuyển thủ nổi tiếng trong môn cờ vua: Ông nội của cậu bé là người rất thích chơi cờ. Khi cậu còn nhỏ, ông nội thường cho ngồi bên cạnh xem ông đánh cờ. Khi ấy, mọi người và cả ông nội cậu đều không để ý thấy rằng cậu bé rất chăm chú theo dõi và tỏ vẻ rất hứng thú với việc chơi cờ. Dần dần, cậu bé trở nên vô cùng ham mê với những quân cờ. Một lần, khi ông chơi cờ với một người bạn, người bạn của ông đang chơi dở ván cờ thì có việc phải đi, thế là không bỏ qua cơ hội, cậu bé xin ngay được làm người thế chân trong ván cờ ấy. Khi đó cậu bé mới chừng 4 tuổi. Khi đã phát hiện ra niềm đam mê và sở thích của cậu con trai đối với môn cờ, bố cậu bé quyết định bồi dưỡng, phát huy niềm đam mê này của con trai. Bố cậu bé đã nhờ một người họ hàng rất giỏi về cờ thường xuyên dạy và kèm cặp cho cậu.

Năm lên 6 tuổi, cậu bé đã là một tuyển thủ cờ nổi tiếng trong vùng. Khi học tiểu học, cậu bé bắt đầu chơi cờ có phương pháp hơn. Cậu đọc sách vở, nghiên cứu các nước đi, thế đánh. Từ lúc này, đối với cậu, đánh cờ là một phần của cuộc sống, "một ngày không đánh cờ không được". Biết được khả năng của con, bố cậu thường xuyên cho cậu tham gia vào một số trận đấu của vùng. Khi có nhiều cơ hội được luyện cờ

với các cao thủ, cậu bé có thêm động lực để không ngừng rèn luyện để vươn lên trình độ cao hơn. Khi 10 tuổi, cậu tham gia thi đấu cấp tỉnh và đã giành danh hiệu xuất sắc nhất. Sau đó, cậu bé được chọn vào đội tuyển Quốc gia và trở thành kiện tướng Quốc tế...

Điều đó nói lên rằng, nếu như chúng ta biết cách dẫn dắt, đặt ra mục tiêu phù hợp với niềm say mê của trẻ thì sẽ phát huy được tối đa tiềm năng của chúng, đó là mấu chốt để đào luyện con trẻ thành nhân tài.

NỘI DUNG 2:
NUÔI DƯỠNG NIỀM ĐAM MÊ CỦA TRẺ THỰC HIỆN SỰ HƯỚNG DẪN CẦN THIẾT ĐẦU TIÊN

Khi trẻ bắt đầu có hứng thú, các bậc phụ huynh cần tiến hành "dẫn dắt" con mình. Lúc đầu, bố mẹ không nhất thiết phải mời một giáo viên có trình độ cao đến dạy cho con, cũng không nhất thiết phải dạy chúng một cách bài bản. Điều chủ yếu là kích thích và "nuôi dưỡng" được niềm đam mê của trẻ. Khi sự say mê ở trẻ đủ "mãnh liệt" để bộc lộ thành một "khả năng" về lĩnh vực đó, lúc này, bố mẹ nên nhờ đến sự giúp đỡ của các giáo viên chuyên môn. Đây là lúc trẻ cần được dạy và học một cách bài bản, có nền tảng để có thể phát triển chuyên sâu.

Hứng thú là nguồn sức mạnh có ảnh hưởng trực tiếp nhất đến hành vi của trẻ. Đó là nền tảng tinh thần tốt nhất cho hoạt động trí lực, là động lực phát triển trí lực ở trẻ. Nó có thể giúp trẻ mở rộng tầm nhìn, thu được nhiều kiến thức và thông tin trên nhiều lĩnh vực, đồng thời cũng là điều kiện cơ bản phát triển hoạt động tư duy cùng trí tưởng tượng của trẻ. Thực tiễn chứng minh rằng, một trong những yếu tố quan trọng để thành công trong một lĩnh vực, chính là phải có niềm say mê đối với lĩnh vực đó. Nếu không có sự say mê thì mọi sự giáo dục, rèn luyện đều không có hiệu quả.

Để kích thích niềm say mê, hứng thú của trẻ, các bố mẹ nên tiến

hành một số việc sau đây:

1. Kích thích hứng thú. Trẻ vốn có tính hiếu kỳ, đó chính là bước đầu của hứng thú. Các bậc phụ huynh cần biết để bồi dưỡng sự hiếu kỳ thành hứng thú cho trẻ.
2. Dẫn dắt hứng thú. Hứng thú thường tiềm ẩn trong các hoạt động, thậm chí trong các trò chơi của chúng. Cha mẹ nên thường xuyên quan sát con mình để từ đó phát hiện ra những đốm lửa trí tuệ để tăng cường dẫn dắt, củng cố và phát triển.
3. Bồi dưỡng hứng thú của trẻ. Nhiều hứng thú có thể nhờ kích thích bồi dưỡng mà có. Ví dụ hứng thú học tập, hứng thú đọc sách, hứng thú hội họa...
4. Biến hứng thú thành lý tưởng. Vì hứng thú chỉ là nhu cầu về tâm lý, là thứ yếu, không thể lâu dài. Nó phải được phát triển thành lý tưởng, tức là thành nhu cầu tâm lý quan trọng mang tính tích cực và tính chủ động lâu dài thì mới bền vững được.

Trong giáo dục gia đình hiện nay, tình trạng phụ huynh xem nhẹ hoặc về cơ bản không quan tâm đến hứng thú của trẻ là rất phổ biến. Có một số phụ huynh mong trẻ sớm thành tài nên bắt trẻ học nhạc rồi lại học mỹ thuật trong khi chúng không thích. Có những đứa trẻ thích học hội họa cha mẹ bắt học đàn, thậm trí ép buộc. Và không lâu sau, hứng thú hội họa cũng không còn nữa.

Có những đứa trẻ học vì bị ép buộc, để đối phó. Do vậy, mặc dù đạt được thành tích tạm thời nhưng khó phát triển thành tài trong tương lai. Bởi vì nền tảng cơ bản để thành tài chính là sự say mê. Nếu không có hứng thú và đam mê thường xuyên trong một lĩnh vực nào đó thì rất khó thành công trong lĩnh vực này.

Mặt khác, học đàn, học vẽ đối với đa số trẻ chỉ có thể là sở thích thông thường, là một hình thức điều tiết cuộc sống và học tập chứ không nhất định là phải học để trở thành nhạc sỹ hay hoạ sỹ. Nhiệm vụ chủ yếu của việc giáo dục trong gia đình là làm cho sự say mê của trẻ phát triển thành tài. Có thể hứng thú của trẻ không giống với nguyện

vọng của gia đình, các bậc cha mẹ cũng nên chú ý dẫn dắt con. Bởi vì trẻ rất dễ thay đổi, hứng thú thay đổi rất nhanh. Chỉ có sự dẫn dắt, khuyên bảo tích cực của cha mẹ mới có thể giúp trẻ duy trì được sự say mê và trở thành động lực để con bạn phát triển thành tài.

NỘI DUNG 3:
KHUYẾN KHÍCH Ý THỨC TỰ LÀM, ĐỘC LẬP SUY NGHĨ CỦA TRẺ

Khi trẻ bắt đầu đi học, bố mẹ và thầy cô giáo cần tăng cường hướng dẫn trẻ tự làm, tự suy nghĩ càng nhiều càng tốt. Cần chú ý nhiều hơn đến việc nâng cao năng lực của trẻ, xem trẻ có khả năng ở phương diện nào, điều này cũng chính là xem trẻ có tiềm năng hay không, chứ không phải chỉ quan tâm đến trẻ học cái gì và học được cái gì. Nên tránh tình trạng rèn luyện trẻ một cách máy móc, điều cốt yếu là bồi dưỡng năng lực nhận thức của trẻ.

Để bồi dưỡng khả năng tự làm và độc lập suy nghĩ của trẻ cần thực hiện những việc dưới đây:

Trước tiên, hãy dạy trẻ biết cách "nghe", cũng chính là để trẻ biết được ý nghĩa của việc lắng nghe, có hứng thú nghe. Sau khi nghe xong có thể nắm được những nội dung thông tin do người nói truyền đạt, giải thích được những nội dung đã nghe được; từ đó nảy sinh nhu cầu cần biết đọc để có thể lấy thông tin, có hứng thú đọc. Từ đó phải làm và suy nghĩ, tức là trong quá trình nghe, đọc cần phải viết hoặc thực hành. Những kiến thức, thông tin tiếp thu được thông qua xử lý của bộ não đã hình thành nên "quy trình" nắm thông tin, việc này cũng có ý nghĩa là hình thành năng lực.

Việc học tập của trẻ là sự tiếp thu giáo dục thông qua các phương thức như: Thực nghiệm, thi, tham quan, nghe nói, xem tivi, làm bài tập, đi thư viện, đọc sách ngoại ngữ, thực hành máy tính và nói chuyện với bạn bè.

Theo kết quả điều tra, thì phương thức học tập mà trẻ thích nhất là: Thực nghiệm, thực hành máy tính, đọc sách ngoại ngữ.

NỘI DUNG 4:
CỐ GẮNG ĐỂ VIỆC HỌC CỦA TRẺ TRỞ THÀNH MỘT THÓI QUEN, MỘT NHU CẦU VÀ CHỦ ĐỘNG THỰC HIỆN

Chỉ có tự giác và chủ động học tập trẻ mới phát huy được năng lực thực sự của bản thân, quá trình giáo dục sớm mới có hiệu quả. Nếu không, việc giáo dục chỉ mang lại tác dụng phụ, ảnh hưởng đến sức khoẻ của trẻ. Hãy để cho trẻ chủ động, tự giác học, không cần ép buộc hay dỗ dành. Nhưng đôi khi, để đạt được hiệu quả học tập, nhất định phải có biện pháp mang tính ép buộc và điều này cũng cần hướng dẫn trẻ tự giác tuân thủ.

Khi trẻ khoảng 10 tuổi, vì muốn nâng cao thành tích, giáo viên và phụ huynh thường giao cho trẻ chương trình học rất nặng. Cuộc sống tinh thần của những đứa trẻ này dường như bị thiếu hụt lớn, trẻ bị mất đi "một tài sản vô giá". Đó chính là thời gian tự do, điều không thể thiếu đối với sự phát triển toàn diện và sự hình thành đam mê và cá tính đặc trưng của trẻ. Kết quả là, kiến thức trẻ tiếp thu được ngày càng nhiều nhưng học tập lại không có hứng thú, có cảm giác buồn tẻ và ngày càng thấy khó. Đối với rất nhiều trẻ, học tập trở thành áp lực. Chúng càng ngày càng thấy học tập không có ý nghĩa gì, chỉ học vì phụ huynh và giáo viên. Học không chuyên tâm, không cố gắng, hiệu quả thấp, gánh nặng tâm lý ngày càng lớn. Tình trạng này liên quan mật thiết đến việc dạy và học không khoa học.

Tạo cho trẻ hứng thú học tập cũng chính là dần hình thành tính chủ động học tập, thúc đẩy suy nghĩ tích cực học tập của trẻ. Tiếp thu kiến thức một cách chủ động, nâng cao nguyện vọng và sự nhiệt tình trong học tập, thì việc học cũng có thể giảm bớt gánh nặng về mặt tâm lý ở trẻ. Thực tiễn đã chứng minh, nuôi dưỡng hứng thú là con đường giảm

gánh nặng học tập có hiệu quả.

Duy trì sự hứng thú ở trẻ có thể nâng cao lòng nhiệt tình học tập, có lợi cho việc thúc đẩy sự phát triển trí tuệ, giảm gánh nặng học tập; đồng thời cũng giúp cho trẻ có chí tiến thủ tích cực. Đây cũng là hi vọng của các bậc phụ huynh. Vậy làm thế nào để thực hiện điều này? Trước khi phân tích vấn đề này cần nói một chút về kiến thức cơ bản có liên quan để biết được bí mật có được hứng thú. Nắm được điều này mới có thể hiểu và vận dụng các phương pháp tốt để duy trì sự hứng thú cho trẻ.

Yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú của trẻ là: Thái độ của cha mẹ đối với việc học của trẻ, nội dung và phương pháp giảng dạy, nhận thức của trẻ về mục đích học tập, độ trưởng thành và trình độ năng lực, môi trường tình cảm, hứng thú của người thân cũng như ảnh hưởng của môi trường...

Hứng thú học tập không chỉ có lợi cho việc tăng cường động lực học tập của trẻ, phát triển trí lực và khả năng sáng tạo mà còn có lợi cho việc duy trì chí tiến thủ tích cực. Bản thân trẻ có tính hiếu kỳ và khát vọng tìm hiểu thế giới xung quanh. Sự hứng thú có thể đáp ứng nhu cầu này của trẻ. Bởi vì bản thân mỗi người đều có nhu cầu không thay đổi, đó chính là hi vọng bản thân mình sẽ trở thành nhà khám phá, nhà nghiên cứu, nhà thám hiểm. Trong thế giới tinh thần của trẻ nhu cầu này càng mãnh liệt.

Học tập có hứng thú, không chỉ đơn thuần là việc học coi ghi bài là chính, mà phải là tích luỹ kiến thức. Kiến thức tiếp thu được sẽ dùng để loại bỏ những nghi hoặc trong lòng. Do vậy, kiến thức mới trở thành yếu tố của cuộc sống tinh thần, thu hút sự chú ý của con người, là nguyên nhân kích thích hứng thú và sự nhiệt tình. Điều này khiến trẻ cảm nhận được trí tuệ bản thân và là động lực để phát triển.

Để làm được điều này, học tập cần phải kết hợp hoạt động trí lực và thể lực ở nhiều phương diện, để những hoạt động này kích thích cảm hứng mới của trẻ, khiến trẻ cảm thấy thế giới xung quanh là một bộ

sách thú vị cần phải khám phá.

NỘI DUNG 5:
NÊU NHỮNG TẤM GƯƠNG GIÚP TRẺ RÈN LUYỆN CÓ HIỆU QUẢ

Khi trẻ đạt thành tích trong học tập phụ huynh cần kịp thời cổ vũ; đồng thời, tạo điều kiện cho trẻ có cơ hội phát triển để tiếp tục đạt được nhiều thành tích hơn nữa. Sau khi trẻ hoàn thành nhiệm vụ học tập ở một giai đoạn với một trình độ nhất định, cha mẹ cần tiếp tục đặt ra mục tiêu của giai đoạn tiếp theo, tạo điều kiện cho trẻ rèn luyện, học tập tốt hơn, sâu hơn. Như vậy là các bậc phụ huynh sẽ giúp trẻ không ngừng thành công và tiến bộ.

Trẻ có khả năng bắt chước rất tốt. Trẻ càng nhỏ khả năng bắt chước càng giỏi. Nêu tấm gương học tập tốt có tác dụng quan trọng đối với việc hình thành nhân cách của trẻ.

Trong việc hình thành đặc điểm cá tính của trẻ, nhà tâm lý học nổi tiếng Bandulahen đã đưa ra lý luận trong quan sát học tập và nhấn mạnh tác dụng của những tấm gương trong việc hình thành cá tính ở trẻ.

Vào đầu những năm 60, một số nhà tâm lý học đã tiến hành nghiên cứu bước đầu về tác dụng của những câu chuyện kể về các anh hùng đối với việc hình thành ý thức đạo đức của học sinh tiểu học. Trong nội dung nghiên cứu này, giảng giải cho học sinh tiểu học những vấn đề có liên quan đến việc học tập chăm chỉ, những tiêu chuẩn của việc chăm chỉ học tập cũng như ý nghĩa xã hội của việc này. Tổ chức cho học sinh tiến hành đọc và tường thuật các câu chuyện về các anh hùng, thảo luận và viết lại những gì tâm đắc, đồng thời cổ vũ trẻ học tập theo gương các anh hùng. Kết quả là, các nhà nghiên cứu đã phát hiện ra những đứa trẻ này đã có sự tiến bộ hơn trước trong các mặt như giúp đỡ người khác, phục vụ tập thể, tham gia lao động, thành thật và đấu

tranh với những hiện tượng không tốt. Thực nghiệm này cho thấy tác dụng của những tấm gương là rất lớn. Hành vi có lợi cho trẻ là hành vi có lợi cho người khác.

Trong thực nghiệm, các nhà nghiên cứu tiến hành giáo dục trẻ thông qua 4 tình huống:

1. Đưa ra những thức ăn lớn, nhỏ khác nhau để lựa chọn. Một cậu bé chủ động chọn cái nhỏ nhất. Thầy giáo biểu dương cậu; đồng thời phân tích, giảng một câu chuyện tương tự.
2. Phát sách cho một đám trẻ cùng chơi với nhau nhưng không đủ cho mỗi trẻ một quyển. Thầy giáo biểu dương bạn nào chủ động nhường cho bạn mình xem trước, sau đó thầy giáo giảng một câu chuyện tương tự.
3. Mang thật nhiều đồ chơi cho đám trẻ, lượng đồ chơi nhiều hơn số lượng trẻ. Thầy giáo biểu dương bạn nào chỉ chọn một loại đồ chơi, còn lại chia cho các bạn khác; đồng thời phân tích, giảng giải một câu chuyện tương tự.
4. Lấy rất nhiều loại đồ chơi cũ, mới khác nhau cho nhóm trẻ chơi và hỏi: "Bạn nào sẽ là người chọn đồ chơi cuối cùng?" Thầy giáo sẽ biểu dương bạn nào bằng lòng chọn đồ chơi cuối cùng và phân tích một câu chuyện tương tự.

Kết quả thực nghiệm cho thấy:

Thứ nhất: Những tấm gương cùng tuổi trong cuộc sống có tác dụng khác với những tấm gương trong những câu chuyện kể. Điều này cho thấy, khi đưa những tấm gương cho trẻ tốt nhất là lấy những tấm gương cùng tuổi ngay bên cạnh chúng, những tấm gương này có hiệu quả tương đối tốt.

Thứ hai: Trong quá trình nêu gương để giáo dục cần coi trọng việc biểu dương. Quá trình thực nghiệm cho thấy, nếu biểu dương kịp thời những tấm gương cùng tuổi; đồng thời, kêu gọi trẻ học tập sẽ có tác dụng rất lớn cho trẻ noi theo. Vì mục đích mà bọn trẻ noi gương bạn

mình là để được biểu dương.

Từ đó có thể thấy, những tấm gương có tác dụng rất lớn. Thông qua việc nêu gương giúp trẻ có đối tượng để học và làm theo. Khi nêu gương cho trẻ cần chú ý những điểm dưới đây:

1. Cần nêu những tấm gương cụ thể, sinh động vì hình tượng sinh động có tác dụng vô cùng quan trọng trong việc hình thành tính cách trẻ chúng ta có thể lấy ví dụ sau làm tấm gương tốt để trẻ học và hiểu:

Liệt Ninh là nhà cách mạng vô sản vĩ đại ông là tấm gương tiêu biểu cho nhiều thế hệ trẻ học tập và noi gương. Có một học sinh sau khi thăm quan khu ở của Liệt Ninh đã nói: "Chỉ khi tận mắt nhìn thấy nơi ở của Liệt Ninh tôi mới hiểu được giản dị là như thế nào. Trong phòng ông ấy chỉ có một bàn ăn bình thường, trên bàn trải một mảnh vải màu tro hơi cũ; ấm nước đã hỏng, trên mắc áo treo hai bộ quần áo bình thường". Có thể thấy rằng, tận mắt nhìn thấy tấm gương giản dị có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc hình thành tính cách sau này.

2. Nêu những tấm gương cùng tuổi trong cuộc sống. Thường xuyên nêu những tấm gương ở bên cạnh trẻ, cùng tuổi với trẻ có thể giảm được khoảng cách giữa những tấm gương và học sinh, sẽ có lợi cho học tập. Ví như, có một số học sinh thiếu đức tính cần cù chịu khó, không quan tâm đến sự vất vả của bố mẹ, tiêu tiền phung phí vào việc ăn chơi, chạy theo mốt...

3. Giáo viên và phụ huynh cần tăng cường hướng dẫn cách học tập của những tấm gương cho học sinh.

Tấm gương trong mắt trẻ, ngoài giáo viên và cha mẹ nêu ra, bản thân chúng cũng luôn đặt ra những "tấm gương" cho mình. Đối với những trẻ còn nhỏ, có lúc chúng không phân biệt được chính xác đúng - sai, thiện - ác, đẹp - xấu. Chúng có khả năng bắt chước tốt và có thể làm theo những "tấm gương" này. Cho nên thường xuyên xuất hiện một vài sự sai lệch. Ví dụ có thời gian, phim võ thuật lưu hành, trẻ thường bị ảnh hưởng bởi nhân vật chính và lấy đó làm gương, bắt

chước một cách mù quáng, do đó đã xuất hiện không ít bi kịch. Do vậy, cần thường xuyên hướng dẫn cho trẻ noi theo những tấm gương đúng.

NỘI DUNG 6:
TẠO ĐIỀU KIỆN DẪN DẮT TRẺ PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN

Rèn luyện trước cho trẻ về phương diện nào đấy chính là để khai thác tiềm năng của trẻ. Điều này có tác dụng phát triển các mặt khác. Vì vậy, sau khi rèn luyện trẻ ở một một phương diện nào đó trong một giai đoạn nhất định cần kịp thời chuyển sang rèn luyện trẻ ở một phương diện khác để trẻ có thể phát triển toàn diện.

Có những bậc cha mẹ giáo dục trẻ một cách máy móc theo sách vở mà không hề căn cứ vào bản thân trẻ để giáo dục một cách phù hợp.

"Phát triển giáo dục toàn diện" là khái niệm mới. Toàn diện ban đầu là danh từ trong vật lý, sau đó Maxeer đưa vào kinh tế học: "Phát triển giáo dục toàn diện là mầm mống cho sự phát triển kinh tế toàn diện".

Giáo dục trẻ phát triển toàn diện là một khái niệm có tính tương đối, thay đổi và có tính lịch sử. Nó thay đổi theo sự phát triển của kinh tế và văn hoá xã hội. Có một số nơi, một số người vẫn cho rằng giáo dục trẻ phát triển toàn diện là tuyệt đối, máy móc, thậm chí chỉ theo sách vở không có thực tế.

Các bậc cha mẹ hiện nay cần có quan niệm mới để tiến hành giáo dục đặc biệt giúp trẻ sớm thành tài. Sự giáo dục toàn diện của gia đình không chỉ là những nội dung cứng nhắc mà cần có quan niệm mới. Quan tâm chú ý đến vấn đề phát triển giáo dục toàn diện theo chiều sâu, tức là vấn đề phát triển toàn diện của con người. Mấu chốt để giải quyết vấn đề này là quan niệm lấy con người làm trung tâm.

Giáo dục trẻ phát triển toàn diện thể hiện tính đa dạng. Cần làm tốt

việc thực nghiệm và nghiên cứu phương hướng giáo dục trong tương lai như sự khác biệt giữa dạy học, phân tầng dạy học và hợp tác dạy học để nền giáo dục thích hợp với sự phát triển của nhiều đối tượng, mặt khác cũng thể hiện cá tính hoá. Xu hướng phát triển giáo dục hiện đại là biến việc dạy học được áp dụng một cách thống nhất cho tất cả các đối tượng trở thành tương đối riêng biệt, phù hợp với từng nhóm nhỏ học sinh. Tích cực tìm hiểu hình thức học theo kiểu "nhóm hoá", hướng dẫn học sinh dựa vào đặc điểm cá tính bản thân, khả năng và nhu cầu thực tế tự đặt ra kế hoạch học tập, tự sắp xếp thời gian học, lựa chọn môn học, ngành học, trường học thậm chí lựa chọn giáo viên. Đề xướng và phát huy tinh thần "Ba tự": "Tự mình làm chủ", 'Tự giác học tập", "Tự giác hành động", hướng dẫn học sinh tự làm trong quá trình tìm tòi thực tiễn, tự thể nghiệm, tự cảm nhận, tiến tới tự mình thu được kiến thức, phát triển tư tưởng, nâng cao tố chất.

Phát triển toàn diện có nguồn gốc từ sự giáo dục tốt, có nghĩa là giáo dục trẻ tốt chứ không phải là "bỏ thấp lấy cao", chủ nghĩa bình quân sẽ hạn chế sự phát triển của trẻ. Ngược lại, sự phát triển toàn diện là phải thông qua nhiều phương pháp và cách thức giáo dục từ trình độ thấp tới trình độ cao.

Phát triển toàn diện là yêu cầu cơ bản của quá trình giáo dục, đồng thời là yêu cầu cơ bản của giáo dục hiện đại, là yêu cầu tất yếu của xã hội xã hội chủ nghĩa và của sự phát triển trong xã hội hiện đại. Nhiệm vụ giáo dục toàn diện thúc đẩy các vấn đề liên quan đến bình đẳng trong giáo dục, quyền được giáo dục, đồng thời liên quan đến vấn đề phát triển ổn định và hài hoà của xã hội. Do vậy, cần nhìn nhận vấn đề phát triển toàn diện như một mục tiêu phấn đấu lâu dài của giáo dục, phát triển toàn diện là một quan niệm và tư tưởng chỉ đạo để thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của sự nghiệp giáo dục.

Phát triển giáo dục toàn diện, tuyệt đối không phải là duy trì trình độ thấp một cách bị động, cũng không phải là mô hình phát triển "dựa vào chính phủ" trong thời kỳ bao cấp mà là giải phóng tư tưởng, không ngừng phát triển. Đó là ý nghĩa mới của sự phát triển giáo dục toàn

diện. Cách thức và phương pháp thực hiện cũng cần đổi mới không ngừng. Chỉ như vậy mới có thể thúc đẩy giáo dục phát triển nhanh, thực hiện mục tiêu phát triển giáo dục theo đúng nghĩa.

CHƯƠNG 7:
BÍ QUYẾT TIẾP XÚC VỚI TRẺ MỘT CÁCH NHẸ NHÀNG

Nhà giáo dục Sidainafuren nói: Sự sụp đổ của Roma có liên quan đến phương thức giáo dục, bởi vì những người mẹ ở đây thích giao hết công việc chăm sóc con cái cho người khác.

Tình trạng này đang phổ biến ở Trung Quốc. Những phụ nữ làm

công việc văn phòng ngày càng không thích dạy dỗ con cái, sẵn sàng hi sinh thiên chức làm mẹ cao cả để đi làm, dạo phố, trang điểm, theo đuổi mốt và tự làm mất đi bản thân.

"Hổ dữ còn biết bảo vệ con của mình". Vậy, vì sao những người mẹ không làm được?

Để tiếp xúc với trẻ một cách nhẹ nhàng, thoải mái cha mẹ cần chú ý những điểm dưới đây:

NGUYÊN TẮC CHUNG NHẤT LÀ GIÁO DỤC TRẺ PHẢI BẮT ĐẦU TỪ VIỆC GIÁO DỤC BẢN THÂN

Giáo dục trẻ bắt đầu từ người mẹ. Giáo dục không phải đợi đến trường mà bắt đầu tại gia đình, do người mẹ thực hiện. Thời gian giáo dục bắt đầu từ lúc trẻ chưa sinh, tức là cần bắt đầu ngay khi người mẹ chuẩn bị có thai. Nguyện vọng của người mẹ có ảnh hưởng lớn tới trẻ, niềm hy vọng, sự sợ hãi cũng như hành vi, lời nói của người mẹ đều ảnh hưởng đến đứa con. Người mẹ cần vượt qua sự ảnh hưởng này. Do vậy, sự giáo dục sớm đầu tiên cần bắt đầu giáo dục từ người mẹ.

Đây chính là vấn đề cần được coi trọng. Cha mẹ có thể học trong các cuốn sách tư liệu, trong các trung tâm giáo dục sớm để có thể trở thành thầy giáo đầu tiên của con mình và tiếp sau đó là nuôi dưỡng con mình thành tài. Nhưng chính các bậc phụ huynh cũng bị lúng túng trong vấn đề này. Người thầy giáo - chính là cha mẹ cũng không hiểu hết những vấn đề mới nảy sinh, bản thân họ cũng giống như đứa trẻ mới sinh ra cần phải trưởng thành.

Đó chính là vì ba lý do sau đây: Thứ nhất, hoàn cảnh thay đổi, gia đình hiện tại không phải là đại gia tộc bốn thế hệ như trước. Thứ hai, đối tượng thay đổi, cha mẹ trước đây và cha mẹ hiện nay có khoảng cách thế hệ, làm thế nào để giáo dục thế hệ tiếp theo? Thứ ba là mục tiêu thành tài. Không dạy làm người trước thì làm sao thành tài? Giao

trẻ cho người già, vú nuôi, vườn trẻ trông nom cũng chính là việc cha mẹ làm mất đi bản thân mình. Cho nên, vấn đề đầu tiên của việc giáo dục sớm không phải là cha mẹ làm thầy giáo như thế nào mà là cha mẹ làm thế nào để trở thành thầy giáo. Sai lầm của giáo dục sớm là đặt ra vấn đề đầu tiên sai, điều này không chỉ không có hiệu quả mà còn có tác dụng ngược lại. Vậy cần làm như thế nào? Cha mẹ hiện nay phải cần coi bản thân như là một đứa trẻ để tự giáo dục, đặt trẻ ở địa vị làm cha mẹ trong tương lai để dạy trẻ thành tài.

TRONG GIA ĐÌNH CHA MẸ CẦN DUY TRÌ HAI NGUYÊN TẮC:

1. Tự mình hưởng thụ và cùng trẻ hưởng thụ.

Coi việc làm cha mẹ là một cơ hội, là một niềm vui chứ không phải là sự phiền não. Ví dụ, tự mình bón cơm cho trẻ ăn, ru trẻ ngủ, chơi đùa với trẻ và coi đó là niềm vui. Thường xuyên chuyện trò vui vẻ không chỉ giúp cho cuộc sống cha mẹ vui vẻ, gia đình hoà hợp mà còn là tiền đề quan trọng cho trẻ hướng tới.

2. Tôn trọng trẻ.

Đây là vấn đề đơn giản nhất nhưng lại không được chú ý lắm. Người Trung Quốc nói như sau: Đứa trẻ trước tiên là một sinh mệnh độc lập sau đó mới là đứa trẻ do cha mẹ sinh ra. Trẻ sinh ra vốn có tình cảm, trí tuệ trời ban. Cha mẹ chỉ cần hướng dẫn, gợi ý là có thể trưởng thành. Trong lòng trẻ, cha mẹ đầu tiên phải là một hình tượng nhân tính hoá, có thể là bạn sau đó mới là "cha mẹ" theo đúng khái niệm thông thường.

Trong giáo dục gia đình, cha mẹ có vai trò quan trọng. Hơn nữa, chỉ có cha mẹ được giáo dục sớm tốt thì con cái mới tốt và chỉ có như vậy giáo dục mới có thể phát triển một cách ổn định lâu dài.

Cha mẹ nên xây dựng cho mình quan niệm "trẻ luôn đúng" cũng

giống như việc chấp nhận "khách hàng là thượng đế", phục vụ trẻ không tốt dẫn đến trẻ không hài lòng hoặc cha mẹ tức giận cũng cần tìm nguyên nhân từ bản thân cha mẹ. Làm tốt điều này cha mẹ mới có thể hi vọng trẻ thành tài.

NGUYÊN TẮC THỨ HAI LÀ HÃY THUẬN THEO TỰ NHIÊN, ĐỂ TRẺ TỰ DO

Trẻ và người lớn là những chủ thể hoàn toàn bình đẳng. Giáo dục không phải là nô dịch, càng không phải là sự ép buộc mà là mang đến cho trẻ sự tự do. Bản thân trẻ là người học tập cần mẫn nhất trên thế giới, hãy cho trẻ môi trường tự do thoải mái trẻ để có thể phát triển. "Cho người bạn yêu được tự do", đây chính là điều mà không nguyên tắc giáo dục nào so sánh được. Chỉ có trong trạng thái tự do mới có thể phát huy tính sáng tạo, cũng chỉ có giáo dục tự do mới có thể nuôi dưỡng nhân tài. Giáo dục sớm không trong khuôn khổ nhất định nhưng có nguyên tắc nhất định là điều hợp với tự nhiên. Trong những thời kỳ khác nhau trẻ có trạng thái phát triển không giống nhau. Những đứa trẻ khác nhau có hình thức phát triển khác nhau. Chỉ có những người mẹ tinh tế mới phát hiện ra điều này. Nuôi dưỡng trẻ không đúng cách cũng giống như hổ cắn không có cách nào cứu được, ngược lại như Bào Đinh giải ngưu dễ dàng xoay xở. Kết quả lý tưởng là điều đương nhiên. Quá trình giáo dục sớm cần phải nhẹ nhàng, từ từ, khiến" đá sỏi" cũng phải đạt đến sự hoàn mỹ.

Rutso là một trong những nhà tư tưởng vĩ đại nhất châu Âu thế kỷ 18. Từ năm 44 tuổi, ông dành 6 năm để chuyên nghiên cứu vấn đề giáo dục. Năm 1762 xuất bản tập lý luận giáo dục nổi tiếng "Ai mi e". Trong tập sách này ông đã nói quan niệm giáo dục theo chủ nghĩa tự nhiên. Ông cho rằng:

Thứ nhất, cho trẻ được tự do. Quyền lợi tự nhiên lớn nhất của con người là tự do. "Động" của vũ trụ phân thành hai loại, một là do tác động của ngoại lực, hai là do tự hoạt động, bản thân mình hoạt động

thì sự hoạt động này chính là tự do.

Thứ hai, coi trẻ là nhi đồng (nhi đồng không phải là người lớn cũng không phải là trẻ nhỏ). Loài người trong vũ trụ có địa vị của loài người, tuổi nhi đồng cũng có vị trí riêng. Cho nên, coi trẻ là nhi đồng là một chủ trương có ý nghĩa quan trọng trong lịch sử giáo dục. Hãy để trẻ phát triển tự nhiên phù hợp với cá tính của trẻ. Nếu ép trẻ tiếp nhận những thứ do người lớn đề ra thì sẽ làm mất đi đặc điểm nhận biết và sự phát triển của trẻ. Học sinh ở tuổi nhi đồng không giống như ở tuổi trưởng thành, tuổi nhi đồng có phương pháp quan sát, suy nghĩ riêng. Hi vọng lấy phương pháp của người trưởng thành thay thế phương pháp của tuổi nhi đồng là một sai lầm.

Thứ ba, cho trẻ hạnh phúc và niềm vui. Trẻ sinh ra vốn lương thiện, trong trắng. Bất cứ ai có quan niệm trẻ sinh ra đã ác đều là sai lầm. Bất cứ ai lấy điều này để áp đặt giáo dục cá tính cho trẻ đều phải phê phán. Tuổi nhi đồng là thời kỳ trẻ hạnh phúc, vui vẻ, ngây thơ, hồn nhiên. Do vậy, cần để trẻ chơi các trò chơi, thể hiện cá tính của mình.

Thứ tư, cần tạo quan hệ bình đẳng giữa thầy giáo và học sinh. Trong xã hội, chỉ khi được mọi người tiếp nhận một cách tự do mới có thể khiến cho một người vừa nhận thức được sự ràng buộc của xã hội vừa giữ được ý thức tự do của riêng mình. Do vậy giữa người lớn và đứa trẻ cũng cần có quan hệ này.

Thứ năm, khi lập luận nhi đồng là trung tâm của hoạt động giáo dục, ông cho rằng: Các đồ vật, sách, kiến thức đều không thể là trung tâm của hoạt động giáo dục. Chúng chỉ có tác dụng thúc đẩy sự giáo dục của trẻ, trẻ mới là trung tâm của hoạt động giáo dục. Người dạy chỉ là người giúp trẻ phát triển. Nhiệm vụ chủ yếu là thúc đẩy trẻ phát triển tự do chứ không phải là ép buộc trẻ tiếp nhận phương thức, phương pháp của người lớn để nhận biết sự vật.

Những tư tưởng này so với nền giáo dục của Trung Quốc khi đó, các bậc phụ huynh dạy trẻ như thế nào? Trong thực tiễn, cha mẹ thường cho rằng dùng roi dạy trẻ, đánh mắng, giáo huấn, ép trẻ làm

những việc mà trẻ không thích. Như vậy là không tôn trọng trẻ.

Đây chính là nguyên nhân cơ bản nhất, quan trọng nhất và thiết thực nhất dẫn đến Trung Quốc lạc hậu hơn so với các quốc gia phát triển. Vấn đề không phải là ở phương diện trí dục mà ở phương diện giáo dục cá tính và phẩm chất đạo đức. Trí tuệ của trẻ Trung Quốc rất tốt có thể so sánh ngang bằng với trẻ nước ngoài.

Nếu phụ huynh làm theo 5 nguyên tắc này, kiên trì một thời gian dài chắc sẽ có hiệu quả. Khoảng cách về tố chất với các quốc gia phương Tây cũng dần dần thu nhỏ.

Ba nhiệm vụ lớn đối của cha mẹ phải làm được cho trẻ là: Thân thể khoẻ mạnh, tình yêu thương, bản lĩnh sinh tồn. Giáo dục sớm là nền tảng của giáo dục cơ bản, cũng là nền tảng phát triển của con người, cần xây dựng cho trẻ nền tảng tốt hướng tới tương lai.

Một là, trẻ cần có một thân thể và tinh thần khoẻ mạnh, đây là điều kiện cơ bản nhất cho hạnh phúc con người. Điều đặc biệt cần chú ý, từ lúc 0 tuổi cần chuẩn bị cho trẻ có tâm trạng khoẻ mạnh để tự tin đối mặt với mọi sự vật trên thế giới chứ không chỉ có việc ăn ngủ.

Hai là, cần chuẩn bị cho trẻ có tình yêu thương từ nhỏ, tức là yêu cha mẹ, người thân, yêu thế giới, yêu đạo lý và cuộc sống. Không chỉ biết yêu thương mà còn phải có khả năng phản hồi. Trong thời gian này, tình yêu thương cần được nuôi dưỡng, để cha mẹ và người thân là nơi gắn bó tình cảm, như vậy sau này có đi xa cũng vẫn là đứa trẻ ngoan, là người bạn tri kỷ.

Ba là, trong tất cả các bản lĩnh, bản lĩnh đầu tiên là cơ bản nhất, vì đây là bản lĩnh sinh tồn. Thử nghĩ một chút, nếu một người đến khả năng sống độc lập cũng không làm được còn nói gì đến việc lập nghiệp thành công. Để có được bản lĩnh sinh tồn trong giai đoạn hiện nay cần nuôi dưỡng 8 năng lực (ngôn ngữ, logic toán học, âm nhạc, khả năng quan sát, giao tiếp, tưởng tượng, vận dụng tri thức và sự tỉnh táo). 8 năng lực này là kết tinh của trí tuệ con người, cũng là nguồn gốc sinh

tồn. Giáo dục sớm cần chú ý quan tâm đến 8 nội dung này để trẻ dần dần thành tài.

Bốn loại ý thức trẻ cần có là: Bình đẳng, tự do, kế hoạch, lý trí. Trong suốt quá trình giáo dục, cha mẹ coi như mình là nhân vật chính nhưng kỳ thực không thể làm như vậy. Cha mẹ cần xác định rõ vai trò của bản thân, căn cứ vào điều này không ngừng điều chỉnh, tìm ra vai trò thực sự của việc làm cha mẹ.

Trong quá trình này cần chuẩn bị 4 loại ý thức nói trên, đồng thời cần nhắc nhở bản thân làm đúng phận sự, vai trò của mình, không được vượt quá. Cái gọi là ý thức bình đẳng cũng là cái mà văn hoá truyền thống của người Trung Quốc khó làm được nhất. Coi trẻ và người lớn hoàn toàn bình đẳng có nghĩa là người lớn không có quyền áp đặt ý kiến của mình cho trẻ, càng không có quyền quyết định sở thích và hứng thú của trẻ. Người lớn cần cúi xuống, đặt mình ngang với địa vị của trẻ mới có thể hiểu được trẻ.

Một số người lớn thích khoe khoang trước mặt trẻ, thậm chí lừa trẻ, tự cho mình có kinh nghiệm nhiều hơn trẻ, nhận thức rộng hơn. Họ lừa trẻ để trẻ không phát hiện ra, dần dần sẽ bộc lộc sự ngạo mạn, sự không hiểu biết. Bởi vì, lời nói dối sẽ có ngày bị trẻ phát hiện, lúc đó nhân cách của người lớn sẽ bị trẻ xem thường. Cái được gọi là ý thức tự do chính là có lòng tin đối với trẻ. Tin trẻ có thể trưởng thành, trẻ không phải là đồ chơi, càng không phải là công cụ do cha mẹ tạo ra, mà là một con người có thể phát triển tự chủ. Được phát triển tự do, cũng giống như không khí và nước đối với sự sống, là yếu tố không thể thiếu để trẻ trưởng thành. Cha mẹ không đặt mục tiêu vượt quá khả năng của trẻ, càng không thể so sánh trẻ với người khác. Điều mà cha mẹ cần làm là đóng vai trò trợ giúp, nâng đỡ trẻ. Ý thức về kế hoạch chính là ý thức chiến lược. Hiện nay đa phần cha mẹ chỉ có một đến hai con, điều này có nghĩa là giáo dục không thể làm thực nghiệm một cách thành công.

Cần đảm bảo giáo dục trẻ thành công cũng như việc đánh trận mà

trong đó cha mẹ cần học tốt vai trò làm người chỉ huy. Cần hiểu một cách toàn diện về mục tiêu, thời cơ, khí hậu, thời tiết, địa lý, tình hình thực tế, thuận lợi, khó khăn và các bước cụ thể. Nếu vội vàng, không chu đáo chắc chắn sẽ thất bại hoặc nếu thắng thì kết quả cũng không được mỹ mãn.

Giáo dục trẻ cũng vậy, tư duy chiến lược là yếu tố không thể thiếu. Một đứa trẻ xuất sắc chính là sản phẩm của nền giáo dục tiên tiến, có kế hoạch. Một đứa trẻ bình thường thường có cha mẹ thiếu quan niệm giáo dục tiên tiến. Giáo dục một thiên tài không đơn giản, nếu không có sự chuẩn bị chu đáo, có kế hoạch tốt tức là chỉ có những tố chất tiềm ẩn thì chỉ có thể tạo ra một người bình thường. Rất nhiều cha mẹ không nắm rõ quá trình giáo dục, đến đâu hay đến đó, đến khi trẻ đến trường mới phát hiện ra điểm yếu kém của trẻ thì bắt đầu lại đã muộn.

Bởi vì, ngay từ đầu việc giáo dục trẻ không có tầm nhìn xa là một sai lầm. Tố chất của cha mẹ, đặc biệt là của người mẹ quyết định tố chất của trẻ. Cái gọi là ý thức lý tính ở đây chính là bản thân cha mẹ, đặc biệt là người mẹ bất cứ lúc nào cũng phải có đầu óc tỉnh táo. Con người là động vật có tình cảm, yếu tố tình cảm không thể thiếu nhưng làm việc theo tình cảm sẽ dẫn đến hỏng việc.

Rất nhiều người mẹ có nguyện vọng nuôi dưỡng con thành tài, nhưng khi thực hiện lại nóng vội hoặc là không biết làm như thế nào. Cho nên, có thể nói người con gái chưa làm mẹ rất khó trưởng thành. Người mẹ là nhà quyết sách lý tính. Trong quá trình giáo dục họ thể hiện trí sáng suốt và sự bình tĩnh trước mọi việc có thể làm cho nhà doanh nghiệp kiệt xuất kính nể. Tóm lại, làm mẹ không đơn giản mà là việc phức tạp, cũng là công việc vĩ đại cần dũng khí và trí tuệ nhất trên thế giới.

Trẻ cần phải hoàn thiện 5 kỹ năng: ăn, ngủ, bò, đi, chơi.

Trẻ có thân thể khoẻ mạnh chính là nhờ ăn uống. Vì vậy, nhiệm vụ đầu tiên khi nuôi trẻ là cung cấp dinh dưỡng cho trẻ. Ăn tốt không chỉ là việc chỉ ăn no mà là ăn có khoa học, đạt được sự cân bằng về dinh

dưỡng. Việc ăn của trẻ cần chú ý 3 điểm. Khi trẻ được 100 ngày, trọng lượng phải đạt được là 7.5kg, đây chính là nền tảng cho cơ thể phát triển khoẻ mạnh sau này. Một trẻ như vậy không sợ bị suy dinh dưỡng. Khi trẻ được 10 tháng tuổi, trẻ có thể ăn nhiều thứ, không biếng ăn cũng không sợ ăn. Khi trẻ 2 tuổi, cần hình thành thói quen ăn uống cho trẻ. Ăn đúng giờ, tiêu hoá tốt, cân bằng về chất dinh dưỡng, cơ thể sẽ khoẻ đẹp.

Ngủ là nền tảng cho sự phát triển và cũng là khâu quan trọng để phát triển trí lực. Tư thế ngủ tốt và thói quen ngủ có thể thúc đẩy nhanh sự phát triển bộ não của trẻ, giúp thần kinh não phát triển. Trẻ ngủ say, ngủ ngon, không bị giật mình sẽ tốt cho não.

Nước là nguồn gốc của sự sống. Cho trẻ sống trong môi trường nước không chỉ giúp trẻ làm quen với môi trường con người mà còn giúp trẻ tăng cường sức đề kháng và có được hình thể đẹp.

Bò là cơ sở cho trẻ đi và cũng là sự chuẩn bị để hình thành ngôn ngữ. Trẻ biết bò có thể biết nói. Để cho trẻ bò, đồng thời giúp cho trẻ lật mình, ngẩng đầu sẽ có lợi cho việc tăng cường năng lực sinh tồn của trẻ, nhanh giúp trẻ phát triển trí tuệ. Trẻ cần vận động, có chỗ dựa và chỗ đứng là sở thích bẩm sinh của trẻ. Được sự giúp đỡ của người lớn, trẻ ở trạng thái vận động trong không gian, có thể thúc đẩy sự phát triển của não, tăng khả năng cân bằng và năng lực trí tuệ tổng hợp, là con đường ngắn nhất tăng khả năng tưởng tượng của trẻ. Chơi cùng trẻ cũng là kỹ năng quan trọng. Trong quá trình trẻ chơi cần tăng cường giáo dục, phát hiện sớm khả năng của trẻ.

CHƯƠNG 8:
TÁM NGUYÊN TẮC CHA MẸ GIÁO DỤC CON CÁI

Trong vấn đề giáo dục trẻ, rất nhiều người tự cho mình là chuyên gia, thậm chí họ được mời lên tivi bàn luận. Một vài người áp dụng phương pháp do những chuyên gia khuyến nghị có hiệu quả rõ rệt, nhưng số khác lại thấy không hiệu quả. Qua nhiều ý kiến của các chuyên gia giáo dục đã mang lại hiệu quả tổng kết được 8 nguyên tắc

cơ bản phù hợp để giáo dục trẻ.

NGUYÊN TẮC 1
BỒI DƯỠNG CHO TRẺ THÓI QUEN ĐỌC NHANH VÀ ĐỌC RÕ

Bình thường khi trẻ được 7, 8 tháng tuổi cha mẹ đã có thể đọc sách cho trẻ nghe. Tuy chưa biết nói nhưng khả năng tiếp thu thông tin của trẻ rất tốt.

Đối với trẻ, ngôn ngữ là một loại kí hiệu trừu tượng nhưng lại chính là công cụ quan trọng bảo tồn và phát triển văn hoá loài người. Nếu xét trên góc độ đọc, văn bản viết có thể đọc đi, đọc lại nhiều lần. Điều này có lợi cho người đọc, qua đây có thể hiểu được lý luận và công thức phức tạp. Viết nhiều khi có tính trực quan hơn nói. 80% con người lấy thông tin từ thị giác. Vì vậy, thông tin thu được từ văn bản viết có ý nghĩa đặc trưng. Vì thế dạy trẻ viết là nhiệm vụ quan trọng của các bậc làm cha mẹ. Và để làm được điều này việc đầu tiên cha mẹ cần làm cho trẻ có cảm hứng đối với chữ viết.

Một lần cả nhà Vương Vũ Trì đi nghỉ mát ở đảo Thái Hoàng xinh đẹp. Điều đặc biệt làm cho cậu bé khó quên nhất là trên bãi cát có rất nhiều cua với những hình dạng khác nhau, con to, con bé, con hình vuông, con hình tròn, con màu đen, con màu tro... Nhưng điều làm cho cậu tiếc nhất là hầu như cậu đều không biết tên chúng. Thậm chí cả mẹ cậu, một nhà sinh vật hải dương học cũng không biết. Mẹ cậu nói cho cậu biết bà là nhà nghiên cứu mực, bà không hiểu rõ lắm về loài cua nhưng trong Đại bách khoa toàn thư chắc chắn là có. Vũ Trì nghĩ, bộ sách này còn tuyệt vời hơn cả mẹ.

Khi về đến nhà, cậu đòi mẹ tìm mua bằng được sách cho cậu xem, trong sách có rất nhiều cua, dường như có tất cả những loài mà cậu đã nhìn thấy, thậm chí còn có rất nhiều loài mà cậu chưa hề gặp. Nhờ sự giúp đỡ của mẹ cậu biết được rất nhiều kiến thức như tên, tập tính,

tuổi của những loài cua. Mẹ lại mua thêm cho cậu rất nhiều truyện cổ tích, truyện thần thoại. Vũ Trì say sưa trong những câu chuyện về công chúa Bạch Tuyết, về những đứa trẻ bán củi, không lâu sau cậu biết thêm được rất nhiều từ ngữ mới. Mẹ cậu lại mua cho "Tân Hoa tự điển" để khi xem chữ nào không hiểu có thể tra. Bây giờ cậu có thể tự mình đọc "Tân Hoa tự điển", mặc dù có một vài từ chưa hiểu nhưng nhờ có từ điển nên cậu có thể hiểu hết nội dung cơ bản.

Từ câu chuyện trên có thể tổng kết những kinh nghiệm sau:

1. Cần kết hợp khát vọng hiểu biết với yêu cầu về chữ viết.

Trẻ em có ham muốn hiểu biết rất lớn. Cha mẹ cần chỉ bảo kịp thời cho trẻ. Khi những điều trẻ muốn biết đều có ở trong sách có nghĩa là trẻ có nhu cầu tiếp cận cuốn sách đó.

2. Dạy trẻ theo nguyên tắc tiến dần từng bước.

Khi trẻ học vỡ lòng, không được vội vàng càng không được đốt cháy giai đoạn. Cần tuỳ theo tình hình thực tế để lựa chọn phương pháp dạy trẻ tiến dần từng bước.

3. Khơi dậy sự hứng thú ở trẻ.

Thông thường trẻ rất thích truyện thần thoại, truyện ngụ ngôn. Do vậy, có thể từ điểm này giáo dục trẻ. Bố mẹ sau khi kể xong một câu chuyện thú vị có thể nói cho trẻ biết câu chuyện này ở quyển sách nào để trẻ tự đọc. Dần dần, trẻ sẽ thích quyển sách đó. Sau khi trẻ đọc to được từng chữ thì có thể đọc nhanh.

4. Bố mẹ làm gương cho trẻ.

Trẻ thích đọc sách đương nhiên là đáng mừng, nhưng đọc sách trẻ thu được cái gì thì đây là điều bố mẹ cần lưu ý. Nội dung của sách, những ý kiến được nêu ra trong cuốn sách có đúng hay không, trẻ có thể hiểu sai, thậm chí không hiểu hoặc hiểu nhầm nội dung trong sách. Tất cả điều này cha mẹ cần hiểu rõ. Để hiểu được điều này, ngoài việc

đọc sách trước tiên bố mẹ cần cùng trẻ thảo luận nội dung trong sách và những gì thu được từ sách. Đó là phương pháp tốt nhất.

Trong quá trình thảo luận, bố mẹ nên đứng ở vị trí là người trợ giúp. Hướng dẫn trẻ cách nói, cách suy nghĩ, dần dần giúp trẻ làm rõ những gì mà trẻ suy nghĩ nhưng chưa biểu đạt được ra, mở rộng kiến thức và không gian tưởng tượng cho trẻ. Nói một cách cụ thể, bố mẹ nên tuân thủ những điểm quan trọng dưới đây: Thảo luận với trẻ những tình tiết trong sách hoặc để trẻ có thể thuật lại một cách rõ ràng, chính xác, chứng tỏ trẻ đã tiếp thu chính xác nội dung trong sách.

Thảo luận về từng nhân vật hoặc nhân vật chính trong sách, đồng thời tự nói ra cách nhận xét của bản thân, và nêu lý do, trẻ nói ra điều tâm đắc, cảm nghĩ. Đối với trẻ đã đi học có thể khuyến khích trẻ viết ra. Điều này có tác dụng rất lớn đến năng lực biểu đạt và năng lực viết của trẻ.

Khi nói đến vấn đề giáo dục sớm, một phụ huynh có nói: Khi giáo dục con cái tuyệt đối tôi không ép buộc trẻ phải làm gì. Trẻ là vật sống cần không ngừng phát huy năng lực. Để cho trẻ không mất đi sức lực vô ích cần nỗ lực dẫn dắt trẻ. Giáo dục như vậy trẻ mới có việc làm, không thể để trẻ chỉ biết ăn, buồn chán ủ rũ thậm chí chỉ biết khóc lóc.

NGUYÊN TẮC 2
CỔ VŨ KHI TRẺ NÓI, RÈN LUYỆN CHO TRẺ KHẢ NĂNG BIỂU ĐẠT

Khi trẻ được 1, 2 tuổi, hàng ngày trước khi ngủ cha mẹ nên đọc cho trẻ nghe một câu chuyện. Bố mẹ có thể để trẻ tường thuật, tóm lược các hoạt động trong ngày của trẻ, điều này có tác dụng vừa nuôi dưỡng về mặt tình cảm vừa rèn luyện năng lực ghi nhớ và khả năng ngôn ngữ của trẻ.

Bố mẹ là người dạy trẻ nói nhưng không phải là thầy giáo ngôn ngữ của trẻ. Chúng ta thường nghe một số bố mẹ phàn nàn việc dạy trẻ quá

vất vả và cũng thường xuyên nghe nhiều trẻ nói việc học tập làm cho chúng quá mệt. Giáo dục và học tập là việc mà cả cha mẹ và trẻ đều cảm thấy mệt mỏi.

Để cha mẹ và con cái đều cảm thấy nhẹ nhàng, thoải mái điều quan trọng đầu tiên là các bậc phụ huynh cần phải loại bỏ khái niệm coi gia đình là trường học. Giáo dục ngôn ngữ cho trẻ nên tuân theo nguyên tắc giáo dục tự nhiên, tận dụng những đặc điểm trong cuộc sống thường nhật, dẫn dắt trẻ chú ý đến các hiện tượng ngôn ngữ trong môi trường xung quanh thông qua việc xem tivi, nghe đài, giao tiếp. Như vậy, trẻ được rèn luyện trong môi trường văn hoá, cảm nhận một cách tự nhiên sự kỳ diệu của ngôn ngữ, đồng thời tự mô phỏng và tìm hiểu. Cha mẹ nắm được quan niệm giáo dục tự nhiên, tạo cho trẻ môi trường ngôn ngữ phong phú, thiết thực, giúp trẻ thường xuyên dùng ngôn ngữ để giao tiếp với người khác.

Mục đích của học tập là nâng cao trí tuệ và năng lực. Vậy làm thế nào để thực hiện được điều này? Đây là vấn đề khó. Cũng giống như việc hái quả, nếu quả thấp thì dễ hái, còn nếu cao phải nhảy lên mới hái được. Trong học tập, tốt nhất nên để trẻ phải "nhảy lên mới có thể hái được". Nếu cha mẹ không đưa ra những yêu cầu cao sẽ không thể thúc đẩy trẻ phát triển về ngôn ngữ. Làm thế nào để tìm ra được những mức độ khó đối với từng lứa tuổi, từng trẻ là điều cha mẹ cần quan tâm.

Trong quá trình trẻ học ngôn ngữ, nếu không có sự chú ý cổ vũ của người xung quanh thì trẻ sẽ không thể học tốt được. Khi trẻ phát âm "a, a", cha mẹ nói vui "a cái gì chứ?". Khi trẻ nói "bố, mẹ", bố mẹ bế con lên, nhìn vào mắt con rồi nói "con gọi bố mẹ nào!". Sự quan tâm nhiệt tình, thái độ vui mừng của bố mẹ đều mang đến cho trẻ sự phản hồi tích cực. Trong lúc vui trẻ càng thích bắt chước từng từ, từng chữ mà cha mẹ, ông bà dạy chúng. Hơn nữa, sự tiến bộ về ngôn ngữ của trẻ cũng mang đến niềm vui cho cha mẹ.

Đến tuổi đi học, nhiều bậc phụ huynh không quan tâm đến lời nói của trẻ như trước nữa, có lẽ vì cho rằng trẻ đã biết nói rồi không cần

phải dạy như khi còn bé. Điều mà họ quan tâm là thành tích học tập của trẻ. Khi nói chuyện với trẻ cũng không chú ý cách giao tiếp cũng như kiến thức ngôn ngữ.

Khi trẻ từ trường về, chúng dành rất nhiều thời gian để làm bài tập và xem tivi nên có rất ít thời gian để nói chuyện với cha mẹ. Nhiều bậc phụ huynh không coi trọng vấn đề này. Tuy nhiên cũng có nhiều cha mẹ quan tâm đến việc dạy ngôn ngữ cho trẻ nhưng trong thực tế họ lại rất ít khi nói chuyện với trẻ. Khi trẻ muốn giao tiếp với bố mẹ hoặc là họ từ chối vì "bố mẹ bận quá, con cứ chơi một mình trước đi" hoặc là vì họ đang xem chương trình tivi yêu thích và không muốn trẻ quấy rầy. Nếu trong gia đình mà thiếu sự giao tiếp của cha mẹ với con cái thì làm sao trẻ phát triển được? Nếu cha mẹ duy trì sự quan tâm nhiệt tình dạy trẻ học nói từ bé đến khi lớn giống như sự quan tâm đến việc học của trẻ, thường xuyên nói chuyện với chúng, ngôn ngữ của trẻ có thể phát triển rất tốt. Chúng biết nghe và nói một cách vui vẻ.

Sự phát triển ngôn ngữ của trẻ có được từ việc bắt chước cách sử dụng ngôn ngữ của những người xung quanh. Khẩu khí và cách dùng từ ngữ chúng đều học từ phong cách của cha mẹ. Một bé trai không lễ phép, đối với người lớn, thầy giáo không biết kính nể. Cha mẹ hết sức khuyên bảo nhưng không hiệu quả. Cuối cùng mới phát hiện ra cách nói chuyện của người mẹ có vấn đề. Ở nhà, mẹ cậu thường nói với con: "Đi, rót cho ta cốc nước", "Đi lấy cho ta tờ giấy". Đứa trẻ cũng bắt chước theo, nó nói với bố nó "Đi xới cho con bát cơm", "Đi rót cho con cốc nước", nó cũng nói như vậy với những người khác. Cuối cùng chính người mẹ phải thay đổi cách nói của mình: "Con yêu, lấy giúp mẹ tờ giấy", "Rót cho mẹ cốc nước được chứ?". Hơn nữa, khi trẻ làm xong nhất định phải nói "Cảm ơn con!". Hành vi không lễ phép của trẻ cũng theo đó mà thay đổi.

Cha mẹ chính là tấm gương về cách sử dụng ngôn ngữ cho trẻ học tập. Ngoài ra, trẻ cũng có thể tìm được tấm gương mà nó yêu thích thông qua việc đọc sách. Có một đứa trẻ nói với mẹ: "Mẹ, mẹ có nghe chuyện không? Con kể cho mẹ nghe Nàng Bạch Tuyết và bảy Chú Lùn

nhé!". Nói xong, nó kể một cách say sưa như một thầy giáo đang kể chuyện để thu hút mẹ vào câu chuyện. Bất luận là thần thoại, truyền thuyết hay tản văn, thơ ca, chỉ cần cha mẹ biết hướng sự chú ý của con là trẻ có thể tìm được tấm gương mà chúng thích.

Cùng với việc xem xét trẻ hiểu những khái niệm trong sách có chính xác không còn phải xác định xem mức độ tình cảm thấm vào tâm hồn trẻ như thế nào. Đây là điều kiện quan trọng cho việc tiến hành giáo dục thành công hay không.

Giáo sư Linh Mục, một nhà giáo dục nhi đồng Nhật Bản đã đào tạo được nhiều nhân tài. Những đứa trẻ mà ông dạy có thể độc tấu các bản nhạc với một trình độ làm người ta phải kinh ngạc. Điểm thành công nhất trong phương pháp dạy của ông là cho các bà mẹ tham gia vào quá trình học đàn của trẻ. Ông đã tận dụng tốt quan hệ mẫu tử. Đây là nhân tố quan trọng khiến trẻ có động cơ và năng lực ban đầu để tập đàn. Sự giao tiếp mật thiết giữa mẹ với con trong quá trình học và tình cảm giữa mẹ và con rất mãnh liệt khiến cho mối quan hệ giữa trẻ và cây đàn như có một cầu nối đặc thù. Điều này khác hẳn với các nhà giáo dục khác và thành quả thu được rất lớn.

Cha mẹ cần hình thành mối liên hệ với con, thường xuyên cùng con giao lưu, trò chuyện, giúp cho việc giáo dục ngôn ngữ ở trẻ có hiệu quả. Các bậc cha mẹ có thể học từ bí quyết thành công của giáo sư người Nhật nói trên, tham gia một cách nghiêm túc, tích cực vào sự phát triển ngôn ngữ của trẻ khiến ngôn ngữ cũng trở thành một loại cầu nối đặc thù.

NGUYÊN TẮC 3
GIAO LƯU, TRÒ CHUYỆN THƯỜNG XUYÊN VỚI TRẺ, HIỂU ĐƯỢC CẢM NHẬN CỦA TRẺ

"Tại sao con có thể nói bức tranh của con không đẹp? Bức tranh con vẽ rất đẹp!"

"Con không thể giận bố được vì không phải bố cố ý không đến cuộc thi đấu của con".

Bố mẹ nói những câu này có ý an ủi trẻ nhưng trái lại, những câu nói này chẳng khác gì việc đối xử lạnh nhạt với trẻ, có thể làm ức chế tinh thần trẻ hoặc làm trẻ xấu hổ. Về điều này, có chuyên gia đã nói "Kết quả là không có cách nào trò chuyện, trong khi trò chuyện là cầu nối cho mối quan hệ giữa bố mẹ và con cái".

Cách làm tốt hơn cả là bố mẹ nên lưu ý đến những điều trẻ không thể hiện ra ngoài. Có thể trẻ nghĩ "bố không đến xem mình đánh bóng, chắc là vì mình không ngoan".

Dựa vào hoàn cảnh tâm lý để thể hiện cho trẻ biết bố mẹ hiểu con; đồng thời, để cho trẻ biết, đôi lúc có một vài điều bố không vui nhưng bố con vẫn là bố con. Sai lầm thường gặp là thái độ thờ ơ của bố mẹ làm trẻ tức giận vì người bạn tốt nhất của chúng trở nên không đáng tin nữa. Nếu bố mẹ nói mà không có tình cảm, ví như quát có thể khiến trẻ cảm thấy bản thân mình nhỏ bé. Có chuyên gia giáo dục nói rằng: "Phản ứng của cha mẹ phải phù hợp với trạng thái tình cảm của trẻ. Cha mẹ nói chuyện với bạn, trẻ tuyệt đối không xen vào, lẽ gì cha mẹ lại bực mình? Và như vậy cũng chứng tỏ cha mẹ hiểu trẻ hơn".

Thường xuyên thảo luận với trẻ về con người, sự vật, sự việc của thế giới xung quanh. Điều này có vẻ rất đơn giản nhưng thực hiện lại không dễ dàng. Bởi vì sự vật, hiện tượng có rất nhiều và dĩ nhiên không thể nói hết được với trẻ. Các bậc cha mẹ cần thường xuyên nhắc nhở mình nói chuyện nhiều với trẻ, hướng dẫn, duy trì sự chú ý của trẻ khi nói về những chủ đề dài.

Các nhà tâm lý học cho biết, giáo dục gia đình như là phương thức tự trợ giúp. Họ cho rằng cuộc sống gia đình có thể tạo ra rào cản hoặc khoảng cách về tâm lý. Nhưng gia đình cũng là lực lượng tích cực vì vậy cần tận dụng để giải quyết vấn đề gặp phải. Nếu người mẹ phải làm hết việc nhà cộng thêm con cái nhếch nhác thì họ lại càng thêm gánh nặng. Bố mẹ đi làm cả ngày, về đến nhà trẻ lại bày đồ chơi la liệt. Lúc đó, bố

mẹ có thể cố chịu đựng nhưng cách làm này không có lợi việc giáo dục trẻ mà còn làm cho bố mẹ bị ức chế, thậm chí họ cảm thấy rất tức giận. Họ sẽ quát lớn hay lạnh lùng ra lệnh: "Sao con lại để đồ đạc lộn xộn như thế này?" "Tắt ngay đĩa đi!" Đây không phải sự xử sự sáng suốt mà có thể dẫn đến sự rạn nứt về tình cảm.

Ngược lại, nếu cha mẹ lựa chọn thái độ và phương pháp giải quyết xung đột một cách tích cực như nhẹ nhàng nói: "Con biết không, con giúp mẹ mua sắm đồ đạc mẹ cảm thấy rất vui. Tuy nhiên, con cũng biết chúng ta gặp một số rắc rối, con xem chúng ta nên làm thế nào? Có thêm cái đĩa nhạc của con, mẹ cảm thấy âm thanh to quá, như vậy có được không? Chúng ta cần điều chỉnh thời gian nghe nhạc. Buổi chiều ở nhà một mình con có thể mở to theo ý của con, nhưng khi bố mẹ về con cần điều chỉnh nhỏ một chút, đương nhiên trừ những lúc con mời bạn bè đến".

Cách giải quyết trong không khí hoà thuận với sự tham gia ý kiến của mọi người theo phương pháp cùng thỏa thuận sẽ đạt hiệu quả mong muốn.

Một đứa trẻ 9 tuổi trong bài văn viết ở trường đã kể về việc tham gia cuộc họp gia đình của bản thân như sau:

"Chúng tôi mở một cuộc họp gia đình, bởi vì có lúc xuất hiện vấn đề mới nhưng lại không dám nói thật ra. Một trong những nguyên nhân là do sợ. Thứ nhất là cảm thấy xấu hổ vì lúc đó có cả cha mẹ và các anh, chị em. Mẹ tôi nói: "Bác sĩ tâm lý của mẹ nói rằng, mọi người trong gia đình nên nói ra những suy nghĩ của mình một cách vui vẻ trong cuộc họp gia đình. Mỗi người đều có thể phát biểu ý kiến của mình". Do vậy, mỗi thành viên trong gia đình chúng tôi đều mua một cuốn sổ ghi chép, ghi lại những gì mà người khác làm sai (riêng em trai tôi vẽ trên đó). Chúng tôi quyết định thời gian mở hội nghị, mỗi lần hội nghị kết thúc đều chọn ra người lãnh đạo mới sẽ quán xuyến mọi việc. Từ đó về sau chúng tôi cảm thấy tình hình tốt hơn nhiều".

Đến một thời gian nhất định các gia đình nên mở cuộc họp với sự

có mặt tất cả các thành viên. Thông qua hội nghị, trẻ quen dần với việc bộc lộ tình cảm với cha mẹ. Chúng hi vọng cha mẹ mỗi buổi tối cùng chơi với chúng. Cha mẹ đồng ý chơi với chúng nhưng cũng đưa ra yêu cầu với trẻ, tức là việc trẻ cần làm như việc ăn cơm, tắm rửa, học bài và đi ngủ đúng giờ. Mọi người trong gia đình đều tán thành với cách làm này. Việc làm này giúp cha mẹ có thể nói chuyện thoải mái, nhẹ nhàng với con cái, hơn nữa mọi người đều vui vẻ thực hiện những quy định đặt ra. Thông qua sự giao lưu tình cảm giữa các thành viên, việc giáo dục trong gia đình sẽ thu được kết quả lý tưởng.

Sự giao lưu tích cực trong gia đình không chỉ là đối thoại giữa cha mẹ và con cái mà còn là con đường quan trọng giáo dục trẻ và đó cũng là một phương pháp giáo dục.

Con cái thường chịu sự ảnh hưởng cách xử lý tình huống của cha mẹ, khi đối mặt với vấn đề cần giải quyết trẻ cũng có thể chủ động, tự tin. Do vậy, từ khi trẻ được 3 tuổi là có thể tham gia các hoạt động giống như hội nghị gia đình. Những điều mà các thành viên đưa ra mặc dù trẻ không hiểu hết từng từ nhưng trẻ đã chú ý đến, trẻ biết được khi xảy ra việc gì mọi người cùng nhau bàn bạc ra sao, giải quyết một vấn đề cần phải làm gì.

Phương pháp giáo dục thông qua hội nghị gia đình giải quyết rất nhiều vấn đề cụ thể, quan trọng trong giáo dục gia đình nhưng lại không được các bậc cha mẹ coi trọng. Ví như mẹ cảm thấy rất vui nếu trẻ giúp mẹ giặt và phơi đồ. Nhưng trẻ hi vọng mỗi buổi tối sau khi đi làm về nhà cha mẹ không bắt tay ngay vào việc nhà mà để ý đến trẻ hơn một chút. Nếu cha mẹ biết được các chi tiết rất nhỏ mà trẻ chú ý đến, chắc chắn sẽ giúp họ hiểu trẻ sâu sắc hơn. Mặt khác, hiểu trẻ thì trẻ càng tin tưởng cha mẹ, càng tiếp thu tốt hơn sự giáo dục của cha mẹ.

NGUYÊN TẮC 4
THƯỜNG XUYÊN KHEN NGỢI NHỮNG HÀNH VI VÀ BIỂU HIỆN TỐT CỦA TRẺ

Một vị bác sĩ ở viện nhi nói: "Nếu trẻ có biểu hiện tốt như chia đồ chơi cho bạn cùng tuổi, lễ phép với người lớn, giúp bố mẹ làm việc nhà thì cần biểu dương". Cần nói với con cái rõ ràng, cụ thể những lời như: "Cảm ơn con trai đã không làm ồn khi bố gọi điện thoại", hoặc "Con và bố nói như thế mẹ rất vui". Sai lầm thường gặp là cho con tiền thưởng để trẻ bớt quấy rầy. Trẻ không tuân thủ quy tắc sẽ không được thưởng tiền. Vị bác sĩ này cũng cho rằng: "Đối phó với việc phá đám của trẻ cần dừng các trò chơi lại hoặc lấy đi một đặc quyền nào đó của trẻ".

Đối với học sinh tiểu học, nhất là ở những nơi công cộng, chúng thường có khát vọng chiến thắng và thể hiện bản thân mình. Đây là chí tiến thủ đáng quý. Điều căn bản của chí tiến thủ là sự tự tin. Vậy làm sao để bảo vệ chí tiến thủ và sự tự tin của trẻ để chúng phát triển khoẻ mạnh, điều này không thể thiếu sự quan tâm và khích lệ từ phía gia đình.

Phương pháp quan tâm và khích lệ có rất nhiều, nhưng có thể áp dụng trong từng trường hợp. Rất nhiều gia đình lựa chọn phương pháp dưới đây:

Ở nhà cha mẹ chuẩn bị một quyển sổ "Hoa hồng" để tập hợp những lời khen mà thầy giáo viết cho trẻ và các loại giải thưởng, báo chí yêu thích từ lúc trẻ bắt đầu học tiểu học. Khi các bậc phụ huynh và trẻ cùng đọc và thưởng thức nội dung những quyển sổ này với sự quan tâm và khích lệ, đồng thời gợi cho trẻ những hồi ức tốt đẹp và những mục tiêu cần theo đuổi. Trẻ cũng rất trân trọng quyển sổ này vì nó ghi lại những thành quả đáng mừng mà trẻ đã nỗ lực phấn đấu đạt được dưới sự giúp đỡ của thầy giáo và cha mẹ.

Trong cuộc sống và học tập, cần nắm bắt những thời cơ tốt nhất để quan tâm và khích lệ trẻ, tức là khi trẻ nỗ lực và giành được thành công, cha mẹ cần chia sẻ niềm vui cùng trẻ. Khi trẻ tổ chức hoạt động thành công, giáo viên cần biểu dương, cha mẹ không chỉ quan tâm khả năng của trẻ mà còn giúp trẻ biết đưa ra ý tưởng riêng. Khi trẻ giành được thành công lớn trong học tập, cha mẹ quan tâm đến sự nỗ lực, cố

gắng của trẻ sẽ cổ vũ trẻ đạt được những thành tích lớn hơn. Khi trẻ tham gia lớp học bơi trong ngày nghỉ, cha mẹ nên chúc mừng con mình, trẻ sẽ có thêm bản lĩnh. Khi trẻ được đảm nhận một chức vụ nào đó ở trường, ở lớp phụ huynh cần cổ vũ dũng khí cho trẻ, cổ vũ lòng nhiệt tình cống hiến nhiều cho tập thể lớp.

Cuối học kỳ, nhà trường phát "Sổ đánh giá kết quả tổng hợp", cha mẹ và con cùng ghi nhận xét, tức là đã chứng tỏ cha mẹ quan tâm và khẳng định thành tích của con, điểm nào chưa đạt thì động viên trẻ phát huy.

Khi vận dụng nguyên tắc "Quan tâm và khích lệ" trong gia đình cần chú ý:

1. Quan tâm thoả đáng: Cha mẹ nên quan tâm đồng thời đến sở trường, sự tiến bộ và cả khuyết điểm của trẻ. Con người không ai hoàn thiện, trẻ em cần sự giáo dục, quản lý, dẫn dắt của cha mẹ. Sự giáo dục thông qua phê bình của cha mẹ đối với trẻ cũng cần phân biệt rõ tình và lý, kiên trì và đặc biệt là dạy trẻ dũng cảm nhìn thẳng vào khuyết điểm, sự kém cỏi của mình và biết nghe lời phê bình và học cách phê bình.

2. Khuyến khích thoả đáng: Đừng tiếc lời khen trẻ. Lời khen cần giàu tình cảm, giản dị, dễ hiểu, ví như: "Con giỏi quá!", "Thế là tốt rồi!", "Con thật tuyệt!".

3. Phần thưởng thích đáng: Phần thưởng là việc khẳng định thành tích của trẻ, cổ vũ sự tiến bộ, thúc đẩy sự phát triển của trẻ. Sự quan tâm của cha mẹ là một phần thưởng tinh thần, phần thưởng vật chất không được quá mức, phần thưởng cần thích hợp với yêu cầu của trẻ.

Một nhà giáo dục đã nói rất hay: Giáo dục trẻ không nên chỉ giáo dục suông mà cần tặng quà thêm cho trẻ. Rất nhiều cha mẹ trong quá trình giáo dục trẻ hiểu sâu sắc về vấn đề này. Thực tế chứng minh, nắm bắt được tâm lý, chí tiến thủ của trẻ, phát hiện ra khả năng của trẻ trong cuộc sống hàng ngày, dùng lời lẽ ân cần, nhiệt tình, kịp thời

khuyến khích trẻ sẽ đem lại kết quả tốt hơn rất nhiều so với việc trách mắng trẻ quá nhiều hay một mực phủ định khả năng của trẻ. Ngang bướng là tính cách bẩm sinh của trẻ, khi ngang bướng có lúc trẻ phá phách. Trong khi đó cha mẹ thường không có quá nhiều thời gian quan sát con mình. Có những cha mẹ hiểu con thông qua ngôn ngữ, hành động của trẻ từ trước tới nay và qua việc phân tích thường xuyên, khách quan cho rằng: Trẻ tuy ngang bướng nhưng thông minh, học tốt, thích suy nghĩ, đồng thời có lòng tốt, vô tư. Ví dụ: Trẻ bình thường rất tiết kiệm, cha mẹ cho trẻ tiền lẻ tiêu, tuy không tiêu bừa bãi nhưng rất tích cực quyên góp, trợ giúp những bạn nghèo thất học hay cho những vùng bị thiên tai. Ngoài ra, trẻ tôn trọng cha mẹ, kính trọng người già, đoàn kết với mọi người. Về những điểm này, mọi người cho rằng nếu chỉ một mực chỉ trích để yêu cầu trẻ một cách toàn diện hơn thì không chỉ không có lợi cho việc sửa chữa khuyết điểm của trẻ mà có thể ảnh hưởng không tốt đến tâm hồn trẻ, dẫn đến tính tự ti, ảnh hưởng đến việc giao tiếp, ứng xử sau này, thậm chí trở thành tính cách theo trẻ cả cuộc đời.

Để xác định được phương pháp giáo dục chính xác, đúng đắn, cần chú ý ba phương diện cơ bản:

Đầu tiên, cha mẹ cần lấy bản thân mình làm tấm gương tốt cho trẻ. Nên coi trọng vấn đề này vì những phẩm chất và tác phong tốt đẹp của cha mẹ ảnh hưởng trực tiếp đến trẻ, là gương cho trẻ học tập.

Tiếp theo là cha mẹ tạo ra điều kiện giáo dục tốt. Cha mẹ cũng như ông bà không nên cãi nhau. Không nên nói những câu không có lợi cho trẻ, mọi người trong nhà nên hoà thuận để trẻ cảm nhận được sự ấm áp để dần hình thành cá tính và nhân cách tốt đẹp sau này.

Hơn nữa, cha mẹ cần nắm bắt hứng thú học của trẻ, dẫn dắt trẻ tự tìm tòi, học tập kiến thức sách vở và không ngừng nâng cao khả năng tổng hợp.

Có một lần trẻ đi chơi về cảm thấy rất mệt, không muốn dọn phòng ngủ của mình nên phòng rất lộn xộn. Nếu người bố phát hiện ra không

nên phê bình ngay mà nên nhắc lại thói quen vệ sinh sạch sẽ của trẻ trước đây, khẳng định khả năng trẻ có thể làm được việc đó và liên hệ tới sự việc ngày hôm nay, đồng thời chỉ ra nguyên nhân của việc không dọn phòng chính là "bệnh lười". Người bố có thể nói rằng: "Mọi người đều có những thói quen khác nhau nhưng một người có tố chất và đầu óc thì không thể có tính lười, vấn đề là ở chỗ phải tự mình khắc phục". Sau khi nghe câu nói này của bố, trẻ sẽ nhận lỗi, ghi nhớ lời bố và vui vẻ dọn phòng.

Khi cha mẹ biết được những khuyết điểm của con mình, phê bình trẻ vẫn phải thể hiện được tình cảm yêu thương, phê bình một cách công bằng. Như vậy trẻ mới có thể phát triển khoẻ mạnh, phát huy tinh thần học tập đạt được thành công trong cuộc sống và trở thành người có ích cho xã hội.

NGUYÊN TẮC 5
RÈN LUYỆN NĂNG LỰC CHÚ Ý VÀ QUAN SÁT CHO TRẺ

Thường xuyên cho trẻ đến thư viện, triển lãm tranh, bảo tàng, xem kịch, xem phim sau đó cùng trẻ thảo luận. Điều này có thể mở rộng tầm mắt, nâng cao năng lực quan sát và cảm thụ ở trẻ.

Chú ý là một hoạt động của trí não. Chú ý là sự tập trung, hướng vào một sự vật nhất định. Hướng vào và tập trung là hai đặc điểm của chú ý. Tính hướng vào biểu thị hoạt động tâm lý đã có tính lựa chọn, đó là tiến hành lựa chọn đối tượng. Ví dụ khi học sinh nghe giảng bài, hoạt động tâm lý của chúng không phải là hướng vào tất cả những sự việc trong lớp mà tập trung vào những sự vật hiện tượng trong bài giảng của thầy và hoạt động tâm lý dừng lại ở đó khá lâu. Tính tập trung thể hiện ở chỗ tất cả những sự vật, hiện tượng không liên quan đến bài giảng và những hoạt động gây trở ngại trong quá trình nghe giảng đều không được chủ thể tâm lý để ý tới hoặc có thể nói là "bị cách ly". Như vậy, bài giảng của thầy mới có thể nhận được sự phản hồi của

học sinh một cách rõ ràng.

Trong cùng một khoảng thời gian nhất định, con người không thể đồng thời nhận biết được tất cả đối tượng mà chỉ có thể nhận biết được một số đối tượng nhất định. Trời đêm đầy sao, cùng một lúc chúng ta chỉ có thể nhìn rõ một vài vì sao mà không thể nhìn rõ tất cả các vì sao.

Khi suy nghĩ, chúng ta cũng chỉ nghĩ được một vấn đề nào đó thôi. Đối tượng mà chúng ta chú ý có thể là một sự vật cụ thể của thế giới khách quan, cũng có thể là hoạt động và tư tưởng của chính bản thân mình. Do hoạt động tâm lý hướng tới và tập trung vào đối tượng nhất định nên đối tượng này được nhận biết rõ ràng, đồng thời những đối tượng khác hoạt động tâm lý thường không có ý thức hoặc ý thức không rõ ràng. Vì vậy, khi một người chú ý đến một vài đối tượng thì đối tượng tập trung chú ý là đối tượng trung tâm của sự chú ý, trong các đối tượng còn lại có một số nằm ở đường biên còn đa số nằm ngoài phạm vi chú ý. Có một số thời điểm, thế giới xung quanh ta có quá nhiều sự vật, hiện tượng làm chúng ta chú ý nhưng chúng ta không thể quan sát hết, chúng ta cần lựa chọn những sự vật làm đối tượng phản ánh chính, thường xuyên phản ánh rõ ràng, còn những đối tượng khác được hoạt động tâm lý phản ánh không rõ ràng.

Khi tập trung chú ý vào đối tượng nào đó con người thường xuất hiện những biểu hiện đặc biệt bên ngoài. Khi chú ý nghe âm thanh, tai hướng theo âm thanh đó, biểu hiện này được gọi là "dỏng tai lắng nghe"; khi chú ý xem một đối tượng nào đó, mắt tập trung vào đối tượng đó, biểu hiện này cái gọi là "dán mắt nhìn". Khi nào suy nghĩ và tưởng tượng mắt thường đờ ra, dường như đang nhìn về nơi xa.

Khi tập trung, chú ý vào đối tượng con người thường ở trong trạng thái tĩnh, các hoạt động vận động đều dừng lại. Khi học sinh chú ý lời thầy giảng, lớp học chìm trong sự yên tĩnh, hoạt động hô hấp cũng thay đổi. Khi quá tập trung chú ý, hoạt động hô hấp trở nên nhẹ và chậm, thời gian hít và thở cũng thay đổi, thường thì thở tương đối ngắn, hít

sẽ kéo dài. Khi chú ý căng thẳng, có thể có hiện tượng dừng hít thở tạm thời; tim đập nhanh, răng khép kín, nắm chặt tay. Biểu hiện bên ngoài và bên trong không giống nhau. Ví dụ bên ngoài đang chú ý đến một việc nào đó, nhưng trên thực tế hoạt động tâm lý lại hướng vào và tập trung vào một việc khác.

Hoạt động chú ý có mục đích có thể tập trung trong một khoảng thời gian dài vào một sự vật hoặc một vài sự vật. Ví dụ, khi tập trung xem phim, nghe bài giảng trên lớp, tập trung cao khi tham gia hội nghị đều thể hiện sự chú ý cao độ. Trong khoảng thời gian dài, năng lực chú ý tập trung vào hoạt động nhất định, điều này phản ánh năng lực chú ý ở trình độ cao, có một số thiếu niên sức chú ý không ổn định, thường xuyên thay đổi bộc lộ rõ trình độ năng lực chú ý còn thấp. Từ những đặc trưng của chú ý là tính hướng vào và tính tập trung có thể thấy chú ý có một số chức năng sau:

Thứ nhất là khả năng lựa chọn, tức là lựa chọn sự vật có ý nghĩa phù hợp với nhu cầu và hoạt động trước mắt của chủ thể. Tránh được hoặc hạn chế sự ảnh hưởng của những hiện tượng bên ngoài không đúng bản chất, những yếu tố phụ và những yếu tố đối lập khác. Chú ý phân ra các tuyến thông tin và đi theo một tuyến. Nếu không có khả năng lựa chọn này cuộc sống sẽ trở nên hết sức rắc rối, lộn xộn.

Thứ hai, chú ý có tính chất duy trì, tức là có thể duy trì hình ảnh bằng nội dung đối tượng trong ý thức, duy trì đến khi đạt mục đích mới thôi.

Thứ ba, chú ý có sự điều chỉnh và khả năng giám sát, tức là điều chỉnh và giám sát hoạt động. Đây là khả năng quan trọng của chú ý. Các nhà tâm lý học của Liên Xô trước đây gọi chú ý là trí lực có thể tự động hoá giám sát các động tác. Một số học sinh mắc sai lầm không phải do không hiểu quy tắc mà có liên quan đến khả năng quan sát, tâm lý hình thành chưa hoàn thiện. Sau khi hoàn thiện sẽ nhanh chóng tổng hợp, khái quát và tiến hành chuyển hoá.

Thường xuyên đưa trẻ đến thư viện, tham gia triển lãm tranh, mỹ

thuật, viện bảo tàng, xem kịch, xem phim sau đó cùng trẻ thảo luận để mở rộng tầm nhìn, nâng cao khả năng quan sát và cảm thụ của trẻ.

NGUYÊN TẮC 6
GIÁO DỤC THÔNG QUA CÁC HÌNH THỨC VUI CHƠI

Văn hoá truyền thống và văn hoá xã hội khiến cho rất nhiều cha mẹ và giáo viên có cái nhìn phiến diện đối với việc chơi của trẻ. Hầu như họ chỉ nhìn thấy sự nhàm chán của trò chơi mà không thấy kiến thức mà trẻ thu nhận được khi chơi trò chơi. Chơi là một hình thức để phát triển tính cách của trẻ, là cầu nối để trẻ phát hiện bản thân và là cái nôi của việc giáo dục tố chất.

Có trẻ rất thích chơi trò đếm cát trong cốc. Để chơi được trò này trẻ này phải kết hợp thị giác với động tác, học khái niệm lớn nhỏ, mật độ và cấu tạo đất cát. Thao tác cụ thể của trò chơi này hình thành trong đầu trẻ một liên hệ logic mới. Đó là sự phán đoán, những dự tính và tính kế hoạch, chúng là cơ sở để não chuẩn bị thực hiện chức năng. Trong khi chơi, sự giao lưu của trẻ và thầy giáo có thể giúp trẻ nâng cao khả năng ngôn ngữ. Khi chơi, trẻ chỉ quan tâm, chú ý đến trò chơi của mình mà không chú ý những trò chơi khác trong trường, điều này cũng rèn luyện cho trẻ khả năng tập trung sự chú ý vào một sự vật.

Trong góc tạo hình của vườn trẻ có rất nhiều động vật nhỏ được nặn bằng đất. Tạo hình là sự kết hợp cách nghĩ, sự sáng tạo và kỹ năng sử dụng ngón tay thành thạo của trẻ, môn học này sẽ phát huy hiệu quả hơn nữa nếu rèn luyện cho trẻ khả năng miêu tả bằng ngôn ngữ. Khi cha mẹ thấy con mình nặn con vật nào đó hãy cổ vũ trẻ tự kể một câu chuyện nào đó do chính trẻ sáng tạo ra con vật mà mình đang nặn. Từ hình ảnh của động vật được vẽ trong sách và thế giới động vật trong trí tưởng tượng của trẻ, thông qua thao tác tạo hình trẻ đã biến một hình ảnh tưởng tượng thành một hình ảnh cụ thể.

Còn khi chơi với các con vật, ví dụ như thỏ con trẻ sẽ học được điều gì? Chơi với các con vật có thể kích thích cơ quan cảm giác ở trẻ; đồng thời giúp trẻ hiểu được niềm vui của việc chăm sóc những con vật quanh mình.

Vui chơi là một hình thức giáo dục mà cha mẹ cần lựa chọn cho con mình. Học tập thông qua vui chơi do chính bản thân trẻ thực hiện, do đó nó có thể giúp bộ não đang phát triển của trẻ có khả năng tổ chức các hệ thống thần kinh không giống nhau và lý giải thông tin. Hoạt động vui chơi được tổ chức một cách chu đáo có tác dụng lớn đối với sự phát triển trí lực của não bộ trẻ em.

Một cậu bé mang ô tô đồ chơi từ nhà đến lớp mẫu giáo, những bạn khác nhìn thấy đều rất thích. Chúng đều nói ở nhà cũng có và ngày mai sẽ mang đến. Điều này chứng tỏ trẻ thích xem đồ chơi. Cô giáo của lớp liền tổ chức hoạt động với chủ đề "Câu lạc bộ xe đồ chơi" ở trong lớp. Trong ba lần tổ chức hoạt động này cô giáo đều lấy bài hát "Tôi là lái xe nhỏ" làm nhạc nền và yêu cầu trẻ mô phỏng động tác của người lái xe trong lớp học. Trong khi vui chơi trẻ phân biệt được các loại xe như xe buýt, xe đạp, tầu hoả, xe hơi. Cô giáo vừa hướng dẫn vừa chơi cùng trẻ. Trò chơi đang đến điểm cao trào thì kết thúc.

Qua hình thức tổ chức vui chơi này có thể đưa ra một vài nhận xét như sau: Khả năng tập trung, chú ý của trẻ rất cao. Tuy thời gian lên lớp chỉ là 15 phút nhưng trẻ luôn chú tâm vào hoạt động của giáo viên, đồng thời qua hình thức vui chơi này trẻ nhận biết được rất nhiều loại xe. Điều này chứng tỏ, hình thức trò chơi mà chúng ta lựa chọn là phù hợp với độ tuổi của trẻ, đáp ứng nhu cầu hiểu biết về các loại phương tiện giao thông của trẻ. Trò chơi này cũng giúp trẻ biết cách suy nghĩ và với sự hướng dẫn của giáo viên đã giúp trẻ mạnh dạn hơn và rèn luyện cho trẻ khả năng sử dụng ngôn ngữ.

Về phía giáo viên nhận thấy rằng: Tuy trẻ rất thích thú nhưng những "kiến thức" về các loại xe chưa đầy đủ chính là nguyên nhân khiến trẻ chưa kịp hiểu sâu sắc và đạt được một trình độ nhất định. Vì

thế cần đặt ra mục tiêu cao hơn cho trẻ. Hơn nữa, trong bài giảng của giáo viên những hình vẽ chỉ mang tính mô phỏng nên có những điểm không giống hoàn toàn với những loại xe mà trẻ có thể được tiếp xúc trong thực tế. Nếu trẻ được tiếp xúc lại với những chiếc xe đồ chơi thông qua trò chơi sẽ giúp trẻ càng nhớ bài giảng của giáo viên và có khả năng mô phỏng lại các bức vẽ đã được quan sát. Tuy trẻ rất hứng thú với giáo viên trong trò chơi, thể hiện cách nghĩ của bản thân nhưng sự cảm nhận của trẻ mới chỉ dừng lại ở những hiểu biết bên ngoài. Do đó, cần để trẻ hiểu sâu sắc và toàn diện về từng loại xe và điều này có tác dụng rất lớn đối với trẻ.

Thông qua hoạt động này cha mẹ và giáo viên đều nhận thấy: Giáo dục trẻ không chỉ cần nói chuyện với trẻ mà cần hơn là học cùng trẻ, chơi cùng trẻ, có như vậy sẽ hiểu trẻ hơn. Hiểu yêu cầu của trẻ giúp trẻ tốt hơn, giúp chúng có một tuổi thơ vui vẻ và hạnh phúc.

Có một bé tên là Khang Lam chơi trò xếp nhà bằng gỗ. Khi xếp xong bốn bức tường, bé lại lấy tiếp một mảnh gỗ nữa xếp lên trên để làm nóc nhà nhưng miếng gỗ bị rơi vào giữa bốn bức tường, cậu thử rất nhiều lần đều không thành công. Suy nghĩ một lúc, cuối cùng cậu thử xếp bốn bức tường nhỏ lại thế là nóc nhà đã hoàn thành. Trẻ hiểu rằng giữa mặt bằng và độ dài xung quanh tồn tại một mối liên hệ. Đương nhiên, lúc này trẻ không thể hiểu một cách rõ ràng mối liên hệ này như thế nào, nhưng những hoài nghi để nhận biết bước đầu mối quan hệ không gian này là nền tảng cho việc học của trẻ trong tương lai.

Một bé khác tên là Tiểu Vi, dùng 8 miếng gỗ để ghép thành một toà tháp nhỏ. Xếp xong trẻ bắt đầu đếm từng mặt của toà tháp xem có bao nhiêu tấm gỗ, kết quả là phát hiện mỗi mặt đều là 8 miếng. Trẻ lại lấy 8 miếng xếp thành một hàng, đếm đi đếm lại cũng là 8. Điều này là vì sao? Trẻ thử làm để biết rõ nhưng vào thời điểm này trẻ không biết rằng lúc đó trẻ đã bước vào ngưỡng cửa của toán học. Những trò chơi rất đơn giản và không có ý nghĩa đối với người lớn nhưng lại vô cùng quan trọng đối với trẻ.

Không có sự hiểu biết căn bản đối với thế giới thì không thể phát triển trí lực tốt. Người lớn thường không thể biết được việc trẻ say sưa chơi các trò chơi ở nhà, ngoài việc cho rằng điều này là chẳng có ý nghĩa gì các bậc phụ huynh cũng thường không thấy được tác dụng của các trò chơi đối với sự phát triển trí tuệ của trẻ.

Cổ vũ kịp thời có thể biến việc chơi của trẻ thành cơ hội học tập. Khi trẻ chơi cha mẹ nên khuyến khích trẻ một cách nhẹ nhàng, không được gây áp lực. Khi chơi trò xếp gỗ trẻ thường chọn những nơi quen thuộc và thoải mái. Những trò chơi này không nhất thiết phải thay đổi thường xuyên, chỉ cần trẻ thích là được.

Nguyên liệu của trò chơi chỉ cần những thứ có khả năng phát huy tưởng tượng và trí sáng tạo chứ không cần phải hoàn toàn giống thực tế. Ví dụ, không nên chọn những đồ dùng gia đình làm đồ chơi mà chọn những miếng gỗ và hộp giấy để dùng trong trò chơi ghép nhà. Chuẩn bị cho trẻ chơi về chủ đề về quần áo thì không nên dùng những bộ quần áo có sẵn mà chỉ nên chọn những miếng vải với nhiều màu sắc, kích cỡ không giống nhau.

Thông qua chơi các trò chơi khả năng tưởng tượng của trẻ được nâng cao, nhất là với đặc trưng chính trẻ là người chủ động trong các trò chơi nên qua việc chơi trò chơi trẻ có được cảm giác "mình là người quan trọng". Có người phàn nàn rằng, trẻ em bây giờ không tự sáng tạo mà chỉ bắt chước theo các tình tiết trong phim. Từ khả năng tưởng tượng đã có được từ các trò chơi bị giảm đi. Do đó, cần cho phép trẻ được chơi trò chơi một cách thoải mái, được thể hiện cảm xúc thực tế của mình trong các trò chơi cũng như trong cuộc sống. Ví dụ, đối với một bé gái mới có em trai, rất có thể em bé này dành hết tình cảm của mình cho em nhưng cũng có thể có thái độ ngược lại. Người lớn cần khuyên trẻ làm như thế nào cho đúng.

Khi trẻ chơi cùng với nhau chúng thường có một số nguyên tắc cho trò chơi của chúng, những nguyên tắc này đối với người lớn dường như rất khó áp dụng. Tuy nhiên, chỉ cần trẻ hài lòng, không cần cha mẹ

can thiệp quá mức. Bởi lẽ, nguyên tắc của trẻ không giống như người lớn, mà người lớn chúng ta đã sớm quên nguyên tắc của bản thân từ khi còn nhỏ.

Thông qua các trò chơi, trẻ học tập có hiệu quả lớn các kỹ năng của cuộc sống xã hội so với việc người lớn nói cho trẻ.

Những trò chơi theo hình thức giả tưởng, có tính sáng tạo thường có thể tăng khả năng lý giải của trẻ đối với thế giới hiện thực. Vườn trẻ, trường học cần cổ vũ trẻ phát huy năng lực tưởng tượng, đồng thời tôn trọng cách nghĩ của trẻ.

NGUYÊN TẮC 7
NUÔI DƯỠNG PHẨM CHẤT, TÍNH CÁCH TỐT CHO TRẺ

Nếu quá nuông chiều trẻ thì ngay từ khi được sáu tháng tuổi ở trẻ đã có thể xuất hiện những hành vi hư. Do đó, đặt ra quy tắc càng sớm càng tốt. Ví dụ như: Khi bú nếu trẻ cắn đầu vú thì cần dừng lại ngay. Có nhà tâm lý học cho rằng: "Chỉ cần trẻ nghe hiểu, nói được những câu đơn giản thì trước tuổi đi học trẻ cũng đã biết tuân theo nề nếp quy định. Điều cần thiết là để cho trẻ hiểu rõ trong gia đình bố mẹ là người làm chủ".

Cần để trẻ biết trong thế giới này trẻ có thể làm gì và không thể làm gì. Giữa hành vi có thể chấp nhận được và không thể, cần phân rõ giới hạn để trẻ hiểu rằng nếu vượt qua giới hạn này sẽ dẫn đến hậu quả gì. Tuy nhiên, cũng có nhiều bậc cha mẹ thường xuyên quá nghiêm khắc. Cần tạo ra trẻ cơ hội tìm hiểu, học tập, không nên đặt ra những giới hạn không cần thiết. Ví dụ như: Việc cấm những trẻ hiếu động chạy lung tung sẽ không hiệu quả bằng việc tạo ra một nơi vui chơi an toàn cho trẻ.

Cha mẹ nên hướng dẫn trẻ có trách nhiệm với hành vi của mình, cần đặt ra cho trẻ một số quy định phù hợp với lứa tuổi và đặc điểm

tính cách của trẻ. Cha mẹ cần hiểu những thói quen của trẻ. Căn cứ vào những hành vi không tốt của trẻ để lập ra một số quy định cụ thể mà trẻ có khả năng thực hiện. Ví dụ như quy định về việc ăn cơm, xem ti vi, viết bài, mua đồ. Tốt nhất là cùng trẻ đặt ra các quy tắc, việc này thể hiện tôn trọng trẻ và trẻ sẽ thực hiện nghiêm túc.

Cha mẹ nào cũng hy vọng con cái mình trở thành người có ích cho xã hội. Nhưng nếu cha mẹ không giáo dục phẩm chất đạo đức cho con từ nhỏ, thì trẻ cũng rất dễ trở thành những kẻ phạm pháp. Qua nghiên cứu và phân tích quá trình trưởng thành của những đứa trẻ phát triển không tốt, và cũng có thể thấy rằng một nguyên nhân không nhỏ đó là từ xã hội, nhưng sự thiếu giáo dục phẩm chất đạo đức cho trẻ từ nhỏ của cha mẹ chính là nguyên nhân chủ yếu.

Điều đáng mừng hiện nay là chúng ta bắt đầu coi trọng việc giáo dục đạo đức trong trường học, đặc biệt là đối với học sinh tiểu học. Tuy nhiên, giáo dục phẩm chất đạo đức cho trẻ là một quá trình, xuyên suốt mối quan hệ của trẻ, thái độ đối với cha mẹ và người lớn thể hiện qua các mặt của cuộc sống hàng ngày. Vì vậy cần bắt tay ngay vào việc giáo dục trẻ hàng ngày. Chỉ dựa vào vườn trẻ, trường học là không đủ, mà còn phải dựa vào gia đình, đặc biệt là sự nỗ lực không ngừng của cha mẹ.

Đạo đức của công dân là đảm bảo sự tiến bộ xã hội của một quốc gia. Nói về đạo đức, lễ phép là hành vi thể hiện phẩm chất tốt đẹp. Tuy nhiên, thời gian gần đây hành vi ứng xử tốt đẹp này có phần không được coi trọng.

Văn minh, lịch sự được thể hiện trong các lĩnh vực của đời sống con người. Để nuôi dạy trẻ trở thành người có văn hoá chủ yếu dựa trên những nội dung dưới đây:

1. Đối xử lễ phép với người khác

Đối xử lễ phép là: Cách xưng hô, hỏi thăm khi gặp người khác, những lời nói lịch sự thường dùng như: "cảm ơn", "xin lỗi", "xin mời",

"không sao". Những từ này tuy ngắn nhưng có tác dụng rất lớn. Trong cuộc sống, khi giữa người với người xảy ra những chuyện không vui, nếu chúng ta có thể cư xử một cách lễ phép, thường xuyên nói "xin lỗi", "cảm ơn" thì mọi việc đều có thể giải quyết dễ dàng. Nếu cả hai bên cùng cư xử lễ độ thì quan hệ giữa người với người sẽ không gặp nhiều phiền phức. Do đó, cha mẹ không thể coi nhẹ việc giáo dục con cái cách cư xử lễ độ, tuyệt đối không thể để trẻ tự do ứng xử vô lễ.

2. Kính trọng người lớn tuổi, giúp đỡ người già

Điều này có liên quan đến cách đối xử lễ phép đã nói ở trên. Một đứa trẻ lễ phép sẽ tôn trọng người lớn và giúp đỡ người già yếu. Trái lại, một đứa trẻ không lễ phép sẽ không thể biết tôn trọng người lớn tuổi và cha mẹ, càng không thể yêu thương, giúp đỡ người khác.

Không tôn trọng người lớn tuổi, ngược đãi cha mẹ cũng là vấn đề xã hội nghiêm trọng hiện nay. Rất nhiều cha mẹ ngậm đắng nuốt cay nuôi con lớn mong khi già có thể trông cậy. Kết quả là sau khi con cái lập gia đình, bố mẹ trở thành gai. Chúng ta thường thấy trên báo, tạp chí viết rất nhiều chuyện nói về con cái đối xử tệ bạc với cha mẹ. Nếu từ nhỏ cha mẹ không buông lỏng con cái, chú ý nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, kính già, yêu trẻ, kính trọng cha mẹ sẽ không bao giờ có hậu quả nghiêm trọng như vậy.

3. Tuân thủ quy tắc và kỷ luật

Điều này cũng rất quan trọng, không có điều này không thể nuôi dạy trẻ trở thành một công dân tốt, xã hội sẽ không ổn định. Nếu trong xã hội ngày nay, kỷ luật học đường bị buông lỏng, không ai giữ gìn tài sản chung, mọi người chỉ biết đến quyền lợi của mình, pháp luật và kỷ luật lỏng lẻo, một số người không biết thế nào là luật lệ, phép tắc... thì sự phát triển và an ninh xã hội bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Điều này liên quan đến việc không giáo dục trẻ tuân thủ nguyên tắc, pháp luật, kỷ luật. Có những bậc phụ huynh không những không quản lý chặt chẽ con mình mà còn buông lỏng con cái, ở trường chúng bắt nạt bạn yếu hoặc nói "bạn xuất thân không tốt"; khi nghe người khác phàn nàn con

cái không chấp hành nội quy trường học, họ không những không coi điều đó là đáng xấu hổ mà trái lại còn coi là vinh dự. Đương nhiên, cách làm của những bậc phụ huynh này hoàn toàn sai lầm, họ tưởng rằng như vậy là bảo vệ con mình nhưng kỳ thực là hại chúng. Trong những trường giáo dưỡng, nhà trẻ và một số người phạm pháp bị tử hình có một vài trường hợp không phải có thói xấu từ bé. Tục ngữ nói "lâu dần thành quen", tay đã chót nhúng chàm khó xoá. Vì vậy, nếu cha mẹ muốn con cái mình sau này khôn lớn thành người có ích cho xã hội, tuân theo pháp luật, kỷ cương thì từ nhỏ cần giáo dục trẻ biết chấp hành đúng nguyên tắc, kỷ luật.

Trên đây là một vài điểm chủ yếu trong việc giáo dục đạo đức cho con cái, là điều không thể thiếu trong giáo dục trẻ. Điều này trực tiếp liên quan đến việc trong tương lai trẻ trở thành người như thế nào, là người có ích cho xã hội hay không.

Ngoài ra, giáo dục phẩm chất đạo đức cho trẻ còn được tiến hành ở các phương diện khác như:

a. Nuôi dưỡng tinh thần tập thể cho trẻ.

Bởi vì con người là động vật bậc cao mang tính tập thể, con người không thể sinh tồn nếu tách rời cộng đồng. Bên cạnh đó, con người có thành công, hạnh phúc hay không đều được quy định bởi quan hệ của bản thân với người xung quanh như cha mẹ, vợ (chồng), con cái, người thân, bạn bè, đồng nghiệp có tốt đẹp hay không. Nếu các mối quan hệ xã hội này luôn tốt đẹp và sâu sắc thì con người sẽ cảm thấy cuộc sống thật ý nghĩa và hạnh phúc.

b. Nuôi dưỡng cho trẻ khả năng cống hiến hết mình cho xã hội.

Cha mẹ nên cho trẻ biết tài sản của xã hội đều do con người lao động tạo ra và lao động là nhu cầu thiết yếu và cơ bản đầu tiên của loài người. Đồng thời, ngay từ khi học tiểu học cha mẹ nên hướng dẫn trẻ biết làm những việc nhỏ giúp đỡ cha mẹ và tự phục vụ bản thân mình.

c. Nuôi dưỡng tình cảm yêu quê hương.

Cha mẹ có thể nuôi dưỡng trẻ yêu những gì xung quanh như cuộc sống, gia đình, trường học, nơi ở để trẻ biết quan tâm đến sự phát triển của quê hương.

NGUYÊN TẮC 8
DẠY TRẺ THÓI QUEN SINH HOẠT TỐT

Chúng ta thường nghe một vài người mẹ hoặc bà phàn nàn: "Đứa trẻ nhà tôi tính tình buông thả, không dễ dạy bảo".

Thực ra, tính tình buông thả là điều thường gặp ở tuổi thiếu nhi của con người. Điều này không đáng sợ, quan trọng là sự giáo dục của người lớn. Cũng có người không đồng ý với quan điểm này. Có người mẹ nói: "Hai con tôi không giống nhau, một thì ngang bướng không nghe lời, hay làm ầm ĩ, đứa kia thì hoàn toàn ngược lại". Có hiện tượng này là vì mỗi đứa trẻ đều có nhu cầu riêng, khí chất và tính cách riêng cho dù chúng có thể là anh chị em. Đây là nguyên nhân vì sao có lúc chúng ta thấy hai tính cách khác nhau của hai anh (chị) em. Tính buông thả của trẻ không đáng lo, điều đáng lo là không được giáo dục. Vì khi còn nhỏ chúng chưa phân biệt được khái niệm phải - trái, tốt - xấu. Trẻ không biết được những việc làm của chúng là không phù hợp, vượt quá mức cho phép.

Khi trẻ còn nhỏ, dạy trẻ làm người không chỉ dựa vào lý luận mà cần phải dạy trẻ có thói quen sinh hoạt tốt. Nếu chỉ dạy trẻ thông qua lý luận, trẻ sẽ không tiếp nhận được và cũng không thực hiện được. Phương pháp tốt là phát hiện ra những biểu hiện tốt của trẻ, đồng thời thông qua việc biểu dương những hành động tốt của trẻ, từ đó nuôi dưỡng thói quen tốt ở trẻ. Nói một cách cụ thể, khi trẻ ăn kẹo, gặp bạn nhỏ khác, cha mẹ cần bảo trẻ chia kẹo cho người bạn đó. Nếu trẻ chia kẹo cho bạn, cha mẹ phải khen con ngay lập tức: "Con thật ngoan, con làm như vậy bố mẹ rất vui". Bởi vì điều làm trẻ vui nhất là được người khác yêu quý.

Một ví dụ khác, khi gia đình ăn hoa quả, bố mẹ nên đề nghị trẻ mang cho ông bà, bố mẹ trước, sau đó là anh chị và trẻ sẽ là người ăn cuối cùng. Khi trẻ mang hoa quả mời người lớn tuổi trước, cha mẹ hãy biểu dương: "Con của mẹ thật lễ phép! Thật ngoan!". Đồng thời khi khen, cha mẹ cần cười vui thể hiện sự chân thành. Lời khen ngợi kịp thời của mẹ có thể giúp việc làm tốt này của trẻ được lặp lại, từ đó hình thành những thói quen tốt như kính trọng người già, cha mẹ, anh chị... hoà thuận với bạn bè. Đồng thời, cha mẹ cần chú ý hạn chế tất cả những nhân tố tiêu cực ảnh hưởng tới việc hình thành thói quen tốt ở trẻ. Thả lỏng, nuông chiều, nhượng bộ trẻ đều là nguồn gốc của những thói quen xấu.

Có những cha mẹ thấy con thích ăn gì là không cho những người khác trong nhà ăn. Như vậy vô tình cha mẹ đã cổ vũ cho thói quen xấu, coi mình là trung tâm chỉ biết bản thân mình, chủ nghĩa cá nhân, những thứ ngon đều muốn chiếm đoạt không cho người khác. Hoa quả hoặc thức ăn chỉ dành riêng cho trẻ, người khác không được ăn, thậm chí cả ông bà. Nếu cứ như vậy, trong thời gian ngắn ở trẻ đã hình thành thói quen xấu. Khi cha mẹ phát hiện ra hành vi này của trẻ cần phê bình và chỉ ra sự sai lầm của hành vi này. Tuyệt đối không được đùa: "Con không cho bố mẹ ăn, đúng không?" Như vậy trẻ không phân biệt được phải trái và đương nhiên thói quen này càng tệ hơn và cuối cùng không thể sửa được. Tại sao lại đề cập đến vấn đề này? Khi đặt ra yêu cầu cho trẻ cần nghiêm khắc, nghiêm khắc là một trong những biện pháp thể hiện tình yêu thương. Không có yêu cầu nghiêm túc thì không thể có tình yêu chân chính. Cái gọi là "Yêu cho roi cho vọt" chính là muốn nói đến những yêu cầu nghiêm khắc đối với trẻ, là điều mà cha mẹ cần hiểu để liên tục đưa ra những yêu cầu hợp lý đối với trẻ, đồng thời kiên quyết yêu cầu trẻ thực hiện trong cuộc sống thực tiễn.

Tuy nhiên, việc thực hiện những yêu cầu nghiêm khắc với trẻ không dễ dàng. Nguyên nhân là cha mẹ đôi khi không đủ kiên nhẫn hoặc dễ dàng bỏ qua cho trẻ. Khi trẻ có một vài hành động hoặc lời nói không tốt lắm nhưng cha mẹ không trực tiếp nhắc nhở trẻ sửa chữa kịp thời hoặc đề ra yêu cầu mới cho trẻ. Mặt khác, chính các bậc cha mẹ cũng

không hiểu được yêu cầu nghiêm khắc đặt ra cho trẻ thì bản thân mình cũng phải thực hiện đầy đủ.

Ngoài ra, khi xây dựng thói quen tốt cho trẻ cần có tính liên tục, thống nhất. Trong gia đình phải cố định một người, thường là mẹ phụ trách việc giáo dục con. Như vậy, việc đảm bảo tính liên tục, thống nhất trong giáo dục trẻ mới tương đối dễ dàng. Một trẻ có thể có rất nhiều người nuôi dưỡng đồng thời hoặc trong gia đình có nhiều người như ông bà, bố mẹ, cô dì..., do mỗi người có một quan điểm khác nhau và không có nhận thức thống nhất trong việc nuôi dưỡng trẻ nên giữa các thành viên trong gia đình thường xuyên xuất hiện mâu thuẫn trong việc giáo dục trẻ. Người mẹ cho rằng, cần đặt ra yêu cầu nghiêm khắc nhưng ông bà lại bênh vực hoặc khi cha mẹ đánh con ông bà lại dỗ dành.

Nếu muốn giáo dục trẻ thành người có ích cho xã hội, cần xây dựng cho trẻ những thói quen tốt, cha mẹ cần chú ý đến sự trưởng thành của trẻ. Ở đây có sự trưởng thành về tâm lý đồng thời cũng có sự trưởng thành về tinh thần. Chú ý những biểu hiện trong lời nói của trẻ, giáo dục cho trẻ những phẩm chất đạo đức tốt ngay từ nhỏ và chỉnh sửa ngay bất cứ hành vi không tốt nào ở trẻ. Trong quá trình giáo dục này, trở ngại lớn nhất thường gặp phải là trẻ không nghe lời khuyên và sự giáo dục của cha mẹ thậm chí hơi một tý là khóc lóc ăn vạ.

Đối với tính bướng bỉnh của trẻ, chúng ta không thể làm liều, đánh trẻ một trận đòn thật đau cũng không thể thay đổi được. Trái lại, cha mẹ biết rằng, cha mẹ "nhẹ nhàng" với sự bướng bỉnh của trẻ không phải là cha mẹ đồng ý với hành vi này của trẻ và sự bướng bỉnh của trẻ chính là sự phản kháng lại sự can thiệp, hạn chế của người lớn với trẻ. Khi đó, cha mẹ cần suy nghĩ xem những yêu cầu mà họ đưa ra cho trẻ có quá cao hoặc không hợp lý hay không. Nếu yêu cầu là hợp lý, không phải là những đòi hỏi quá cao với trẻ thì cần kiên quyết phê bình và thuyết phục trẻ thực hiện. Nếu trẻ vẫn không chịu nghe lời, cha mẹ cần thể hiện thái độ lạnh lùng, tự đi làm. Trái lại, nếu cha mẹ không phân biệt trắng đen, phải trái, trẻ có thể biến hành động kháng cự của mình

thành vũ khí gây áp lực cho cha mẹ, có thể được đằng chân lân đằng đầu, dẫn đến sự ngang bướng của trẻ không có cách nào sửa được.

Tóm lại, để phòng tránh tính bướng bỉnh của trẻ không nên lựa chọn biện pháp quá cứng rắn hay quá mềm yếu. Tốt nhất là nghĩ ra một cách nào đó nhanh chóng và quyết đoán để trẻ tập trung chú ý vào phương diện khác làm dịu tình hình căng thẳng. Do vậy không cần thiết phải dạy bảo và áp đặt hành động của trẻ ngay lập tức bởi vì lúc này trẻ sẽ không nghe lời. Đồng thời cha mẹ cũng phải nghĩ ra một cách nào đó để giải toả sự bực tức. Lúc này, phương pháp đơn giản nhất là ghi nhớ những gì đã nói hoặc để trẻ ra cửa đứng một mình. Trẻ đứng một mình không có ai chơi cùng sẽ hết hứng thú, người lớn không để ý đến. Từ đó, chúng sẽ tìm trò chơi mới và tính bướng bỉnh cũng mất đi.

Do vậy, khi gặp chuyện không vui, trẻ không thể khống chế được bản thân, cha mẹ nên làm ra vẻ không một chút chạnh lòng với chúng để chúng tự khắc phục, tự giải quyết. Tuy nhiên, rất nhiều cha mẹ cảm thấy khó thực hiện điều này vì họ sợ trẻ khóc và làm ầm ĩ. Khi trẻ khóc, ông bà thường cho rằng trẻ bị ngược đãi vì ông bà thường coi trẻ là của quý, do vậy sẽ trách mắng cha mẹ trẻ và bênh vực trẻ. Cách làm này là sai lầm, có thể làm cho trẻ trở thành người ngang ngược, không lễ độ.

Sau khi trẻ bình tĩnh trở lại, cha mẹ không nên truy hỏi những việc đã xảy ra để xử phạt mà cần thể hiện thái độ thân mật với trẻ. Bởi vì sự thân mật lúc này có thể là điều kiện tốt nhất để lòng tự trọng không bị tổn thương, trẻ trở về với niềm vui bình thường. Đồng thời cũng không cần làm như một vài bậc phụ huynh yêu cầu trẻ hứa "Từ nay về sau không làm như thế nữa". Bởi vì trẻ còn nhỏ, sức ràng buộc không mạnh, không thực hiện được lời hứa này.

Cuối cùng, một hành vi không tốt ở trẻ rất dễ bị người lớn không để ý. Đó là, trong cuộc sống thường ở những nơi công cộng như cửa hàng, bến đợi xe buýt, rất nhiều người lớn và người già đều xếp hàng mặc dù họ cũng rất vội, lúc đó có một vài đứa trẻ thấy người lớn xếp hàng

nhiều thì chen vào xếp hàng trước hoặc xếp hàng không ngay ngắn, hoặc tranh lên đứng đầu, hoặc tranh chỗ trên xe buýt. Đây là hành vi không tuân theo kỷ luật công cộng. Có cha mẹ vì cũng muốn nhanh chóng nên không ngăn cản trẻ, trái lại còn vui vẻ cho đó là hành động linh hoạt. Đây là điều vô cùng nguy hiểm. Bởi vì đó chính là hành động vô kỷ luật, vô tình khuyến khích trẻ không tuân theo luật lệ và ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển tương lai của trẻ.

Vì vậy, cha mẹ tuyệt đối không được coi nhẹ, dù là những chi tiết nhỏ trong cuộc sống của trẻ. Cần tuỳ theo tình hình mà sửa chữa những hành vi không tốt của trẻ. Đương nhiên, trong quá trình nuôi dưỡng và uốn nắn nên cổ vũ, biểu dương là chủ yếu, chú ý những tiến bộ nhỏ nhất của trẻ để kịp thời khích lệ để trẻ tự thấy mình tiến bộ và trưởng thành. Trân trọng sự thay đổi ở trẻ, dùng nhân tố tích cực của trẻ để khắc phục khuyết điểm, hình thành thói quen tốt.

CHƯƠNG 9:
BỐN BÍ QUYẾT GIÚP BỐ MẸ TẠO DỰNG UY TÍN VỚI CON CÁI

Trong giáo dục gia đình, chúng ta thường nghe những lời than phiền của cha mẹ như: "Bọn trẻ ngày càng không nghe lời, còn dám cãi lại nhiều lần", "Bọn trẻ hay làm chúng tôi nổi cáu"... Phụ huynh trách móc con cái không nghe lời là rất phổ biến.

Nếu cân nhắc, đắn đo một cách tỉ mỉ, sát thực thì thấy trong gia đình, việc bố mẹ giáo dục con cái còn tồn tại nhiều vấn đề. Những vấn đề này vừa do con cái không thực hiện đúng bổn phận của mình vừa do bố mẹ không có uy tín với con cái, nếu bố mẹ không có uy tín không thể chỉ bảo được trẻ cũng là điều tất yếu.

"Uy tín" chính là danh vọng và sự tin cậy. Một đặc điểm quan trọng của uy tín là ý chí và sự phục tùng. Uy tín của bố mẹ chủ yếu biểu hiện ở chỗ: Con cái tôn trọng, kính yêu, tin cậy; bố mẹ khuyên răn con cái và nói ra ý kiến của mình, con cái có thể tự nguyện làm theo, tiếp nhận một cách không miễn cưỡng.

BÍ QUYẾT THỨ NHẤT
LUÔN COI VIỆC TẠO DỰNG UY TÍN TRƯỚC CON CÁI LÀ VIỆC LÀM RẤT QUAN TRỌNG

Một nhà giáo dục nổi tiếng từng nói: Ý nghĩa vốn có của "uy tín" là ở chỗ nó không yêu cầu một luận chứng, luận cứ nào, một sự tôn nghiêm mà không ai có thể hoài nghi về khả năng và giá trị. Trong giáo dục gia đình và trong ý nghĩ của con cái, bố mẹ có uy tín rất quan trọng. Uy tín của bố mẹ là một dạng sức mạnh tiềm ẩn, chỉ đánh giá được thông qua khả năng giáo dục của bố mẹ đối với con cái có hiệu quả và khiến con cái có thể tiếp thu được sự giáo dục này. Uy tín của bố mẹ là điều kiện tiền đề của việc giáo dục con cái. Nếu trước mặt con cái, bố mẹ không có uy tín dù chỉ là một chút ít thì con cái rất khó tiếp thu sự giáo dục của bố mẹ. Như thế, không thể thực hiện việc giáo dục con cái đúng cách và nuôi dạy con tốt, hiệu quả.

Uy tín của bố mẹ là khoảng cách giữa bố mẹ và con cái, khẳng định quan hệ tương hỗ. Nội dung cơ bản của loại quan hệ này là bố mẹ tôn trọng con cái và con cái kính yêu bố mẹ. Nó là sự kết nối những lời răn dạy của cha mẹ và sự phục tùng mệnh lệnh của con cái.

Trong giáo dục gia đình, bố mẹ quan tâm giúp đỡ con cái, tôn trọng,

tin tưởng nhân cách của con cái khiến cho con cái từ sâu thẳm nội tâm của mình cảm kích trước tấm lòng của bố mẹ, từ đó mà khiến con cái có thái độ đúng mực đối với cha mẹ, tự giác tiếp thu, chịu khó làm theo lời cha mẹ. Như thế, ngày ngày tháng tháng, khoảng cách giữa bố mẹ và con cái sẽ hình thành mối quan hệ mật thiết. Hình ảnh bố mẹ trong ý nghĩ của con cái cũng có khả năng giáo dục to lớn. Đó chính là sức mạnh của uy tín.

1. Uy tín là một loại sức mạnh tinh thần tiềm ẩn, không thể nhìn thấy, không thể sờ thấy, khó có thể lượng hoá. Trong cuộc sống cộng đồng, giữa bố mẹ và con cái, uy tín có mặt ở mọi nơi, mọi chỗ. Mỗi một câu nói của bố mẹ đối với con cái chính là một mệnh lệnh, thậm chí, trong một ánh mắt, một động tác đều thấp thoáng có sự ẩn hiện của uy tín.

2. Nhìn từ góc độ của bố mẹ, uy tín là một loại danh vọng và tin tưởng. Từ góc độ con cái, uy tín là sự tôn trọng và tin theo. Hai bên tương tác, ảnh hưởng lẫn nhau.

BÍ QUYẾT THỨ 2
UY TÍN SẼ BIẾN THÀNH KHẢ NĂNG GIÁO DỤC VÔ HÌNH

Con cái có thể tự nguyện làm theo, tự nguyện tiếp thu sự dạy dỗ của cha mẹ. Điều này phản ánh uy tín của bố mẹ là một khả năng giáo dục vô hình, con cái tự giác tiếp thu sự dạy dỗ là một điều kiện quan trọng.

Trong giáo dục gia đình, loại hình gia đình là không đồng nhất, thường có hiệu quả giáo dục không giống nhau. Nếu yếu tố văn hoá và tư tưởng trong gia đình tương đối cao, thì trong môi trường gia đình như thế con cái trưởng thành thường mang theo sự tổng hợp những yếu tố đó. So với người cùng tuổi có nhận thức phong phú, trong phạm vi bạn cùng học có uy tín lớn và có khả năng lãnh đạo, ảnh hưởng của bố mẹ trong khía cạnh này sẽ tiếp tục kéo dài. Tôn trọng, thương yêu

trở thành nhịp cầu nối giữa cha mẹ với con cái.

1. Cần phải có phẩm chất cao thượng.

Cha mẹ phải là những người có tư cách tốt, có phẩm chất đạo đức cao đẹp. Đồng thời, cha mẹ phải có kiến thức tâm lý đủ để hiểu được con cái, từ đó có thái độ đối xử đúng đắn, phù hợp với tính cách của con cái. Phẩm chất cao thượng này thường thể hiện ở tình yêu quê hương, tổ quốc, trung thành với lý tưởng, hăng say trong công việc, đam mê cống hiến cho sự nghiệp, nhiệt tình giúp đỡ và luôn khoan dung đối với người khác, có thái độ lạc quan trong cuộc sống. Nhân cách, phẩm chất đạo đức của cha mẹ đóng vai trò quyết định đối với việc giáo dục con cái. Nếu cha mẹ có phẩm chất này, con cái sẽ tôn kính và yêu thương họ.

2. Cần phải có kiến thức uyên bác.

Con trẻ trong quá trình trưởng thành thường hay đưa ra nhiều vấn đề, tìm kiếm, quan sát để hiểu biết thế giới xung quanh. Bố mẹ cần phải có kiến thức sâu rộng, phong phú mới đáp ứng được sự ham học hỏi và thỏa mãn tính tò mò của con cái. Do vậy, bố mẹ phải thường xuyên trau dồi, bổ sung kiến thức và rèn luyện văn hoá cho bản thân hàng ngày. Kiến thức văn hoá của bố mẹ có tác dụng rất lớn trong việc hình thành phẩm chất, hình thành thái độ đối xử của con cái với cha mẹ cũng như giúp bố mẹ có cách thức giáo dục và đối xử đúng đắn, phù hợp với tính cách của con mình, đồng thời cũng có thể đạt được uy tín tương đối cao trong tư tưởng, suy nghĩ của con trẻ.

3. Bố mẹ phải trở thành tấm gương, một mẫu hình mô phạm, lý tưởng đối với con cái.

Con cái luôn cần sự bình đẳng, quan hệ dân chủ với bố mẹ và sự hoà hợp giữa bố và mẹ. Sự thống nhất ý kiến trong nhiều vấn đề cũng như phương pháp giáo dục của bố mẹ sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến uy tín của bố mẹ và hiệu quả giáo dục đối với con cái. Bố mẹ phải nghiêm khắc tự rèn luyện bản thân để trở thành tấm gương sáng cho con cái

học tập, phấn đấu noi theo.

BÍ QUYẾT THỨ 3
VÌ CON CÁI CHA MẸ HÃY TẠO DỰNG MỘT GIA ĐÌNH QUY PHẠM

Ngoài uy tín của bản thân, trong giáo dục gia đình, bố mẹ cũng cần phải xây dựng một gia đình quy phạm. Tục ngữ có câu: "Không có bột không gột nên hồ". Trong gia đình, muốn làm cho con cái vâng lời thì bố mẹ phải "lời nói đi đôi với việc làm", hình thành những thói quen, nếp sống tốt trong gia đình. Bố mẹ cũng nên xây dựng nội quy cho gia đình và là những người nghiêm chỉnh thực hiện nội quy đó.

Trong gia đình nên xây dựng nội quy như thế nào đối với con cái? Một nhà tâm lý học giáo dục cho rằng, những hành vi và thái độ đối nhân xử thế trong cuộc sống của cha mẹ đối với con cái có tác động lớn đối với con cái. Cụ thể, có thể đưa ra một vài phương diện sau:

Về những hành vi của bố mẹ trong gia đình:

1. Hình thành những thói quen tốt trong cuộc sống như thói quen ngăn nắp trong sinh hoạt hàng ngày, giường chiếu, chăn đệm của mình phải gọn gàng, sạch sẽ.
2. Ăn uống điềm đạm, lịch sự, không được lãng phí lương thực.
3. Người lớn và khách ngồi cùng bàn ăn khi không đủ chỗ ngồi thì tự ý lui ra phía sau.
4. Tự làm mọi công việc của mình, kể cả phải tự giặt quần áo của bản thân, khi gặp khó khăn phải tự nghĩ biện pháp khắc phục, không thể dựa dẫm, ỷ lại vào người khác.

Về thái độ đối nhân xử thế:

1. Cần phải kính trọng bề trên, đặc biệt là người già, đối với cha mẹ, thầy cô giáo cần phải lễ phép.
2. Học cách sử dụng ngôn ngữ lịch sự, lễ phép trong giao tiếp; khi nói

chuyện với người khác không thể nói năng quá tuỳ tiện, thô tục, không có chừng mực.
3. Khách đến chơi nhà cần phải nhiệt tình chào hỏi, đón tiếp, mời khách ngồi, rót trà mời khách, khi khách ra về cần phải chia tay, tiễn khách.
4. Khi nói, không nói to hay kêu la. Khi bố mẹ hay người lớn nói chuyện không được tuỳ tiện nói xen vào.

Hoàn cảnh của mỗi gia đình không hoàn toàn giống nhau, vì thế quy tắc cũng không giống nhau. Tuy nhiên, có một vài điểm chung đáng chú ý cho tất cả các gia đình như sau:

1. Lúc đầu, quy tắc không dễ gì được thực hiện, không dễ dàng khiến con cái ghi nhớ, có ý thức thực hiện ngay. Đối với con cái, có nhiều yếu tố, lý do dẫn đến những cảm giác khó chịu cho chúng khi buộc phải thực hiện các quy tắc do cha mẹ đặt ra mà cha mẹ chưa có biện pháp thuyết phục chúng.
2. Quy tắc cần phải hợp tình hợp lý, phải tính đến khả năng tiếp nhận của trẻ để xây dựng quy tắc sao cho phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý cũng như sở thích của trẻ.
3. Quy tắc khi thực thi cần phải trước sau như một. Đây là sự hình thành thói quen tốt và quy phạm hành vi cần thiết. Nếu quy tắc thay đổi liên tục, thực hiện theo kiểu "đầu voi đuôi chuột" đương nhiên sẽ không mang lại hiệu quả cao.
4. Định ra thời hạn kiểm tra, biểu dương và nhắc nhở, hình thành một cơ chế giám sát và đốc thúc, huy động đầy đủ tính tích cực và tính năng động chủ quan của bọn trẻ.
5. Tấm gương tốt của bố mẹ có tác dụng rất quan trọng. Yêu cầu con cái làm theo bố mẹ, trước tiên bố mẹ phải là người thực hiện nghiêm chỉnh nội quy đề ra. Có như vậy, nội qui gia đình mới có thể hình thành và đi vào thực hiện có nề nếp.

Bố mẹ nào cũng yêu thương con cái, con cái lớn khôn, khoẻ mạnh và trưởng thành là niềm hạnh phúc vô bờ, nguồn động viên lớn lao với bố mẹ. Nhưng yêu thương con thế nào cho đúng cách?

1. Cần phải yêu thương theo lý trí.

Yêu thương theo lý trí nghĩa là trong quá trình yêu thương con cái, cần phải tự khống chế tình cảm của mình, biết kiềm chế tình cảm không để quá xúc động trước con cái hay để tình cảm lấn át lý trí trong quá trình nuôi dạy con cái.

Đối với các bậc cha mẹ trẻ, thậm chí quá trẻ, trong giáo dục, dạy dỗ con cái thường thiếu kinh nghiệm, không theo khuôn phép. Họ dạy bảo con cái thường vô nguyên tắc, đa phần là cưng chiều. Đôi lúc, họ có thái độ nhân nhượng vô nguyên tắc đối với con cái, có người nuông chiều, chỉ lo đáp ứng nhu cầu vật chất cho con, chỉ lo làm sao để con cái ăn ngon mặc đẹp mà không hiểu cung cấp món ăn tinh thần và nuôi dưỡng tư tưởng tốt cho con cái là quan trọng và cần thiết. Vô hình chung họ đã hình thành cho con cái thói quen xấu, tính ích kỷ và thói quen hưởng thụ. "Yêu" con theo kiểu này là mù quáng, thậm chí có hại cho con.

2. Kết hợp yêu thương và nghiêm khắc cũng là một dạng thể hiện yêu thương con cái.

Người xưa nói "Yêu cho roi cho vọt" chính là muốn lưu ý đến yêu cầu nghiêm khắc đối với con cái. Làm cha mẹ không nên yêu thương con mù quáng, cần phải yêu thương nhưng vẫn nghiêm khắc, trong nghiêm khắc có yêu thương, trong yêu thương có nghiêm khắc. Tuy nhiên, nghiêm khắc không có nghĩa là đối xử hà khắc đối với con cái, đánh đập, quát mắng con cái mà cần phải dựa trên cơ sở hợp lý. Đồng thời, thái độ cần phải kiên trì, nhẫn nại.

Yêu cầu nghiêm khắc đối với con cái là rất quan trọng. Bởi vì con cái thường không có kinh nghiệm, chưa thực sự hiểu biết hết các vấn đề, nhưng về mặt tâm lý, lại không thích và không quen bị khống chế về cả tình cảm và hành vi. Nếu người lớn không nghiêm khắc đối với chúng, chúng thường không chủ động, không tự giác học và không có được những hành vi đạo đức đúng đắn. Vì thế, bố mẹ cần phải hướng dẫn hành vi và định hướng tư tưởng của bọn trẻ, hình thành cho chúng

những thói quen tốt. Nếu chỉ có yêu thương mà không cần giáo dục, không cần dạy bảo, đứa trẻ vẫn trưởng thành thì đó là đứa trẻ ưu tú và là trường hợp đặc biệt, còn lại đa số trẻ cần phải có sự kết hợp giữa yêu thương và nghiêm khắc trong giáo dục.

Bố mẹ đối với con cái nên yêu thương nhưng nghiêm khắc, tuyệt đối không được cưng chiều con cái quá mức. Trong giáo dục con cái, nhất thiết phải có lý trí, có khuôn phép mới có thể tạo dựng uy tín trong ý nghĩ của bọn trẻ.

BÍ QUYẾT THỨ 4
PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC THIẾU THIẾT THỰC CÓ PHẦN KHÔNG THÍCH HỢP

Uy tín là bố mẹ vận dụng phương pháp giáo dục thích hợp với con cái dựa trên nền tảng của sự tôn trọng lẫn nhau, yêu thương nhau, uy tín không tự nhiên sinh ra. Trái lại, có một vài bố mẹ vận dụng phương pháp giáo dục sai lầm, cho rằng uy tín của mình là đương nhiên và tất yếu. Như vậy, bố mẹ sẽ không thể có được sự tôn trọng của con cái, uy tín cũng không tồn tại lâu dài được, chủ yếu do một vài lý do sau:

1. Phương pháp giáo dục bằng cách dùng áp lực:

Bố mẹ nghiêm khắc mà không nhân ái, thường xuyên nổi cáu, thường dọa nạt, trách mắng con cái, luôn áp dụng hình phạt với con cái. Giáo dục bằng cách đánh đập, khiến con cái nghe theo một cách dập khuôn máy móc, luôn ở trong trạng thái tinh thần bất an, luôn có trạng thái hoảng sợ.

2. Phương pháp giáo dục bằng cách không dùng tình cảm, không thân thiện, gần gũi:

Bố mẹ không chủ động tiếp cận con cái sẽ khiến con cái có sự xa cách, không gần gũi với họ. Ví dụ, mang con cái gửi ông bà nội hoặc gửi con cho người trông trẻ chăm sóc, thờ ơ không quan tâm tới con. Giữa

họ và con cái rất ít có dịp giao lưu tình cảm, con cái không hiểu ý nghĩ, sở thích của bố mẹ. Bố mẹ cũng không biết nguyện vọng và sở thích của con cái. Như thế khoảng cách giữa bố mẹ và con cái ngày càng xa.

3. Phương pháp giáo dục con cái bằng cách nuông chiều

Bố mẹ nuông chiều con cái, tạo cho con cái có những tính ngang ngược, khoe khoang, ích kỷ, không định hướng và rèn luyện đức tính chăm chỉ, không biết quan tâm đến mọi người xung quanh chúng. Bố mẹ cũng không đưa ra những yêu cầu, điều kiện đối với con cái, ngược lại, luôn đáp ứng yêu cầu của con một cách vô điều kiện, luôn tìm mọi cách làm vừa ý con cái. Điều này sẽ làm cho trẻ trở nên hư hỏng, hình thành tính cách ngang ngược.

4. Phương pháp giáo dục lấy bản thân làm gương:

Bố mẹ cho rằng hành vi của mình trước mặt con cái là chuẩn mực, là quy tắc của gia đình, nói một câu con cái tuyệt đối tuân lệnh nghe theo. Ngay cả khi điều đó là sai trái nhưng vì tính gia trưởng, vì muốn duy trì cái gọi là "quyền làm cha mẹ" vẫn ép buộc con cái nghe theo, đồng thời, tự cho đây là một phương pháp giáo dục. Điều này thường dẫn đến bố mẹ không nhìn nhận được yêu cầu cần thiết thích đáng của con cái, không kiên nhẫn lắng nghe những ý kiến đúng đắn của con cái, có khi còn làm tổn thương lòng tự trọng của con cái. Như vậy sẽ ảnh hưởng tới việc hình thành tính cách tốt của con cái.

5. Phương pháp giáo dục bằng cách dùng thuyết giáo:

Bố mẹ dùng tình yêu thương và mọi biện pháp động viên khích lệ (bao gồm cả vật chất và tinh thần) để giành được tình yêu thương, sự tôn trọng của con cái đối với mình. Nhưng bỗng nhiên có một ngày bọn trẻ không được yêu thương hoặc không thoả mãn với những gì đang có dẫn đến không vừa ý, thậm chí, không vừa ý với việc mình được sinh ra. Chúng cảm thấy phẫn nộ và có suy nghĩ phản kháng ngang ngược không có văn hoá.

Một vài phương pháp giáo dục nói trên là sai lầm. Bố mẹ trong quá trình giáo dục con cái cần phải hình thành tư duy linh hoạt hay thường xuyên thay đổi trạng thái. Ví dụ, bố mẹ thường ngày nuông chiều con cái, bỗng nhiên có một ngày con cái có những hành vi hư hỏng, nảy sinh tính cách bất thường như cứng đầu, ngang bướng, đề cao cái tôi cá nhân... Khi đó cần phải răn dạy, trách mắng, thậm chí đánh chúng. Đối với chúng, không thể đáp ứng những yêu cầu, đòi hỏi không có giới hạn mà phải có những quy định, giới hạn nhất định buộc chúng phải tuân theo, kể cả việc phải áp dụng các hình phạt hay quát, mắng khi chúng đi quá giới hạn. Việc không có giới hạn, khiến con cái đưa ra những yêu cầu không hợp lý, đáp ứng yêu cầu của chúng một cách vô điều kiện chỉ để làm chúng vừa lòng sẽ là một cách làm sai. Những cách làm trên không thể tạo dựng uy tín của bố mẹ cũng không có lợi cho sức khoẻ của con cái trong quá trình trưởng thành, vì vậy nên bác bỏ.

CHƯƠNG 10:
BỐN VẤN ĐỀ LỚN CẦN GIẢI QUYẾT KHI CON CÁI TRƯỞNG THÀNH

Tuổi thanh thiếu niên là tuổi phát triển sinh lý của con người, tâm lý phát sinh đột ngột và là thời kỳ tâm sinh lý biến đổi phức tạp. Đặc điểm của thời kỳ này là chúng có nhiều suy nghĩ, nhiều mộng tưởng, hoài bão cũng như lý tưởng nhưng lại có ít và thiếu kinh nghiệm, kiến thức, nhận thức tất yếu, dồi dào sức khoẻ mà lại thiếu việc rèn luyện sức lực..., có trí tuệ khám phá nhưng không phân biệt rõ ràng và không xác định được giới hạn. Mọi vấn đề tồn tại trong xã hội như giữa những cái mới và cái cũ, đúng đắn và lỗi lầm, ánh sáng và bóng tối, tất

cả đều tập trung đan cài trong một con người ở thời niên thiếu, đặc biệt với thanh niên đương đại, trưởng thành trong môi trường cải cách mở cửa. Nói một cách tổng thể, yếu tố cơ bản là tốt nhưng thanh thiếu niên đương đại trong điều kiện lịch sử mới cũng gặp một vài vấn đề mới.

VẤN ĐỀ THỨ NHẤT
TRẺ EM TIẾP NHẬN VÀ CHỊU ẢNH HƯỞNG CỦA NHỮNG QUAN NIỆM TƯ TƯỞNG KHÔNG TỐT

Thời đại ngày nay là thời đại của khoa học kỹ thuật phát triển với tốc độ cao, thời đại công nghệ thông tin, sự bùng nổ thông tin, thời đại của Internet khiến thanh thiếu niên có thể dễ dàng tiếp cận với khối kiến thức khổng lồ, lượng thông tin đa dạng, phong phú. Thanh thiếu niên trong môi trường thông tin tương đối tốt, hiểu rõ sự phát triển của khoa học kỹ thuật, tiếp nhận sự giáo dục hữu ích, lành mạnh. Điều này có ích cho việc tạo dựng con người mới hiện đại hoá phù hợp với xu thế cải cách mở cửa. Một vài chương trình phần mềm bên cạnh mặt tốt còn nhiều mặt hạn chế do một bộ phận học sinh đơn thuần tuổi còn nhỏ, kiến thức thu được, khả năng phân biệt tốt xấu còn ít. Dù tiếp cận thông tin về đời sống ở trong nước hay nước ngoài như cuộc sống ở Hồng Kông hoặc ở phương Tây chúng đều thiếu hụt những nhận thức đúng đắn và khó có thể học hỏi, tiếp thu một cách đầy đủ, chính xác. Chúng thường không tiến hành phân tích những điều chúng biết được ở Hồng Kông hay ở phương Tây qua những tác phẩm văn hoá nghệ thuật. Trong những tác phẩm ấy đều phản ánh hiện tượng cuộc sống xã hội và một vài hiện tượng đơn giản nào đó so sánh với tình hình ở trong nước dẫn đến việc tiếp nhận không chủ định ảnh hưởng chủ quan của phương Tây đem đến cho giáo dục đạo đức ở nhà trường những ảnh hưởng phụ.

VẤN ĐỀ THỨ HAI
CUỘC SỐNG YÊU CẦU CAO, THÓI QUEN YÊU LAO ĐỘNG NGÀY CÀNG MAI MỘT

Từ khi tiến hành cải cách mở cửa đến nay, đại bộ phận các gia đình tăng thêm thu nhập, cuộc sống người dân có sự cải thiện rõ rệt, thanh thiếu niên thích cuộc sống hưởng lạc. Đây là điều dễ nhận thấy. Nhưng do ảnh hưởng của thị hiếu xã hội không lành mạnh, hơn nữa trong một số gia đình, nhà trường việc giáo dục còn tồn tại hiện tượng nặng về hình thức, nhẹ về đạo đức khiến cho rất nhiều thanh niên chỉ biết vùi đầu vào sách vở mà không biết nấu cơm, giặt quần áo; mù quáng theo đuổi những thị hiếu vật chất tầm thường, nhu cầu hưởng thụ lớn, hạn chế sự gian khổ, cần kiệm, đạo đức tốt đẹp bị đẩy lùi, một vài học sinh bỏ tiền thuê người khác học thuê, làm bài tập. Những vấn đề bức xúc này không thể không khiến bố mẹ, thầy cô giáo và xã hội có những băn khoăn, trăn trở.

VẤN ĐỀ THỨ BA
SINH LÝ VÀ TÂM LÝ TRỞ THÀNH PHÁT TRIỂN NHANH, VẤN ĐỀ YÊU ĐƯƠNG SỚM

Do công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thành thị hoá hoạt động xã hội, cải thiện điều kiện cuộc sống vật chất, vấn đề tình dục và quan hệ tình dục của thanh thiếu niên đã trở thành vấn đề đáng quan tâm của xã hội. Chúng đã bắt đầu nhận thức được sự khác biệt giới tính, nảy sinh ham muốn dục vọng, tình cảm giới tính từ khi còn ít tuổi. Một số học sinh ở cấp cơ sở đã nảy sinh tình cảm khác giới, sa vào chuyện yêu đương sớm hoặc sai lầm trong quan hệ yêu đương nam nữ dẫn đến những hậu quả đáng tiếc, thậm chí xuất hiện cả những hành vi phạm tội, vi phạm pháp luật liên quan đến quan hệ yêu đương nam nữ trong thanh thiếu niên. Tất cả các hiện tượng đó xuất phát từ việc thanh thiếu niên xuất hiện tư tưởng sớm biết, ý chí không vững vàng, hơn nữa, do ảnh hưởng của môi trường bên ngoài và chưa có nhận thức

đầy đủ về vấn đề giới tính, tình dục. Hiện tượng yêu sớm trong thanh thiếu niên thật đáng lo ngại vì điều này ảnh hưởng lớn tới quá trình sinh trưởng, phát triển của trẻ, thậm chí còn làm giảm tuổi thọ.

Do thói quen phong tục và quan niệm đạo đức, tình yêu, giới tính nên quan điểm về giáo dục giới tính cho trẻ trên 10 tuổi trong các bậc cha mẹ hết sức khác nhau. Vì vậy cần truyền bá về bệnh giới tính (đặc biệt là bệnh AIDS và bệnh nhiễm chất độc), thông tin phòng chống và chữa trị.

VẤN ĐỀ THỨ TƯ
KHÔNG TỰ GIÁC RÈN LUYỆN DẪN ĐẾN PHẠM PHÁP

Những năm gần đây, các trường học tăng cường giáo dục đạo đức và đã đạt hiệu quả nhất định. Học sinh tiểu học, trung học cơ sở vi phạm pháp luật giảm. Đây là dấu hiệu đáng mừng. Nhưng hiện nay cũng còn một bộ phận thanh thiếu niên không tự giác rèn luyện, tu dưỡng, sống đua đòi, buông thả, rơi vào vũng bùn lầy như: tự thành lập nhóm trong và ngoài nhà trường, gây rối trật tự công cộng ảnh hưởng không tốt tới trật tự trị an. Trường học là nơi giáo dục, bồi dưỡng và nuôi nấng con người. Vì vậy, việc ngăn chặn, phòng chống thanh thiếu niên vi phạm pháp luật đã trở thành nhiệm vụ cấp bách của nền giáo dục.

Biện pháp 1: Ưu tiên môi trường đào tạo cho trẻ trưởng thành

Bất kỳ sự trưởng thành tư tưởng nào của thanh niên cũng đều chịu sự ảnh hưởng của hoàn cảnh xã hội.

Hiện nay, tồn tại rất nhiều yếu tố tiêu cực, trái với mục tiêu đào tạo thanh thiếu niên, đặt ra vấn đề cần xử lý và ưu tiên tạo môi trường tốt có lợi cho sự phát triển lành mạnh của thanh thiếu niên. Ưu tiên môi trường phát triển cho thanh thiếu niên bao gồm môi trường xã hội,

môi trường học đường, môi trường gia đình.

Ưu tiên hoàn cảnh xã hội là ưu tiên hàng đầu. Công cụ dư luận xã hội, các phương tiện truyền thông như: tivi, đài, báo chí, tạp chí... cần có lợi cho sự phát triển lành mạnh của trẻ, cần cổ vũ học sinh phát triển theo hướng toàn diện tích cực. Đối với hành vi và tư tưởng tiên tiến của những người xuất sắc cần tăng cường tuyên truyền đề xướng, truyền bá rộng rãi để khuyến khích trẻ và hướng dẫn chúng hình thành nhân sinh quan đúng đắn. Những nơi như cung thiếu niên, viện bảo tàng, thư viện, khu văn hoá thể thao cần mở cửa định kỳ cho thanh thiếu niên để làm phong phú cho cuộc sống tinh thần của chúng.

Tăng cường an ninh đối với môi trường xã hội, chỉnh đốn các khu vui chơi văn hoá; đối với những chế phẩm như báo, tạp chí, phim ảnh có hại như tuyên truyền bạo lực, tình cảm không lành mạnh, hành động độc ác cần ngăn cấm, tuyệt đối không để lan tràn. Đối với những phòng chơi điện tử mang hình thức đánh bạc cần tiến hành điều tra vây bắt, tuyệt đối không được để ảnh hưởng xấu đến học sinh.

Thứ hai, cần ưu tiên môi trường học đường. Trường học cần duy trì "giáo dục toàn diện, giáo dục mọi học sinh, giáo dục ở mọi trình độ". Thúc đẩy giáo dục toàn diện, nâng cao tố chất cho học sinh, giải quyết triệt để tình trạng tỉ lệ học sinh học lệch, coi trọng giáo dục kiến thức hơn giáo dục đạo đức.

Đồng thời, trường học cần làm công việc tuyên truyền văn hoá tinh thần, lấy môi trường nhỏ tác động đến môi trường lớn, giáo dục tố chất trong trường học sẽ thúc đẩy giáo dục tố chất toàn dân. Trường học cũng cần áp dụng sự ảnh hưởng của những thông tin tích cực ngoài xã hội để đưa vào giáo dục chính quy trong trường học. Cần nâng cao khả năng phân tích, nhận định, đánh giá các thông tin xã hội, ngăn chặn những thông tin có hại để bảo vệ học sinh phát triển lành mạnh. Trường học cần xây dựng các khu văn hoá và những khu học tập cần thiết như vườn khoa học và giáo dục, bảng đen và các loại bảng để thông báo tuyên truyền nhằm rèn luyện, cổ vũ và giáo dục học sinh.

Cuối cùng là môi trường gia đình. Hiện nay quan hệ gia đình rạn nứt gia tăng khiến trẻ bất hạnh ngày càng nhiều, đối với những đứa trẻ này cần dành tình yêu thương nhiều hơn. Đồng thời, khi gặp khó khăn tâm lý thay đổi cần giúp chúng tạo ra hoàn cảnh gia đình có lợi cho sự phát triển của chúng. Trước mắt cần thay đổi những tư tưởng về công việc của học sinh làm mất đi ảnh hưởng không tốt khi cha mẹ mất việc mang lại cho chúng.

Ngoài ra ưu tiên môi trường gia đình không thể coi nhẹ các hoạt động vui chơi văn hoá gia đình. Các hoạt động này từ nội dung đến hình thức đều ảnh hưởng đến sự trưởng thành trong suy nghĩ của trẻ, như việc xem tác phẩm phim, sách báo tạp chí... đều giúp cho việc nâng cao hứng thú về thẩm mỹ của thanh thiếu niên.

Biện pháp 2: Tăng cường giáo dục lao động để trẻ phát triển toàn diện.

Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến việc hình thành thói quen thiếu tình yêu lao động của một bộ phận thanh thiếu niên. Một số trường học giáo dục phiến diện chỉ chăm lo giáo dục kiến thức trong sách vở mà bỏ qua giáo dục lao động. Giáo dục lao động không tồn tại dẫn đến học sinh phát triển không toàn diện. Có những gia đình chỉ coi trọng việc con cái đọc sách mà không để cho con làm việc nhà. Trong thời gian gần đây, do các phương tiện truyền thông phản ánh khá nhiều về vấn đề này đã giúp cho việc thay đổi nhận thức về lao động thể lực và những người lao động thể lực.

Cần tạo ra con người mới phát triển toàn diện, cần tăng cường và cải cách giáo dục lao động trong trường học là yêu cầu cần thiết hiện nay. Nhà trường cần căn cứ vào từng trường hợp cụ thể để xây dựng những bài học khác nhau, xây dựng và làm tốt những nơi học, lao động để phục vụ cho việc giáo dục tức là vừa kết hợp giáo dục và lao động sản xuất, thông qua lao động bồi dưỡng lòng yêu lao động, cũng có lợi cho việc bồi dưỡng kỹ năng lao động. Cần căn cứ vào độ tuổi của học sinh để tổ chức các hoạt động công ích xã hội như: tổ chức học sinh

tham gia vệ sinh môi trường, nếu có điều kiện tổ chức cho học sinh đến các công trường, các vùng nông thôn tham gia hoạt động sản xuất công nông nghiệp. Đồng thời, cần tăng cường giáo dục tính thẩm mỹ của lao động. Dẫn dắt học sinh xây dựng quan niệm "Người lao động là cao quý nhất, lao động là vinh quang" để học sinh thông qua lao động nhận biết nét đẹp của lao động, giá trị của lao động, thể hiện thành quả sáng tạo lao động. Cha mẹ cần giáo dục con cái tăng cường lao động cá nhân, từ nhỏ cần nuôi dưỡng năng lực tự lo liệu.

Biện pháp 3: Triển khai việc giáo dục thời thanh xuân, xây dựng quan niệm luân lý đúng đắn.

Giáo dục thanh thiếu niên là công việc mà nhà trường, xã hội, gia đình đều coi trọng. Vì để cho thế hệ sau của chúng ta phát triển khoẻ mạnh, trở thành nhân tài có ích trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, hiện đại hoá đất nước. Mọi người đều phải có trách nhiệm với giáo dục. Đối với hiện tượng yêu sớm ở học sinh cơ sở, cha mẹ không thể cho đó là bất thường. Ở vào tuổi đó, học sinh do tiếp xúc với các tác phẩm viết về tình yêu nam nữ, từ đó phát sinh ra tình yêu ngưỡng mộ là điều tự nhiên. Cha mẹ cần dẫn dắt con cái đến những thành công chứ không phải chỉ kiên quyết và tìm mọi cách cách ly, ngăn chặn chúng. Cần công khai nói chuyện với trẻ, không nói bóng gió; kiên trì khuyên răn, không chỉ trích, tổ chức mọi người cùng xem xét, thảo luận công khai chứ không phải là vấn đề bí mật. Hành động xuất phát từ tình cảm nhưng lý trí phải tỉnh táo, dẫn dắt học sinh dùng lý trí chiến thắng tình cảm để sửa chữa sai lầm.

Cha mẹ cần thành thật bày tỏ quan điểm của mình về giới tính, đặc biệt là những suy nghĩ và ý kiến về giới tính của trẻ cho trẻ biết. Bạn quan tâm đến tình yêu và cuộc sống của chúng cũng như bạn hi vọng chúng cần làm những gì. Không nên để con bạn phải đoán mò lập trường của bạn là gì, bạn cũng không nên giả bộ có quan điểm thoáng hơn thực tế hay quá bảo thủ. Trong quá trình cha mẹ và trẻ nói chuyện về vấn đề giới tính nếu không thành thật, không thẳng thắn có thể dẫn đến những hậu quả tai hại.

Đồng thời, bạn phải để cho con bạn biết thái độ của bạn đối với vấn đề giới tính. Nhưng cần cẩn thận không được để tình cảm này chuyển thành yêu cầu. Nếu bạn truyền đạt những quan niệm, thái độ cho phép, bất luận có liên quan đến giới tính hay là những thứ khác cũng có thể có những điều tai hại. Bởi vì nó phủ định quyền riêng tư và quyền tự chủ của con bạn. Trẻ có thể không có ý kiến bất đồng với cách nhìn của bạn, nhưng làm như vậy có thể khuyến khích trẻ giữ bí mật hoặc nói dối khi sự việc phát sinh, tránh việc bạn biết thông tin.

Cha mẹ có con từ 10 tuổi trở lên thường mắc sai lầm lớn nhất đối với trẻ là khuyên con tránh làm gì mà không khuyên con cần tránh như thế nào. Thông qua việc nói chuyện ngẫu nhiên với trẻ, biểu lộ cá nhân, thậm chí cổ vũ trẻ hoặc giúp chúng nghĩ ra những phương pháp làm những việc dưới đây:

Cách xử lý và biện pháp thích hợp nhất đối với trẻ, đầu tiên là cần cự tuyệt hành vi giới tính đối với chúng.

Phương thức kính trọng không uy hiếp đến sự biểu hiện tình yêu thương với người khác.

Biểu hiện một cách công khai, thành thật tình cảm và kỳ vọng với đối tượng mà không phải dấu diếm một cách phiền não.

Nói chuyện một cách trực tiếp để hiểu tình yêu và kỳ vọng của đối tượng mà không cần đoán mò hay hiểu nhầm.

Thông qua việc nói chuyện để hai bên đều đồng ý, hiểu nhau và có trách nhiệm đối với những cuộc hẹn hò. (Ví dụ: Không đến những nơi nguy hiểm, cũng không phải đi cùng người mà mình không thích).

Cùng đối tượng xây dựng mối quan hệ mật thiết an toàn về sinh lý, hai bên cùng có trách nhiệm và tôn trọng lẫn nhau (Vì không phải cấm đoán quan hệ tình dục mà hành động như vậy mới an toàn).

Thường xuyên quan tâm, thăm hỏi về cuộc sống xã hội của trẻ, có

thể trả lời hoặc không những câu hỏi của trẻ, thông qua việc thảo luận về những tình huống trong cuộc sống và những vấn đề về giới tính thông thường. Không cần trả lời một cách rõ ràng hoặc trả lời "Có", "không". Ví dụ: "Con muốn cùng bạn nam có quan hệ như thế nào",

hoặc "Hãy nói cho con cả tiến trình như thế nào?" Bất cứ trẻ nói gì bạn hãy lặng lẽ nghe mà không nên bộc lộ sự phán đoán nào.

Điều quan trọng là bất kể tình yêu của con trẻ có tức cười hay sai lầm đi nữa thì cha mẹ cũng không thể phản đối kịch liệt. Ví dụ: Trẻ 10 tuổi thường hay có tình cảm mãnh liệt đối với người khác, nhưng những người này thường không thể với tới, ví như các minh tinh màn bạc, giáo viên đã kết hôn hay anh trai của bạn mình (hơn trẻ rất nhiều tuổi). Mặc dù, tình cảm này đối với cha mẹ chỉ là biểu hiện bên ngoài hoặc rất viển vông nhưng đối với trẻ lại vô cùng quan trọng. Trên thực tế, chúng giúp trẻ trải qua những tình cảm có liên quan đến tình yêu và giới tính trong một môi trường tương đối an toàn.

Biện pháp 4: Đề phòng cẩn thận với những vấn đề vượt qua chuẩn mực đạo đức

Nguyên nhân thanh thiếu niên phạm pháp rất nhiều, một mặt là do quan niệm về pháp luật quá đơn giản, khả năng chấp hành kém hoặc không tự giác thực hiện. Mặt khác, do ảnh hưởng của môi trường dẫn đến những quan niệm sai trái hoặc những ảnh hưởng không tốt từ phía gia đình, gia đình không có trách nhiệm, buông lỏng con cái. Một số trường học bất lực đối với việc giáo dục vấn đề này, thiếu kiên trì, thiếu trách nhiệm và quản lý không tốt trở thành nguyên nhân chủ yếu dẫn thanh thiếu niên đến con đường phạm pháp.

Thực tế, một số thanh niên vi phạm pháp luật đều có biểu hiện trước như: chỉ thích hưởng thụ, đua đòi, chạy theo mốt, ham mê chơi bời, không chú tâm học hành, thường xuyên đi học muộn, không học, bỏ bài. Cha mẹ và giáo viên chỉ cần để ý là có thể phát hiện được. Đặc biệt, đối với thanh thiếu niên phạm pháp, để giáo dục đạt hiệu quả cao

cần thực hiện tốt biện pháp đề phòng. Công việc này không chỉ là yêu cầu với nhà trường mà đòi hỏi cả xã hội, gia đình cùng phối hợp thực hiện, cùng quản lý và giải quyết, xử lý vấn đề giáo dục thanh thiếu niên phạm pháp mới giúp chúng thay đổi và tiến bộ. Nhà trường là nơi đầu tiên đề phòng trẻ phạm pháp. Nhà trường cần phát huy vai trò chủ yếu này, đầu tiên cần tích cực triển khai việc giáo dục quy phạm và phổ biến pháp luật. Hành vi quy phạm là những nguyên tắc cơ bản mà trẻ cần tuân theo trong cuộc sống hàng ngày, trong học tập, trong hoạt động, trong quá trình giao lưu. Quá trình dạy những quy tắc, quy định của nhà trường đối với học sinh chính là quá trình bồi dưỡng, rèn luyện, hướng dẫn hành vi và phẩm chất đạo đức cho trẻ. Trong quá trình rèn luyện này cần tiến hành 3 nội dung: Một là, để trẻ ghi nhớ, lý giải vấn đề; Hai là, yêu cầu rèn luyện nghiêm túc để hình thành thói quen; Ba là, tăng cường kiểm tra về đức dục, tiến hành phê bình, kết hợp rèn luyện và kiểm tra.

Đối với học sinh phạm pháp khác cần nắm bắt tâm tư, tình cảm, tính cách, nhất là nguyên nhân và mức độ vi phạm của trẻ để có biện pháp giáo dục sớm, phù hợp ngay từ khi trẻ mới vi phạm. Khi nắm bắt được hành vi của trẻ cần triển khai giáo dục hiểu biết pháp luật, cần thay đổi biện pháp trước đây kết hợp giáo dục đạo đức và giáo dục pháp luật. Nhà trường cần tổ chức cho học sinh học tập, nâng cao kiến thức pháp luật như "Hành pháp", "Điều lệ xử phạt quản lý an ninh", giảng cho học sinh về kiến thức pháp luật, phân tích nội dung phạm pháp của thanh thiếu niên để học sinh hiểu pháp luật, tuân thủ theo pháp luật từ đó hình thành hành vi tự giác. Tiếp theo, người làm công tác giáo dục cần hình thành quan niệm giáo dục "Bồi dưỡng một học sinh ưu tú sau đó nhân rộng, bồi dưỡng nhiều học sinh ưu tú khác". Đối mặt với vấn đề còn tồn tại cần nhiệt tình thay đổi để phòng tránh và giảm những mất mát cho học sinh. Đồng thời, cần giúp đỡ toàn thể học sinh không được phân biệt kỳ thị các bạn đã từng có hành vi phạm pháp.

Gia đình là nơi thứ hai giúp trẻ tránh xa con đường phạm pháp. Ảnh hưởng của gia đình trong quá trình phát triển của trẻ có tác dụng

đặc thù. Phương pháp giáo dục quản lý của cha mẹ ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển lành mạnh của trẻ. Do vậy, đầu tiên cha mẹ cần nâng cao tố chất bản thân, cần tăng cường trách nhiệm giám sát hành động của mình đối với trẻ vị thành niên. Các thành viên trong gia đình cần yêu truyền thống gia đình, yêu chủ nghĩa xã hội, có trách nhiệm với xã hội, tuân thủ pháp luật, hoà thuận đoàn kết. Cha mẹ lấy không khí gia đình tốt đẹp để cảm hoá và rèn luyện cho trẻ. Tiếp đến gia đình, nhà trường có quan hệ hài hoà mật thiết, cần phối hợp quan hệ hài hoà thống nhất và chặt chẽ, luôn tiến hành giáo dục kịp thời với trẻ. Chỉ có như vậy mới giảm được các nhân tố phạm pháp, tránh được những hành vi xấu.

Xã hội là nhân tố thứ ba tác động, ảnh hưởng tới việc trẻ phạm pháp. Đầu tiên, nhà trường cần phối hợp chặt chẽ với giáo dục xã hội, xây dựng môi trường giáo dục tích cực toàn diện. Đoàn thanh niên, phụ nữ, cảnh sát, giao thông cần kịp thời hiểu và nắm được ảnh hưởng của xã hội đối với thanh thiếu niên. Hiểu và nắm được tư tưởng và biểu hiện của họ để đưa ra biện pháp giáo dục cụ thể, tránh sai lầm. Tiếp đến, cần tăng cường quản lý ở những nơi công cộng, khu vui chơi giải trí, chú ý việc bảo vệ thanh thiếu niên ở những nơi công cộng, dùng những sản phẩm tinh thần lành mạnh để đáp ứng nhu cầu cuộc sống, rèn luyện tinh thần cho trẻ, giáo dục trẻ trở thành những người cao thượng.

Nhiệm vụ giáo dục đạo đức trong thời kỳ đổi mới đặt ra yêu cầu với nhà trường ngày càng cao. Nó có vị trí đặc thù trong thời kỳ mở cửa, hội nhập quốc tế. Do vậy, chúng ta cần đặt vấn đề nuôi dưỡng con người mới phát triển toàn diện đức, trí, thành mục tiêu hàng đầu và cần tăng cường hơn nữa việc nghiên cứu vấn đề giáo dục đạo đức đối với thanh thiếu niên.

CHƯƠNG II: NĂM SAI LẦM LỚN CẦN TRÁNH TRONG GIÁO DỤC GIA ĐÌNH

"Vì lợi ích trăm năm trồng người", giáo dục luôn được coi là gốc, giáo dục gia đình đã thu hút sự chú ý của đông đảo các giới nghiên cứu trong xã hội. Nhưng trong thực tế, sự khác biệt tâm lý là một trong

những nhân tố quan trọng làm cản trở sự phát triển giáo dục gia đình. Sự phát triển giáo dục gia đình thích hợp có thể giúp cho việc giáo dục ở nhà trường, ngược lại, nếu cha mẹ không làm tốt việc giáo dục con cái trong gia đình sẽ gây ra khó khăn, bất lợi lớn đối với việc học của trẻ và việc giáo dục ở trường. Do vậy, chúng ta cần tránh được 5 sai lầm lớn thường gặp trong giáo dục gia đình.

SAI LẦM THỨ NHẤT
ĐỂ TRẺ THỰC HIỆN ƯỚC MƠ CỦA CHA MẸ, CÓ RẤT NHIỀU CHA MẸ NUÔI DƯỠNG TRẺ ĐỂ THỰC HIỆN ƯỚC MƠ THỜI CÒN TRẺ CỦA MÌNH

Cha mẹ biến trẻ thành công cụ thực hiện nguyện vọng của mình, điều đó có thể khiến trẻ có tâm lý ngược lại, có thể làm cho trẻ có cảm giác học vì bố mẹ chứ không phải học vì mình nên không tự giác, chủ động hay hứng thú học tập. Một đứa trẻ từ nhỏ đã thích máy vô tuyến điện, nhưng cha mẹ vì chưa học qua cao đẳng nên hy vọng trẻ có thể thi đại học. Họ không nghĩ đến sở thích của trẻ, kiên quyết để trẻ thi đại học như cha mẹ mong muốn và cuối cùng trẻ không đỗ và chỉ còn cách học trường dạy nghề mà trẻ thích... Trẻ được học đúng nguyện vọng, như cá gặp nước, các mặt đều rất xuất sắc, trẻ tỏ ra tương lai muốn làm "người lãnh đạo áo xanh cao cấp".

Rất nhiều cha mẹ mắc sai lầm về giáo dục tố chất, có cái nhìn phiến diện về giáo dục tố chất, hy vọng trẻ có thể trở thành thiên tài này nọ, cho trẻ đi học lớp này lớp kia, nhưng kết quả không như ý muốn. Ví dụ, cho trẻ theo học hàng ngày ở các lớp khí nhạc, thanh nhạc, vũ đạo, vẽ, ảo số... do cung văn hoá, cung thiếu nhi mở khiến trẻ rất bận rộn. Cha mẹ cũng vất vả theo, không chỉ tốn kém về tiền bạc mà còn mất nhiều thời gian, công sức cho trẻ mà chưa chắc đã đạt mục đích, mong muốn. Xuất hiện tình trạng này một mặt là tâm lý ham muốn hư danh từ cha mẹ, mặt khác là nguyên nhân do cha mẹ có tâm lý bù đắp tạo

nên. Rất nhiều cha mẹ hiện nay vì bản thân mơ ước học đàn, có nhiều nguyên nhân không thể thực hiện, bây giờ có điều kiện rồi nhất định phải tạo điều kiện để trẻ học một chút. Mang tâm trạng bị ép buộc phải học nên về cơ bản trẻ không hứng thú, học đàn trở thành nghĩa vụ, học như cái máy. Rất nhiều trẻ nói rằng 2 ngày nghỉ trong tuần và các kỳ nghỉ đều không có nghĩa, vì thay cho việc được nghỉ ngơi, các em phải tham gia các lớp học khác. Ở tuổi nhi đồng, điều này thật đáng thương, trẻ không có thời gian vui vẻ thực sự của riêng mình.

Một tình trạng nữa là cha mẹ có tâm lý "lý tưởng hoá". Những bậc cha mẹ này không phải nghĩ cho tương lai và sức khoẻ của trẻ mà là để trẻ thay bản thân mình thực hiện lý tưởng trong tương lai, trở thành người nổi tiếng... Cha mẹ chỉ suy nghĩ vì bản thân, đặt lên vai trẻ quá nhiều kỳ vọng.

Ba tâm trạng trên là tâm lý phổ biến của các bậc phụ huynh, để trẻ trở thành nhân tài có thể thích ứng với xã hội mới là quan trọng nhất. Chúng ta không nên mắc sai lầm giáo dục gia đình, không nên kỳ vọng trẻ trở thành vật "thế thân" của cha mẹ. Niềm vui của trẻ quan trọng hơn bất cứ điều gì.

SAI LẦM THỨ HAI
CHÌ CHIẾT QUÁ ĐÁNG KHI TRẺ GẶP THẤT BẠI

Khi trẻ gặp phải vấn đề, cha mẹ không nên một mực chì chiết trẻ mà cần giúp trẻ phát hiện nguyên nhân căn bản và vấn đề cụ thể. Có một đứa trẻ từng đứng thứ hai, ba ở trường, sau khi chuyển trường, kỳ thi đầu rớt xuống thứ 43. Khi đó, tâm lý của cha mẹ rất không vui nhưng họ không hề tức giận trẻ hoặc lạnh lùng với con mà giúp trẻ phân tích nguyên nhân và đặt ra biện pháp giải quyết cụ thể. Qua điều chỉnh, thành tích của trẻ đã đạt đến vị trí thứ 7. Cha mẹ cần biết, từ cấp hai đến cấp ba là giai đoạn quá độ tạm thời, nếu trẻ ở giai đoạn này điều chỉnh phương pháp học tập nhanh có thể tiến lên, nếu không có khả năng thích ứng sẽ bị tụt xuống. Trẻ gặp hoàn cảnh này, cha mẹ

không nên chỉ một mực chì chiết, điều trẻ cần là sự chỉ dẫn, giúp đỡ phân tích cụ thể vấn đề về tâm lý và phương pháp. Làm cha mẹ nếu tâm lý kỳ vọng trẻ trưởng thành cực đoan hoá, không nhìn vào thực tế phát triển của trẻ, có sự giáo dục vội vàng vì muốn đáp ứng kỳ vọng của tâm lý thậm chí có là hư danh, lựa chọn một cách mù quáng những phương án học tập nhanh, phi khoa học, kế hoạch nuôi dưỡng thần đồng, điều này không có lợi cho sự phát triển của trẻ.

SAI LẦM THỨ BA
KHÔNG CÓ KẾ HOẠCH CỤ THỂ, KỲ VỌNG QUÁ CAO ĐỐI VỚI TRẺ

Mong muốn con mình trở thành nhà văn, hoạ sĩ, nhạc sĩ là kỳ vọng của rất nhiều cha mẹ. Họ tập trung của cải, vật chất, sức lực vào trẻ, hy vọng trẻ sẽ thành đạt trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật luôn vượt qua mức người bình thường, trở thành vĩ nhân hay người nổi tiếng. Thời gian ngoại khoá luôn được sắp xếp kín hàng ngày, dẫn đến thái độ học tập tự nhiên không tốt. Xét cho cùng, trên thực tế người bình thường chiếm đa số, cha mẹ cần đối xử bình thường với trẻ, lúc nào cũng đặt kỳ vọng cao vào con chỉ làm cho trẻ khổ, cha mẹ thất vọng.

Có những cha mẹ lấy những trẻ cùng tuổi, bạn học của trẻ có những biểu hiện ưu tú để kích thích trí tiến thủ của trẻ. Với vai trò là một biện pháp giáo dục, nếu sử dụng hợp lý có thể đạt được hiệu quả giáo dục tốt. Nhưng đa số cha mẹ có tâm lý so sánh, coi nhẹ sự khác biệt cá tính của trẻ, tùy ý lựa chọn tiêu chuẩn đánh giá, so sánh mù quáng. Kết quả là trẻ mất đi cá tính của mình, hoặc trở thành người ngoan ngoãn phục tùng hoặc là trở thành "lang sói" mang tính phản nghịch.

Nguồn gốc chủ yếu của tâm lý sai lầm trong giáo dục gia đình là sự thiếu văn hoá giáo dục và cách hiểu không đầy đủ về giáo dục. Giáo dục con cái một mặt tăng cường tinh thần, tận dụng tình cảm ruột thịt. Tăng cường trách nhiệm giáo dục, mặt khác tăng cường việc xây dựng ý thức giáo dục nghề nghiệp và năng lực giáo dục nghề nghiệp. Giáo

dục trẻ là thiên chức của bố mẹ, ý thức và năng lực giáo dục tốt đã trở thành việc làm tự giác của mỗi cha mẹ.

Do cha mẹ kỳ vọng vào trẻ quá cao, tạo thành một căn bệnh tâm lý tương đối nghiêm trọng "bệnh sợ học". Tình trạng này thường gặp ở trẻ từ 7-12 tuổi. Do trẻ sợ đi học, sợ học bài, có tâm lý sợ sệt, cũng là căn bệnh học đường. Biểu hiện chủ yếu ở 3 mặt sau:

+ Đầu tiên sợ đi học, thậm chí công khai cự tuyệt đến trường.

+ Thứ 2 là trong thời gian có bệnh, nếu cha mẹ miễn cưỡng ép trẻ đi học, có thể càng làm bệnh nặng, giả dụ nếu cha mẹ có ý tạm thời không đi học trẻ lập tức cảm thấy thoải mái.

+ Thứ 3 là biểu hiện tình trạng bệnh là: tâm thần bất định, lo sợ không yên, mặt trắng, toàn thân chảy mồ hôi, nhịp tim đập nhanh, thở gấp, thậm chí có nôn, đi ngoài...

Nguyên nhân tạo thành "bệnh sợ học":

Nguyên nhân chủ quan: Những đứa trẻ này đều có đặc điểm tính cách nhút nhát, cẩn thận, nhạy cảm, đa nghi, đặc biệt là giữ thể diện, không chịu được sự phê bình.

Nguyên nhân khách quan: Cha mẹ và giáo viên của những đứa trẻ này kỳ vọng quá cao, vượt quá mức cho phép, trẻ không có đủ khả năng thực hiện, do vậy, dẫn đến tâm lý của trẻ căng thẳng, mất thăng bằng. Đối với tình trạng này, cha mẹ cần tìm nguyên nhân, khi phát hiện trẻ không thể đi học, cha mẹ cần nói chuyện với chúng, cần chú ý hướng dẫn chỉ bảo, không dùng phương pháp đe dọa đơn thuần để ép trẻ đi học, tránh làm tổn thương trẻ.

Sau khi tìm được nguyên nhân, cha mẹ, thầy giáo và bác sĩ cần cùng lập phác đồ điều trị bao gồm 2 điểm dưới đây:

1. Nhanh chóng có biện pháp để trẻ trở lại trường học. Giả dụ trẻ không muốn đi học, cha mẹ không nên nóng ruột, cần thông qua

trường học phối hợp với giáo viên sau đó kiên nhẫn chờ đợi để giúp trẻ hết hoặc giảm bệnh.

Khi bắt đầu chỉ cần để trẻ một tiếng ở trường cũng là tốt, nếu bước đầu thành công có thể kéo dài thời gian thành 2 tiếng, nửa ngày, dần dần không cần đưa đến trường mà để trẻ tự đi vào lớp. Khi trẻ có tiến bộ nên kịp thời biểu dương và cổ vũ.

2. Giúp đỡ trẻ khắc phục tâm lý sợ sệt

Những đứa trẻ mắc bệnh sợ trường học đều có những tình trạng không giống nhau, sau khi tìm hiểu nguyên nhân cần mời bác sĩ tâm lý để có những biện pháp điều trị.

Phương pháp điều trị thả lỏng cơ là phương pháp có hiệu quả để giúp trẻ khắc phục tâm lý sợ sệt này, làm mất đi tình trạng lo lắng. Khi trẻ gần đến trường học hít thở sâu nhiều lần, sau khi để các cơ toàn thân thả lỏng mới vào trường (để khắc phục cảm giác sợ sệt và tình trạng lo lắng).

SAI LẦM THỨ TƯ
GIÁO DỤC VỚI TẦM NHÌN HẠN HẸP VÀ CÓ TÂM LÝ CHỈ NHÌN THẤY HIỆU QUẢ TRƯỚC MẮT

Theo đuổi lợi ích trước mắt chỉ mang lại hiệu quả bình thường, và hy sinh sự phát triển khả năng của trẻ để đạt hiệu quả trước mắt. Đây là phương pháp giáo dục điển hình "lấy người lớn làm trung tâm". Vì không để trẻ thua thiệt cho nên cần học trước "nhân vô hữu hữu, nhân hữu ngã cường", học tập quá độ đều có thể làm cho trẻ "hơn người một bậc".

Trong quá trình trưởng thành của mỗi người, tuổi thơ có thể để lại hồi ức sâu nhất trong đời, do vậy trừ khi có sự giáo dục tốt nuôi dưỡng những phẩm chất đạo đức tốt đẹp, mới có tác dụng tích cực để nâng

cao tố chất của con người. Phẩm chất tốt là phẩm chất của tư tưởng, nhận thức, tính cách biểu hiện ở hành vi tác phong.

Giáo dục vườn trẻ là bộ phận cấu thành quan trọng của giáo dục cơ sở đặt nền cho giáo dục nhà trường và giáo dục cả cuộc đời. Vườn trẻ phải là môi trường sống và hoạt động phong phú lành mạnh, đáp ứng nhu cầu phát triển về mọi mặt khiến tuổi nhi đồng vui vẻ có được những kinh nghiệm có ích cho sự phát triển của bản thân.

Trong rất nhiều vườn trẻ, chúng ta thường nhìn thấy trẻ vẽ mình mặc quần áo phủ từ đầu đến chân, toàn thân đều là màu sắc, nhìn không hiểu chúng vẽ gì. Nhưng theo phương pháp vẽ này có thể mất đi nỗi mệt nhọc thường ngày của trẻ.

Thực ra, mỗi đứa trẻ đều có hứng thú với việc vẽ, vui mừng khi được vẽ. Đối với những đứa trẻ nhỏ mà nói, khi vẽ có thể vẽ đẹp hay không là rất quan trọng, nhưng điều quan trọng hơn là chúng có hứng thú hội họa. Người lớn luôn lấy tiêu chuẩn của người lớn, đánh giá của người lớn để đánh giá, nhìn nhận tác phẩm của trẻ, cách làm này là sai lầm lớn. Khi vẽ nếu quá câu nệ vẽ đẹp, vẽ xấu thì có thể chỉ chú trọng đến kỹ xảo mà coi nhẹ những thứ quan trọng hơn. Lúc đó cho dù là vẽ rất kỹ xảo, tác phẩm đó cũng có thể là thiếu khí thế, thiếu hồn, không thể coi là tác phẩm đẹp thực sự được.

Những bài văn mới và có hứng thú thì đều từ tay trẻ mà ra, đặc biệt là bài văn của trẻ lớp 2, trong đó phương thức biểu đạt rất mới, thậm chí làm kinh ngạc người khác. Theo độ tuổi thì khi lên 5, 6 tuổi, năng lực biểu đạt, phân tích bài văn của trẻ ngày càng tiếp cận người lớn. Nhưng bài văn lúc đó đa phần chỉ chú ý đến hoàn chỉnh hình thức, tính hứng thú càng nói càng nhạt, có thể là nói dần dần theo hình thức hoá.

"Đã học lớp 6 rồi mà mỗi lần học không thể duy trì một tiếng thì phải làm sao?" Rất nhiều người mẹ ra sức đôn đốc trẻ. Họ thường, tưởng tượng ra hình tượng một đứa trẻ ngoan, sau đó lại lấy con mình ra so sánh. Do vậy, không thể không tránh được việc họ thường xuyên mắng con cái mình.

Trong đầu cha mẹ thường có hình ảnh trẻ mẫu mực. Đồng thời, cho rằng đến lớp 6 cần như vậy nên đôn đốc trẻ làm như vậy.

Nhưng trẻ rốt cuộc cũng là một con người có cuộc sống riêng, chúng không thể làm gì cũng phải căn cứ vào nguyên vọng của cha mẹ. Có cha mẹ vì vậy mà lo lắng thậm chí tức giận, như vậy làm trẻ khó tiến hành, không biết như thế nào cho phải, giả dụ có trẻ bề ngoài thì phục tùng cha mẹ, làm theo những gì cha mẹ nói, nhưng chỉ làm bộ để cha mẹ xem, chứ không có sự chú tâm. Điều này chính là sự phản tác dụng giáo dục.

Có những đứa trẻ tỏ ra ngoan ngoãn, nhốt mình trong phòng sách, ngồi trước bàn sách nhưng không học mà mở tranh xem trộm, ví dụ như vậy là không hiếm.

Lúc này cần tiến hành điều chỉnh tâm lý. Đầu tiên cha mẹ cần từ bỏ kỳ vọng quá cao, đặt ra mục đích thiết thực phù hợp với năng lực thực tế của trẻ. Giả dụ ra lệnh cho trẻ "tập trung học trong 1 tiếng", mà trẻ không dễ làm được cần thu giảm mục tiêu xuống thành 10 phút hay 15 phút. Người lớn cũng như vậy, khi mục tiêu quá cao thường không tích cực đi làm, mà bắt đầu thấy chán nản, thấy làm không được. Cho dù có miễn cưỡng đi làm cũng làm không tốt, nhưng nếu mục tiêu phù hợp thì tích cực hoàn thành tốt, hạ quyết tâm làm.

Những đứa trẻ chóng chán cũng vậy, có thể để trẻ học trước 10, 15 phút sau khi hoàn thành biểu dương trẻ, sau này dần dần thời gian kéo dài, sau khi có thể hoàn thành 30 phút, một tiếng cũng không phải là không vượt quá mục tiêu.

Mục tiêu cuối cùng có thể rất cao, mục tiêu tạm thời không nên quá cao. Mục tiêu đặt ra nên là những cái mà trẻ chấp nhận và có khả năng thực hiện được, như vậy có thể tạo cho trẻ cảm giác thành công và lòng tự tin. Từ mục tiêu nhỏ dần tích luỹ thực hiện sẽ thành mục tiêu lớn.

Hiện nay, tuy trẻ vẫn ở tuổi chưa đến trường nhưng nhiều cha mẹ

đã bắt đầu đưa con vào các lớp năng khiếu, tiêu không ít tiền, trẻ không kham nổi, các chuyên gia cho rằng cách làm này không khoa học.

Bây giờ một vài vườn trẻ vì muốn nuôi dưỡng trẻ phát triển toàn diện thường đều mở các lớp năng khiếu, do cha mẹ lựa chọn cho con cái. Một người giáo viên nói: "Theo tình hình được biết, những lớp năng khiếu này đều được sự hoan nghênh của cha mẹ, cha mẹ hi vọng trẻ có thể học được nhiều thứ, một đứa trẻ đăng ký đồng thời 5 lớp là việc thường gặp".

Giáo dục đối với trẻ trước tuổi học không thể chọn phương thức như vậy, rất nhiều cha mẹ có một sai lầm trong suy nghĩ về vấn đề này. Rất nhiều lớp năng khiếu trong vườn trẻ là hoàn toàn không cần thiết, tâm lý mong con thành tài của cha mẹ là có thể lý giải, nhưng với trẻ trước tuổi đi học không nên bắt trẻ phải nắm bắt tất cả các loại kiến thức.

Các lớp năng khiếu nên mở nhưng chúng ta cần phải phản đối các lớp "tiểu học hoá, thành nhân hoá, công lợi hoá".

SAI LẦM THỨ 5
CHA MẸ KHÔNG BIẾT NÊN GIÚP TRẺ HỌC NHƯ THẾ NÀO?

Trẻ thi học kỳ được mấy điểm? Trẻ đứng thứ mấy của lớp? Điều này không nên đợi trẻ thi xong mới hỏi, cha mẹ chỉ cần lưu ý một chút đến biểu hiện thường ngày của trẻ về cơ bản có thể biết được tình hình học tập của trẻ. Cha mẹ cần chú ý mục đích học của trẻ có rõ ràng không, đồng thời cần kịp thời liên lạc với giáo viên, chú ý hiểu thái độ của trẻ đối với bài tập. Ví dụ, không khoa học đối với trẻ, với vai trò làm cha mẹ cần chỉ đạo trẻ, giúp đỡ trẻ sắp xếp thời gian học tập.

Nhiều bậc cha mẹ nghe con học không tốt, thành tích không cao thì không ngừng chì chiết, trách mắng con cái thay cho việc đi tìm biện pháp giải quyết giúp con học tốt hơn. Đây là biểu hiện thường gặp của

nhiều bậc cha mẹ. Nếu chỉ trách mắng không thì không những không có hiệu quả mà còn tăng thêm nỗi lo lắng, căng thẳng cho học sinh. Cha mẹ nên đối xử với con một cách tích cực, tạo điều kiện thuận lợi và giúp trẻ giải quyết những khó khăn gặp phải trong quá trình trẻ trưởng thành. Điều này cũng có ảnh hưởng đối với việc hình thành trạng thái tâm lý khoẻ mạnh cho trẻ.

Có người nói: "Cha mẹ không giúp con có hứng thú học tập mà chỉ phó mặc việc dạy dỗ cho giáo viên thì cũng bằng không", cha mẹ cần quan tâm đến tình hình phát triển của trẻ, khi họp phụ huynh tốt nhất nên tranh thủ tham gia cùng với giáo viên bàn bạc, hiểu được mối quan hệ xã giao của trẻ, trí lực, thể lực và tình hình học tập của trẻ.

Nếu muốn khả năng học tập của trẻ cao, thì các bậc làm cha làm mẹ cũng cần có hứng thú với việc hiểu biết, học tập điều đó để lại cho trẻ ấn tượng sâu sắc. Trẻ sẽ mô phỏng lại một cách có hiệu quả. Cha mẹ không thích đọc sách thì rất khó nuôi dưỡng trẻ thành người ham mê đọc sách. Người trong nhà đều có thói quen cố định đọc sách, làm bài tập thì có thể nuôi dưỡng hứng thú cũng như tinh thần chủ động học tập.

Có cha mẹ nào không yêu thương con cái nhưng yêu thương cũng cần phải đúng lúc, thích hợp, "quyền uy" chỉ có thể tạo cho trẻ học tập luôn bị động, không có hành vi tự giác. Qua nghiên cứu cho thấy, cha mẹ quan tâm đến con cái, có lợi cho việc hình thành thái độ học tập của con. Giáo dục tình yêu chân chính có thể giúp cho trẻ có hành vi học tập tốt.

Có một nhà giáo dục Nhật Bản nổi tiếng, mỗi lần khi thành tích của ông không tốt mẹ ông thường nói với ông: "Khả năng của con không chỉ như vậy, còn rất nhiều tiềm năng chưa phát huy, con hãy cố gắng nữa lên!". Qua sự cổ vũ của mẹ, ông không ngừng nỗ lực và cuối cùng ông đứng đầu lớp.

Rất nhiều đứa trẻ thời bé ở trường đều đứng cuối lớp, sau đó do cha mẹ hoặc người nhà động viên, dạy bảo thêm phát huy tiềm năng

mới thành tài. Một trong những người đó nói: "Trẻ thiếu khả năng suy nghĩ, cha mẹ phải chịu 70% trách nhiệm. Giáo dục của cha mẹ đối với con cái có vai trò rất lớn đồng thời cũng không được coi thường năng lực của trẻ".

Cha mẹ hi vọng thành tích học tập của trẻ nâng cao, đứng đầu lớp. Đầu tiên cần đặt ra cho trẻ kế hoạch học tập có thể thực hiện được, chỉ đạo việc học tập của bản thân, việc giáo dục của cha mẹ với con cái cũng cần tiến hành một cách có kế hoạch. Do vậy, có kế hoạch sẽ không bị lẫn lộn, có thể sắp xếp bố trí thời gian và phối hợp khả năng hợp lý.

Kế hoạch học tập của mỗi đứa trẻ là đạt được mục đích học tập, mục đích học tập chính xác là sự phản ánh động cơ học tập chính xác. Nó là động lực thúc đẩy tính tích cực chủ động học tập khắc phục khó khăn.

Trẻ không ngừng nâng cao việc học tập, đạt được thành tích xuất sắc mới có thể thành tài. Nhưng cha mẹ cần biết, do tình hình thực tế của mỗi đứa trẻ không giống nhau do vậy, khi đặt kế hoạch trọng điểm và yêu cầu của mỗi người cần khác nhau. Đồng thời không phải mỗi trẻ ở bất cứ hoàn cảnh nào đều đặt ra kế hoạch gồm 5 phần trên, có những đứa trẻ do nền tảng kém nên không cần vội vàng đi luôn vào hệ thống, tự đọc sách ở ngoài mà cần chủ động tập trung sức lực lấp những lỗ hổng kiến thức và cố gắng đọc hiểu được nội dung văn bản.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch cần đặt kế hoạch theo tuần, theo tháng, lấy lòng nhiệt tình và ý thức tự giác học tập để hoàn thành kế hoạch học tập. Có những đứa trẻ rất xuất sắc, mỗi ngày đặt ra cho mình một kế hoạch nhỏ và nghiêm túc thực hiện sẽ dần dần tiến bộ. Phương pháp học tập có thể thay đổi cho phù hợp với hoàn cảnh, thích ứng với từng giai đoạn, từng cá nhân. Có nhiều đứa trẻ từ lúc bắt đầu đã cần cố gắng để nâng cao năng lực học tập của bản thân. Trong tất cả các năng lực thì năng lực tự học là năng lực quan trọng nhất. Chỉ có năng lực tự học mới có thể mở rộng phạm vi kiến thức một cách có hiệu quả, mới có thể thích ứng với yêu cầu phát triển mạnh mẽ của

khoa học kỹ thuật. Tóm lại, tự học như thế nào đã trở thành vấn đề cơ bản của con người chủ nghĩa xã hội.

CHƯƠNG 12:
MƯỜI BA LỜI KHUYÊN CHO CÁC BẬC CHA MẸ KHI GIÁO DỤC TRẺ EM

LỜI KHUYÊN 1
KHÔNG NÊN TRÁCH MẮNG TRẺ QUÁ ĐÁNG

Thường thì khi cha mẹ phát hiện ra hành vi của trẻ không thoả

đáng luôn nói câu như ra lệnh: "Con mau dọn dẹp những thứ lộn xộn này đi" hoặc giống như doạ nạt: "Nếu con về muộn thì lần sau không được phép ra ngoài nữa" hoặc những câu chửi rủa: "May là đầu của con mang ở trên cổ nếu không đến đầu cũng không còn nữa".

Đối với vấn đề này, có nhà tâm lý học cho rằng cha mẹ có thái độ như vậy dễ khiến cho trẻ cảm thấy cha mẹ luôn kiếm chuyện trách cứ, không yêu thương chúng.

Để giáo dục trẻ, cha mẹ cần nói những câu như: "Cha (mẹ) nhìn thấy nhà bếp lại bẩn bố mẹ rất buồn" hoặc "con về muộn làm bố (mẹ) rất lo lắng".

Có người nói: "việc hỏi thăm ân cần như vậy không làm tổn thương tình cảm của trẻ và kích thích tâm lý phản kháng, trái lại có thể thúc đẩy ảnh hưởng của hành vi bản thân đối với người khác. Do vậy, cần suy nghĩ chu đáo về vấn đề này".

Những câu nói đơn giản dưới đây cũng có thể có tác dụng: "Con ngoan, con mở ti vi to như vậy ba và mẹ nói chuyện đều không nghe được gì cả". Nghe những lời như vậy trẻ sẽ không tức và oán giận mẹ mà có thể nghĩ mình không làm trở ngại cho cuộc nói chuyện của ba mẹ mới đúng.

LỜI KHUYÊN 2
KHÔNG ĐƯỢC ĐỐT CHÁY GIAI ĐOẠN

Có người nói rằng: "Có bậc làm cha mẹ vội vàng trong việc giáo dục con cái để làm sao trẻ nhanh hoàn thành việc học hành sớm tự lập được, đây là điều đã ăn sâu vào lòng người, cho rằng trẻ càng sớm trưởng thành thì càng tốt".

Giáo dục trẻ một cách gượng ép, trẻ sẽ rơi vào hoàn cảnh khó khăn. Bắt trẻ gia nhập đội bóng trước một năm, kết quả là trở thành cầu thủ kém nhất đội, trẻ có thể không buồn sao? Những đứa trẻ này cho rằng

rất khó lấy lòng cha mẹ. Trẻ hơn 10 tuổi phát hiện ra bản thân mình làm cha mẹ thất vọng, chán nản dẫn đến có những hành vi như nghiện, sử dụng bạo lực.

Đối với điều này cha mẹ luôn sửa sai quá trớn. Có chuyên gia giáo dục cho rằng: "Vai trò của người cha, người mẹ như người hướng dẫn leo núi". Không cần phải vừa kéo vừa gọi trẻ leo mau lên, nhưng chỉ cần chỉ ra con đường leo lên đỉnh núi". Việc đốt cháy giai đoạn phản khoa học có thể cướp đi niềm vui của trẻ, tạo thành những tổn thương về tâm lý.

Có những người mẹ phạm sai lầm việc giáo dục sớm, đưa ra những yêu cầu quá sớm, quá cao đối với trẻ. Ví dụ: Theo ý kiến của nhà giáo dục là giáo dục đối với học sinh trung học không được đọc quá 50 quyển sách ngoại ngữ nhưng có trẻ đã hoàn thành từ khi học tiểu học. Bởi vì, ở nhiều phương diện, trình độ kiến thức của trẻ trong giai đoạn tiểu học đã đạt đến trình độ học trung học. Kiến thức trong trường lớp dần dần không còn hấp dẫn đối với trẻ, cha mẹ không phát hiện kịp thời, chỉ biết đến những thành tích mà trẻ đã đạt được, không đưa ra phương án mới kịp thời để trẻ có hứng thú học tập do đó sẽ phát sinh rất nhiều vấn đề trong học tập và cuộc sống.

Hai trường hợp trên đều là cách làm không khoa học, cho dù có đạt thành quả hay không về mặt trí dục nhưng đều đã cướp đi niềm vui của trẻ, gây tổn thương về mặt tâm lý khiến trẻ không thể phát triển lành mạnh. Đặc điểm của việc nghiên cứu giáo dục sớm một cách khoa học là phải phù hợp với sự phát triển các giai đoạn phát triển tâm sinh lý của con người. Giáo dục theo khoa học và theo thời gian thì sẽ phát triển tốt hơn cho trí lực là nền tảng tốt cho việc trưởng thành và phát triển.

LỜI KHUYÊN 3
KHÔNG ĐƯỢC QUÁ NUÔNG CHIỀU KHIẾN TRẺ Ỷ LẠI

Sự quá nuông chiều của cha mẹ đối với con cái rất dễ dẫn đến tâm lý trẻ cho mình là trung tâm, mọi người đều phải tôn trọng mình, trẻ sẽ trở thành người chỉ biết đến bản thân.

Ý nghĩ chủ quan của các bậc cha mẹ này cho rằng như vậy là yêu trẻ, là để cho trẻ cảm thấy thoải mái, hạnh phúc nhưng kỳ thực như vậy là hại trẻ chứ không phải là yêu. Vượt qua quyền hạn cho phép, ngoan ngoãn tuân theo, quá nuông chiều trong việc giáo dục gia đình là điều sai lầm. Đồng thời, tính lười biếng, ích kỷ, ngang ngược không biết làm gì đều xuất phát từ việc quá nuông chiều, tất yếu ảnh hưởng đến cuộc sống trong nhà trường và ngoài xã hội, khiến trẻ gặp khó khăn trong quan hệ tập thể. Có một vài khuyết điểm có thể dẫn đến cực đoan. Ở nhà khi bị đánh thì khóc lóc, khi ra ngoài ai đó ăn mất cái gì thì nhát gan, nhu nhược, thiếu tính dũng cảm. Là "rồng" ở nhà, là "sâu" khi ra ngoài là kết quả tất yếu của những đứa trẻ được gia đình quá cưng chiều.

LỜI KHUYÊN 4
KHÔNG NÊN ĐÁP ỨNG QUÁ NHIỀU HAM MUỐN CỦA TRẺ

Từ nhỏ trẻ nên biết quan tâm đến quyền lợi và nghĩa vụ. Không thể thực hiện nghĩa vụ mà không hưởng thụ quyền lợi, hưởng thụ và cống hiến là tương đối, không phiến diện.

Có những cha mẹ quá yêu con cái, chỉ cần trẻ thích gì là nghĩ ra trăm phương ngàn kế để mua. Trẻ cần gì là cho cái đó, làm sao để làm vui lòng trẻ, ngăn không cho chúng làm ầm ĩ lên.

Cách nghĩ và quan điểm của họ khi làm như vậy rất đơn giản. Trẻ nhỏ thì người lớn có thể nhường. Đương nhiên động cơ của họ và nguyện vọng cũng đều lương thiện nhưng họ không chú ý đến việc là yêu cầu của trẻ có thể là vô cùng. Hôm nay, bạn đáp ứng được yêu cầu của chúng, chúng cảm thấy có yêu cầu là được đáp ứng. Do vậy, ngày

mai lại nghĩ ra đưa ra yêu cầu khác. Bạn hôm nay vẫn có thể có cách nghĩ đáp ứng được nhưng ngày mai liệu có cách nào để đáp ứng những yêu cầu khác của trẻ không?

Làm như vậy vô tình đã cho trẻ thói quen được chiều chuộng, hình thành tính cách coi mình là trung tâm và chủ nghĩa cá nhân lớn dần trong chúng, chỉ có bản thân mà không có người khác. Chúng khó có thể tôn trọng người khác và tôn trọng bề trên. Hơn nữa, có vấn đề gì rất nhỏ là chúng có thể khóc la lớn, ăn vạ người khác. Cuối cùng, khi không được thoả mãn nguyện vọng, trẻ có thể đi từ thất vọng này đến thất vọng khác và trở nên suy sụp.

Do vậy, trong nhà ông bà và anh chị em, cha mẹ cần chú ý dạy trẻ một cách có ý thức để trẻ biết được cùng hưởng đồ ăn và quần áo một cách hợp lý như các thành viên khác trong gia đình. Học cách để yêu cầu của bản thân tương ứng với yêu cầu của các thành viên trong gia đình. Gia đình chỉ có một con cần dạy trẻ chia đồ cho cha mẹ một cách hợp lý đồng thời thường xuyên dạy trẻ để trẻ hiểu và biết tuy trong gia đình chỉ có mình trẻ nhưng không có nghĩa là thành viên có đặc quyền duy nhất, là tiểu Hoàng Đế. Có không ít phụ huynh đặc biệt là một số cha mẹ rất khắt khe với bản thân, thường tiết kiệm. Đồ ngon để trẻ ăn, bản thân không ăn, quần áo đẹp để trẻ mặc, bản thân mặc đồ cũ. Nhưng trẻ không hiểu được sự khổ tâm của cha mẹ, trái lại cho rằng trong nhà có tiền, nuôi dưỡng thói quen hoang phí, chủ nghĩa cá nhân cực đoan. Thậm chí trước mặt cha mẹ tạo ra một loại đặc quyền.

Những đứa trẻ như vậy sau này lớn lên sẽ không thể hiểu được sự hiếu thuận đối với cha mẹ. Bởi vì, trong lòng chúng không ai cao hơn bản thân, có trẻ thậm chí nói cha mẹ chỉ thích ăn đạm bạc, không thích ăn ngon, không thích mặc quần áo mới mà mặc quần áo cũ.

Cho nên, cha mẹ tốt nhất là để cho trẻ hiểu được tất cả các giá trị của những đồ mà chúng sử dụng từ nhỏ như: quần áo, đồ chơi, sách, đồ dùng học sinh và dụng cụ thể dục... dạy chúng phải biết trân trọng, không được có thái độ thờ ơ đối với những thứ bị mất hoặc bị hư hại.

Bởi vì, những vật đó phải qua lao động mới có được. Cha mẹ cũng phải lao động vất vả mới có được. Đây là điều mà người xưa thường nói: "Một bát cơm, một bát cháo có được cũng không dễ dàng".

LỜI KHUYÊN 5
KHÔNG ĐƯỢC LỪA DỐI TRẺ

Cha mẹ và thầy cô giáo mà nói dối trẻ, sẽ làm trong lòng trẻ mất đi sự tin tưởng, sau này nói trẻ không nghe theo nữa.

Khổng Tử nói: "Bản thân chính trực, không lệnh cũng làm, bản thân không chính trực tuy lệnh cũng không theo?" Hành vi của cha mẹ là mệnh lệnh vô thanh, là uy tín đích thực, làm cha mẹ ngôn ngữ và cử chỉ phải thống nhất, nói để mà tin. Thời cổ đại Trung Quốc có ghi chép, có những người như mẹ Mạnh Tử nói được, làm được, không lừa dối con cái - câu chuyện mua thịt. Những câu chuyện này "Ngôn tất ngôn, hành tất quả" là điều kiện quan trọng cho uy tín của cha mẹ.

Cha mẹ phải biết tự khống chế và điều chỉnh tinh thần của bản thân vui ở mức vừa phải và tức giận ở mức thích hợp, không được vì tâm trạng bản thân tốt hay không tốt mà ảnh hưởng đến biểu hiện bề ngoài, giọng điệu nói chuyện, mà không được cư xử một cách bất thường, vừa trêu đùa trẻ xong lại đánh mắng trẻ. Cha mẹ làm như vậy sẽ không có được sự tôn trọng và yêu quý của trẻ mà cũng không xây dựng được uy tín.

Với tư cách là thầy giáo đầu tiên của trẻ, từng đặc điểm ngôn ngữ, hành động của cha mẹ đều tồn tại trong thế giới tinh thần và tính cách phẩm chất của trẻ. Cho nên, "Tăng Sâm sát trư" đã trở thành điển tích giáo dục gia đình mấy nghìn năm nay là vì Tăng Sâm với vai trò làm cha mẹ hiểu rõ đạo lý đơn giản này. Đối với những người vợ không thích thực hiện lời hứa giết lợn ông nói: "Trẻ nhỏ không thể tuỳ ý lừa gạt, chúng nhỏ không hiểu nhiều kiến thức chỉ có thể mô phỏng lại cha mẹ ở mọi nơi, nghe theo sự chỉ bảo của cha mẹ. Hôm nay, bạn lừa dối trẻ, chính là đã dạy cho trẻ học được mẫu người lừa dối của bạn. Khi

người mẹ lừa dối con của mình vậy những đứa trẻ làm con không thể tin tưởng mẹ mình được nữa. Đây không phải là biện pháp tốt nhất để giáo dục con cái." Do vậy, dù như thế nào giáo dục trung thực là quy tắc vàng cho các bậc làm cha mẹ.

LỜI KHUYÊN 6
KHÔNG ĐƯỢC QUÁ NGHIÊM KHẮC, HỌC CÁCH NỂ TRỌNG VÀ KHÍCH LỆ

Trong giáo dục gia đình cha mẹ không nên vì tự trọng cho mình mà quát mắng trẻ, mà cần xem mối quan hệ với trẻ là một dàn nhạc mà thầy giáo là người chỉ huy, càng vận dụng cây đũa chỉ huy tuyệt diệu càng hoà tấu lên khúc nhạc vui, không nên biến cây đũa chỉ huy thành cây trượng quyền lực dẫn dắt hành động của cha mẹ. Cha mẹ yêu trẻ một cách thành tâm, tôn trọng trẻ chăm sóc, tin tưởng trẻ, coi trẻ là một người bạn, dùng ngôn ngữ yêu thương để giao lưu với trẻ, chỉ có yêu trẻ, trẻ mới có thể yêu bạn và tin bạn, tiếp nhận sự dạy dỗ của bạn, khiến giáo dục đạt được thành quả hài hoà và thống nhất.

Ví dụ để trẻ tham gia hoạt động tập thể, không cần lựa chọn những câu nói giọng ra lệnh, cần dùng ngôn ngữ khi thăm hỏi thương lượng, trưng cầu ý kiến của trẻ, khi trẻ hoàn thành nội dung hoạt động, nói một cách thành thực con giỏi lắm, con thành công rồi.

Đồng thời, bổ sung những ngôn ngữ hình thể như cúi xuống, hạ thấp người xuống khiến trẻ cảm thấy được khuyến khích, sự thể hiện tâm lý tôn trọng bình đẳng có thể kích thích trẻ phát triển càng tham gia tích cực các hoạt động tập thể.

Khi trẻ phạm sai lầm, không được chỉ trích nghiêm khắc và phê bình quá đáng trước mặt trẻ. Làm như vậy không chỉ dẫn đến tâm lý phản nghịch mà có thể ảnh hưởng đến tâm lý của trẻ. Phương pháp giải quyết là nói chuyện một cách nhẫn nại và độc lập với trẻ, dùng ngôn ngữ nhẹ nhàng, đưa ra những sai lầm của trẻ. Kiên trì giải thích

những tác hại của việc phạm sai lầm và ảnh hưởng đến người khác. Đồng thời, dạy cho trẻ làm thế nào mới là đúng. Và như vậy khiến trẻ cảm thấy cha mẹ tôn trọng bản thân mình. Lòng tự trọng được đáp ứng, từ đó tự giác sửa sai. Cha mẹ cũng cần kiên trì lắng nghe những lời nói của trẻ, hiểu được cách nghĩ của chúng đồng thời giúp đỡ và chỉ đạo chúng.

Một sự phát hiện đáng kinh ngạc của chuyên gia về bệnh thần kinh, có ít nhất 50% người mắc bệnh là do nguyên nhân trong cuộc sống không có được sự nể trọng. Người trầm cảm, thường hay rối loạn thần kinh, thích đứng đầu đường. Nói trước công chúng thì thao thao bất tuyệt. Người gan nhỏ thì tinh thần bất thường, người gan to nghĩ lung tung, thậm chí đứng ở giữa đường chỉ giao thông.

Trong thế giới điên cuồng họ có thể tìm thấy cảm giác làm người quan trọng dễ được nể trọng. Các chuyên gia về căn bệnh này nói: "Chúng ta hoàn toàn có thể chữa khỏi bệnh cho họ, nhưng làm sao nhẫn tâm để họ trở về tình trạng này mà không có thời gian cho họ được nể trọng" người lớn, thậm chí những người điên cuồng, huống hồ trẻ".

Nhu cầu mạnh nhất trong tâm linh sâu thẳm của trẻ cũng giống như người lớn, khát vọng bản chất nhất của con người là có được sự nể trọng của người khác.

Nể trọng là yêu cầu mãnh liệt nhất trong tâm linh, yêu là nguồn gốc của tất cả sự vật tốt đẹp trên thế gian. Một trong những yêu cầu bản chất nhất của con người là khát vọng được nể trọng. Nói một cách bình dị nhất là khát vọng được quan tâm chú ý, được coi trọng. Sinh mệnh, sinh lý con người cần cung cấp các chất dinh dưỡng nhưng không thể thiếu được những thứ mà mọi người xem thường như ánh sáng mặt trời, không khí và nước. Sinh mệnh tinh thần là nhu cầu toán học, lịch sử, nhưng dinh dưỡng không thể thiếu được là sự nể trọng, vì nó là sự sống của tinh thần.

Các nhà tâm lý học, giáo dục học cho rằng: Trẻ càng nhỏ càng cần

cổ vũ trẻ nhiều, đặc biệt, trẻ ở giai đoạn tiểu học, lớp một thường dựa vào sự nhận biết của bản thân làm căn cứ cho sự đánh giá và giáo dục bản thân. Cũng chính là lúc chúng hình thành sự đánh giá ổn định đối với bản thân, đánh giá thế giới bên ngoài và việc biểu dương ảnh hưởng lớn đến tinh thần và hành vi của trẻ.

Rất nhiều cha mẹ không muốn biểu dương, ca ngợi con cái. Họ cho rằng chỉ có nghiêm khắc mới giáo dục trẻ tốt. Họ cho rằng nghiêm khắc là thái độ cứng rắn, thậm chí còn quát mắng, chỉ trích trẻ. Họ coi nghiêm khắc là đối lập với sự cổ vũ tán thưởng. Đây là sai lầm, phiến diện, không biết được sự kỳ diệu đặc biệt của việc biểu dương, ca ngợi trẻ. Cha mẹ cần hiểu được, để trẻ sống trong hoàn cảnh gia đình được sự nể trọng và khuyến khích có lợi cho sự phát triển lành mạnh của trẻ. Lý do vì:

+ Thứ 1: Nể trọng và khuyến khích để rút ngắn khoảng cách tâm lý giữa cha mẹ và con cái. Cha mẹ cần nhìn con với thái độ nể trọng, phát hiện ra những ưu điểm của trẻ. Như vậy, trẻ có cảm giác được an toàn và hạnh phúc. Cha mẹ và con cái trên cơ sở nể trọng những ưu điểm, sở trường, tiến bộ của trẻ đạt được tiếng nói chung, tạo ra cầu nối tình cảm để hiểu nhau.

+ Thứ 2: Tôn trọng và khuyến khích ưu điểm của trẻ có tác dụng rất lớn, không chỉ khẳng định ưu điểm của trẻ, sở trường, thành tích, tiến bộ mà còn có thể giúp phát huy những điểm này của trẻ, để những yếu tố tích cực có ưu thế mạnh không ngừng mở rộng phát triển.

+ Thứ 3: Nể trọng và khuyến khích có tác dụng như nguồn động lực cho trẻ phát triển lành mạnh. Một ánh mắt coi trọng, một câu khuyến khích khiến cho người ta có khát vọng phấn đấu mãnh liệt. Lòng tự tôn, sự tự tin của trẻ sau khi được khuyến khích có thể phát huy khả năng mạnh mẽ, trở thành một nguồn động lực khắc phục được những khó khăn trong học tập và cuộc sống, đạt được sự tiến bộ càng lớn và thành công càng nhiều.

+ Thứ 4: Nể trọng và khuyến khích là yếu tố quan trọng của sự

thành công tạo ra sự thoải mái, hoà hợp, tính kiên trì cho trẻ. Trẻ sống trong một gia đình có được sự nể trọng và khuyến khích mới có thể thể hiện tình cảm vui vẻ, hoà hợp và sự kiên trì ngược lại thì rất khó có được điều này. Có một câu danh ngôn giáo dục "trẻ tốt là do ca ngợi" đây là sự lý giải hay nhất cho nguyên tắc giáo dục nể trọng và khuyến khích. Trẻ sống trong môi trường được nể trọng khuyến khích, tìm ra bản thân, khẳng định bản thân, thể hiện những thành tích tốt.

LỜI KHUYÊN 7
KHÔNG ĐƯỢC COI NHẸ TÁC DỤNG BIỂU LỘ, DÙNG NGÔN NGỮ, HÀNH VI SAI, ẢNH HƯỞNG ĐẾN TRẺ.

Đối với việc giáo dục trẻ trong cuốn sách "thái độ quyết định con người", có đoạn nói: Có một phụ nữ, không ngừng nói với người khác khi trong lòng rất cô đơn, nói nhiều nhưng không có ai hiểu do vậy người thân không ai dám gần chị ta. Đó là điều đương nhiên, chỉ cần có người gõ cửa thăm hỏi, chị ta có thể nói không ngừng mấy tiếng, nói những thứ có liên quan về đứa cháu khi còn nhỏ. Ví dụ, khi chúng ho, mắc bệnh sởi, chị ta chăm sóc cẩn thận như thế nào, đợi sau khi chúng lớn lên bắt đầu chuẩn bị như thế nào để chúng đi học, giúp chúng như thế nào trong từng bước đi? Chị ta thường hỏi lớn.

Nhưng cái mà chị ta bàn luận là những đứa trẻ này có thường xuyên hỏi chị ta không? Chúng chỉ làm theo nghĩa vụ, đến thăm mà thôi bởi vì chúng sợ phải bước vào nhà chị ta, ngồi đờ đẫn dính chặt trên ghế lắng nghe chị ta nói không ngừng nghỉ. Nói mãi không hết, nếu không nghe, bệnh tâm lý lại xuất hiện.

Chị ta mắc bệnh gì vậy? Theo bác sĩ riêng của chị, tâm lý của chị có vấn đề là do hoạt động của thần kinh không bình thường, bệnh của chị ta đơn thuần là do vấn đề tình cảm mà ra, không có biện pháp nào chữa trị khỏi.

Điều mà người phụ nữ đáng thương cần là sự quan tâm của người nhà, nhưng trái lại cũng cần phương thức "báo ân", nếu chị không thay đổi phương thức này, chị ta mãi mãi không có được tình cảm quan tâm của người thân. Bởi vì, trong quan niệm của chị ta yêu cầu này là điều đương nhiên.

Trong cuộc sống có vô số những người phụ nữ giống như thế này, không thể đếm được. Họ cho rằng những gì mà họ đã làm trước kia ngày nay họ có quyền thu về. Vì vậy, mà một mực chờ đợi, nếu không làm như vậy, sẽ cảm thấy cuộc sống vô vị, không có ý nghĩa gì.

Tình trạng giống thế này có thể hiểu do người ta hoang tưởng, chủ nghĩa lý tưởng không thực tế? Kỳ thực đây chỉ là yêu cầu rất bình thường, cũng là phương pháp để con người được hạnh phúc. Ở nhà tôi cũng đã chứng kiến điều này xảy ra, cha mẹ tôi thường cho việc giúp người là niềm vui. Tuy nhà tôi rất nghèo, nhưng cha mẹ mỗi năm cũng quyên góp tiền đến cho bệnh viện Bà mẹ trẻ em. Họ chưa từng đến đó mà bệnh viện cũng không cảm ơn trực tiếp hay bằng thư tín. Cha mẹ của tôi không có tâm lý chờ đợi được báo đáp. Họ chỉ cảm thấy có thể đóng góp được chút ít giúp cho cuộc sống của một số trẻ em sống tốt hơn, được học tập. Cha mẹ tôi nghĩ rằng có tư cách của một người lý tưởng là sống, một cuộc sống vừa hạnh phúc vừa có ý nghĩa.

Có người từng nói "cái mà gọi là người lý tưởng, nếu có thể thực hiện sự quan tâm đến người khác thì rất vui, nếu để người khác làm cảm thấy ngại. Vì sao có thể nghĩ như vậy? Bởi vì, thân mật với người khác khiến tâm lý cảm thấy có lợi, trái lại trở thành bất lợi".

Trong điểm thứ 2 cần nhấn mạnh là: Nếu chúng ta cần tìm nguồn gốc của hạnh phúc, thì không cần suy nghĩ việc trả ơn và vong ơn, hãy để cho tiếng cười vui vẻ đến với mọi người.

Vở kịch nổi tiếng "Lý Nhĩ Vương" trong phần mở đầu cũng có một câu như sau: "Nếu nuôi dưỡng không biết báo đáp thì còn đau hơn bị rắn độc cắn". Vì sao làm con cái cần có khả năng báo đáp, nguyên tắc này là những gì cha mẹ dạy? Thực sự là như vậy? Tóm lại, vong ơn

giống như cỏ dại nẩy mầm, mà biết ơn như hoa hồng được chăm bón, nuôi dưỡng, bảo vệ mới phát triển tốt. Nếu một khi con cái chúng ta vong ơn, điều này rốt cuộc là nguyên nhân của ai? Nói một cách có lý và số đông đều quy về là nguyên nhân của bản thân chúng ta. Nếu chúng ta không có quan niệm biết ơn người khác truyền thụ cho trẻ từ nhỏ, thì chúng ta làm sao có thể yêu cầu trẻ biết ơn chúng ta.

Có một người chồng trách mắng vợ và đứa con. Anh làm việc tại nhà máy chế tạo thùng gỗ, lương hàng tuần chỉ có 40đôla, nhưng anh vẫn tận dụng toàn bộ khả năng của mình để làm việc. Sau đó anh ta kết hôn với một quả phụ, người quả phụ này thuyết phục anh vay tiền để củng cố sự giáo dục cho trẻ. Điều này làm cho cuộc sống khó khăn hơn, mức lương ít ỏi của anh không những phải duy trì tất cả chi tiêu của gia đình mà còn phải trả lãi của khoản vay. Anh ta làm việc vất vả như vậy 4 năm. Nhưng không một chút than phiền.

Đây là cái sai của ai? Là con của chồng trước, đúng! Nhưng trách nhiệm là thuộc về người mẹ. Chị ta không để trẻ hiểu rõ tiền đồ của bản thân là làm tiếp công việc trả nợ của bố. Trái lại, chị đã không nói như vậy, thậm chí không nói với trẻ "Để các con tiếp nhận công việc này", giáo dục con trở thành một người tốt. Chị ta cho rằng: Việc trả nợ này anh chồng nên làm".

Người mẹ nghĩ như vậy, chị ta là người chỉ cần cuộc sống trước mắt trẻ tốt, tương lai sẽ được bảo đảm, không biết rằng đây là cách nghĩ sai lầm. Đồng thời, là sự chỉ đạo không đúng đắn dẫn đến sau này một trong những đứa trẻ có gan uy hiếp mượn tiền của chủ, làm những hoạt động phạm pháp và cuối cùng vào tù.

Chúng ta phải nhớ giáo dục gia đình là một môn học quan trọng với trẻ. Người mẹ tuyệt đối không được xem thường sự vong ơn phụ nghĩa của trẻ, sự thờ ơ của trẻ với những người lẽ ra chúng phải chịu ơn. Trong giới phụ nữ có một câu chuyện ví dụ hiếm hoi như thế này: "Dì tôi không chỉ chăm sóc mẹ đẻ mà còn chăm sóc cả mẹ chồng, hai người mẹ ở cùng một nhà, chăm sóc cuộc sống của họ. Lúc đầu hai người

sống thân mật ở phòng cạnh phòng dì. Tình cảm cảm động lòng người này xuất hiện trước mắt tôi; đối với dì mà nói, hai người mẹ này có phải mang đến nhiều phiền phức? Theo phán đoán của tôi thực sự là như vậy. Nhưng tôi không thấy dì có biểu hiện không vui bao giờ. Ngôn ngữ và hành động của dì đối với hai người đầy tình yêu thương, để cho họ có cảm giác nhẹ nhõm, thoải mái. Dì không chỉ chăm sóc chu đáo cho hai người mẹ mà bản thân còn phải chăm sóc cho đứa trẻ. Dì cho rằng chăm sóc hai người mẹ là trách nhiệm cần làm là hiếu thuận cần có của con cái đối với cha mẹ, là việc làm không thể không có".

Bây giờ dì tôi không biết đang ở đâu? Bà đã sống như vậy hơn 20 năm. Sau khi 6 đứa con trưởng thành, mỗi đứa đều đã có gia đình. Họ tranh nhau đón bà về nhà để cho phải đạo, mang tình yêu thương, quan tâm săn sóc bà. Nhưng hành vi đó có phải là mang ý nghĩa "cảm ơn", không phải đây chỉ là một loại tình yêu đơn thuần, tình yêu giữa người thân mà thôi. Bởi vì, những đứa con này khi còn nhỏ đã được lớn lên trong không khí ấm áp tình yêu thương, được giáo dục tốt cho nên sau khi trưởng thành có thể muốn báo đáp ơn huệ đó.

Cho nên, nếu muốn nuôi dưỡng lòng biết ơn sâu sắc trong lòng trẻ cần lấy bản thân mình làm tấm gương, có câu ngạn ngữ thế này không biết bạn còn nhớ "Tai trẻ rất nhanh nhậy" cho nên trước mặt trẻ chúng ta nên chú ý đến ngôn ngữ, cử chỉ của bản thân không được tuỳ ý phê bình phải trái trước mặt trẻ. Ví dụ, "Có người gửi cho tôi một món quà ngày Nô-en, là một cái khăn tự đan. Tôi không mất gì mà được một món quà tốt như vậy?" Những câu nói như vậy, tốt nhất là không nên vì nói vô ý như vậy mà đứa trẻ nghe được sẽ là không tốt. Bạn nên nói thế này "Người đó đan chiếc khăn này có lẽ phải tốn rất nhiều thời gian. Cô ấy đối xử với chúng ta thật tốt. Chúng ta cần viết thư cảm ơn". Như vậy, vô hình chung trẻ có thể học được thói quen tốt để ca ngợi và cảm ơn người khác.

LỜI KHUYÊN 8

KHÔNG NÊN QUÁ KHEN NGỢI TRẺ

Quá khen trẻ dễ nuôi dưỡng trong trẻ tâm lý mua danh cố ý làm những việc để cho người khác khen.

Cha mẹ nên nể trọng và cổ vũ trẻ là việc nên làm. Nhưng những đứa trẻ được khen rất dễ tự mãn. Trẻ đi học sẽ cho rằng thi được điểm cao là vô cùng quan trọng. Đối với trẻ mà nói, điểm số không lý tưởng thì có nghĩa là thất bại thảm hại. Chúng sẽ cho là vì lần thất bại mà không quan trọng, không cố gắng. Nhưng những đứa trẻ này vì cố gắng học tập chứ không phải vì được khen ngợi nên khả năng vượt khó khăn mạnh, sau này chúng thường xuyên đạt được nhiều thành tích.

Tiến sĩ - Trường Đại học Gelunbi đã tiến hành nghiên cứu với 42 học sinh lớp 5: Có hai kiểu trẻ được khen về trí lực và được khen do nỗ lực học tập. Khi thành công với những đứa trẻ được khen về trí lực cho rằng bản thân có được thành công hoàn toàn là vì thông minh thiên bẩm. Chúng thất bại là do không đủ thông minh. Tuy nhiên, những đứa trẻ được khen do nỗ lực học tập khi thất bại lại cho là không nỗ lực học tập. Những đứa trẻ này lại càng có tinh thần phấn đấu.

Vị tiến sĩ nói: “Khen ngợi trí lực của trẻ chứ không phải tán dương tinh thần tự tôn tự cường của chúng làm chúng có cảm giác bản thân thất bại. Ví như lo lắng thất bại và tránh mạo hiểm. Khi trẻ gặp khó khăn, cần giáo dục chúng cố gắng học tập, tập trung tinh thần, sức lực cũng như nghĩ ra biện pháp giải quyết khó khăn. Điều này sẽ khiến cho chúng duy trì hứng thú học tập và thêm tự tin".

LỜI KHUYÊN 9
KHÔNG NÊN CÓ NHỮNG HÀNH VI THÔ BẠO

Trong giáo dục gia đình, do hoàn cảnh không giống nhau, trẻ yêu đồ vật, động vật nhỏ thì đa phần đều có lòng cảm thông mãnh mẽ, nhưng những đứa trẻ tùy ý đập phá đồ chơi, đồ vật và đánh những động vật nhỏ đều có tính bạo lực mạnh mẽ, thiếu đi sự cảm thông.

Trẻ nhỏ thường không thể hiểu được đồ vật cũng có cảm giác đau. Chúng ngược đãi đồ vật nhỏ cũng có thể là do không biết hoặc hiếu kỳ. Ví như trẻ dùng tay bóp đồ vật nếu bạn đưa cho trẻ một tờ giấy trẻ có thể xé vứt đi. Tiếp theo 2 tay cầm một tờ khác muốn tiếp tục trò chơi. Có những trẻ đập phá trò chơi hoặc chỉ muốn "khám phá thế giới" những đồ chơi này cấu tạo, lắp ráp như thế nào.

Nếu tôi tháo ra mà vẫn lắp lại được? Nếu nghịch mà có thể biến thành hình dạng nào đó? Nhưng không cố ý phá hỏng nó, có một đứa trẻ dùng kéo cắt ga giường bị mẹ phát hiện, mẹ hỏi "vì sao con cắt ga giường thành như vậy?" "Trẻ trả lời "con thử xem kéo có sắc không?" Nếu trẻ thường ngược đãi, tàn nhẫn thô bạo giết động vật nhỏ như bươm bướm làm thú vui thì cha mẹ cần dừng ngay nói rõ tình ý với trẻ. Bởi vì, khuynh hướng tàn nhẫn kiểu này tiếp tục kéo dài, rất dễ cho chúng có hành động lạnh lùng tàn nhẫn đối với mọi người sau này. Lòng nhân ái sẽ không còn.

Một trong những nội dung quan trọng của sự lương thiện là lòng cảm thông, cảm thông người yếu, người già, người tàn tật, người đau ốm, những đứa trẻ thất học... Lòng cảm thông là chỉ sự hiểu người khác một cách chân thành, đặt mình vào vị trí người khác để cảm thông, quan tâm đến người yếu, người bất hạnh; Đó là một loại tình cảm cao quí. Nhà tâm lý học cho rằng: Cảm thông với người khác không chỉ là một tình cảm cao thượng, phẩm chất đạo đức tốt đẹp mà còn là tố chất cơ bản của mỗi người. Người có lòng cảm thông trên bờ nhìn thấy thuyền lật cũng coi như bản thân cũng rơi vào hoàn cảnh đó, sợ sệt, vội vàng, đau khổ thậm chí tuyệt vọng với nỗi khổ của người khác và xem như là của chính mình cho dù mức độ có khác nhau. Nhưng đều là sự bất an và có động cơ nghĩ cách cứu giúp. Cha mẹ nhìn thấy nỗi khổ của con bản thân cũng cảm thấy khổ, hiện tượng tình cảm phổ biến này chính là "cảm thông" tức là "trắc ẩn chi tâm" (Mạnh Tử).

Mạnh Tử cho rằng: "Vô trắc ẩn tri tâm phi nhân dã". "Cảm thông", "trắc ẩn tri tâm" là tính chất hành vi đạo đức cơ bản để làm người, con người xưa kia cũng có quan niệm giống như vậy, cái được gọi là "nhân"

của Khổng Tử, từ "ái" của Thích Môn, "ái" của Diệp Tô đều có ý nghĩa tương tự như vậy. Trong một bài thơ tản văn viết một con chim hi sinh bản thân để cứu đồng loại, bài thơ đầy lòng trắc ẩn, dũng khí vĩ đại, làm cảm phục lòng người. Khổng Tử nói "nhân giả ái nhân" lại nói "nhân giả tất hữu dũng" là rất có lý. Những người theo chính nghĩa công bằng đạo lý dám nghĩ dám làm luôn là người giàu lòng cảm thông. Cha mẹ hiểu rõ điều này không thể không hy vọng con mình có lòng cảm thông. Trái với lòng cảm thông là tâm lý chỉ có biết bản thân mình. Đứa trẻ hơn 2 tuổi thường là "tiểu quỷ" những đồ vật trong nhà mà bản thân thích ăn không cho người khác, cho dù bố mẹ có khuyên bắt chúng nhường nhưng trong nháy mắt có thể giằng lại. Đồ chơi của chúng không muốn cho những đứa trẻ khác chơi cùng. Mẹ bế đứa trẻ nhà khác nói vui chúng cũng không bằng lòng thậm chí sà vào lòng mẹ khóc. Những đứa trẻ tuổi này ý thức được bản thân, đây là đồ chơi của bản thân, đây là mẹ của mình, trong đầu chúng đã có khái niệm "tôi", "của tôi". Giả sử để mấy đứa trẻ khoảng 2 tuổi cùng với nhau, sau đó để 1, 2 đồ chơi nhỏ, lúc đó có thể xuất hiện sự tranh giành đồ chơi, không ai nhường ai. Những đứa lấy được sẽ giữ chặt lấy không rời, còn những đứa không lấy được thì bất chấp phải giành về. Hơn nữa, có thể đưa mắt hướng tới cha mẹ nhờ giúp đỡ. Đừng hy vọng lúc đó có sự "nhường nhịn" giữa chúng.

Thường thì sau 3 tuổi trẻ đã ý thức được quan hệ chủ thể và khách thể. Trong suy nghĩ đã có khái niệm "của tôi", "của bạn", "của anh ấy", ý thức được của tôi thì không phải "của bạn". Trẻ lúc này đã đến vườn trẻ, buổi chiều khi cha mẹ đón, sẽ chủ động mang đồ chơi của bản thân về, nhưng không mang đồ chơi của người khác. Trẻ cũng hiểu được rằng sau khi mượn đồ chơi của người khác phải trả lại. Đồ chơi của bản thân cũng có thể cho người khác mượn khi chơi xong thì trả lại cho chúng.

Từ đó chúng ta có thể đoán được, trong một độ tuổi nhất định trẻ sẽ có những ham muốn, nhưng không phải là tâm lý chỉ biết bản thân mình mà là trí lực chưa phát triển đến mức nhất định để tâm lý đó xuất hiện. Tâm lý yêu bản thân là không thể không có vì nó phù hợp với quy

luật tự nhiên. Có những bậc cha mẹ do nhận thức sớm yêu cầu trẻ làm trái với quy luật tự nhiên, sai lầm khi cho rằng việc yêu bản thân của trẻ là tâm lý chỉ biết bản thân. Do vậy, chọn phương thức giáo dục thô bạo đơn giản, điều này đối với trẻ mà nói là một sự oan khuất, ấm ức. Có một ông bố bế đứa trẻ 2 tuổi, tay đứa trẻ đang cầm mấy cái kẹo, lúc đó một ông già hàng xóm cũng bế một bé gái qua. Ông bố nói với con trai: "Con chia kẹo cho chị ăn" đứa bé trai không đưa, bảo tiếp vẫn không chia, ông bố tức giận nói lớn: "Con đưa hay không?" đương nhiên, đây là câu nói uy hiếp nhưng đứa trẻ kiên quyết không đưa.

Ông bố đặt con xuống đất, cầm tay trẻ lấy kẹo rồi ném qua ngoài cửa sổ, tiếp theo đó là đứa trẻ khóc lớn, quay về phía cửa sổ, thò hai cánh tay ra, ngửa bàn tay ra run rẩy khóc thảm thiết... Người bố chỉ trích "con thật là không có lòng yêu thương" cách xử lý mang tính cưỡng chế cứng nhắc này không thể đem lại kết quả giáo dục tốt được. Những lúc như thế này điều mà trẻ nghĩ đến là "đây là kẹo của con" căn bản không có khái niệm nghĩ đến cái gì là "lòng yêu thương", vấn đề "bằng hữu" là gì. Bố vứt kẹo ra ngoài cửa sổ nó có thể nghĩ là "kẹo mất rồi", điều này sẽ làm trẻ buồn, bố chỉ trích nó, nó nghe không hiểu, chỉ cảm thấy "bố quá hung dữ", mà không biết bản thân sai ở đâu? Cách làm tốt nhất là khuyên bảo hướng dẫn, nếu không thành công cũng không được cưỡng chế. Người bố có thể lấy kẹo khác cho bé gái kia, đứa bé trai sẽ không có biểu hiện gì khác thường cả, vì đó không phải là "của tôi".

Đứa trẻ hơn 2 tuổi có thể xuất hiện thời kỳ phản kháng đầu tiên. Những câu nói của người lớn không nghe theo. Bạn bảo chúng làm thế này chúng lại làm thế kia, làm trái ngược với yêu cầu của cha mẹ. Đây là hiện tượng tất yếu xuất hiện khi ý thức của trẻ bắt đầu hình thành, là thái độ thường gặp, cha mẹ không nên ngạc nhiên mà cho rằng đó là cá tính phản nghịch trời sinh. Nếu như cha mẹ nhận biết mơ hồ, khi trẻ có sự phản kháng đầu tiên, một lần, nhiều lần đều dùng phương pháp giáo dục mang tính cưỡng chế có thể làm cho trẻ nhu nhược, nhát gan thiếu sự suy nghĩ độc lập, luôn dựa dẫm vào người khác. Thường thì sau 3 tuổi theo sự phát triển ý thức bản thân trẻ và sự nâng cao về tố

chất trẻ muốn chơi cùng bạn, bắt đầu đưa đồ chơi cho người khác mượn đồ chơi của mình.

Lúc này, cha mẹ cần coi trọng việc giáo dục và bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cho trẻ, khắc phục, hạn chế chủ nghĩa cá nhân của trẻ, giải quyết tốt mối quan hệ giữa trẻ với những người bạn nhỏ khác, nuôi dưỡng tình cảm cao thượng như sự cảm thông, quan tâm, yêu thương và giúp đỡ người khác cho trẻ. Khi trẻ ra ngoài xã hội, nếu không được giáo dục thì yêu bản thân sẽ trở thành tâm lý chỉ biết bản thân mình, chỉ quan tâm đến mình, không quan tâm đến người khác. Quan niệm đạo đức và hành vi đạo đức của trẻ cũng không thể có, điều này cần sự hướng dẫn, giáo dục và nuôi dưỡng của cha mẹ. Cách làm cụ thể là không được quan tâm quản giáo quá nghiêm, động là đánh mắng, cũng không nên quá nuông chiều, không phân phải trái, không cương quyết.

Tư liệu điều tra có liên quan cho biết những năm gần đây có khoảng 36% trẻ lớn lên không tôn trọng người khác mang tâm lý chỉ biết bản thân không quan tâm đến người khác, 10% trẻ dần dần trở thành tuỳ tiện, đa phần là kết quả của những gia đình quá nuông chiều bảo vệ trẻ.

Thử nghĩ trong gia đình đứa trẻ bị người khác mắng, mọi người đều tuân thủ theo nó, bố phê bình nó vài câu mẹ có thể đánh bố nó vài cái, cái ngon nhất đưa mình nó ăn không cho người khác. Nó thích xem chương trình gì là lập tức phải bật cho nó, động tý nó không vui là các thành viên khác tìm những nguyên nhân, nghĩ cách để đáp ứng nhu cầu của nó... Điều này có ảnh hưởng với trẻ như thế nào? Chỉ có một kết quả: Khiến trẻ có tâm lý chỉ biết bản thân, luôn ở vị trí cao nhất. Mọi người nói những tiểu hoàng đế trong gia đình hiện nay tình yêu bản thân, chỉ biết bản thân rồi phát triển đến chủ nghĩa cá nhân ích kỷ và điều này vẫn tiếp tục thì rất nguy hiểm. Những đứa trẻ như vậy sau khi lớn lên tất cả suy nghĩ, ngôn hành đều có thể vì lợi ích cá nhân rất ít khi nghĩ đến nguyện vọng, lợi ích của người khác. Những người có chủ nghĩa cá nhân cực đoan rất khó có lòng yêu nước, có tư tưởng vì lợi ích chung, quên mình vì người khác và đương nhiên họ cũng không thể yêu người thân của họ.

Trái lại một đứa trẻ từ nhỏ đã được cha mẹ, gia đình, nuôi dưỡng, có nền tảng giáo dục đạo đức tốt, phân biệt chính xác giữa thiện và ác, như vậy có thể trở thành người cao thượng, người có phẩm chất đạo đức chân chính. Trẻ quan tâm những người ở bên cạnh, cảm thông và yêu thương những người xung quanh, thậm chí yêu thiên nhiên, con người, yêu chính nghĩa, yêu tổ quốc, yêu hoà bình.

Quan hệ hữu nghị với người khác cũng là nội dung của tính thiện. Trẻ có lòng lương thiện có thể chung sống một cách thân hữu với bạn hàng xóm, bạn học ở trường, cho dù có lúc 2 bên có bất đồng quan điểm, thậm chí phát sinh mâu thuẫn nghiêm trọng. Dưới sự giáo dục của cha mẹ cần chú ý không được để trẻ có phẩm chất tốt và xấu ở cùng nhau. Cổ nhân đã dạy "gần mực thì đen gần đèn thì rạng" không phải là không có lý.

Tuy nhiên, người xấu cũng có thể qua giáo dục để thành người tốt. Nhưng điều này yêu cầu gia đình, nhà trường, xã hội, cũng cần xem xét lại bản thân người đó. Đối với học sinh tiểu học và mầm non, thường không chuẩn bị cho những đứa trẻ không tốt có khái niệm cải tà quy chính, chúng cũng không chịu trách nhiệm xã hội về pháp định. Có một cách nói là những đứa trẻ này gần mực cũng không đen mà gần đèn cũng không sáng.

Điều cần nói ở đây là hiện tượng thiểu số, mà không phải là hiện tượng phổ biến. Bản thân trẻ đang trong thời kỳ trưởng thành, như một cây mạ vừa non, vừa yếu nếu gặp phải hoàn cảnh xấu thì sẽ có tác hại xấu. Đương nhiên, đối với những đứa trẻ xấu thường cũng không nên trốn tránh, cha mẹ cần hướng dẫn cho con để không chịu sự ảnh hưởng này, cự tuyệt những hành vi phản đạo đức của người khác, điều này có thể giúp cho trẻ cùng sống hữu nghị với bạn khác và không có mâu thuẫn.

Trái với thiện là ác, một triết gia đã nói: "Trong hành vi ác chẳng có gì hay đáng nói, bất luận là từ góc độ nào, bất luận là dung tích của nó có lớn bao nhiêu, cũng là thứ xấu xa". Tất cả những hành vi ác, ban đầu

đều phải ngăn ngừa, phẩm chất đạo đức của trẻ có được sự lương thiện là kết quả giáo dục và nuôi dưỡng lâu dài chứ không phải là một sớm một chiều. Do vậy, cần cẩn thận làm từng bước. Lưu An đời Hán có nói "Quân từ bất vi, tiểu thiện bất túc vi dã nhi xã chi, tiểu thiện tích nhi vi đại thiện, bất vị tiểu bất thiện vi vô phòng dã nhi vi tri, tiểu bất thiện tích nhi vi đại bất thiện". Cát Thông đời Tần có nói "Tiểu thiện tuy vô đại ích, nhĩ bất khả bất vi, tư ác tuy vô cần hoả, nhi bất khả, bất khử". Đây chính là điểm quan trọng của "Thiện tích giả xướng, ác tích giả tang".

LỜI KHUYÊN 10
KHÔNG NÊN CẤM ĐOÁN NHỮNG TRÒ CHƠI TỰ DO CỦA TRẺ

Văn hoá truyền thống và văn hóa xã hội đã khiến cho rất nhiều phụ huynh và giáo viên có cái nhìn phiến diện này nọ về việc "chơi", chơi làm mất trí, chơi làm hư người. "Hiện tượng" chơi không tốt, tên cũng không hay, Yêu thích chơi là không thể thành đại nghiệp, thành đại nghiệp tuyệt đối không được ham chơi, những người không thích trẻ chơi, không thấy được kiến thức của việc chơi: Chơi là nền tảng thực tiễn để tình cảm của trẻ phát triển, chơi là cầu nối để trẻ phát triển bản thân, chơi là nôi của giáo dục tố chất...

Văn hóa xã hội trong những năm gần đây đã có sự thay đổi. Không thể phủ nhận, hiện nay văn hoá "chơi" đã bắt đầu thâm nhập vào cuộc sống của mọi người.

Đối với truyền thống và hiện đại, càng có nhiều người nhận thức lại vấn đề "chơi". Đương nhiên, vẫn còn có rất nhiều người giữ quan niệm cũ.

Điều 49 Bộ Giáo dục ban bố nhưng hiệu quả không lớn, nguyên nhân có rất nhiều. Nhận thức của một số đối với vấn đề "chơi" có sự sai lệch không có cách nào lý giải để hướng dẫn trẻ "chơi" là một trong

những nguyên nhân quan trọng.

Chúng ta cần gọi tên chính xác vấn đề "chơi" nếu không thì khai hoang rồi trồng rau, lại trở thành đất hoang, nếu không thì việc chơi sẽ không giúp cho việc giáo dục tố chất.

"Chơi" cần "tồn tại" "hợp lý" trong nền giáo dục, cần có nhiều điều kiện và nhân tố. Trong đó quan trọng nhất là thay đổi cái nhìn phiến diện của con người đối với việc chơi, giải thích ý nghĩa của "chơi" cần đưa "chơi" trở thành cái nôi giáo dục tố chất để nhìn nhận. Nếu không thì "chơi" sẽ không tồn tại được một cách hợp lý, chỉ có thể là câu nói rỗng tuếch.

Các chuyên gia về trẻ em nhận định vấn đề "chơi" đối với trẻ vô cùng quan trọng. Đối với trẻ em trước tuổi đi học, các thao tác và khái niệm tưởng tượng các ký hiệu còn quan trọng hơn việc rèn luyện cơ thể. Trẻ xếp hình gỗ, vừa lấy mảnh gỗ để bày vừa nghĩ xem phải bầy như thế nào? Giáo viên của các trẻ cho biết, những đứa trẻ này trong hoạt động xếp nhà thể nghiệm 2 khái niệm khoa học quan trọng đó là "hệ thống" và "tác dụng tương hỗ", đồng thời đã có chút khái niệm về con số. Trong các trò chơi trẻ luôn luôn học được rất nhiều kiến thức, phát huy khả năng và khám phá tiềm năng của chúng.

Chơi trò chơi là bản năng có sẵn của trẻ, trong trò chơi tất cả thiên tài tiềm ẩn của trẻ được bộc lộ. Saider đã lựa chọn phương thức trò chơi tiến hành giáo dục đối với con cái. Đối với các tiềm năng của trẻ ông thiết kế nhiều trò chơi như: Vẽ, tạo hình, ngôn ngữ, biểu diễn, trí lực, sáng tạo, thể dục... có thể giúp cho tiềm năng của con ông được phát huy.

LỜI KHUYÊN 11
KHÔNG CẦN THƯỜNG XUYÊN NHẮC NHỞ ĐỐI VỚI NHỮNG HÀNH VI KHÔNG ĐÚNG CỦA TRẺ

Thường xuyên nhắc nhở trẻ việc này không nên làm bằng cách nói với chúng việc gì nên làm.

Nuôi dưỡng thói quen tốt cho trẻ là một việc rất khó. Nó cần biểu dương, cũng cần phê bình và trừng phạt. Do vậy, không nên thường xuyên phê bình những hành vi sai trái của trẻ mà cần phát hiện ra những mặt ưu điểm của trẻ để tiến hành biểu dương. Nếu có đứa trẻ sau khi lên giường rất lâu mà không ngủ lại không để cho mẹ hoặc bà đi. Mẹ đi là giận. Lúc này, người mẹ có thể nói ngon ngọt để an ủi con, nhưng nếu trẻ không nghe mà một mực yêu cầu mẹ nên có phản ứng với tính xấu của con, hoặc là dứt khoát để trẻ một mình ở đó. Nếu là như vậy trẻ có thể không bắt người lớn ở lại nữa bởi vì người lớn đi đối với trẻ là một sự trừng phạt hoặc phê bình.

Có lúc đối với tính cách và hành vi xấu của trẻ cha mẹ cũng cần chau mày hoặc có ý biểu thị sự lạnh lùng với nó. Nó có thể ý thức được hành vi của bản thân làm người lớn không hài lòng. Ví dụ thường gặp, khi mẹ đưa trẻ đến vườn hoặc sân chơi đi bộ, trẻ thường hiếu kỳ nhặt tờ giấy hoặc hòn đá chơi lúc đó cha mẹ có thể nói "không được nhặt, bẩn" hoặc "con lại nhặt mẹ đi trước, mặc kệ con" nói xong mẹ tiếp tục đi. Trẻ thấy mẹ không để ý đến mình có thể cảm thấy mất mát và tủi không nhặt thứ bẩn trên đường nữa. Trẻ một chút đã thay đổi, người làm cha mẹ cần tăng cường, khen thưởng kịp thời để cho người lớn và trẻ em có quan hệ hoà hợp. Như vậy, từ nay về sau những đứa trẻ phạm lỗi có thể thấy bản thân tự do, tự tin, hiểu được người lớn vẫn yêu thương bản thân, bản thân vẫn yêu thương người khác. Đồng thời, trẻ cũng hiểu biết thế nào là không nên làm, thế nào là nên làm.

Tật xấu thường gặp ở những đứa trẻ quanh ta là không sạch sẽ, gọn gàng, không lễ phép với người lớn. Có lúc còn lấy đồ của người khác hoặc thò tay đánh người. Những hành vi không tốt này của trẻ đều do người lớn chúng ta, từ cha mẹ, ông bà mà có. Khi điều này xuất hiện với trẻ đều do giáo dục một cách lỏng lẻo. Có những cha mẹ không biết thậm chí cười, thậm chí cổ vũ "đánh, đánh vỡ", hoặc "đánh chửi" có những người bố hoặc ông nội đùa cho trẻ cười hoặc thậm chí làm chó,

làm ngựa để trẻ cười. Để trẻ mô phỏng tiểu hoàng đế hoặc hoàng thái tử trong phim làm thái quá cho trẻ cười. Thực chất là những thứ đáng phê phán nhưng họ lại để cho con cháu họ học tập, mô phỏng. Lúc này, đương nhiên không thể dạy trẻ tốt được, chỉ có thể nuôi dưỡng trẻ thành không lễ phép dẫn đến trở thành con sâu có hại trong xã hội sau này.

LỜI KHUYÊN 12
BÌNH TĨNH NHẸ NHÀNG PHÊ BÌNH TRẺ, TRÁNH SỰ KÍCH ĐỘNG MẠNH

Khi giáo dục trẻ cách thành thật, hiểu chính xác và phân biệt được sai lầm, chúng cần học tập thêm để có kỹ năng giúp cho quan niệm giá trị phù hợp với hoạt động. Ví dụ, chúng cần biết xử lý lỗi lầm như thế nào, chúng cần học cách sửa chữa chứ không phải là coi nhẹ lỗi lầm (hoặc là những hoạt động làm tổn thương phẩm chất con người) chúng có khả năng thay đổi tình thế, sửa chữa sai lầm; chúng cũng cần học để tiếp nhận cảm giác thất bại, cảm giác phạm tội hay ý thức xấu hổ từ đó có thể thay đổi và nâng cao chất lượng của cuộc sống bản thân và người khác. Chúng cần ý thức được rằng mỗi người đều có thể phạm lỗi. Đây là vấn đề quan trọng bởi vì một đứa trẻ lúc nào cũng duy trì sự lo âu, bị coi là đứa trẻ không nhận lỗi, không nói thật lòng và không biết sửa chữa sai lầm. Trẻ từ nhỏ học tập theo ngôn ngữ hành động của bạn, bạn là thầy giáo có ảnh hưởng cụ thể nhất về quan niệm giá trị cuộc sống đối với trẻ. Trẻ khi còn nhỏ thường bộc lộ và phản ánh những điều tai nghe mắt thấy tương đối thành thực. Đối với những điều gặp phải có sự khác lạ, mới lạ chúng đều tỏ ra ngạc nhiên, có hứng thú.

Ví dụ, nhìn thấy có một người đội một chiếc mũ có hình dạng độc đáo, đứa trẻ 3, 4 tuổi có thể chỉ chiếc mũ đó gào hét, mẹ mau nhìn xem, chiếc mũ đáng cười lắm sao! Khi xếp hàng tính tiền ở quầy thu ngân, đứa trẻ 3 tuổi dường như phát hiện ra điều gì, nói to với mẹ "mẹ, tóc của người đó màu vàng!" khi người quản lý môi trường đẩy máy cắt cỏ

đến trẻ có thể hỏi "Bố, quần áo của người đó kỳ lạ làm sao?" Những đứa trẻ như vậy biểu lộ rất ngây thơ, thẳng thắn ý nghĩ của chúng. Điều này là bước khởi đầu tốt cho việc nuôi dưỡng tính cách thẳng thắn. Khi những ngôn ngữ đơn thuần có ý nghĩa mà không làm hại đến ai, sự thành thực này là nên duy trì bảo vệ.

Để trẻ mất thời gian và trí lực để suy nghĩ xem bây giờ có thể làm gì, làm như thế nào là chính xác mà ít phạm sai lầm, đồng thời cố gắng sửa chữa sai lầm, làm thế nào để làm cho tình thế trở nên tốt đẹp. Trong tình hình này xin lỗi là việc duy nhất có thể làm vì cơ hội sửa chữa đã mất rồi. Xin lỗi là việc làm quan trọng khi có lỗi lầm.

Trẻ nhỏ đối với kỹ năng này cũng là điều đơn giản mà thực dụng. Như tục ngữ có câu nói "Phạm lỗi cần nhận, cần xin lỗi và nghĩ biện pháp sửa đổi". Trẻ của bạn sẽ phải ghi nhớ cả đời đạo lý này.

Dạy trẻ có tính độc lập và phân biệt đúng sai. Đối với điều này trẻ còn cần có kỹ xảo và tự tin nói "không" mà không phải vì sự yêu quí của một vài người mà nói dối lừa người khác. Giúp trẻ có được sự tự tin để nói "không, rất xin lỗi, bây giờ tôi không muốn làm việc này".

Cha mẹ cần biết bản thân là thầy giáo của con, cần nuôi dưỡng quan niệm giá trị của trẻ chứ không phải là người trừng phạt khi trẻ không tuân theo quy định. Bạn cần tiến hành định tính những hành vi không thành thực, công bằng chính trực, nhưng công việc của bạn cần giúp trẻ xây dựng quan niệm đúng đắn trong lòng trẻ.

Cha mẹ nhất thiết không nên áp đặt suy nghĩ bản thân vào con cái. Khi gặp khó khăn, tâm trạng không tốt không thể đối mặt với trẻ thì cần suy nghĩ một chút điều chỉnh bản thân. Tận dụng cơ hội trong cuộc sống hàng ngày, dùng ngôn ngữ chính xác, thích đáng dạy trẻ phân biệt thị phi. Thời kỳ trẻ mới ở tuổi nhi đồng không ngừng ôn tập giáo trình này. Cổ vũ, biểu dương thành thực, xử phạt hành vi không thành thực. Khi phát sinh xung đột với bạn bè, thành viên của gia đình, thầy giáo và người khác yêu cầu trẻ động não, nghĩ ra phải giải quyết vấn đề đúng đắn. Cùng trẻ thảo luận sự công bằng và thiên lệch, thành thực và giả

dối trong cuộc sống hiện thực, khuyến khích những suy nghĩ của trẻ, bình luận những việc trong cuộc sống. Giảng cho trẻ nghe một vài câu chuyện giúp trẻ nuôi dưỡng sự chân thực.

So với người Mỹ thì các bậc phụ huynh Trung Quốc kín đáo hơn.

Một người Mỹ đã từng nói trên "Thời báo toàn cầu" cha mẹ người Mỹ thường nói với con, họ rất yêu và quan tâm nhiều đến nó trước khi chúng đi ngủ hay sau khi nói chuyện xong với chúng. Đối với họ, đó là những việc bình thường. Nhìn chung người Mỹ không chỉ thông qua hành động mà còn thông qua lời nói để biểu đạt tình yêu thương của họ với con và dường như việc này được thực hiện hàng ngày.

Người Trung Quốc rất ít khi nói những câu "Mẹ yêu con" hay "mẹ rất nhớ con" cũng không thường xuyên thân mật như ôm, hôn, biểu thị sự quan tâm đến trẻ. Người Trung Quốc không tán dương con một cách nhiệt tình như người Mỹ.

Ví dụ, người Mỹ thường khen con gái như thế này: "Con là cô bé thông minh nhất, đẹp nhất trên thế gian này". Nhưng người Trung Quốc không nói như vậy. Trong bài báo có viết: "Người Mỹ không để con gọi anh chị, em mà để chúng trực tiếp xưng hô bằng tên". Mục đích của việc làm này là để nuôi dưỡng cá tính của trẻ.

Phương thức giáo dục con cái theo cách hạn chế, không dễ ca ngợi con cái, cha mẹ ngại khi biểu đạt tình cảm với con cái lớn không phải là một phương thức tốt. Có thể nhìn thấy rõ là trong thời đại xã hội mở cửa, nhịp sống nhanh, những đứa trẻ lớn lên trong sự giáo dục như vậy khi phải cạnh tranh trong công việc cũng như tình cảm đều dễ ở vào vị thế bất lợi. Trong thực tế cuộc sống đã có không ít học sinh tốt nghiệp ra ngoài xã hội vì không giỏi ngôn từ, không biết tiến cử bản thân, không giỏi nói chuyện, giao tiếp với người khác mà chịu thiệt thòi. Các bậc làm cha làm mẹ nếu hi vọng con cái trong tương lai không bị đào thải trong cuộc sống cạnh tranh của xã hội thì phương pháp đơn giản nhất, hiệu quả nhất là ngay từ nhỏ, hãy bắt đầu nói với trẻ "mẹ yêu con" nuôi dưỡng cá tính trẻ hướng ngoại, hoạt bát, khoẻ mạnh.

Một người mẹ trẻ có cá tính hướng nội, nỗi khổ của chị là không bao giờ dám bộc lộ bản thân, không giỏi biểu đạt, hạ quyết tâm thay đổi tính cách này trên đứa con mình. Trẻ sinh ra chưa được bao lâu, chị ta ôm trẻ vào lòng nói "mẹ yêu con". Khi trẻ hơn 1 tuổi, chị thường xuyên chơi trò chơi "thân tình" với trẻ, chị hỏi "Người con yêu nhất là ai? Trẻ trả lời theo thói quen "con"" chị lại hỏi "Người con yêu nhất là ai? Trẻ vui vẻ trả lời là "mẹ"". Đứa trẻ này từ nhỏ đã biết quan tâm săn sóc mẹ, ra ngoài biết yêu những em nhỏ hơn, khi trẻ hơn 2 tuổi, nói một câu "mọi người đều thích con" điều này làm chị cảm thấy được an ủi, vì đây chính là điều mà chị hy vọng trẻ hiểu thông qua bao nhiêu cố gắng.

Trẻ đi nhà trẻ không ít cha mẹ thường tìm giáo viên mong quan tâm đến trẻ, chị không làm như thế: Bởi vì chị biết một đứa trẻ tự tin vào bản thân, đồng thời yêu quí người khác thì hoàn toàn có thể giành được tình yêu của giáo viên nhờ vào biểu hiện của bản thân. Tết Nguyên Đán sắp đến, trẻ muốn viết tặng giáo viên một tấm thiệp, nhưng không biết viết gì; chị hỏi trước trẻ muốn nói gì với Thầy Dương, sau đó giúp trẻ viết "Thầy Dương, em thích thầy". Sau khi thầy Dương nhận được tấm thiệp viết rất cảm động tự nhiên cảm thấy yêu đứa trẻ này, khi học kỳ kết thúc trên quyển sổ tay kỷ niệm của trẻ thầy phê là: Em thông hiểu đạo lý, thông minh hiếu học, tích cực, có ham muốn mãnh mẽ, đặc biệt là em có thế giới tình cảm rất đẹp đối với mỗi người bạn rất tốt. Em là niềm tự hào của các bạn trong lớp. Ví dụ này nói rõ cha mẹ thường nói với trẻ "mẹ yêu con" có lợi cho tính cách hướng ngoại và việc hình thành tình cảm tốt đẹp của trẻ.

Một đứa trẻ đi học trung học cơ sở nhưng tính cách trầm cảm, ưu sầu, phụ huynh lo lắng. Có người cho rằng có thể do ảnh hưởng hướng nội của cha mẹ. Nếu thử nói với trẻ "mẹ yêu con" có thể thay đổi, phụ huynh nửa nói nửa nghĩ, nếu cảm thấy 3 từ "mẹ yêu con" thật khó nói ra, do vậy tìm cơ hội nói trước mặt trẻ "con đừng nghĩ mẹ không nói gì cả, thực ra mẹ rất yêu con" không chừng trẻ đờ người ra trong nước mắt, nói một câu "con từ trước đến giờ không biết mẹ yêu con" con cho

rằng mẹ không yêu con rồi!.

Nói với trẻ "mẹ yêu con!" có thể dung hoà mối quan hệ có lợi cho việc thông hiểu giữa cha mẹ và con cái. Rất nhiều phụ huynh cho là bản thân không nói "yêu", "thích" trẻ cũng có thể tự hiểu, trên thế giới này có cha mẹ nào không yêu con! Kỳ thực trẻ còn nhỏ không hiểu hết lòng cha mẹ, đặc biệt là có người cha mẹ nghiêm khắc với trẻ, chỉ trích, trách mắng trẻ, trẻ không biết đó cũng là cha mẹ yêu chúng mà thôi!

LỜI KHUYÊN 13
GIÚP TRẺ GIẢI QUYẾT KHÓ KHĂN, KHÔNG ĐƯỢC LÀM THAY

Nuôi dưỡng tính cách và tăng cường thể lực cho trẻ đều do bản thân luyện tập mà có. Nếu cha mẹ làm thay sẽ khiến cho trẻ không có cơ hội rèn luyện giải quyết vấn đề, rèn luyện ý chí, phẩm chất tính cách cũng không được phát triển.

Mục đích của giáo dục là phát triển tiềm năng của trẻ, giúp trẻ đi theo con đường thành công. Nhân tố ảnh hưởng đến sự thành công của trẻ tương đối là phức tạp trong đó ảnh hưởng từ phía gia đình không những là sớm, là rất sâu sắc.

Có nhà giáo dục đã từng nói rằng: "Cha mẹ là thầy giáo đầu tiên của trẻ do vậy ảnh hưởng của cha mẹ đối với cuộc sống của trẻ là mạnh mẽ nhất và sâu sắc nhất".

Sự phát triển hành vi của trẻ chịu ảnh hưởng của hoàn cảnh gia đình cho dù là điều kiện kinh tế, quan hệ của người thân, thái độ và phương thức cha mẹ giáo dục con cái cũng như các nhân tố khác hình thành nên khó khăn của cuộc sống gia đình đều liên quan đến cuộc sống của trẻ. Trẻ trưởng thành trong gia đình ổn định và hoà thuận cha mẹ cho trẻ môi trường yêu thương, ấm áp có thể khiến cho trẻ có cảm giác an toàn, tự tin, tiềm năng có thể phát huy, nhân cách có thể phát triển không lệch lạc. Trái lại, đối với những ảnh hưởng không tốt, sự

nhận biết về vai trò bản thân, giáo dục con cái, kỹ năng và thái độ của phụ huynh đối với gia đình, con cái... có ảnh hưởng rất lớn đối với sự trưởng thành của trẻ...

Do cuộc sống trước khi trẻ đi học và nơi học đều là ở nhà, cho nên giáo dục gia đình cũng là sự chuẩn bị trước cho giáo dục nhà trường. Trẻ có sự chuẩn bị tốt trước khi đi học tự nhiên có biểu hiện tốt trong trường học. Sau khi trẻ đi học kinh tế dựa vào bố mẹ, về mặt tinh thần cũng cần sự cổ vũ của bố mẹ. Sau khi nghỉ học môi trường cuộc sống chủ yếu là ở gia đình. Do vậy, hoàn cảnh, môi trường gia đình ảnh hưởng đến việc học tập của trẻ cũng là điều tự nhiên.

Một vị chủ nhiệm trung tâm giáo dục cho biết: "trong những yếu tố ảnh hưởng đến thành tích học tập của trẻ, yếu tố lớn nhất là bản thân trẻ chiếm 67%, tiếp theo là cha mẹ 30%, thứ 3 là giáo viên 3%. Trong nhân tố bản thân, nỗ lực chiếm 78%, năng lực 22%. Trong các nhân tố trên năng lực chịu ảnh hưởng di truyền, nỗ lực cũng ảnh hưởng của phương thức nuôi dưỡng và sự kỳ vọng của cha mẹ, điều này đã được chứng thực bởi điều tra, thực nghiệm và nghiên cứu.

Một vị giáo sư khi nghiên cứu sự phát triển tư chất của trẻ, phát hiện tư chất của trẻ có liên quan mật thiết đến sự giáo dưỡng của cha mẹ. Sự nuôi dưỡng của cha mẹ tốt là nền tảng cho trẻ phát triển tư chất giành được thành công cho tương lai. Một nhà tâm lý học cho rằng, thanh niên tư chất tốt cần có mục tiêu và lý tưởng mới có thể thành công, cần có hoàn cảnh phát triển tốt nữa có thể thành tài.

Quan điểm này cho thấy rõ vai trò quan trọng của ảnh hưởng gia đình đối với sự trưởng thành của trẻ. Trẻ có được sự di truyền từ bố mẹ, sống trong môi trường nuôi dưỡng của bố mẹ, chịu ảnh hưởng của các nhân tố như kiến thức, quan niệm, thói quen cuộc sống, phương thức giáo dưỡng, bên cạnh đó yếu tố ngoài gia đình cũng có ảnh hưởng trực tiếp, gián tiếp đến sự phát triển và thành công của trẻ.

Yếu tố gia đình ảnh hưởng đến thành công của trẻ tương đối phức tạp: địa vị, kinh tế xã hội, quan niệm giá trị, kỳ vọng của cha mẹ

phương thức giáo dưỡng đều có liên quan mật thiết đến thành công của trẻ. Nếu địa vị kinh tế xã hội ảnh hưởng đến phương thức giáo dưỡng, quan niệm giá trị và kỳ vọng, nhưng quan niệm giá trị và kỳ vọng có liên quan đến phương thức giáo dưỡng, những nhân tố ảnh hưởng này có thể quyết định đến động cơ và sự nỗ lực trong thành công của trẻ.

Rất nhiều kết quả nghiên cứu đã cho thấy, so sánh giữa địa vị, kinh tế - xã hội của gia đình với sự giáo dục, kỳ vọng của cha mẹ vào con cái thì phương thức giáo dưỡng của cha mẹ là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến thành công của trẻ. Đương nhiên cũng có một vài ví dụ đặc thù, những ví dụ ngoại lệ chỉ là thiểu số, địa vị kinh tế xã hội của gia đình có liên quan đến thành công của trẻ nhưng sự liên quan này không phải là tuyệt đối. Ngoài yếu tố này ra còn các yếu tố khác rất nên coi trọng. Trình độ giáo dục của cha mẹ, cha mẹ có trình độ cao thì bản thân dạy kiến thức cho con cũng cao, cũng quan tâm đến con nhiều hơn. Do vậy, tiếp thu lý luận và quan niệm giáo dục mới cần dạy trẻ tốt hơn. Có thể nói sự cao thấp về địa vị và trình độ của các thành viên trong gia đình ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển bản thân của trẻ. Cha mẹ có trình độ giáo dục cao, có thể chuyển hoá công việc, từ kiến thức và kỹ năng trên công việc tác động đến trẻ, vô hình chung trẻ được cha mẹ dẫn dắt tiếp thu kiến thức mới một cách không ý thức từ đó giúp phát triển toàn diện.

Xét về kinh tế mà nói, gia đình có điều kiện kinh tế sẽ cung cấp cho trẻ nhiều thứ, có thể mua nhiều sách để trẻ tham khảo, kích thích được trẻ có sự hiểu biết về văn hoá...

Thông qua trường học nghiên cứu phát hiện ra rằng, địa vị kinh tế xã hội càng cao thì sự phát triển ngôn ngữ của trẻ càng nhanh, trình độ tự khẳng định càng cao. Thành công trên học tập và địa vị kinh tế - xã hội của bố mẹ có mối quan hệ với nhau.

Những quan hệ này tuy có rất nhiều tư liệu chứng minh nhưng vẫn không thể căn cứ vào đó để chứng minh sự phát triển của con cái và địa

vị kinh tế xã hội của gia đình là yếu tố quyết định. Có những bậc cha mẹ địa vị kinh tế xã hội cao không thể khẳng định con cái họ có thể có được thành công thích hợp vì trong gia đình nếu bố mẹ cãi nhau thường xuyên, quản lý giáo dục con không nghiêm có thể gây trở ngại đến sự phát triển thường xuyên của trẻ.

Địa vị kinh tế xã hội quan trọng, sự hoà thuận ấm áp của không khí gia đình sẽ phát huy tác dụng của địa vị kinh tế xã hội. Học giả người Mỹ đã phát hiện địa vị kinh tế xã hội và những điểm liên quan đến học tập, đạt 0,73%, nhưng nếu có một đứa trẻ khác tính toán, số liên quan chỉ đạt 0,22%, ngoài ra còn có một vài yếu tố được coi là ảnh hưởng đến không khí của gia đình, số có liên quan đến thành công khác đạt 0,55%.

Năm nội dung đại diện cho không khí của gia đình gồm: Thái độ giáo dục gia đình, đồ vật, tính ổn định của gia đình, kỳ vọng của bố mẹ với con cái cũng như các hoạt động văn hoá khác. Các nhà khoa học còn cho biết không khí gia đình hoà hợp cho trẻ cảm giác an toàn, khiến trẻ yên tâm đi làm, đi thăm môi trường xung quanh, tiềm năng này có thể phát huy.

CHƯƠNG 13:
NHỮNG CÂU CHUYỆN DẠY CON THÚ VỊ

Cổ ngữ có câu: "Yêu con thì phải dạy con, bỏ mặc nó nó sẽ đi vào con đường sai lầm". Nếu muốn con thành tài, các bậc phụ huynh cần vận dụng phương pháp giáo dục khoa học nhất.

Giáo dục gia đình có liên quan mật thiết với mỗi người và mỗi gia đình, lại càng liên hệ chặt chẽ với đại nghiệp thiên thu của đất nước. Ngoài ra, giáo dục gia đình cùng với giáo dục trường học, giáo dục xã hội bổ sung cho nhau, đều có vai trò quan trọng như nhau đối với việc

rèn luyện thành tài của các thế hệ con trẻ.

Giáo dục gia đình là một khoa học, cũng là một kiểu mưu lược. Hơn nữa lại là một môn khoa học và một kiểu mưu lược mang nhiều tính thực hành. Muốn làm tốt giáo dục gia đình, ngoài việc yêu cầu các bậc cha mẹ phải có quan niệm đúng đắn về giá trị, thích ứng với yêu cầu thời đại và một tri thức khoa học giáo dục nhất định. Còn đòi hỏi cha mẹ phải nắm được những mưu lược nhất định và các phương pháp thực hành hiệu quả, căn cứ vào đặc điểm của con, theo xu thế phát triển khách quan mà dẫn dắt, giáo dục đúng năng lực, giúp con phát triển lành mạnh, trở thành những trụ cột của xã hội tương lai.

PHẦN 1:
HƯỚNG DẪN GỢI MỞ - TỪNG BƯỚC DẪN DỤ

Khơi dòng ngòi lạch có thể hợp thành sông biển, dẫn dắt con thơ có thể dưỡng thành nhân tài. Tục ngữ nói: "Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên". Với việc giáo dục con cái cũng vậy, các bậc cha mẹ không thể không "mưu". "Mưu", thực chất là sách lược và phương pháp dạy con. Nếu muốn giáo dục con cho tốt thì "mưu" như thế nào? Điều đó thực sự rất cần bố mẹ có đủ trí tuệ và mưu lược.

Giáo dưỡng con trẻ, người làm bố mẹ trước tiên cần hiểu được con trẻ, nghiêm túc phân tích đặc điểm, sở trường, sở đoản của con, cùng với con xác định đúng đắn phương hướng phát triển tương lai. Sau đó mới có thể căn cứ vào đặc điểm, hứng thú của con và điều kiện của bản thân mà bồi dưỡng, giáo dục con. Trong đó, quan trọng nhất là kích thích được hứng thú học tập các tri thức và bồi dưỡng các năng lực của con. Dẫn dắt và gợi mở phải bắt đầu từ sự hứng thú, giúp con hình thành một thói quen tốt một cách tự giác.

Thực chất của việc dẫn dắt gợi mở là thông qua dạy bảo khơi gợi những nhân tố phi trí lực để thúc đẩy trí lực con trẻ phát triển. Kiểu giáo dục này được tiến hành một cách có mục đích, có kế hoạch theo ý đồ của người giáo dục. Con trẻ từ một đứa trẻ sơ sinh chưa biết gì đến

khi trở thành người trưởng thành biết nhìn thế giới bằng đôi mắt của mình. Quá trình trưởng thành này không tách khỏi được sự dẫn dắt gợi mở từng bước của bố mẹ, không thể tách rời với những lời nói, hành động làm gương của bố mẹ.

1. Kích thích gợi mở từ nhỏ - Tư Hữu Hoà coi trọng bồi dưỡng hứng thú của con cái.

Tư Hữu Hoà tốt nghiệp Đại học Khoa học kỹ thuật Trung Quốc năm 1969, là một chuyên gia giáo dục gia đình nổi tiếng. Trên cơ sở nghiên cứu lứa tuổi thiếu niên và sinh viên, ông đã đề ra lý luận "khơi gợi hướng dẫn thời kỳ sớm", theo đó có thể làm cho một đứa trẻ trí lực trung bình cũng có thể thi được vào các trường chuyên khoa học tự nhiên.

Tư Vệ Đông là một cậu bé từ nhỏ chưa từng qua một lớp giáo dục sớm nào, khi học tiểu học thành tích cũng bình bình, sau khi được bố thực hiện theo lý luận "khơi gợi hướng dẫn thời kỳ sớm", thì thành tích học tập nâng cao lên rõ rệt, không những thi được vào lớp chuyên tự nhiên, mà còn liên tục giành những thành tích cao: Thi đi du học, làm luận án tiến sỹ ở một trường đại học nổi tiếng ở Mỹ.

Nếu như con bạn đã bỏ lỡ mất "thời cơ giáo dục thời kỳ sớm", bạn cũng không phải lo lắng gì, bạn vẫn có thể tiến hành phương pháp này của Tư Hữu Hoà, và có thể bạn sẽ làm cho viên ngọc trên tay mình sáng lấp lánh hơn. Tư tưởng hạt nhân của lý luận này là: Trước tiên cần hiểu được con, nghiêm túc phân tích những ưu điểm, sở trường của con, xác định đúng xu hướng phát triển tương lai của trẻ (như khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, nghệ thuật, âm nhạc...) sau đó căn cứ vào phương hướng phát triển đại thể của trẻ, bồi dưỡng hứng thú của con đối theo phương hướng đó.

"Kích thích phát triển hứng thú" là khâu đầu tiên trong hệ thống nguyên lý "gợi mở thời kỳ sớm" của Tư Hữu Hoà. Vì hứng thú là động lực của hành vi con người. Trẻ nhỏ có hứng thú với việc học thì sẽ tự giác học tập. Ở lớp thiếu niên chuyên tự nhiên, dường như là mỗi học

sinh đều có hứng thú rất cao đối với việc học. Tạ Nhan Ba 11 tuổi nhập học, sau khi học xong "tam giác" đã tự ra giữa sân đo độ cao của toà nhà và tháp nước; Ninh Ba 13 tuổi nhập học từng rất hào hứng nói rằng: "Cháu luôn cảm thấy những cuốn sách này còn ngon hơn là bánh gatô và sôcôla"... Từ những ví dụ đó có thể thấy sự hứng thú đối với học tập của chúng như thế nào.

Khi Vệ Đông học những năm cuối tiểu học, tư tưởng "kích thích gợi mở thời kỳ sớm" của Tư Hữu Hoà bước đầu hình thành. Trong giáo dục gia đình, Tư Hữu Hoà làm như thế này: Anh bắt đầu quan sát con cái, phát hiện cậu bé thích hát, thích nghe ca nhạc, thế nhưng bài hát nào cậu ta cũng không nghe đến nơi đến chốn; cậu bé thích xem đá bóng, nhưng bản thân không hề hiếu động; anh muốn thử tìm hiểu xem hứng thú của cậu bé với những thực nghiệm bằng chân tay, kết quả một chiếc máy thu âm rất tốt bị cậu ta tháo tung mà không lắp lại được; nhưng về sau, Tư Hữu Hoà phát hiện thấy con mình thích xem sách, tính cách trầm tĩnh, vì vậy anh cho rằng cậu bé theo học các môn khoa học tự nhiên là tương đối hợp lý. Thế là theo phương hướng lớn này, Tư Hữu Hoà tìm cách kích thích hứng thú của cậu bé đối với khoa học.

Trẻ nhỏ đều có lòng hiếu kỳ rất mạnh, hiếu kỳ sẽ thúc đẩy trẻ nảy sinh hứng thú. Xuất phát từ điểm này, Tư Hữu Hoà chú ý kích thích lòng hiếu kỳ của con trong giáo dục gia đình. Hơn nữa mỗi lần gợi mở lòng hiếu kỳ ấy, anh đều lấy nội dung là những kiến thức khoa học ngay quanh mình. Ví dụ như khi đi xe lửa, anh hỏi con: "Tiểu Đông, hãy nói cho bố xem tại sao những cây ngoài cửa sổ lại chạy về phía sau?"

"Vì xe lửa chạy về phía trước". Cậu bé trả lời.

"Vậy con hãy nhìn ra phía xa kia, những cây ở phía xa kia chạy về phía sau hay chạy về phía trước".

Cậu bé nhìn ra xa, chẳng hiểu sao cả, những cây ở phía xa kia làm sao mà chạy về phía trước được? Cả mặt đất lớn giống như đang chuyển động tròn quanh một cái trục lớn không nhìn thấy, cậu bé hiếu

kỳ nhìn bố: "Bố, thế là thế nào?" và rồi tròn mắt trước những lời giải thích của bố.

Lại như, khi hướng dẫn con đi xe đạp, Tư Hữu Hoà hỏi: "Bố muốn đẩy một cái hòm từ bên ngoài vào trong phòng, vậy lực ma sát là lợi hay là hại?"

"Là hại, khi đẩy sẽ phí sức". Tiểu Đông trả lời.

"Vậy lực ma sát giữa bánh xe với mặt đất là lợi hay hại?". Tiểu Đông không trả lời được, bố giải thích: "Lực ma sát giữa bánh sau xe đạp và mặt đất hướng về phía sau, vậy phản lực của nó hướng về phía trước, đẩy xe về phía trước, vì vậy khi người ngồi trên xe đạp bàn đạp, có thể đi được về phía trước".

"Như vậy thì lực ma sát là có lợi" Tiểu Đông như hiểu ra vấn đề.

"Không hoàn toàn là có lợi, lực ma sát giữa bánh trước và mặt đất lại là có hại".

Tiểu Đông lại hiếu kỳ nhìn bố...

Những ví dụ thực tế như vậy rất nhiều. Ví như những lần về quê, Tư Hữu Hoà dẫn con leo núi chui vào động xem thạch nhũ. Bố giảng giải cho cậu bé về núi, nước, về những di chỉ khảo cổ; khi cùng con trở về thành phố, trên xe ô tô, mặc dù có ghế ngồi nhưng họ không ngồi mà luôn đứng phía trước xem lái xe lái như thế nào. Ngay cả lúc bình thường giặt quần áo, khi máy giặt thải nước, nước chảy xuống đường ống xoáy hình trôn ốc, anh cũng gọi Tiểu Đông tới xem, rồi lại dùng ngón tay thử đưa vào chỗ trống giữa lòng xoáy nước, nói với con rằng ở đó thực sự là không có nước, sau đó giảng giải cho con nguyên lý hình thành bão vòi rồng...

Cứ như vậy hết lần này đến lần khác, bằng cách khêu gợi kích thích lòng hiếu kỳ của con trẻ, cuối cùng anh đã từng bước làm cho Tiểu Đông nảy sinh hứng thú đối với khoa học. Nhiệm vụ tiếp theo là từ

nông tới sâu, từ thấp đến cao, tiếp tục củng cố hứng thú đã được kích thích gợi mở, hình thành nên một hứng thú ổn định.

Cách làm của Tư Hữu Hoà là giới thiệu cho con những loại sách phổ cập khoa học. Ngoài việc đặt cho con một số tạp chí như "chúng ta yêu khoa học", "khoa học thiếu niên"... ra, anh còn mua cho con những cuốn sách về khoa học như "chuyện kỳ thú trong thế giới vật lý", "từ một đến vô cùng lớn", "sự phát hiện ra nguyên tố mặt trời", và ngay cả cuốn sách do anh viết "thế giới nhiệt độ thấp". Cậu bé vô cùng thích thú, đặc biệt là "sự phát hiện ra nguyên tố mặt trời". Cuốn sách không dày, tối hôm đó, Tiểu Đông đọc đến khuya cho tới xong mới chịu đi ngủ.

Một năm vào kỳ nghỉ, con được về nước, khi nói chuyện với bố, Vệ Đông nói: "bố à, nếu như hồi ấy không xem được cuốn "những chuyện kỳ lạ trong thế giới vật lý" và cuốn "thế giới nhiệt độ thấp" của bố thì có lẽ bây giờ con đã không theo được những nghiên cứu về vật lý siêu dẫn như thế này".

Từ đó có thể thấy rằng, cách giáo dục giới thiệu cho con những cuốn sách phổ cập khoa học của Tư Hữu Hoà thực sự đã phát huy tác dụng.

Tư Hữu Hoà cho rằng, đối với phương pháp kích thích gợi mở thời kỳ sớm, trong khi "kích thích hứng thú" còn cần chú ý tới sự khác nhau giữa hứng thú hiện có của con trẻ và phương hướng bồi dưỡng mà cha mẹ xác lập (hứng thú mục tiêu). Lúc này, cha mẹ nên nghiêm túc suy xét đi suy xét lại xem phương hướng mà mình xác lập cho con có đúng đắn không. Nếu thực sự đúng đắn (tức là hứng thú hiện có của con trẻ là không hợp lý) thì nhiệm vụ giáo dục của bố mẹ là phải tìm cách chuyển hứng thú hiện có của con thành hứng thú mục tiêu mà mình đã xác lập. Từ lý luận đến thực tiễn đều đã chứng minh, loại chuyển biến này là hoàn toàn có thể, và được gọi là "sự thiên chuyển hứng thú".

Thiên chuyển hứng thú tức là thông qua sự giáo dục có ý thức, chuyển một hứng thú nào đó của con trẻ sang một hứng thú khác mà

bố mẹ mong muốn. Trong giáo dục gia đình thường có tình trạng như thế này, bố mẹ muốn con làm việc A, nhưng con lại cứ thích làm việc B. Tại sao vậy? Một trong những nguyên nhân là, con không có hứng thú với việc A, nhưng lại có hứng thú với việc B. Lúc này, bố mẹ không thể dùng phương thức mệnh lệnh, ép buộc để cưỡng chế con làm việc A, mà nên tìm cách thiên chuyển hứng thú đối với việc B của con làm cho con nảy sinh hứng thú với việc A để chúng tự giác làm. Chúng ta nên lựa chọn trong số các hứng thú rất cao của con trẻ ra một hứng thú có liên quan với hứng thú mục tiêu (hứng thú C), mối liên quan càng nhiều, càng tốt. Sau đó, pha trộn nội dung của hứng thú mục tiêu vào trong hoạt động thực hiện hứng thú C, để trong quá trình hoạt động hứng khởi ấy, vô hình chung, nó tiếp xúc, tìm hiểu, nhận thức được nội dung của hứng thú mục tiêu, từ đó mà nảy sinh sự thiên chuyển hứng thú.

Ví dụ, con gái của Tư Hữu Hoà - Tiểu Xuân mới đầu không thích đọc tiểu thuyết dài. Thế nhưng, bố mẹ thấy đọc tiểu thuyết dài rất có ích đối với sự trưởng thành và phát triển của trẻ nhỏ, nên giúp con xác lập nên hứng thú đối với việc đọc tiểu thuyết. Anh từng sử dụng phương pháp giảng giải ý nghĩa của tiểu thuyết để giới thiệu những tác phẩm ưu tú cho con, nhưng chẳng mấy hiệu quả.

Vừa khi ấy trên đài truyền hình có chiếu bộ phim nhiều tập "Hồng lâu mộng", Tư Hữu Hoà thấy rằng thời cơ đã đến, có thể sử dụng phương pháp thiên chuyển hứng thú. Vì xem ti vi là hứng thú hiện thực của con trẻ, mà xem phim "hồng lâu mộng" trên truyền hình có liên hệ trực tiếp với việc đọc tiểu thuyết "hồng lâu mộng".

Thế là mỗi khi tivi phát sóng phim “Hồng lâu mộng", bất luận là đang làm việc gì, cả nhà đều dừng lại để cùng xem, xem xong rồi cả nhà lại cùng thảo luận. Vì bố, mẹ và anh trai đều từng đọc tiểu thuyết, nên khi thảo luận, ba người đều có lời để nói, hơn nữa cố ý bàn luận tới những nội dung mà trong tiểu thuyết có nhưng trong phim không thể hiện được. Tiểu Xuân chưa đọc tiểu thuyết nên không tham gia được lời nào. Khi không tham gia được lời thì sẽ nảy sinh nhu cầu tâm lý, cô

bé sẽ muốn hỏi. Vậy là tốt, khi cô bé hỏi, mọi người chỉ giải thích qua loa, sau đó giới thiệu rằng việc này, chuyện khác ở hồi nào, chương nào trong tiểu thuyết. Thế là Tiểu Xuân nảy sinh hứng thú với tiểu thuyết "hồng lâu mộng". Phim trên truyền hình chưa chiếu hết thì Tiểu Xuân đã ôm bộ tiểu thuyết đọc ngấu nghiến.

Trong mỗi lần thảo luận, Tiểu Xuân cũng rất hứng thú với những nội dung bình luận của bố mẹ về tác phẩm như hình tượng nhân vật, đặc trưng tính cách, lịch sử xã hội, tư tưởng chính trị... Vì những nội dung đó không thể thấy được từ màn ảnh truyền hình. Thế là, bố mẹ lại giới thiệu cho cô bé những cuốn sách bình luận về tác phẩm "hồng lâu mộng".

Sau khi Tiểu Xuân đọc xong Hồng lâu mộng, Tư Hữu Hoà lại không bỏ lỡ thời cơ mượn mấy bộ tiểu thuyết dài khác cho cô bé. Nhân hứng thú sau khi xem xong "Hồng lâu mộng" còn nóng hổi, cô bé lại ngấu nghiến đọc trọn mấy bộ tiểu thuyết đó. Sau đó, Tiểu Xuân lại có ý muốn đọc các tiểu thuyết nổi tiếng trong và ngoài nước. Có thể nói, việc thiên chuyển hứng thú sang đọc tiểu thuyết đối với cô bé đã thành công.

Ở đây, điểm mấu chốt nhất là, sự nảy sinh với hứng thú mục tiêu của con không phải là cha mẹ ép buộc mà là sự nảy sinh tự phát trong quá trình con trẻ tiếp thu sự kích thích hướng dẫn. Nếu như thông qua kích thích phát triển, hứng thú của con vẫn không thiên chuyển tới hứng thú mục tiêu thì nên thay đổi phương án khác cho đến khi con trẻ nảy sinh hứng thú mục tiêu một cách tự phát mới thôi.

Lời bình.

Hứng thú là một người thầy tốt nhất, là động lực để con cái học tập. Những người làm bố mẹ không nên ép con nên làm việc này, không nên làm việc kia mà nên tập trung tinh lực vào việc hướng dẫn và kích thích gợi mở, dẫn dắt con nảy sinh hứng thú đối với một phương diện nào đó, sau đó xác lập phương hướng phát triển cho con, chỉ có như vậy thì mới có thể thu được hiệu quả.

2- Dẫn dắt theo xu thế phát triển tự nhiên - Nancy Elliott Edison tôn trọng lòng hiếu kỳ của con.

Nhà phát minh kiệt xuất Thomas Alva Edison thời nhỏ từng chế định ra hệ thống điện báo công thức hai và công thức bốn, phát minh ra máy điện trợ điện báo tự động. Từ năm 1877 đến 1879 ông có hàng loạt phát minh như: Phát minh ra máy quay đĩa; thực nghiệm và cải tiến bóng đèn sợi các bon và điện thoại. Sau đó lại chế định ra hệ thống chiếu sáng và tiến hành rất nhiều thí nghiệm cho việc cung cấp điện tập trung, đề ra và sử dụng hệ thống ba đường truyền thẳng. Chế tạo thành công máy phát điện với dung lượng lớn nhất đương thời và năm 1882, bằng chiếc máy này xây dựng thành một xưởng phát điện cỡ lớn đầu tiên. Cùng trong thời kỳ đó, thực hiện thí nghiệm điện khí hoá đường sắt. Năm 1883, phát hiện ra "hiệu ứng Edison", tức hiện tượng phóng điện tử nhiệt. Trong các lĩnh vực kỹ thuật điện ảnh, khai thác khoáng sản, kiến trúc, công nghiệp hoá học... ông cũng có không ít những phát minh nổi tiếng.

Edison được coi là người có những phát minh sáng tạo nhiều nhất trên thế giới này. Chỉ tính riêng số phát minh mà ông đăng ký ở cục sở hữu bản quyền đã lên tới 1328 phát minh, còn có những bản quyền chưa công khai, tổng cộng lại thì tới gần 2000. Ông hưởng thọ 84 tuổi, bình quân cứ 15 ngày có một phát minh mới. Nếu tính riêng những phát minh trong năm 1882 của ông thì cứ hai ngày rưỡi ông có một phát minh mới.

Nhà phát minh vĩ đại này tốt nghiệp đại học nào vậy? Xin thưa, ông chưa từng học qua một trường đại học nào, ngay cả thời gian học tiểu học tổng cộng cũng chỉ 3 tháng. Người thầy của Edison chính là mẹ của ông, bà Nancy Edison.

Edison là em út trong số 7 anh chị em. Bố làm nông nghiệp và thợ mộc, không có trình độ văn hoá gì cả; mẹ ông thì đã từng làm cô giáo.

Thời nhỏ, Edison cơ thể ốm yếu, tính cách trầm mặc, thích tìm tòi

suy nghĩ. Cậu khác với các anh chị em khác, thấy việc gì không hiểu là hỏi, trong đầu cậu bé chất chứa đầy những câu hỏi: Tại sao không thể lấy những chớp điện trong đêm tối để chiếu sáng cho mọi người? Đồng hồ tại sao có thể chạy liên tục mà không nghỉ?... Người cha thường bị cậu bé hỏi đến mức không biết trả lời ra sao, chỉ biết tặc lưỡi bảo cậu bé đi hỏi mẹ. Người mẹ từng làm giáo viên, hiểu được một số kiến thức tâm lý học, hiểu được tâm trạng con trẻ, nên không hề tỏ ra chán ngán bực dọc trước những vấn đề con hỏi, nên luôn cố gắng tìm mọi cách trả lời khoa học nhất cho cậu bé, đồng thời tìm cách khơi gợi cho Edison động não suy nghĩ vấn đề, tự tay làm thí nghiệm. Có một lần, để làm cho rõ tại sao đồng hồ lại cứ chạy tích tắc mãi không thôi, Edison giấu mọi người đem chiếc đồng hồ trong nhà tháo tung ra, sau đó lại lắp lại, cuối cùng tìm hiểu được bí mật của nó.

Một hôm, cậu bé Edison ngây thơ tinh nghịch trông thấy một mẹ gà đang ấp gà con, như phát hiện ra một việc hiếm thấy, cậu bé vừa kêu gọi, vừa chạy đến chỗ mẹ. Ngẩng khuôn mặt bầu bĩnh lên, cậu bé hổn hển hỏi:

"Mẹ... Mẹ ơi... con gà... con gà mái... đặt trứng dưới mông... Dưới mông để ngồi lên... như vậy là sao? Có phải trứng là ghế ngồi của nó không?"

Người mẹ hiểu con thích hỏi này hỏi nọ, thậm chí hỏi cả những cái rất kỳ cục, đó chính là lòng mong muốn hiểu biết của con trẻ.

Người mẹ thấy con hỏi vậy bèn ngừng tay, ôm con vào lòng, cười nói: "Con trai, mẹ gà sợ rằng những quả trứng đó bị lạnh nên ủ ấm cho chúng đấy".

"Trứng cũng sợ lạnh hả mẹ? Bị lạnh rồi sẽ bị cảm, vì vậy phải ủ ấm, đúng không?" Edison hiếu kỳ hỏi:

"Những quả trứng đó khác với những trứng khác, chúng để ấp gà con" - người mẹ giảng giải.

"Ấp gà con là sao?" Edison thích hỏi cho kỳ hết đầu đuôi.

"Ấp gà con, tức là làm cho gà con chui ra từ quả trứng. Con biết không, những chú gà con như những quả tú cầu xinh xắn đều là được mẹ gà dùng cơ thể mình để ấp như vậy mà ra đấy".

Edison nghiêng đầu, nghĩ ngợi, lại hỏi: "Có phải là đẻ trứng dưới mông rồi ủ ấm, thì gà con sẽ chui ra không?"

"Đúng vậy con ạ".

Chiều hôm đó, Edison đột nhiên biến đâu mất, mấy tiếng đồng hồ không thấy mặt cậu bé. Cả nhà hốt hoảng, đi tìm khắp nơi cũng không thấy bóng dáng cậu ta đâu cả. Cuối cùng, người cha đến cửa kho của nhà hàng xóm, nheo mắt trông vào trong cửa sổ, thì thấy cậu nhóc đang làm "một cái ổ" trong kho nhà người ta, phía trong đặt mấy quả trứng gà đem từ nhà tới, đang nghiêm chỉnh đội chúng trên đầu để ấp gà con.

Trước những hành động ngây thơ của con trẻ như vậy, bố mẹ không trách con mà kiên nhẫn giảng giải cho con hiểu người không thể ấp được ra gà con. Họ biết rằng, với lòng mong muốn hiểu biết của con trẻ, nên dành sự yêu thương giúp đỡ, từng bước từng bước hướng dẫn giảng giải. Nếu bực bội quát mắng thì có thể sau đó, đứa trẻ sẽ không dám hỏi này hỏi nọ. Edison sau khi nghe mẹ giảng giải làm thế nào để ấp ra gà con, biết mình làm như vậy không ích gì, từ đó về sau, làm bất kỳ thí nghiệm gì, cậu cũng đều chú ý tới khoa học.

Lên 8 tuổi, Edison bắt đầu tới trường. Sự mong muốn hiểu biết của cậu bé rất mạnh mẽ, trước mỗi vấn đề mà thầy giáo giảng, cậu luôn thích hỏi cho rõ tới tận cùng. Có một lần thầy lên lớp môn toán học, giảng đến 2 cộng 2 bằng 4, những học sinh khác đều chú tâm nghe giảng, Edison đột nhiên hỏi: "Thầy giáo, tại sao hai cộng hai lại bằng bốn?" thầy giáo không trả lời được, còn cho rằng Edison có ý muốn làm loạn, cố ý gây khó dễ cho thầy giáo. Thế là ông ta tức tối quát mắng cậu bé là "đồ ngu".

Edison không chịu được sự xỉ nhục đó, về nhà nói với mẹ. Bà Nancy không phải là người yêu chiều con vô nguyên tắc. Trước tiên bà tới trường tìm gặp thầy giáo để tìm hiểu tình hình. Lời kể lại của người thầy khiến người mẹ từng làm giáo viên này cảm thấy vấn đề mấu chốt là phương pháp giáo dục của thầy không đúng. Thế là Nancy đề nghị thầy cần nắm rõ hơn tính cách học sinh. Ai ngờ, người thầy này lại nổi giận đùng đùng nói: "Tôi chỉ biết dạy sách, không biết tính cách quái quỷ gì cả". Nancy thấy không thể chấp nhận được người thầy này, bà tức giận nói: "Ông không dạy nổi học sinh này thì chứng tỏ ông là một người vô dụng". Thế là Edison bị buộc phải thôi học. đó chính là toàn bộ học lịch của cậu bé.

Về sau, Edison nhớ lại:

"Cuối cùng tôi phát hiện ra rằng mẹ mình thân yêu biết bao. Bà dẫn tôi tới trường, khiển trách ông thầy nọ ăn nói hồ đồ. Bà là người ủng hộ tôi nhất lúc bấy giờ, lúc ấy, tôi hạ quyết tâm quyết sẽ không phụ lòng mẹ, nhất định phải để bà thấy được niềm tin mà bà dành cho tôi đã không nhầm".

Từ đó, người mẹ ngoài lo liệu việc gia đình, còn gánh thêm cả việc dạy con học. Bà hiểu tính cách con, theo xu thế phát triển tự nhiên của con dạy con học tiếng Anh, toán học, lịch sử và các cuốn sách phổ cập kiến thức khoa học để cho cậu bé tiếp cận với tri thức của mọi phương diện.

Khi Edison 11 tuổi, cậu đã đọc hết các tác phẩm nổi tiếng "lịch sử La Mã" "lịch sử nước Anh" "Robinson phiêu lưu ký", "thế giới bi thảm"... cậu còn đọc trước các khoa học của Newton và Faraday, các tác phẩm phổ cập tri thức vật lý, hoá học. Sự giáo dục của người mẹ đã gợi mở trái tim bé nhỏ non nớt của cậu bé. Cậu thích nhất làm thí nghiệm hóa học và dần trở thành một người say mê thí nghiệm. Cậu Góp số tiền lẻ mà thỉnh thoảng cha cho mua quà vặt dùng để mua các dược phẩm hoá học; lại đem về hơn 200 chiếc lọ, làm thành một "phòng thí nghiệm" ở trong tầng hầm nhà mình. Hàng ngày, cậu bé đều làm việc tới khuya,

không hề hứng thú gì với những trò đùa của bọn trẻ bên ngoài.

Thực nghiệm thường gây ra sự hứng thú ở trẻ nhỏ. Những lần thí nghiệm mà cậu bé Edison cùng làm với mẹ thật thú vị biết bao, càng kích thích hứng thú của cậu đối với thực nghiệm khoa học. Hơn nữa, những hứng thú này ngày càng mạnh mẽ, chỉ dựa theo sách vở đã không còn thoả mãn cậu bé, cậu thường tiến hành những thực nghiệm khác người. Có một lần, Edison dùng một sợi dây đồng buộc hai con mèo lại với nhau và ráng sức cọ xát lên lưng một con mèo. Cậu muốn làm thí nghiệm ma sát sinh ra điện, kết quả bị mèo cào rách tay.

Những trò thực nghiệm đó của con khiến Nancy nhiều khi thấy lo lắng, nhưng bà không "vì nghẹn mà thôi ăn" để cấm chỉ con làm thí nghiệm.

Có một lần Edison thấy, khi khí cầu được bơm đầy hơi, nó có thể bay lên không trung. Cậu bé nghĩ, nếu như cơ thể người mà bơm đầy hơi được thì chẳng phải là người cũng có thể bay lên trời được sao? Làm sao mới có thể bơm được cho đầy khí vào người? Edison nghĩ tới một loại thuốc đi ngoài lúc đó gọi là thuốc "tán sôi bụng". Cậu bé nghĩ, nước sôi rồi sẽ bốc hơi, nếu uống thuốc này vào bụng, như vậy có thể có hơi trong người. Thế là Edison lấy một hộp thuốc lớn, cho một đứa bé nhà hàng xóm uống hết. Kết quả, cậu bé đó không những không bay lên được mà ngược lại đau bụng gần chết, may mà có bác sỹ kịp thời đến cứu.

Sự việc này khiến Nancy vô cùng tức giận, bà lệnh cho Edison dừng ngay các thực nghiệm hoá học. Edison cũng nhận thức được tính nghiêm trọng của vấn đề. Một mặt cậu hứa với mẹ sẽ tuyệt đối không làm những việc ngang ngược như thế nữa, một mặt yêu cầu mẹ cho phép cậu tiếp tục làm thí nghiệm để nắm được nhiều hơn những tri thức và kỹ năng mới. Nancy thấy sự hối hận của con trai là chân thành mới rút lại mệnh lệnh. đồng thời cũng càng thêm kiên nhẫn và tỉ mỉ hơn dạy con học tập và thực nghiệm. Có thể thấy rằng nếu như Edison không có được một người mẹ như vậy thì rất có thể nhà đại phát minh

thiên tài này đã bị chết yểu ngay từ lúc mới nhú mầm.

Khi Edison 12 tuổi, gia cảnh càng khó khăn hơn, những thí nghiệm mà cậu phải bỏ bao tâm sức đã không còn sự giúp đỡ về kinh tế. Lúc đó, tuyến đường sắt từ Detroit đến cảng Huron bắt đầu thông xe. Được mẹ đồng ý, Edison lên bán báo trên tuyến xe lửa, như vậy vừa kiếm được miếng ăn, lại có thể mua được đồ thí nghiệm. Khi xe lửa vừa tới trạm dừng, cậu còn có thể tới thư viện Detroit với lượng lưu trữ sách phong phú để ngốn sách. Edison biến toa hành lý trên tầu thành "phòng thí nghiệm", tiếp tục những thí nghiệm của mình trên xe lửa. Có một lần, xe lửa đang chạy, cậu làm rơi vỡ một lọ phốt pho, làm cho toa xe bị cháy. Người lái xe giận giữ tát cho cậu mấy cái nổ đom đóm mắt khiến tai trái cậu bé bị điếc. Thế nhưng Edison không nhụt chí, cậu lại chuyển phòng thực nghiệm trên toa hành lý về nhà tiếp tục các thí nghiệm khoa học của mình.

Năm 16 tuổi, Edison nhanh nhẹn cứu sống một em bé đang chơi trên đường ray khi xe lửa đang lao tới. Bố cậu bé là một báo vụ viên xuất sắc, vô cùng cảm tạ Edison, mới đem dạy cho cậu kỹ thuật báo vụ điện báo. Từ lúc đó, nghiên cứu của Edison tập trung vào điện học. Anh lần lượt làm báo vụ viên ở các công ty đường sắt, công ty điện báo bang Indianna, công ty điện báo Poston. Mặc dù anh khắc khổ chuyên nghiên, tinh thông kỹ thuật, nhưng thường vì làm thí nghiệm trễ nải công việc mà bị sa thải, buộc phải phiêu bạt khắp nơi. Năm 23 tuổi, Edison phát minh ra chiếc máy in, lúc này danh tiếng mới nổi như cồn, về mặt kinh tế cũng đã có bảo đảm. Anh vui mừng gửi cho mẹ một khoản tiền lớn.

Ngày 9 tháng 4 năm 1871, Edison nhận được bức điện báo của cha thông báo về việc mẹ anh bị bệnh nặng. Thế là, hình ảnh người mẹ nhân từ, những cảnh mẹ thắp đèn dạy anh học khi anh còn thơ bé... đều dồn hiện lên trong trí óc anh. Edison vội vã trở về nhà, đổ vật trên thi thể mẹ mà gào khóc thảm thiết. Anh nhủ rằng, chỉ có nỗ lực làm việc hơn nữa, phát minh ra nhiều thứ có ích cho mọi người hơn nữa mới là sự báo đáp tốt nhất đối với mẹ.

Sự giáo dục và kỳ vọng của người mẹ đối với con trai đã không uổng phí, lời thề ước của đứa con với người mẹ cũng không phải là hứa suông. Qua ý chí học tập ngoan cường, khắc khổ chuyên nghiệp, cuối cùng chỉ trong mấy năm sau khi mẹ mất từ 1872 đến 1875, anh lần lượt phát minh ra hàng loạt: Máy điện báo tự động, máy phát báo nhị trùng, tứ trùng và lục trùng và máy đánh chữ tiếng Anh. sau đó, anh lại tiếp tục phát minh ra máy quay đĩa, bóng điện, điện thoại, bình tích điện, phim... Trong cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật khi bước vào thời đại điện khí hoá, anh đã có những cống hiến to lớn cho nhân loại.

Lời bình.

Lòng hiếu kỳ có thể nói ai cũng có, chỉ có điều có người thì mạnh hơn, có người thì yếu hơn mà thôi. Có thể nói, những người có khả năng sáng tạo thường đều có lòng hiếu kỳ rất mạnh mẽ, lòng hiếu kỳ chính là khởi nguồn cho sự sáng tạo của con người. Sự bồi dưỡng lòng hiếu kỳ quyết định bởi sự dẫn dắt theo xu thế phát triển tự nhiên của cha mẹ. Edison chỉ đi học có 3 tháng, ở trường cũng bị cho rằng là một học sinh kém cỏi và hay sinh sự, tại sao về sau lại trở thành một ông vua phát minh nổi tiếng thế giới?

Trong cuộc đời Edison, ngoài việc hướng dẫn, giáo dưỡng thì sự thấu hiểu, ủng hộ và tin tưởng của người mẹ đã cho Edison một niềm tin và sức mạnh cực lớn, từ đó mà giúp anh làm được những thành tựu khiến cả thế giới phải kinh ngạc.

3 - Vừa dạy vừa làm gương - Karl Weight khơi gợi dẫn dắt con.

Karl Weight - cậu bé sinh ra ở một thôn trang nhỏ nước Đức từng bị mọi người chê cười là một đứa trẻ thiểu năng trí tuệ này dưới sự giáo dục yêu thương chăm sóc của cha mẹ, lúc tám chín tuổi đã có thể vận dụng thành thạo sáu ngôn ngữ tiếng Đức, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Ý, tiếng La tinh và tiếng Hy Lạp; thông hiểu số học, vật lý học, thực vật học, hoá học và động vật học; 9 tuổi thi vào đại học Leipzig; 14 tuổi, nhờ thành tựu kiệt xuất trong nghiên cứu số học mà được Đại học Giessen trao học vị tiến sỹ; 16 tuổi giành được học vị tiến sĩ luật, trở

thành giáo sư luật học của đại học Beclin; 23 tuổi công bố cuốn "Những sai lầm của Dante", trở thành một học giả đáng nể phục trong nghiên cứu về Dante, đồng thời với sự tu dưỡng nghệ thuật, ông đã sáng tác không ít những tác phẩm văn học, thi ca ưu tú. Dưới đây xin giới thiệu những câu chuyện mà Karl Weight giáo dục con trưởng thành.

Một lần, hội nghiên cứu giáo dục tổ chức hội nghị, có người nói: "Đối với con cái mà nói thì điều quan trọng là thiên phú chứ không phải là giáo dục" Karl Weight phản bác: "Đối với trẻ nhỏ thì điều quan trọng là giáo dục chứ không phải là khả năng bẩm sinh. Con cái có trở thành thiên tài hay là thành một kẻ tầm thường, chẳng quyết định bao nhiêu bởi thiên bẩm, mà quyết định bởi sự giáo dục từ lúc sinh ra đến lúc năm sáu tuổi. Ngay cả một đứa trẻ chỉ có thiên bẩm thường thường nhưng chỉ cần có biện pháp giáo dục thoả đáng cũng có thể trở thành một người phi phàm".

Lúc ấy, những người tham dự hội nghị đều phản đối Karl Weight. Karl Weight nói: "Chỉ cần thượng đế cho tôi một đứa con, và nó không bị các người cho là đần độn thì tôi nhất định có thể bồi dưỡng nó trở thành một người phi phàm".

Quả nhiên không lâu, ông có được một đứa con trai, cũng đặt tên là Karl Weight. Cậu bé Karl Weight không những không thông minh mà còn là đứa trẻ có khiếm khuyết. Những người hàng xóm thường thì thào bàn luận với nhau rằng đứa bé đó bị thiểu năng trí tuệ. Ngay cả mẹ Karl Weight cũng nói: "Một đứa con như vậy thì có giáo dục cũng chẳng có tiền đồ gì, chỉ lãng phí công sức".

Thế nhưng, ông Karl Weight không hề nản lòng nhụt chí, ông nghiêm túc, cẩn thận dạy dỗ cậu bé. Trong giáo dục con, ông rất chú ý tới phương pháp, phương thức, quyết không ép buộc dạy con, mà thường miệng nói tay làm, làm gương cho con, nghĩ ra trăm phương ngàn kế để đánh thức khát vọng tìm hiểu tri thức, sự ham muốn học tập của cậu bé. Ví dụ, khi ông dạy con đọc sách, trước tiên ông mua về

những cuốn sách dành cho trẻ em và truyện tranh, rồi đọc kể cho cậu những câu chuyện thú vị trong đó, sau đó nói với con: "Nếu như con biết chữ, thì những cuốn sách này con có thể đọc mà hiểu được". Có lúc, ông nhất quyết không kể câu chuyện trong sách cho con nghe mà nói với con: "Câu chuyện trong những bức tranh này thú vị vô cùng, nhưng bố không có thời gian đọc cho con đâu". Như vậy vô tình kích thích sự mong muốn biết chữ của cậu bé, đánh thức hứng thú đối với việc học chữ của cậu. Thế là, lúc này ông mới bắt đầu dạy con học chữ.

Khi cậu bé Karl Weight đã có hứng thú đọc sách thì cậu rất chịu khó. Chẳng bao lâu, "cậu bé ngốc nghếch" này đã làm chấn động cả khu vực xung quanh. Khi cậu tám chín tuổi, cậu đã có thể nói thành thạo tiếng Đức, tiếng Pháp, tiếng La tinh..., thông hiểu vật lý, hoá học, đặc biệt là giỏi toán học. Chín tuổi thi vào đại học Leipzic. Ông hiệu trưởng trường đại học nói: "Cậu bé mới chín tuổi mà đã có trí lực và học lực mà những thanh niên mười tám mười chín tuổi không theo kịp, đó là kết quả mà người cha đã thực hiện giáo dục ở thời kỳ sớm cho con".

Tháng 4 năm 1814, chàng thiếu niên chưa đầy 14 tuổi Karl Weight đã được trao học vị tiến sĩ triết học. Hai năm sau, lại dành được học vị tiến sĩ luật học, và được bổ nhiệm làm giáo sư luật học đại học Beclin.

Người cha đã tổng kết sự giáo dục của mình đối với con từ khi nhỏ cho đến 14 tuổi viết thành một cuốn sách, gọi là "phương pháp giáo dục của Karl Weight"

Sự "giáo dục thời kỳ sớm" của người cha đối với cậu bé Karl Weight bắt đầu từ việc huấn luyện ngôn ngữ. Bởi người cha hiểu được nguyên tắc giảm dần của năng lực trẻ nhỏ. Tức là, một đứa trẻ khi mới sinh ra có 100% khả năng, nếu như buông thả không giáo dục thì đến 5 tuổi sẽ giảm còn 80%, đến 10 tuổi còn 60%, đến 15 tuổi chỉ còn 40%. Vì vậy ông cho rằng, để ngăn chặn sự giảm dần này, cần không để lỡ thời cơ mà luôn tạo cơ hội cho trẻ nhỏ phát triển năng lực của mình. Muốn con trẻ sớm phát huy năng lực của mình thì đầu tiên, rất sớm cần phải dạy con học ngôn ngữ. Vì ngôn ngữ là công cụ tiếp thu tri thức. Vậy khi nào

thì bắt đầu sự giáo dục này? Người cha cho rằng, nên bắt đầu ngay từ lúc bình minh của trí lực con trẻ.

Khi cậu bé Karl Weight vừa biết phân biệt sự vật, người bố đã bắt đầu dạy con nói. Hãy xem: Bố giơ một ngón tay ra trước mắt con. Con nhìn thấy rồi, nó giơ tay định tóm lấy, lúc mới đầu, nó không tài nào tóm được. Về sau, thình lình bắt được, cậu bé vô cùng thích thú, bèn đưa ngón tay đó vào miệng cắn. Lúc này, người bố bằng một ngữ điệu rất ấm áp và rõ ràng, phát ra âm thanh "ngón tay, ngón tay" cho con nghe. Đứa trẻ ngừng động tác mút tay, bởi vì nó nghe thấy một âm thanh, tiếp đó, đôi mắt nhỏ bắt đầu tìm nguồn phát ra âm thanh. Ồ, thì ra là cái miệng của bố đang cử động. Thế là, thị giác và thính giác nhiều lần kết hợp, cái miệng nhỏ của cậu bé cũng thử bắt chước theo. Không bao lâu, cậu bé Karl Weight cũng học được cách phát âm "ngón tay".

Khi Karl Weight lớn hơn một chút, bố (hoặc mẹ) đã bắt đầu dạy con tên gọi của những thứ mà con nhìn thấy như bát đũa, thức ăn trên bàn ăn, các bộ phận của cơ thể, các dụng cụ và thực phẩm trong nhà, những đồ vật trong phòng, những cây cỏ trong sân và những đồ vật khác mà gây sự chú ý của con. Cũng dạy con động từ và hình dung từ, khiến cho vốn từ vựng của con dần phong phú lên.

Khi cu cậu Karl Weight bắt đầu có chút nghe hiểu được người khác nói, thì bố mẹ ngày ngày kể chuyện cho con. Không chỉ cho con nghe mà còn yêu cầu con kể lại câu chuyện. Như vậy khi đến năm sáu tuổi, cậu bé đã chẳng mấy mệt nhọc gì mà ghi nhớ được hơn 3 vạn từ vựng.

Khi người cha dạy con học ngôn ngữ, có một nguyên tắc, đó là, ngay từ lúc đầu đã dạy cho con tiếng Đức chính thống và chuẩn xác. Vì con nhớ được cách đọc chuẩn, nên chẳng mấy khó khăn gì đọc hiểu được những thứ viết trong sách. Để làm được điều đó, người chuẩn không bao giờ dạy con những ngôn ngữ không quy phạm kiểu như tiếng sủa "gâu gâu" (chó)... chỉ cho con ghi nhớ tiếng Đức chuẩn mà thôi, hơn nữa còn nghiêm cấm vợ và người ở nói tiếng địa phương và thổ ngữ.

Ngoài ra, người cha còn rất chú ý tới phương pháp dạy học. Mỗi khi con phát âm chuẩn xác, cha đều xoa đầu con khen ngợi: "Nói tốt đấy, khá lắm". Khi con phát âm không chuẩn xác, ông cố ý nói với vợ: "Em xem, con em không biết nói cái này, cái này..." Thế là, người vợ đáp: "Vậy sao? Con em ngay cả từ đó mà cũng không nói được thì chán quá?"

Cứ như vậy, sự hăng say học tập của Karl Weight đồng thời luôn có được sự cổ vũ.

Khi người cha dạy con cách hiểu sử dụng, và sắp xếp đặt những câu phức tạp, ông thường cố gắng lựa chọn những từ sinh động chuẩn xác, quyết không sử dụng những cách đặt câu mơ hồ. Ông tin rằng: Muốn có một đầu óc sáng láng, trước tiên cần có từ ngữ trong sáng chuẩn xác. Ông và vợ luôn lấy mình làm gương, cố gắng phát âm chuẩn xác, ngôn ngữ quy phạm, lựa chọn những từ ngữ xác đáng.

Người cha tới hàng đánh máy chữ, mua về 10 bộ chữ cái tiếng Đức, tiếng La Mã, chữ số Á Rập. Sau đó, đem gắn những chữ này lên một chiếc bảng nhỏ, dùng hình thức trò chơi chữ để dạy con. Trước tiên dạy phát âm, tiếp đến là phiên âm, vừa chơi vừa học.

Vì phát âm tiếng Đức tương đối quy tắc, mặc dù cậu bé vẫn chưa nắm được cách đọc, nhưng từ trong trò chơi đó mà nhanh chóng biết đọc. Sau đó, cậu bé lại học được càng nhiều từ vựng, hơn nữa lại liên tục học được tiếng Đức chuẩn nên rất dễ dàng đọc được sách.

Ông Karl Weight không những coi trọng phát triển sớm trí lực của con, mà còn chú ý từ nhỏ đã giáo dục con làm người tốt. Dưới sự dạy dỗ của cha, Karl Weight đã trở thành một người có trái tim lương thiện, tình cảm phong phú, phong cách cao nhã.

Khi còn bé, Karl Weight phản ứng tương đối chậm chạp, nhờ sự bồi dưỡng chuyên tâm của người cha mới trở thành một "thần đồng" nổi tiếng gần xa. Nhưng người cha vô cùng kỵ cái từ "thần đồng", kiên quyết không cho phép người khác khen ngợi con mình.

Có một lần, một quan đốc học nước Đức muốn thử xem cậu bé Karl Weight có "thần" hay không. Người cha đồng ý yêu cầu này, nhưng dặn trước "bất kể là thử thách thế nào nhưng quyết không được khen ngợi con trai tôi trước mặt nó". Quan đốc học là một học giả rất giỏi toán học, đưa ra không ít những bài toán khó để cậu bé Karl Weight làm, nhưng cậu bé nhanh chóng giải hết một cách tương đối dễ dàng với những cách rất chính xác. Quan đốc học thấy vậy, không kìm được mới thốt lên: "Chà, con trai ông đã vượt cả những học giả chúng tôi". Ông Karl Weight vừa nghe vậy, lập tức chấn chỉnh lại: "Đâu có vậy, vì nửa năm nay con trai tôi nghe giảng được ở trong trường nên vẫn còn nhớ được".

Tiếp đến, quan đốc học lại đưa ra một bài toán khó mà nhà đại số học Euler nghĩ ba ngày mới khó khăn lắm làm được, yêu cầu cậu bé Karl Weight làm. Ai ngờ chỉ cần thời gian uống xong một cốc trà, cậu bé đã giải ra. Quan đốc học vui mừng chúc mừng ông Karl Weight: "Con trai ông đã vượt cả Euler". Ông Karl Weight nghe vậy lại càng không hài lòng, nghiêm túc nói: "Gà mù có lúc cũng nhặt được hạt thóc, đó là điều ngẫu nhiên".

Ông biết rằng, trên thế giới này không thể tồn tại kiểu thần đồng toàn trí toàn năng. Cái gọi là "thần đồng" chẳng qua chỉ là một số người nào đó học được tri thức sớm hơn, sâu sắc hơn một chút mà thôi. Nếu như cứ ngây ngất trong cái danh hiệu "thần đồng", không tiếp tục nỗ lực thì "thần đồng" cũng sẽ trở thành "mục đồng" mà chết yểu. Chính nhờ sự giáo dục thích đáng và dẫn dắt cẩn thận của người cha mà cậu bé Karl Weight mới tránh được cái bệnh vì được gọi là "thần đồng" mà kiêu ngạo ngông tưởng, cũng tránh được cái mệnh yểu mà chúng ta thường thấy trong lịch sử "10 tuổi thần đồng, 15 tuổi tài tử, qua 20 tuổi thành người thường". Ông đã giúp cho cậu bé Karl Weight trước sau luôn giữ được sự sung sức hưng thịnh trên con đường học vấn.

Lời bình.

Tục ngữ nói: “Bố mẹ chính là một tấm gương cho con cái”, gia đình chính là một trường học đầu tiên cho con cái. Những thời kỳ mấu chốt trong sự phát triển, trưởng thành của con trẻ dường như đều trải qua trong môi trường gia đình. Những lúc ấy, nếu như bố mẹ không tự đặt ra yêu cầu nghiêm khắc đối với ngôn ngữ cử chỉ của mình thì sẽ vô tình tạo cho con trẻ khiếm khuyết ở một phương diện nào đó, rất bất lợi đối với sự phát triển lành mạnh của con. Có thể nói phương pháp giáo dục "lời nói đi đôi với việc làm gương" của ông Karl Weight đã cho chúng ta một tấm gương điển hình về sự giáo dục gia đình.

4 - Vừa khoan dung, vừa nghiêm khắc - Trần Xuân Giang để con gái tiến bộ tự nhiên.

Trần Xuân Giang sau khi tốt nghiệp khoa giáo dục chính trị đại học sư phạm Cáp Nhĩ Tân năm 1982, lần lượt đảm nhiệm các chức vụ Bộ trưởng Bộ Tuyên Truyền tỉnh uỷ Hắc Long Giang Trung Quốc, phó bí thư thị uỷ thành phố Tuy Hoá. Năm 1991, đảm nhiệm chức vụ Phó cục Trưởng cục Xuất bản báo chí tỉnh Hắc Long Giang đến nay. Mặc dù công việc bận rộn nhưng anh không quên nhiệm vụ dạy dỗ con cái, hình thành nên những quan điểm và cách nhìn của riêng mình về giáo dục tố chất con trẻ, và đã giành được những thành công lớn trong thực tiễn.

Con gái của anh Trần Lỗi là một cô gái được nhiều người chú ý. Không những thành tích học tập vượt trội mà con đa tài đa nghệ, phát triển toàn diện. Cô từng đảm nhiệm các chức vụ chủ tịch hội học sinh sinh viên, chủ tịch hội học sinh thành phố, phó chủ tịch hội học sinh tỉnh, từng là đại biểu ưu tú học sinh trung học toàn quốc tham dự tọa đàm do uỷ ban giáo dục quốc gia tổ chức. Sau ba học kỳ đầu đại học, cô đã dự thi Tofl với số điểm cao 630 điểm và được một trường đại học nổi tiếng của Mỹ tuyển vào học.

Con cái là tác phẩm của cha mẹ, sự thành công của con cái là kết quả giáo dục của cha mẹ. Cũng là con độc trong gia đình, được cả nhà yêu quý chiều chuộng, vậy cha mẹ Trần Lỗi đã giáo dục cô bé như thế

nào?

Không ít bậc phụ huynh để nắm được việc học hành của con cái, đã tự giác gánh lấy vai trò là "người thầy trong gia đình". Người có trình độ cao một chút thì trực tiếp truyền thụ tri thức và hướng dẫn. Người có trình độ văn hoá non hơn không làm được việc đó thì ngồi ra lệnh chỉ huy, thậm chí dùng phương thức ép con. Mặc dù có làm như vậy, thế nhưng thành tích của con vẫn không thể nâng cao lên được, thế là những bậc phụ huynh này rơi vào tình trạng rối như tơ vò: Bao lo lắng mệt nhọc mà dưỡng dục nó, không hiểu sao nó không thể làm cho mình mở mày mở mặt, thậm chí còn không hiểu được nỗi lòng của cha mẹ, chắc cũng chẳng nên cơm nên cháo gì?

Nên thừa nhận, cách làm này đối với những đứa trẻ học tập không chuyên tâm, lên lớp không nghiêm túc, tan lớp rồi không nỗ lực cũng chỉ đạt được cái hiệu quả "mất bò rồi mới lo làm chuồng" mà thôi. Thế nhưng xét về bản chất mà nói thì không thể chấp nhận được, bởi đa số trẻ nhỏ khi bị ép buộc thì thường ở vào tình trạng không biết làm như thế nào: Mình làm sai gì nhỉ? Mình đã nỗ lực hết sức, tại sao bố mẹ vẫn không hài lòng? Có đứa thì trở nên ngu ngu ngơ ngơ, ý chí yếu đuối; có đứa thì phẫn hận bất mãn, phản kháng lại. Hiển nhiên, đây là một kiểu giáo dục thất bại, mà kiểu thất bại này lại chính xuất phát từ bản thân các bậc cha mẹ.

Khi Trần Lỗi còn đang trong nôi, Trần Xuân Giang nói với vợ: "Chúng ta đã thiệt thòi nhiều, cô nhóc này mới là tương lai của chúng ta". Thế là họ quyết tâm phải "gọt dũa, tô đắp" cho tác phẩm của mình. Nhưng thực tiễn cho thấy, cứ nóng vội mà mong đạt được hiểu quả ngay đối với bọn trẻ thì thường là dục tốc mà bất đạt. Hơn nữa, họ cũng không nỡ lòng để con gái mình mất đi những niềm vui cần có bởi chồng chất những áp lực. Thời họ còn nhỏ, họ đã để mất quá nhiều, quyết không để con gái bị "bóc lột" với một phương thức khác.

Trần Xuân Giang cho rằng, khi trẻ nỗ lực rồi, có thể cũng xuất hiện những sai sót ngẫu nhiên, bố mẹ nên cùng với con phân tích sâu sắc,

tổng kết bài học kinh nghiệm, nhất thiết không vì sai sót nhất thời của trẻ mà phủ định những nỗ lực và tiến bộ của nó. Con trẻ trong quá trình nỗ lực tiến lên sẽ gặp không ít khó khăn, các bậc cha mẹ không thể khoanh tay đứng nhìn, cần động viên, tiếp sức cho con, đồng thời cần giúp đỡ con nghĩ ra biện pháp, làm cho nó tăng thêm lòng tin và sức mạnh khắc phục khó khăn.

Khi Trần Lỗi học tiểu học, vợ chồng Trần Xuân Giang chủ yếu là bồi dưỡng thói quen học tập tốt cho cô bé, tạo nền móng tốt cho việc học tập, vừa kích thích cô bé tự giác học tập, lại dẫn dắt hướng dẫn cho cô bé tự học.

Lúc đó, họ thường hỏi con sau này lớn sẽ làm gì, cô bé trả lời nhiều nhất là muốn làm một doanh nhân hoặc một nhà ngoại giao. Thế là bố mẹ cố ý để cho cô đọc những câu chuyện về sự khắc khổ học tập của những danh nhân trong và ngoài nước thời niên thiếu, để cho cô bé hiểu được, chỉ có từ nhỏ đã có chí, từ nhỏ đã có một nền móng tri thức chắc chắn thì mới có thể thực hiện được những mong muốn trong tương lai của mình. Lâu dần, tính mục đích trong học tập của cô bé ngày càng rõ ràng, biết rằng sau này muốn làm được việc lớn, thì ngay từ nhỏ phải phấn đấu học tập.

Sau khi ở trường về nhà, ngoài việc đốc thúc con hoàn thành các bài tập thầy ra, họ còn lựa chọn cho cô bé những bài tập toán học và ngữ văn để làm thêm, đại đa số đều là những đề bài có tính linh hoạt, có ích cho việc thúc đẩy phát triển trí lực, chứ không phải là những đề bài đơn giản thông thường lặp lại những kiến thức ở trên lớp. Mỗi ngày làm không nhiều, thời gian làm bài cũng không kéo dài, để cô bé vừa không cảm thấy nặng gánh, lại thấy có hiệu quả.

Khi Trần Lỗi lên trung học cơ sở, vợ chồng Trần Xuân Giang chủ yếu hướng dẫn cô kiên trì phương pháp học tập đúng đắn, nâng cao hiệu suất học tập. Kiến thức trung học vừa sâu vừa rộng, thường nhất thời không tìm được quy luật học tập. Bố mẹ bèn cùng con gái phân tích nghiên cứu, hình thành nên một vòng tuần hoàn "chuẩn bị bài

trước, nghe giảng bài, ôn tập", đồng thời tăng thêm độ khó và số lượng các đề bài tập làm thêm, hiệu quả học tập rất nổi bật, thành tích học tập trung học cơ sở của Trần Lỗi liên tục đứng đầu bảng.

Giai đoạn trung học phổ thông, chủ yếu họ nhắc nhở con nhanh chóng nâng cao năng lực tự học, biết cách tự điều chỉnh nhịp độ học tập. Nhiệm vụ học tập ở trung học nặng nề, độ khó lớn, thầy giáo giảng bài không còn kiểu như thời tiểu học, trung học nặng về dạy dỗ giảng giải, đặc biệt là ở trường chọn Cáp Nhĩ Tân, chỉ dựa vào việc học tập trên lớp thì không thể theo nổi. Cô bé đã bỏ nhiều công sức để nâng cao trình độ tự học, dần dần tìm ra được phương pháp cho riêng mình: "Học được một phần lại ôn lại, bổ sung khiếm khuyết, tăng điểm đột phá, tăng thêm nhiều bài làm thêm, không để phần nào còn nghi vấn không hiểu". Theo phương pháp học như vậy, việc học tập ở chương trình phổ thông trung học mặc dù căng thẳng, nhưng rất hài hoà và rất nhẹ nhàng đối với cô.

Trong việc phụ đạo gia đình đối với việc học tập của con, Trần Xuân Giang sử dụng phương thức tuần tự dần dần, chú ý nắm những mặt chủ yếu, dùng phương pháp giáo dục, hướng dẫn, nêu vấn đề, luôn luôn đặt mình vào vị trí tham mưu, trợ thủ, thực sự để cho con tự mình đóng vai chính. Kết quả, cha mẹ "tham mưu" đắc lực, thì "vai chính" của con gái diễn rất xuất sắc.

Sau khi Trần Lỗi lưu học ở Mỹ, học tập và cuộc sống có rất nhiều khó khăn, tình cảm cũng có một thời gian căng thẳng, ức chế, họ bèn giúp con phân tích những điều kiện chủ quan khách quan và đề ra những biện pháp khắc phục khó khăn, cổ vũ con hạ quyết tâm vượt qua.

Trần Xuân Giang còn viết cho con một bản "tam tự kinh": "Chí phải kiên, không dao động; tâm phải tĩnh, không não phiền; tình phải ổn, không nôn nóng; sức phải cổ, không suy sụp; chiêu phải nhiều, không ngừng tìm; não phải linh, không chậm chạp; ngủ phải đủ, không thể thiếu; ăn phải ngon, không thể chọn; tiền phải tiêu, không tính toán;

người phải khoẻ, không sợ thức...".

Bố mẹ và những người thân trong nhà còn liên tục viết thư cho con, chỉ mới tới Mỹ có hơn ba tháng mà cô bé đã nhận được 25 bức thư từ gia đình, điều này đã đem đến cho cô sự cổ vũ lớn vô cùng. Giúp cô trong một thời gian rất ngắn đã vượt qua được "thời kỳ khó khăn", các kỳ thi ở mọi môn học đều đạt loại "A" (ưu tú).

Vì vậy, các bậc cha mẹ thực sự yêu con mình, nhất định không nên ép con, làm như vậy thường khiến cho con trẻ cảm thấy mù đường cụt lối; nếu như có thể yêu cầu nghiêm ngặt đối với con cái, nhưng thông qua phương thức yêu thương để thực hiện thì sẽ thu được hiệu quả rõ rệt.

Lời bình.

Sự phụ đạo và giúp đỡ từ phía bố mẹ là động lực quan trọng trong học tập của con cái. Động lực này chỉ khi kết hợp với động lực nội tại của con cái mới có thể hình thành được sức xung kích to lớn.

Sự giáo dục và dẫn dắt của Trần Xuân Giang đối với con gái trên thực tế là sự kết hợp giữa tình yêu thương và yêu cầu nghiêm khắc. Nghiêm tức là yêu cầu con phải có phẩm chất ưu tú, tinh thần tiến thủ và tiêu chuẩn ngày càng cao hơn; yêu tức là dựa vào sự thẩm thấu tình cảm, dẫn dắt từng bước, mà đạt được sự cảm ứng và sự giao ước ngầm về mặt tâm lý, thúc đẩy nó phát triển. Nếu như trong quá trình giáo dục con cái, các bậc phụ huynh có thể làm chủ được mình, sử dụng biện pháp khai thông dẫn dắt sẽ thu được hiệu quả mà biện pháp "ép" không thể đạt được.

Điều này đòi hỏi các bậc phụ huynh phải có lòng kiên nhẫn, không nên áp đặt cách suy nghĩ của mình cho con cái, càng không thể nóng vội muốn thành ngay, yêu cầu con cái làm những việc mà năng lực chúng không làm được. Cần căn cứ vào điều kiện và nền tảng của chính bản thân đứa trẻ, để đưa ra những yêu cầu mục tiêu mà đứa trẻ cố gắng, ráng sức một chút là có thể đạt được. Như vậy mới có thể khơi

dậy được tính tích cực đuổi kịp và vượt lên của con trẻ.

5 - Thả nhưng không bỏ mặc - phương thức giáo dục để con tự do của Vương Tắc Mẫn rất hiệu quả.

Vương Tắc Mẫn là một thương nhân Đài Loan, mặc dù về kinh doanh, anh không có gì xuất chúng, nhưng về mặt giáo dục, anh lại là một đại gia. Liên quan đến việc giáo dục và bồi dưỡng con lúc còn nhỏ, anh có những kiến giải, nhận thức và kinh nghiệm rất độc đáo của mình. Con trai anh - Vương Nãi Khánh là đứa trẻ có hệ số thông minh cao nhất Đài Loan cho đến nay. Hơn ba tuổi, cậu bé đã có thể đọc báo, lúc 8 tuổi đã có thể nói tiếng Anh rất trôi chảy, còn những môn khoa học tự nhiên như thiên văn, vật lý... thì cậu lại càng tỏ ra xuất chúng. Báo chí Đài Loan và nước ngoài đã nhiều lần đăng tải những câu chuyện kỳ tích về cậu. Kiến thức và kinh nghiệm của cha cậu - anh Vương Tắc Mẫn trong mặt giáo dục con rất đáng để những người làm cha mẹ tham khảo học tập.

Từ ngày Vương Nãi Khánh biết đi, bố mẹ lập tức thu cất tất cả những đồ đạc có thể gây nguy hiểm trong nhà, dùng bông bọc những chỗ dễ va đập, lại lấy hộp giấy cứng đậy kín những ổ cắm điện, cửa phòng tắm và nhà bếp chắn thêm một hàng lan can thấp, sau đó dùng đinh gắn chặt, độ cao vừa để người lớn có thể bước qua. Bởi vì theo thống kê thì nơi dễ gây thương tích cho trẻ, chiếm tỷ lệ lớn nhất là nhà tắm, nhà vệ sinh và nhà bếp.

Dụng ý mà Vương Tắc Mẫn làm như vậy, một mặt là hạ thấp nhất mức độ nguy hiểm, mặt khác để cho con có đủ tự do, để cậu bé có thể di chuyển, chạy nhảy khắp phòng, có thể chơi những đồ vật mà nó lấy được. Không giống như trẻ nhỏ ở một số gia đình, thường phải ở vào tình trạng cái này không được động vào, cái kia không được cầm lấy, đứa trẻ vừa chạy nhảy một tí là thét to cấm đoán, gọi bằng một cách mỹ miều là yêu thương con, sợ con bị đau, kỳ thực là hạn chế con, cản trở sự phát triển tự nhiên của nó.

Khi Vương Nãi Khánh hơn hai tuổi, mẹ cậu bé mua cho cậu một

chiếc đài chạy băng về chơi, nghe hát hoặc nhạc cổ điển, tổng cộng trước sau, cậu bé chơi hỏng ba chiếc đài quay băng.

Việc Vương Tắc Mẫn cho con nghịch đài không giống với cách của những người khác. Khi đó, anh chỉ dạy con bật đài như thế nào, lật băng như thế nào, tắt đài như thế nào, sau đó thử nghiệm con, thấy nó biết làm rồi thì giao toàn bộ chiếc đài cho cậu, hoàn toàn không can thiệp gì tới việc nó sử dụng như thế nào.

Tại sao lại làm như vậy? Khi ấy, hai vợ chồng Vương Tắc Mẫn đều cho rằng, nếu chỉ vì con còn rất nhỏ mà bố mẹ giúp nó làm tất cả mọi việc kiểu: "Con muốn nghe gì, nói với bố, bố sẽ mở giúp con" "con muốn nghe đoạn nào? Bố mẹ sẽ chỉnh cho con"... thì sẽ hạn chế sự phát triển của năng lực tự chủ hành động của trẻ, hơn nữa, đứa trẻ sẽ cảm thấy không vui hoặc không thể tiếp nhận. Bởi vì không chỉ có trẻ nhỏ mà người lớn cũng vậy, mỗi người đều thích làm theo ý mình, dù làm gì đi nữa, chỉ cần thành công được là sẽ có được cảm giác mừng vui khó tả, cho dù đó chỉ là việc gập một chiếc máy bay nhỏ hay lắp ghép hai mảnh đồ chơi.

Ngẫm bụng ta mà suy ra bụng người, Vương Tắc Mẫn cho rằng, bố mẹ không nên coi con quá non nớt không biết gì, cho rằng nó không hiểu gì, nên việc gì cũng làm thay, vô hình chung gò bó hành vi, hạn chế hành động của trẻ. Chủ nhiệm trung tâm giáo dục đại học sư phạm Đài Loan, giáo sư Ngô Vũ Điển từng nói: "Sự trói buộc hành vi sẽ trói buộc lòng ham hiểu biết của trẻ".

Về mặt nghiên cứu lý luận, Vương Tắc Mẫn cho rằng mình là người ngoại đạo, thế nhưng từ kinh nghiệm mà xét thì anh vô cùng đồng ý câu nói của giáo sư Vũ Điển, vì vậy, anh chủ trương để cho con có đủ tự do cần thiết.

Ví như việc cho con chơi đài, một người bạn ở Đài Nam từng nói với Vương Tắc Mẫn: "Anh Vương, anh chị không phải là khá giả gì cho lắm, cho con nghịch đài như vậy, một đứa trẻ mới ba tuổi tất nhiên sẽ nhanh chóng làm hỏng, anh chị có được bao nhiêu cái đài cho nó chơi?

Ở nhà tôi mà vậy, bố tôi mà không chửi chết mới là lạ".

Anh lập tức nói với người bạn: "Anh Trương à, tôi phải chỉnh lại quan điểm sai lầm của anh. Tôi mua một chiếc đài 2100 đồng, nó nghịch hỏng ba chiếc thì cũng chỉ mất hơn 6000. Sáu ngàn đó chỉ là cái thiệt nhìn thấy được, nhưng những cái vô hình mà Vương Nãi Khánh có được từ đó thì chúng tôi không thể tính được".

Trước sự giải thích của anh, người bạn lúc đó chỉ lắc đầu, tỏ ý không thể chấp nhận.

Họ đã triệt để tôn trọng tự do của con. Khi mua sách cho con, trước tiên họ đều hỏi ý kiến của con, nói trực tiếp hơn, kỳ thực sách mua cho con đều là con tự chọn, họ không bao giờ nói với con: "Vương Nãi Khánh, cuốn sách này rất hay, con phải xem".

"Vương Nãi Khánh, cuốn sách này rất có ích cho con, con cần phải đọc"...

Sự thực, đối với những cuốn sách mà mình chọn, mức độ tiếp nhận của trẻ đều rất cao, có thể cao tới 80%, còn đối với sách mà bố mẹ chọn mua cho, độ tiếp nhận sẽ kém hơn. Họ đã từng thử một lần, mua cho con một cuốn sách, kết quả, cậu bé chẳng hề xem qua. Tất nhiên, ở đây có thể cũng tồn tại những nhân tố cá biệt, nhưng điều không thể phủ nhận là, trẻ nhỏ cũng có sở thích của mình, không thể coi nhẹ được.

Không chỉ là việc đọc, Vương Tắc Mẫn còn thấy rằng: Bất luận là làm việc gì, tốt hơn cả là đều nên theo hứng thú của con, để nó tự do phát triển.

Có một việc có ảnh hưởng rất sâu sắc đối với Vương Tắc Mẫn, đó là khi anh còn học tiểu học, anh có chút năng khiếu về vẽ, khi ấy những nhân vật trên báo như Tam Thúc Công, Ngưu Tiểu Muội... anh đều có thể vẽ lại rất giống. Thời ấy, anh còn tham gia mấy lần thi vẽ, cảm thấy hội họa thú vị vô cùng.

Thế nhưng bố mẹ anh lại thường mắng anh là: "Không học hành đọc sách, vẽ những thứ vớ vẩn đó làm gì?" quan niệm của họ là: "Mọi thứ chỉ là tầm thường, chỉ có đọc sách mới là cao thượng", nên hoàn toàn coi nhẹ hứng thú của trẻ nhỏ. Khi ấy, anh cũng không hiểu cái gì là hứng thú, chỉ cảm thấy mình dường như có một sự nhạy cảm đặc biệt gì đó, cầm bút lên là có thể vẽ được, nhưng bố mẹ thì hoàn toàn không tin vào chuyện ấy, nhất tâm nhất ý yêu cầu anh phải đọc sách, thế nhưng Vương Tắc Mẫn không hề có hứng thú gì với sách vở, vì vậy cả ngày bị bố mẹ mắng.

Nhiều khi Vương Tắc Mẫn tự nghĩ, nếu như khi ấy bố mẹ có cách nghĩ như anh bây giờ con cái có hứng thú về mặt gì thì hãy chăm chút bồi dưỡng nó theo hướng đó thì có thể Vương Tắc Mẫn đã phát huy được về phương diện hội họa.

Vì vậy anh tự nhủ, nhất thiết không được lấy suy nghĩ của mình để áp đặt cho những suy nghĩ của con. Sau khi có được Vương Nãi Khánh, anh không bao giờ ràng buộc con việc gì, chí ít thì cho đến nay, không hề để cho con có một sự trói buộc nào, mọi việc đều dựa theo sở thích của nó để cho cậu bé tự do phát triển, có lẽ sự giáo dục của cha mẹ đối với anh đã ảnh hưởng sâu sắc tới sự giáo dục của anh với Vương Nãi Khánh.

Lời bình.

Bố mẹ nhất thiết không nên coi con còn quá non nớt không biết gì, cho rằng nó còn chưa hiểu gì, mọi việc đều làm thay con, động một tý là gò bó hành vi, hạn chế hành động của con. Bất luận là làm việc gì, tốt hơn cả là nên hoàn toàn chiều theo hứng thú của con, để nó tự do phát triển. Quá trình trưởng thành của Vương Nãi Khánh đã cho chúng ta thấy điều đó. Đồng thời nó cũng cho chúng ta một nguyên tắc trong phương thức giáo dục tuỳ ý con là: Nên cố gắng hướng dẫn con, thả nhưng không bỏ mặc.

PHẦN 2:
ĐÁNH THỨC TRÍ TUỆ - TẠO DỰNG CÁI TÔI CHÂN CHÍNH

"Trí ẩn trong não, đợi ngày phát ra", làm thế nào để đánh thức những mầm sáng trí lực của trẻ, đó thực sự là vấn đề mà mọi bậc cha mẹ cần động não suy nghĩ và có kế hoạch nghiêm túc.

Đối với con cái mà nói, giáo dục trước tiên cần khơi dậy những tiềm năng trí tuệ của chúng. Con cái trở thành thiên tài hay người bình thường, không phải được quyết định bởi thiên bẩm ít hay nhiều mà là quyết định bởi việc đánh thức và phát triển trí lực của trẻ từ lúc sơ sinh đến trước mười tuổi.

Làm thế nào để khêu gợi, dẫn dắt trí tuệ của con, nâng cao trí lực, để cho con có được một cái đầu xuất chúng, rõ ràng là cần có sự huấn luyện giáo dục phù hợp với tiềm năng của nó, tất nhiên càng cần sử dụng những sách lược và phương pháp nhất định, chỉ có như vậy mới có thể thu được hiệu quả "đầu tư một mà được mười". Khơi mở khả năng về nghệ thuật, khơi mở khả năng về ngôn ngữ, khởi mở khả năng vận động, bồi dưỡng những nhân tố phi trí lực của con... đều có thể có hiệu quả rất tốt đối với sự phát triển trí lực của trẻ.

1 - Tuần tự tiến dần - Thôi Lệ Siêu kích thích chí tiến thủ của con từ nhỏ.

Thôi Lệ Siêu tốt nghiệp khoa trung văn học viện giáo dục tỉnh Hắc Long Giang năm 1968. Năm 1978 được điều về giảng dạy ở trường trung học thành phố Cáp Nhĩ Tân đến nay, nay là tổ trưởng tổ nghiên cứu giáo dục. Cô có những suy nghĩ rất độc đáo về những vấn đề như: Thi cử, giáo dục tố chất trẻ nhỏ, nhìn nhận như thế nào đối với thành tích học tập của con cái, làm thế nào giúp con cái khắc phục khó khăn trong học tập...

Con trai Thôi Lệ Siêu - Lý Kim Giai là tiến sĩ lưu học ở Pháp đầu

tiên trong suốt mười năm nay của trường đại học ngoại ngữ Bắc Kinh, đó là thành quả bồi dưỡng giáo dục con của Thôi Lệ Siêu. Nó cho mọi người thấy không phải là những huy hoàng sau thành công mà là những bí mật để đạt được thành công đó. Ví dụ này là một ví dụ tiêu biểu của việc khai sáng trí não ở lứa tuổi nhi đồng, nó rất có ích đối với con trẻ trong những bước ngoặt của cuộc đời như thi lên trung học, đại học... Nếu như bạn cũng muốn con mình được như vậy, thì những kinh nghiệm thành công được tích luỹ trong một thời gian dài của cặp bố mẹ ưu tú này nhất định rất đáng để bạn đọc.

Xử sự như thế nào khi con mới đi học, có hai cách hoàn toàn ngược nhau: Một cách chủ trương xuất phát ngay từ vị trí cao, khởi động cao, bước cao, ngay từ đầu đã xây dựng cho trẻ ý thức cạnh tranh tuyệt đối, phải tranh ngôi đầu bảng, như vậy mới có thể đảm bảo cho từng bước leo cao về sau này để thi lên được đại học có tiếng, tìm được việc làm tốt; Một kiểu chủ trương khác cho rằng, con trẻ còn nhỏ, đang ở giai đoạn lấy việc khơi gợi hứng thú, tích luỹ "năng lượng" là chính, học tập để hình thành nên một nền tảng; cùng bạn bè phấn đấu cùng tiến thì có thể, chứ không cần phải cạnh tranh ngôi đầu bảng.

Hiện nay, đại đa số các bậc phụ huynh thực hiện theo chủ trương thứ nhất, thế là ngay từ khi con bước vào học lớp một đã bỏ khoản tiền lớn chọn trường trọng điểm, những cô cậu bé mới bảy tám tuổi đã ngày ngày phải chen xe thông tầm, gánh cặp nặng trĩu. Một số người còn cho rằng những trường "quý tộc", trường "nội trú", trường "đóng kín" lại càng đáng tin cậy, thế là chẳng màng để ý gì tới ý nguyện của con trẻ, ép chúng vào học ở những nơi hư danh ấy.

Thôi Lệ Siêu hoàn toàn không nghĩ như vậy, cô thấy những bậc cha mẹ này mặc dù có cái tâm "mong con thành rồng thành phượng", nhưng chính cách làm của họ lại đều bắt nguồn từ sự thiếu lòng tin đối với con cái. Những bậc phụ huynh này trong tiềm thức luôn cho rằng con mình không thể nổi lên trong số đông như vậy, không thể thành công trong cuộc sống bình thường nếu cứ để nó phát triển tự do, mà phải dùng những biện pháp đặc thù để trợ giúp. Cái kiểu đầu tư từ sớm

này thường khiến cho con trẻ rơi vào bị động, ngay từ đầu đã nảy sinh tâm lý gánh nặng "học tập là vì bố mẹ". Mỗi ngày học tập đều căng thẳng, mỗi lần thi đều nơm nớp lo sợ, nhiều học sinh khi phải đứng thứ hai lớp đều lo lắng sẽ bị bố mẹ quở mắng. Điều này thực sự là một bóng đen nặng nề biết bao đối với những tâm hồn non nớt chưa trưởng thành đó.

Thôi Lệ Siêu rất không tán thành cách suy nghĩ và cách làm đó. Cô cho rằng, thời kỳ tiểu học là thời kỳ nên lấy việc tích luỹ tâm tính, khơi mở hứng thú là chính, để bản thân con nảy sinh sự ham muốn về học tập. Đặc biệt quan trọng là, cần tin rằng con mình trong môi trường bình thường như bao người khác có thể dần phát hiện ra mình, tạo dựng nên riêng mình và cuối cùng nổi bật lên hơn mọi người.

Con trai Thôi Lệ Siêu - Kim Giai đã đi học tiểu học, khi ấy có hai lựa chọn: Thứ nhất là sẽ cho con đi học ở một trường trọng điểm nổi tiếng trong thành phố ở gần cơ quan của chồng, một lựa chọn khác là cho con vào trường tiểu học ở gần khu vực họ sống.

Không may là, khi ấy họ đang ở nhà mẹ chồng, đó là một vùng ngoại ô phía Nam thành phố, trường tiểu học ở đó là trường tiểu học Diên Hưng nửa thành phố nửa nông thôn. Trường tiểu học này hai vợ chồng Thôi Lệ Siêu đều rất quen thuộc, bốn bề trường được bao bọc bởi một hàng tường đất thấp, gần đó là một ký túc xá cũng bằng đất, có lẽ đó là trường học duy nhất như vậy ở vùng Cáp Nhĩ Tân.

Làm sao đây? Không phải là Thôi Lệ Siêu không có do dự. Thế nhưng cuối cùng, họ vẫn quyết định cho con học ngay gần nhà. Xuất phát điểm của họ chỉ có một, đó là: Không nên quá sớm biến học tập trở thành một gánh nặng cho con mà hãy để cho con có chút không gian tự do.

Khi bảy tám tuổi, Kim Giai rất nghe lời, cậu không hề có một chút không hài lòng nào với trường học của mình, mà vui vẻ học tập. Mỗi ngày chủ nhật, hai vợ chồng và con trai lại tới ngôi trường bao quanh bằng tường đất đó vui chơi, trượt cầu, bắt bướm... không những không

hề thấy "khó chịu", mà ngược lại đều cảm thấy rất vui thích. Những người bạn nhỏ cùng học ở mẫu giáo với Kim Giai đều đi học ở những trường tiểu học có tiếng trong thành phố. Một số đồng nghiệp cùng cơ quan đều khuyên Thôi Lệ Siêu rằng mau chóng đổi trường cho con, cô cũng từng nói những ý đó với con, thế nhưng cậu bé tỏ ra rất hài lòng với trường của mình, rất thích thầy giáo của mình, chồng cũng kiên quyết tôn trọng ý kiến con. Thế là vị "tiểu tiến sĩ trong tường đất" vẫn hàng ngày tới ngôi trường của mình.

"Tiểu tiến sỹ trong bốn bức tường đất" là biệt hiệu mà hai vợ chồng khôi hài ngầm đặt cho con. Bởi vì con trai mặc dù tuổi còn nhỏ, nhưng thế giới tự nhiên từ nông thôn đến thành phố đều từng trải qua, nguồn hứng thú của cậu bé lại rất rộng, việc gì cũng muốn tranh luận với bố mẹ. Trên từ thiên văn, dưới đến địa lý, lịch sử nhân văn, không gì là không hỏi, nói ra lời thì thường có những kiến giải mà họ không ngờ tới.

Đặc biệt thú vị là, mỗi khi nói đến những "chuyện lớn" như vậy, đứa con nhỏ thường là rất nghiêm túc lắng nghe, dường như là trong đầu đang có dự định gì. So với các bạn học ở lớp bàn luận cũng vậy, nói với người thành thị về nông thôn, nói với người nông thôn về thành thị đều không giống với những đứa trẻ cùng tuổi, chú có những quan sát tinh tế, so sánh xác đáng mà ngay cả bố mẹ cũng phải thán phục.

Ký Kim Giai đặc biệt thích đọc sách. Mặc dù tuổi nhỏ, biết chữ không nhiều, nhưng cậu bé dường như đọc toàn bộ những tranh truyện, những cuốn sách nhi đồng có được. Đối với những sở thích hứng thú đó của con, hai vợ chồng không hề can thiệp, họ còn giúp đỡ, khích lệ khi có thể.

Người cha thích nhất là ngồi "tán gẫu" với con, hai bố con bàn thiên luận địa, có khi ngồi tới hai ba tiếng đồng hồ. Có lúc Thôi Lệ Siêu thấy kỳ quái, hỏi chồng: "Anh nói những chuyện như vậy, liệu con có hiểu nổi không?". Người chồng thường khẳng định với một chút tự hào rằng: "Có thể hiểu thôi sao? Không, bố con anh đang đối thoại bình

đẳng, từ trong đó, anh còn có được rất nhiều điều bổ ích".

Những lời đó của chồng không hoàn toàn là khuếch trương. Ví như, hai vợ chồng Thôi Lệ Siêu không chú ý lắm tới xe ô tô, nhưng Kim Giai lại rất hứng thú. Khi chú Hai dẫn cậu bé đi chơi, cậu bé nhân cơ hội hỏi chuyện về những chiếc xe hơi chạy trên đường. Về sau, mỗi lần gia đình đi lên phố, con trai liền chỉ những chiếc xe chạy trên đường, giới thiệu tên gọi, hãng sản xuất, mục đích sử dụng, những cái tên như Mercedesc, Ford, Mazda... Cậu bé thao thao bất tuyệt khiến người đi đường ngạc nhiên nhìn theo.

Lại như, những áng mây trên trời, với người lớn chúng ta nhìn mãi rồi cho là thường, nhưng mỗi khi hoàng hôn đi tản bộ, Kim Giai thường chỉ những áng mây trên trời, nói chúng thuộc loại “mây tích mưa" hay loại "mây cao tầng"... Thôi Lệ Siêu và chồng đều cho rằng, sở thích rất rộng và lòng ham hiểu biết của con trai cũng là một kiểu học tập vô hình, lại càng là một kết quả đáng vui, giá trị và ý nghĩa của nó không hề nhỏ hơn những chữ số Ả Rập.

Đối với việc học tập trên lớp, họ không giống với những "bậc cha mẹ ưu tú" khác, ngày ngày đôn đốc con làm bài, ngày ngày kiểm tra điểm trong vở con, điểm hơi thấp một chút là đổi sắc mặt với con. Nói chung, Thôi Lệ Siêu và chồng cũng thường cùng con nói tới bài vở, nhưng đa số là hỏi con về tiến độ, nói tới những điều tâm đắc, bình luận về nội dung bài vở. Đối với điểm của bài thi, chỉ cần con có được điểm khá là cổ vũ khích lệ, không hề vì được xếp thứ nhất thứ nhì hay không, tụt hạng thứ tư thứ năm hay không mà trách mắng con cái.

Họ thường thấy rất nhiều người xung quanh hễ con cái vừa đi học lớp một là lập tức "coi ngặt", "quản chặt". Đúng là từ lớp một cho đến lớp bốn, những đứa trẻ ấy có thể liên tục dẫn đầu lớp, nhưng đến lớp năm lớp sáu là bắt đầu cảm thấy khó khăn, đặc biệt lên lớp bảy, lực không còn đủ, tụt dốc liên tục, không còn cách nào để cạnh tranh với những bạn học có thực lực tốt hơn.

Cậu bé Kim Giai vui vẻ với mấy năm học ở ngôi trường "bọc bằng

tường đất" của mình, về mặt xếp thứ hạng, cậu bé không có biểu hiện gì nổi trội, nhưng họ đều rất tin tưởng vào con mình, tin rằng không lâu nữa cậu bé sẽ thể hiện. Cái biệt hiệu "tiến sĩ nhỏ" khi ấy mặc dù không phải nhằm xác lập cho con một mục tiêu cụ thể để bồi dưỡng nó phát triển thành một tiến sĩ thực sự, nhưng nó cũng cho thấy bố mẹ rất hoan nghênh con học rộng ham hỏi, chịu khó tìm hiểu, và tin rằng con sẽ giành được những thành tích trên con đường học tập của mình.

Không ngờ cái biệt hiệu nửa đùa vui, nửa yêu thương thời đó, hai mươi năm sau trở thành sự thực, cho đến hôm nay, hai vợ chồng thỉnh thoảng nói lại chuyện này vẫn thường cảm thấy rất ngạc nhiên.

"Khi học lớp bốn, vì chúng tôi chuyển đến ở một nơi mới nên Kim Giai cũng chuyển học tới trường tiểu học Nam An. Đó vẫn là một ngôi trường ở gần nhà, hoàn toàn không phải là lựa chọn trường đặc biệt gì cả. Tuy vậy, thật may mắn là trường tiểu học này mặc dù không phải là một trường trọng điểm nổi tiếng, nhưng việc dạy học ở đây vô cùng nghiêm túc và cầu thị, chất lượng giáo viên cũng tương đối tốt.

Bắt đầu từ đó, Kim Giai mới thực sự bước lên con đường gian khổ cầu học với tính ganh đua. Và họ cũng thay đổi yêu cầu và phương thức giáo dục con từ đó. Họ thấy rằng, mặc dù con chưa phải đã lớn, nhưng về nhiều phương diện như tâm tính, trí lực, kiến thức, tri thức cơ sở và thể trạng... đều đã có được sự chuẩn bị đầy đủ, bây giờ chính là lúc đón nhận "mười năm khảo nghiệm", đã đến lúc cần nghiêm khắc.

Và kết quả đã chứng minh phương thức giáo dục con cái của họ rất hữu hiệu, rất đáng để mỗi bậc cha mẹ chúng ta học tập làm theo.

Lời bình.

Trong quân sự, "bài binh bố trận" cần đóng chắc đánh chắc, mọi mắt xích phải liên kết chặt chẽ với nhau, giáo dục con cái cũng vậy, cũng cần tạo dấu ấn ở mỗi bước, nhất thiết không thể đốt cháy giai đoạn, nóng vội cầu thành. Việc học tập tri thức văn hoá không phải là thi đấu thể thao, thi đấu thể thao chỉ có một quán quân, còn việc học

tập tri thức văn hoá, hoàn toàn không có tính chất "không thể cùng tồn tại". Ép con trẻ ngay từ những năm đầu cấp tiểu học đã ráng sức mà tranh đua ngôi vị nhất nhì thì kết quả sẽ vô tình bóp nghẹt sự ham muốn hiểu biết tri thức rộng rãi nội tại trong đứa trẻ. Các bậc cha mẹ nên cố gắng tạo ra đầy đủ những điều kiện và môi trường tốt, giúp cho sự học tập của con tuần tự tiến dần, trong giai đoạn tiểu học nên chú trọng cho trẻ tiếp thu rộng rãi các loại tri thức, làm đầy đủ và phong phú đầu óc, tích luỹ tư liệu cho tư duy. Mặc dù trong quá trình học tập nhất thời không dành được ngôi thứ, nhưng nó sẽ bồi dưỡng một bộ óc phát triển và trí lực tương đối cao cho trẻ, khi bước vào trung học sẽ thể hiện ra thực lực, chiếm ưu thế.

2 - Thưởng để khích lệ - Chu Hoằng nhấn mạnh ưu điểm, né tránh khiếm khuyết trong giáo dục con.

Chu Hoằng hiện là chủ nhiệm phòng nghiên cứu "phương thức giáo dục khích lệ" của trung tâm nghiên cứu thanh thiếu niên Trung Quốc, hiệu trưởng trường nhi đồng câm điếc Nam Kinh, chuyên gia nghiên cứu giáo dục gia đình. Trải bao gian khổ, giáo dưỡng đứa con gái câm điếc của mình trở thành một sinh viên câm điếc đầu tiên của Trung Quốc, anh đã tổng kết những kinh nghiệm thành công của mình thành một tư tưởng giáo dục là "giáo dục khen ngợi" hay "giáo dục khích lệ".

Cô bé Chu Đình Đình bị câm điếc hoàn toàn từ nhỏ, dưới sự kiên nhẫn giáo dưỡng của cha, lên 6 tuổi đã biết được 2000 chữ Hán, 8 tuổi đã có thể viết những câu chuyện đồng thoại khoảng 6 vạn chữ, 11 tuổi được chọn là thiếu niên mười tốt toàn quốc, 16 tuổi trở thành một sinh viên câm điếc đầu tiên của Trung Quốc... còn người cha cũng từ một kỹ thuật viên nhà máy bình thường, trở thành một chuyên gia giáo dục đặc biệt nổi tiếng khắp nước, đồng thời anh đã dùng phương pháp này đào tạo ra hàng loạt những nhi đồng câm điếc phát triển trí não thời kỳ sớm theo kiểu Chu Đình Đình. Sau đó, anh lại áp dụng phương pháp này cho các nhi đồng khoẻ mạnh bình thường khác, kết quả đã làm thay đổi số mệnh của hàng ngàn đứa trẻ như vậy.

Sau khi đọc xong cuốn "phát triển tài năng của trẻ nhỏ" của Linh Mộc, Chu Hoằng ôm ấp hoài bão sẽ bồi dưỡng đứa con gái bất hạnh của mình thành "thần đồng".

Linh Mộc cho rằng, phương thức giáo dục mà ông theo hoàn toàn không phải là kiểu giáo dục siêu thường như mọi người nói, chỉ cần giáo dục từ lúc trẻ 0 đến 3 tuổi không bị bỏ phí, trẻ có thể nói trôi chảy tiếng địa phương mình, cũng tức là thính lực không có trở ngại gì thì hoàn toàn có thể giáo dục thành tài.

Hai điều kiện đó Đình Đình đều không có, nhưng Chu Hoằng muốn dùng phương pháp rất thuyết phục này để dạy Đình Đình học văn hoá, nhất định anh có thể thành công. Điều đó không những có thể làm thay đổi số phận của con mà còn có thể đem tới những gợi mở rất hữu ích cho những gia đình có con bị câm điếc khác, thậm chí cả những gia đình có con khoẻ mạnh bình thường.

Thế là từ đó, Chu Hoằng biến con gái trở thành một "thửa ruộng thí nghiệm", dùng phương pháp dạy trẻ nhỏ nói để dạy con. Trước đây, Chu Hoằng vẫn nghĩ rằng, chỉ cần tương lai con gái có thể tự nuôi sống mình đã là hạnh phúc lớn nhất của bố mẹ rồi. Nhưng bây giờ, anh phải coi con như một thiên tài để bồi dưỡng dạy dỗ nó.

Để Đình Đình tin rằng mình là thiên tài, Chu Hoằng ép một tờ "những việc cần làm của một thiên tài" dưới tấm kính bàn học của con. Khi con đọc sách mà quên ăn hoặc quên ngủ, Chu Hoằng lập tức chỉ tấm bảng nói với con: "Đọc sách mà quên ngủ quên ăn, con không phải là thiên tài, thì ai là thiên tài", điều đó cho cô bé một ám thị tích cực.

Vì quan niệm của Chu Hoằng đã thay đổi, nên phương pháp giáo dục con của anh cũng thay đổi.

Không giống như những bậc cha mẹ khác, anh không nhằm vào những khuyết điểm của con mà chỉ chăm chú tìm ra những ưu điểm của con, sau đó bằng cách khuyếch trương, biến những đốm lửa nhỏ ấy trở thành những ngọn đuốc cháy sáng.

Có một lần, lần đầu tiên bố cho Đình Đình làm bài tập ứng dụng, mười câu hỏi cô bé chỉ làm đúng được một câu. Những bậc phụ huynh khác có thể cho hai cái bạt tai rồi bỏ đi, nhưng Chu Hoằng không làm vậy, những chỗ sai, anh bỏ qua, những chỗ làm đúng anh khoanh tròn vào một dấu đỏ lớn, sau đó nói với con bằng giọng thương yêu: "Đình Đình, con giỏi lắm, lần đầu làm bài tập ứng dụng mà đã đúng được một câu, khi bố lớn bằng con, bố không làm được như vậy".

Nghe những lời như vậy, cô bé vô cùng tự hào, ngày càng yêu thích môn toán hơn, lần này đến lần khác, số câu làm đúng tăng dần, khi lên trung học, môn toán thi được 99 điểm.

Khi con học viết văn, rất nhiều bậc phụ huynh thường cho con đọc những bài văn mẫu, sau đó so sánh bài con viết với bài văn mẫu, kết quả càng so sánh thì con càng mất đi lòng tự tin, những bài văn đó, không nói gì tới con trẻ, ngay cả người lớn chúng ta cũng có mấy người làm được.

Bài văn của con làm tồi đến đâu thì cũng có câu viết hay. Chu Hoằng bèn dùng bút đỏ gạch chân những câu hay trong bài con viết, khi ăn cơm, đọc to cho cả nhà nghe, sau đó cả nhà hoan hô con.

Dần dần, một câu lên thành hai câu, hai câu lên ba câu, con gái ngày càng yêu thích viết văn và viết ngày càng hay hơn.

Trong môi trường đầy khích lệ như vậy, hứng thú học tập của Đình Đình ngày càng lớn lên, mọi phương diện đều phát triển nhanh chóng. Điều khiến bố mẹ mừng nhất là khi Đình Đình cùng làm bài tập với bạn, cô bé viết một bài thơ ra giấy. Chu Hoằng không trách con trong lúc làm bài tập không chuyên tâm làm việc riêng mà coi bài thơ đó như một món quà tuyệt vời nhất mà con gái làm tặng mình, nâng niu giữ gìn nó, bởi anh đã thấy một trái tim đầy niềm vui, lòng tự tin và hạnh phúc.

Vì quan niệm giáo dục của bố mẹ thay đổi nên quan hệ giữa cha và con gái cũng thay đổi, họ trở thành những người bạn tốt.

Bạn tốt có nghĩa là gì? Có nghĩa là quyền lợi và nghĩa vụ. Đối với những khuyết điểm của con, anh luôn giữ thái độ khoan dung, bởi khi con trẻ học nói, không có bố mẹ nào vì con nói không được mà đánh mắng con. Nhưng khoan dung hoàn toàn không phải là không quản, anh nói với con gái: "Đối với những khuyết điểm của con, bố không trách mắng, không soi mói, không phê bình, nhưng đã là bạn thì có phải là nên nhắc nhở nhau không?" Con gái rất tán thành điều đó.

Có thể nói, rất nhiều những phương pháp giáo dục của Chu Hoằng đều có được từ con gái. Đối với một vấn đề nào đó, anh thường đưa ra mấy phương án khác nhau, sau đó hỏi ý kiến con gái, xem phương pháp nào con gái dễ tiếp nhận nhất, hiệu quả tốt nhất, và hỏi con "có ý kiến gì hay hơn không".

Trong quá trình giáo dục con gái, anh luôn kiên trì một quan điểm: "Phương pháp để con cái vui vẻ tiếp nhận nhất là phương pháp giáo dục tốt nhất".

Điều quan tâm nhất của các bậc phụ huynh Trung Quốc là: "Thi được bao nhiêu điểm"; Điều mà các bậc phụ huynh Mỹ để ý nhất là "con có phát minh gì không"; Nhưng đối với Chu Hoằng thì câu nói đầu tiên anh nói với con là: "Cảm giác của con như thế nào? Tâm trạng như thế nào?" Đối với con, anh cho rằng. Để trái tim con gái mỗi ngày đều ở trong trạng thái khoan khoái thoải mái, để trái tim ấy mỗi ngày đều nồng nhiệt, ngọt ngào, như vậy mới là quan trọng nhất.

Chu Hoằng cho rằng, con cảm thấy trong lòng thoải mái hay bị ức chế, đó mới là cái mấu chốt con có thể thành tài hay không. Khi nó cảm thấy khoan khoái hạnh phúc, thì nó mới có thể vui vẻ mà nhẹ nhàng bay lên; nếu không thì nó chỉ khổ sở chậm chạp bò lên mà thôi.

Vì quan niệm giáo dục của Chu Hoằng thay đổi, phương thức anh dạy Đình Đình cũng đổi. Anh cho con tắm chìm trong bể tri thức, anh dạy con trong hữu ý, con tiếp nhận trong vô tình, thực sự biến lòng ham hiểu biết trở thành một niềm vui đối với con.

Khi đi châm cứu chữa trị ở xa, hai bố con thường học đến mười một mười hai giờ đêm, Đình Đình vẫn không chịu ngủ, cứ muốn "học thêm chút nữa". Thú vị nhất là một buổi tối cuối tuần, Chu Hoằng cũng trở nên say sưa. Say cho tới khi gà gáy báo thức anh mới phát hiện ra là đã sáng.

Khi ấy, mỗi buổi tối trước khi đi ngủ, Đình Đình thường viết một câu thật to: "Chim ơi, hôm nay ta lại học được rất nhiều thứ, bố ơi, con rất cảm ơn bố", sau đó hôn lên má bố rồi chìm vào giấc mộng ngọt ngào. Thấy con gái ngày ngày tiến bộ, Chu Hoằng giống như là đang mơ.

Lời bình.

Lincon từng nói: "Mỗi người ai cũng đều mong muốn được khen ngợi. Người lớn ai cũng muốn được người khác thán phục. Từ một vị quan chức cao nhất cho đến người bình dân đều như vậy".

Đối với Chu Hoằng mà nói, bản chất của ngợi khen là sự thương yêu. Với cô bé câm điếc Chu Đình Đình thì được khen ngợi chính là động lực vô hình để cô có thể chiến thắng số phận. Vì vậy, khen ngợi là một kiểu tâm thái, càng là sách lược để nhà giáo dục tăng thêm lòng tự tin cho người được giáo dục, khích lệ họ phấn đấu tiến bộ.

Khen ngợi sẽ dẫn tới thành công, trách mắng sẽ dẫn đến thất bại.

Không phải là đứa trẻ tốt cần khen ngợi mà là khen ngợi có thể giúp chúng trở nên ngày càng tốt; Không phải đứa trẻ tồi cần phê bình mà là phê bình khiến chúng ngày càng tồi.

Những bậc cha mẹ thông minh đều lựa chọn phương pháp trước. Câu chuyện về Chu Đình Đình đã nói với chúng ta: Hãy dùng tâm thái ngợi khen để giáo dục con cái, để thấy chúng lòng đầy niềm vui, trưởng thành lên từng ngày và giúp chúng phát triển cái tôi tích cực. Với tư cách là một tâm thái giáo dục và khích lệ con cái, khen ngợi một khi trở thành phương thức giáo dục và niềm tin của người giáo dục thì cũng sẽ

trở thành một sức mạnh thần kỳ, soi rọi trái tim con trẻ, giúp chúng thành công.

3 - Dạy trong chơi - phương pháp giáo dục đồng thoại của Triệu Tú Quân có hiệu quả rõ rệt.

Cậu bé Biện Thiên sinh năm 1984, ngày 1 tháng 6 năm 1989 gia nhập đội thiếu niên tiền phong, trở thành đội viên thiếu niên tiền phong nhỏ nhất toàn tỉnh lúc đó. Cậu bé cũng nhiều lần được bình là "học sinh ba tốt", "thiếu niên mười giỏi" của tỉnh. Tháng 9 năm 1998, trúng tuyển vào lớp thiếu niên Đại học khoa học tự nhiên Trung Quốc và đảm nhiệm chức vụ bí thư chi bộ đoàn.

Biện Thiên hoàn toàn không phải là "con mọt sách" suốt ngày vùi đầu vào học hành như trong tưởng tượng của mọi người. Thực tế, ngay từ lúc nhỏ, cậu bé đã có sức hấp dẫn lạ kỳ đối với mọi người.

Quá trình nhìn tranh kể chuyện đối với trẻ nhỏ cũng là một quá trình giáo dục thẩm thấu, có tác động dần dần, có lợi cho việc bồi dưỡng phẩm cách đạo đức tư tưởng và thói quen hành vi của trẻ. Có những lúc, mẹ kể xong chuyện cho Tiểu Biện rồi khích lệ cậu bé đóng vai nhân vật trong truyện biểu diễn cho mọi người xem. Ví dụ, kể xong chuyện "gấu con mời khách", mẹ dạy cậu bé đóng vai gấu nhỏ, chia kẹo cho mọi người. Thế là từ đó, mỗi khi có được thứ ngon gì, cậu bé rất vui vẻ chia cho mọi người xung quanh, cho dù là trên tay chỉ có một cái bánh, cũng phải đưa tới miệng người lớn. Khi ấy, mọi người thường là rất vui thích tiếp nhận thiện ý của cậu bé, cắn một miếng bánh nhỏ và nói lời "cảm ơn". Cậu bé nghe vậy, cười khanh khách vui sướng. Mỗi khi trông thấy cảnh như vậy, người lớn thường hiểu rằng trẻ nhỏ sở dĩ làm cho người lớn yêu quý chúng bởi vì chúng có ma lực có thể kích thích lòng nhiệt tình thương yêu giáo dưỡng từ người lớn. Đôi mắt trong sáng đen tròn, cái miệng nhỏ mềm mại xinh xắn, giọng nói trẹo trẹ ngây thơ khiến cho bố mẹ không từ mọi khó khăn gian khổ để yêu thương vỗ về che chở bé. Bố mẹ dưỡng dục con cái quả thật phải bỏ ra không ít tâm huyết, nước mắt mồ hôi, nhưng trong quá trình đó cũng

có được niềm an ủi và báo đáp, hưởng thụ cái niềm hạnh phúc thấy con trưởng thành.

Khi Tiểu Biện gần hai tuổi, mỗi khi Triệu Tú Quân mệt mỏi về nhà sau một ngày làm việc, cậu bé lại quấn lấy mẹ đòi mẹ kể chuyện cho nghe. Lúc này, cô thường lấy lại tinh thần, gác lại việc nhà, kể một câu chuyện nhỏ cho con. Thế nhưng cậu bé không chịu thôi, cứ liên tục hỏi những câu như "về sau thế nào hở mẹ?" Để biểu thị niềm hứng thú với câu chuyện. Nắm lấy cơ hội đó, người mẹ khuyến dụ con: "Nếu như con có thể biết chữ thì hay biết bao! Như vậy thì con có thể tự xem sách, tiết kiệm thời gian của bố mẹ". Dưới sự khuyến khích và hướng dẫn của bố mẹ, chưa đến 2 tuổi, cậu bé đã mê học chữ. Lúc ba tuổi, Biện Thiên đã biết được gần 800 chữ, xem được những cuốn sách nhỏ dành cho nhi đồng không có tranh minh hoạ.

Khi ấy, thu nhập của hai vợ chồng rất thấp, cuộc sống tương đối khó khăn, nhưng với việc mua sách cho con thì không hề đắn đo, suy tính, dù phải ăn cơm rau muối mười mấy ngày, họ cũng quyết bỏ ra mấy chục tệ, thậm chí hơn trăm tệ mua cho con những bộ sách như "kể chuyện đồng thoại nổi tiếng thế giới", "chuyện thần thoại nổi tiếng thế giới", "chuyện ngụ ngôn nổi tiếng thế giới"... và còn đặt không ít họa báo. Thế là những động vật lương thiện, thông minh được nhân cách hoá, những cậu bé dũng cảm sẵn lòng giúp đỡ mọi người trở thành những tấm gương cho Tiểu Biện trong suốt quá trình trưởng thành; "truyện cổ Grim", "đồng thoại Andecxen", "ngụ ngôn Aesop"... đã có tác dụng không nhỏ đối với việc gợi mở dẫn dắt trí tuệ của cậu bé. Khi đi học lớp một, cậu rất mê "truyện đồng thoại của Trịnh Uyên Khiết", cho đến khi lên trung học cơ sở rồi vẫn đọc. Lên 5 tuổi, Biện Thiên đã viết đồng thoại "Câu chuyện giữa giọt nước nhỏ và chiếc khoan thép lớn" đăng báo khi cậu bảy tuổi rất được bạn nhỏ trong cả nước yêu thích.

Lúc năm tuổi, Biện Thiên đã bắt đầu đọc những tác phẩm văn học lớn. Những tiểu thuyết "Tây du ký", "Tam quốc diễn nghĩa", "Thuỷ hử truyện", "Phong thần diễn nghĩa", "Trung Quốc thông sử", "Thế giới thông sử", "Tam kiếm khách", "Mười vạn câu hỏi vì sao"... cậu đã đọc

đi đọc lại nhiều lần. Chính sự hấp dẫn của việc đọc sách đã dẫn dắt cậu bé bước vào đại dương của tri thức.

Lời bình.

Gắn giáo dục vào trong vui chơi, có tác dụng khó có thể tính được đối với việc mở rộng vốn tri thức, rèn luyện nhân cách, thúc đẩy sự phát triển về các mặt đức, trí, thể, mỹ, đặc biệt là đối với sự khai mở và phát triển trí lực của trẻ.

Chúng ta thường thấy nhiều bậc phụ huynh khi con mới hai ba tuổi đã ép con học chữ, thuộc thơ, học đàn, và lại còn thường xuyên trách mắng con: "Thằng nhóc này ham chơi quá, không học được cái gì vào đầu cả". Phương pháp này thực sự không thể chấp nhận được. Nếu như chỉ hiểu học tập theo nghĩa là nhất loạt nhồi vào đầu con những kiến thức mà người lớn cho rằng là quan trọng, thì e rằng quá hạn hẹp. Kỳ thực, đối với trẻ nhỏ mà nói, nội dung học tập cực kỳ rộng mở, chúng không chỉ phải học tri thức văn hoá, mà còn phải học cách sống. Học trong sự vui chơi so với việc học tập đơn thuần hiệu quả hơn nhiều. Hơn nữa, thích chơi đùa là thiên tính của trẻ, quá trình chơi cũng là quá trình gợi mở, phát triển trí lực của trẻ, chúng ta hãy tận dụng cái nhu cầu đó để gắn với giáo dục thì tuyệt vời biết bao.

4 - Luyện đá thành vàng (mài sắt thành kim) - Tạ Thư Mẫn biến "thời gian biểu" trở thành một người thầy im lặng.

Tạ Thư Mẫn là sinh viên tài năng của khoa vật lý, đại học Bắc Kinh, là người hoạt bát thông minh, vừa có tài năng, vừa có tư cách đạo đức, phát triển toàn diện.

Vào đầu học kỳ mới, Tiểu Mẫn nhận sách mới, bố bọc sách cho Tiểu Mẫn, bọc sách xong rồi, còn một lúc nữa mới đến giờ đi ngủ, bố nói với Tiểu Mẫn "Tiểu Mẫn, ngày mai bắt đầu đi học, có thời khoá biểu chưa? Con định sắp sếp thời gian học hàng ngày như thế nào?".

Tiểu Mẫn cúi đầu, lật tờ thời khoá biểu mới, có chút hiếu kỳ, nhưng

cũng không biết làm sao...

Thế là, điều đầu tiên bố muốn để tiểu Mẫn học được đó là làm sao sắp xếp một kế hoạch học tập cho mình.

Đồng nghiệp của Tạ Vĩ Bình có một lần tổ chức cho học sinh đi trại hè, sau khi kết thúc hoạt động, anh kể lại một câu chuyện như thế này:

"Trong lần đi trại hè này, để rèn luyện năng lực của học sinh, thầy giáo chia các học sinh thành ba tổ, lần lượt từ trường đi tới bờ sông để xem mặt trời mọc. Thế nhưng, đoạn đường tương đối xa, hơn nữa học sinh không thuộc lắm, cần phải hướng dẫn. Tổ học sinh thứ nhất chỉ biết theo hướng dẫn, hoàn toàn không phân tích đường bao xa, đi như thế nào mới là gần nhất; tổ học sinh thứ hai chỉ tìm hiểu lộ trình cụ thể đi tới bờ sông, những việc còn lại không để tâm; tổ học sinh thứ ba thì không những tìm hiểu xem đường đi bao xa mà còn nghiên cứu tuyến đường cụ thể trên bản đồ.

Sáng sớm hôm sau, ba tổ học sinh xuất phát. Kết quả, tổ học sinh thứ nhất vì mờ mịt không rõ đường, càng đi càng mệt, càng đi càng không kiên nhẫn, liên tục than vãn khổ sở, hứng thú ngày càng giảm sút. Tổ học sinh thứ hai mặc dù lường trước được sự vất vả, nhưng vì tuyến đường không rõ, nên cũng chịu không ít khổ cực, đi mất nhiều đoạn đường oan. Tổ học sinh thứ ba xác định mục tiêu rõ ràng, hơn nữa đường tới mục tiêu cũng tìm phương án tối ưu. Vì vậy, khi tổ thứ ba đang chìm đắm trong niềm vui thưởng thức cảnh đẹp mặt trời mọc thì tổ thứ hai và tổ thứ nhất mới lục tục đến. Họ rất khâm phục các bạn tổ thứ ba.

Đồng nghiệp kể câu chuyện đó cho Tạ Vĩ Bình khiến anh ý thức được ý nghĩa quan trọng của việc từ nhỏ đã bồi dưỡng cho con thói quen có kế hoạch, có mục đích khi làm mỗi việc. Tuy vậy, là bố mẹ, điều cần chú ý là khi đặt ra kế hoạch cho con, nhất định phải phù hợp với nhu cầu thực tế của con. Không thể chỉ biết đặt ra mà không thực hiện được, cũng không thể quá nhẹ nhàng, không có chút yêu cầu khắt khe nào. Kế hoạch học tập của con, cha mẹ cần bàn bạc cùng con, tốt hơn

cả là có thể để con tự sắp sếp, còn cha mẹ ở bên cạnh làm tham mưu.

Có người thường than vãn rằng: "Con tôi không biết sắp xếp thời gian học tập, hàng ngày cứ đi học về là chỉ ham chơi cho đến khi ăn tối xong mới vội vàng làm bài tập, có khi sắp đi ngủ rồi mới nhớ là bài làm chưa xong, thế là vội vội vàng vàng ứng phó cho xong chuyện".

Kỳ thực tuổi còn nhỏ, năng lực tự khống chế và điều tiết còn yếu, nên việc không biết sắp xếp thời gian học tập cho mình không có gì là lạ. Bố mẹ giúp con đề ra một thời gian biểu học tập nghỉ ngơi là điều không thể thiếu được.

Có một bảng thời gian biểu, giống như là đứa trẻ có một người thầy không lời đang bên cạnh giúp đỡ và đôn đốc giám sát. Trẻ có thể căn cứ vào quy định trên thời gian biểu mà tiến hành các hoạt động học tập, vui chơi, nghỉ ngơi, lâu dần hình thành nên thói quen tốt làm việc có kế hoạch, có sự sắp xếp, dự tính. Thời gian biểu không chỉ nói với trẻ mỗi ngày làm gì, mà điều quan trọng nhất là nói với trẻ mỗi một khoảng thời gian trong ngày thì thích hợp hơn cả là làm gì. Buổi sáng sớm tỉnh dậy là lúc hiệu quả ghi nhớ tốt nhất, lúc này là thời gian tốt nhất cho học tập. Buổi tối trước khi đi ngủ, ôn lại lướt qua những nội dung học của một ngày, cũng có lợi cho trí nhớ. Có thể hướng dẫn con sử dụng cho tốt thời gian buổi sáng sớm và trước khi đi ngủ. Tất nhiên, chúng ta nên để cho con tận dụng thời gian học tập hiệu quả nhất để học, như vậy sẽ làm một mà được mười.

Thế là, trước tiên, Tạ Vĩ Bình cho Tiểu Mẫn viết tên của mình lên sách và những cuốn vở mới: Tạ Thư Mẫn. Đây có lẽ là lần đầu tiên Tiểu Mẫn viết một cái tên đầy đủ của mình, hành động ấy cho cô bé một sức mạnh tự lập rất lớn trước khi bước lên con đường học tập ở trường.

Dưới sự giúp đỡ của bố, căn cứ vào thời gian biểu, Tiểu Mẫn lập một kế hoạch học tập cho mình. Lúc chuẩn bị đi ngủ rồi, chợt Tiểu Mẫn kéo mẹ nói: "Mẹ, kể chuyện cho con nghe đi".

"Lớn vậy rồi, lại còn nghe chuyện đồng thoại sao?"

"Ứ phải, mẹ, con muốn nghe một câu chuyện về một em bé yêu đọc sách".

"Vậy kể ai?"

"Mẹ, kể lại cho con một lần nữa chuyện về Edison".

"Được rồi, nhưng lâu rồi không kể. Đợi mẹ chút đã...".

Người mẹ lục cuốn "truyện kể Edison" trên giá sách, nhè nhẹ đọc cho con nghe...

Lời bình.

Nhà giáo dục nổi tiếng Thái Nguyên Bồi từng dẫn một câu chuyện về Lã Động Tân: Lã Động Tân dùng tay đẽo đá thành một bức phù điêu đẹp tặng cho một người nghèo, nhưng người này không lấy. Lã Động Tân hỏi ông ta: “Tại sao bức phù điêu đẹp như vậy mà không lấy”, người nghèo trả lời: “Tôi muốn đôi tay mà ông gọt đẽo hòn đá thành bức tượng đó, bởi chỉ có nó mới có thể đẽo đá thành tượng đẹp như vậy”. Căn cứ vào đó, Thái Nguyên Bồi nói: "Cách nghĩ này về mặt đạo đức mà nói thì cố nhiên không được; nhưng xét từ việc cầu học thì lại là cái cần thiết nhất".

Ý nghĩa câu nói này của Thái Nguyên Bồi là, đọc sách cần phải nắm được phương pháp thì mới có được tri thức vô hạn; nếu như chỉ cố nhớ thuộc một số tri thức, thì cái chúng ta đạt được là hữu hạn. Chúng ta vẫn nói "học một biết mười", "động đến cái này suy nghĩ ra nhiều cái khác" nghĩa là vậy. Cho nên, giúp con cái đề ra một kế hoạch học tập, hướng dẫn con căn cứ vào kế hoạch học tập để lập ra một thời gian biểu thì có thể đạt được hiệu quả "làm một mà được trăm" đối với việc học tập và trưởng thành của con cái.

PHẦN 3:
BỒI DƯỠNG TÌNH CẢM - CÔNG VIỆC CẦN

CHUYÊN NGHIỆP CẦN TỈ MỈ TINH TẾ

Bồi dưỡng chỉ số tình cảm (EQ) là điểm mấu chốt quyết định tương lai của con trẻ có thành công trong cuộc đời hay không, nó tạo nên cầu nối để chỉ số thông minh của trẻ hướng tới thực tiễn. Trù hoạch cho tốt một quá trình phát triển chỉ số tình cảm của trẻ, con trẻ sẽ dần hình thành được một trạng thái đạo đức tình cảm tốt đẹp, phẩm chất, tính cách hài hước, lạc quan, dũng khí dám đối mặt và khắc phục mọi khó khăn, tự mình khích lệ cổ vũ động viên mình, đức tính dẻo dai bền bỉ, kiên nhẫn, thiện ý biết thông cảm và quan tâm đến người khác, khéo đối nhân xử thế, năng lực khống chế tình cảm của mình và khả năng điều khiển tình cảm của người khác...

Chỉ số tình cảm tức là tổng hợp tình cảm và kỹ năng xã hội của một người, là tổng hợp mọi nội dung khác ngoài nhân tố trí lực.

Có thể nói thế này: Vai trò của "nhân tố tình cảm" trong cuộc sống của một con người không hề thua kém "nhân tố trí tuệ". Những danh ngôn như "thiên tài là ở sự cần cù phấn đấu" "chuyên cần khắc phục ngu dốt"... là minh chứng cho điều đó, chính vì vậy, bố mẹ cần cố gắng bồi dưỡng chỉ số tình cảm tốt cho con.

1 - Giáo dục không lời - Tô Hàng "mỗi tháng một câu" dạy con gái thành tài.

Tô Hàng tốt nghiệp đại học năm 1982, là một nhà văn, nhà bình luận, nhà giáo dục gia đình nổi tiếng của thành phố Thiên Tân. Năm 1983, cô không may bị bệnh nặng. Nằm trên giường bệnh vẫn viết được nhiều tác phẩm văn học. Điều càng đáng quý hơn là, trong tình cảnh khó khăn "sống được hôm nay không biết đến ngày mai" ấy, cô vẫn không quên trách nhiệm của một người mẹ, kinh nghiệm thành công của cô đã được tập hợp thành "phương pháp dạy con Tô Hàng" và được phổ biến rộng rãi.

Con gái của Tô Hàng là Lưu Tô nhiều lần được chọn là học sinh ba tốt, thiếu niên mười giỏi, nghệ sỹ múa xuất sắc, biên tập viên nhí ưu

tú... và năm 1999 được tuyển thẳng lên đại học Nam Khai. Những điều mà Tô Hàng - một người mẹ bị vận mệnh bóc lột chỉ còn lại "số âm" ấy có thể làm được thì một người có cơ thể còn khoẻ mạnh như bạn cũng nhất định có thể làm được.

Mặc dù nằm viện lâu dài, không được gần gũi bên con gái. Thế nhưng là một người mẹ, Tô Hàng luôn tìm ra cách riêng để biểu thị sự quan tâm và tình thương yêu của mình với con. Thế là, cô chắt lọc, cô đọng hàng ngàn những điều mà một người làm mẹ muốn dạy dỗ con cái hàng ngày trong một câu nói, viết lên tờ giấy để người nhà dán lên đầu giường con gái mình.

Về sau, người nhà mua một tấm bảng đen để ghi những lời nhắc nhở của mẹ. Lâu dần hình thành nên thói quen "mỗi tháng một lời nhắc của mẹ". Từ lúc mới đi học cho đến khi học đại học, nay con gái đã tích luỹ được gần 200 câu. Nội dung phần lớn là Tô Hàng tự viết ra, cũng có một số là những danh ngôn được trích dẫn, mỗi câu nói đều ẩn chứa một câu chuyện về sự trưởng thành của con gái. Nó giống như một cánh tay người mẹ đưa ra từ trên giường bệnh, hướng dẫn con học làm người, học làm việc, học cách cư xử, học thẩm mỹ, học tính hài hước, nó đã gieo mầm cho sự phát triển tố chất tốt đẹp cho đứa trẻ mà trong đó là sự thẩm thấu, kết hợp hài hoà giữa những tri thức hiện đại và mỹ đức truyền thống.

Khi còn đi nhà trẻ, để khuyến khích con tự làm những công việc của mình, Tô Hàng viết một câu: "ta có một đôi bàn tay nhỏ", bên cạnh vẽ hai bàn tay nhỏ. Và còn: "cái mình có không hoang phí, cái người khác có, không thèm thuồng". Sau khi con gái tham dự cuộc thi khoẻ đẹp đạt giải, cô lại viết một câu này tặng con: "không cần người khác vỗ tay, chỉ mong người khác gật đầu". Khi con gái được bầu làm lớp trưởng, người mẹ lại nói với con: "cống hiến cho tập thể, cho người khác là một cuộc sống cao thượng", "ở trên người khác cần phải coi người khác là người, ở dưới người khác cần phải coi mình là người" (ở trên người khác cần phải tôn trọng người, ở dưới người khác cần phải tôn trọng mình).

Trong quá trình dạy con, Tô Hàng nhận thức rằng, việc giáo dục tố chất nhất định phải tôn trọng tính khoa học nội tại của nó, không nên đẩy nó tới cực đoan. Ví như: dạy con thói quen tiết kiệm, cần phải đề phòng con trở nên keo kiệt, cần hướng dẫn con rèn đức tính "với mình phải cần kiệm, với người phải rộng lượng", "tiết kiệm mà không bủn xỉn, giản dị mà không bần tiện", đó là những lời mà Tô Hàng viết cho con.

Đối với vấn đề khi gặp phải sự đố kỵ của người khác, trước tiên, người mẹ nói với con gái: "Người không bị người khác ganh ghét là người tầm thường". Sau đó, cô lại cảnh giác con: "Chớ có làm ra vẻ đắc ý trước mặt người thất ý". Người khác thi trượt, chớ có thích khoe khoang thành tích của mình. Người khác không còn mẹ, chớ có khoe bày tình yêu thương của mẹ mình. Cuối cùng, Tô Hàng dạy cho con một cách tránh sự đố kỵ của người khác là: "Cần phải học cách dùng sự giản đơn chân thành đối phó với sự phức tạp giả dối".

Cùng với sự trưởng thành của con, nội dung những lời dạy đó cũng thay đổi phù hợp. Con gái lớn dần, cô lo lắng con gái có thể vì sự nhu mì, dễ nể người trong tính cách mà đánh mất mình, thế là trên bảng dặn dò, có thêm câu: "Đối với bố mẹ, con nên mạnh dạn nói “không”, đó là từ khẳng định tuyệt vời nhất để giữ nhân cách độc lập của con".

Điều có ý nghĩa hơn là, trên tấm bảng lời dặn dò của mẹ ấy nay không còn đơn thuần là ghi lại những sự quan tâm thương yêu của mẹ, mà nó đã có thêm những tiếng nói mới. Xuất hiện những lời như: "Bố ơi, bố đừng tới trường coi con nữa, về nhà cũng đừng quá yêu chiều con, mà hãy nghĩ tới tình cảm của người nơi xa". Con gái đã học biết cách suy nghĩ vì người khác.

Mỗi khi người mẹ lật giở cuốn sổ "mỗi tháng một câu của mẹ" ấy lại thấy nó in dấu từng bước trưởng thành của con, từ nhỏ tới lớn, mỗi bước chân ấy đều thật rõ ràng.

Lời bình.

Môi trường sống là người thầy tốt nhất để giáo dục tình cảm cho con. Mặc dù phải nằm trên giường bệnh một thời gian dài, không thể ngày đêm bên con được, thế nhưng, Tô Hàng vẫn đem những tư tưởng dặn dò dạy dỗ con, cô đọng thành những lời vàng ngọc, hình thành nên thói quen "mỗi tháng một lời dặn của mẹ". Nó giống như một bàn tay của mẹ từ trên giường bệnh, hướng dẫn con học làm người. Có thể nói, "mỗi tháng một lời dặn" hội tụ tình cảm thương yêu vô hạn của người mẹ đối với con, chứa đựng rất nhiều triết lý làm người, đáng được mỗi chúng ta học tập làm theo.

2 - Dựa vào ngọc để mài ngọc - Bốc Duy Cần chú trọng giáo dục tình cảm nghệ thuật của con.

Bốc Duy Cần là người Liêu Ninh, giáo sư Học viện mỹ thuật công nghệ trung ương Trung Quốc, chuyên gia giáo dục gia đình. Từng đảm nhiệm chức vụ chủ nhiệm uỷ ban văn hoá đối ngoại trung ương, nhiều năm làm công tác giao lưu mỹ thuật quốc tế. Từng xuất bản hơn mười bộ tác phẩm.

Con trai anh là Bốc Đích có thể nói là một trong những hoạ sĩ nhỏ tuổi nổi tiếng nhất từ khi thành lập nước Trung Quốc đến nay. Lên tám tuổi, cậu bé đã giành giải nhất cuộc thi vẽ lứa tuổi nhi đồng toàn quốc; chín tuổi xuất bản cuốn tuyển tập tranh thiếu nhi đầu tiên của Trung Quốc, cuốn tranh này được nhà thơ nổi tiếng Kha Nham họa thơ, được phát hành ra toàn thế giới dưới bảy ngôn ngữ; mười hai tuổi, cậu bé đã tổ chức thành công hàng loạt những cuộc triển lãm tranh cá nhân ở trong nước, Hồng Kông, Ma Cao và nước ngoài. Em gái là Bốc Hoa cũng xuất sắc không kém anh. Để bồi dưỡng hai con, cha mẹ hai đứa trẻ đã bỏ ra một thời gian dài để học tập, nghiên cứu, tìm tòi quy luật giáo dục nghệ thuật ở lứa tuổi nhi đồng, tổng kết thành một bộ "kinh nghiệm giáo dục nghệ thuật giai đoạn đầu cho trẻ" rất hữu hiệu....

Nay nhìn lại, sở dĩ Bốc Đích và Bốc Hoa ngay ở lứa tuổi nhi đồng đã có thể đột phá giới hạn thời gian và không gian của cuộc sống và tư duy vốn còn hạn hẹp ở lứa tuổi các em, ngoài việc cha mẹ để cho các em

được học những kỹ xảo thể hiện tư duy thông thường mà các em nhi đồng nên học, điều quan trọng hơn là bố mẹ đã đặc biệt coi trọng việc bồi dưỡng tố chất tinh thần của con, kết quả những việc làm như vậy là nâng cao năng lực cảm thụ của các em đối với cuộc sống.

Trẻ em thể nghiệm những tình cảm sâu lắng đối với cuộc sống (mà sự thể nghiệm tình cảm này vượt quá lứa tuổi của bản thân các em) thường thông qua cầu nối là các tác phẩm nghệ thuật vĩ đại - kho báu tinh thần mà nhân loại đã tích luỹ suốt quá trình phát triển.

Lúc Bốc Đích chín tuổi, khi nghe mẹ kể câu chuyện "người con gái của biển" trong cuốn đồng thoại Anđecxen, cậu đã vẽ một bức tranh chan chứa tình cảm. Nhà thơ Kha Nham xem xong bức tranh này đã rất cảm động, nói: "Từ trong bức vẽ này, tôi tìm lại được giấc mộng thời thơ ấu của tôi, tôi không chỉ cảm nhận được sự nóng hổi của những hàng lệ của một cậu bé phải chứng kiến sự tuyệt vọng và đau khổ của người con gái biển cả khi theo đuổi ước mơ làm người nhưng cuối cùng không được, mà nó còn khiến tôi chìm đắm suốt mấy ngày liên trong nỗi buồn cô quạnh. Là một người lớn, tôi hiểu được cái tâm trạng đau khổ thà rằng hoá thành bọt biển của người con gái biển cả, nhưng bức tranh của cậu bé Bốc Đích lại khiến tôi nhớ lại cái cảnh hồi tôi còn bé, sau khi đọc xong câu chuyện, vì không có cách gì giúp được người con gái biển cả mà bất lực khóc oà đau khổ".

"Bốc Đích, khi cháu vẽ bức tranh này, cháu khóc chứ?". Kha Nham hỏi.

"Có, cháu khóc một trận". Bốc Đích đáp.

"Khóc một trận à?"

"Không, vừa vẽ vừa khóc, vẽ xong rồi không khóc nữa". Bốc Đích trả lời.

Kha Nham nói: "Bốc Đích vẽ xong rồi không khóc nữa, một lòng tự tin đáng yêu mà non nớt biết bao! Cậu bé tích cực hơn tôi hồi nhỏ, cậu

khóc xong rồi lập tức hành động".

Cái sức mạnh lay động trái tim và kích thích tình cảm con người của các tác phẩm vĩ đại là lớn vô cùng.

Chỉ có những tình cảm xúc động lòng người mới có thể sinh ra những tác phẩm xúc động lòng người.

Những câu chuyện của Anđecxen quá đẹp. Bốc Đích đòi mẹ mua cho mình một "tuyển tập đồng thoại Andecxen" để mình tự đọc.

Nhân vật khiến Bốc Đích khó quên nhất là cô bé bán diêm. Cô bé cũng tầm tuổi mình, nhưng lại không có được một tuổi thơ may mắn. Trong đêm Noel, cô bé phải co ro chết cóng bên đường. Mong ước của em nhỏ bé biết bao: Em chỉ cần một bếp than nhỏ để sưởi ấm đôi chân lạnh giá; em chỉ cần một con ngỗng nướng nhỏ để được qua một đêm noel giống bao người; em chỉ cần được nhìn thấy người bà nhân từ của mình một lần nữa, để lại được bà vuốt ve yêu thương...

Nhưng cùng với sự vụt tắt của que diêm nhỏ, mọi thứ cũng vụt tắt trước mắt em. Không còn gì nữa, chỉ còn lại sự lạnh giá, bóng tối và đói khát...

Bốc Đích dụi dụi đôi mắt hoen đỏ, ngẩng đầu nhìn mọi thứ quanh mình. Ngoài cửa sổ, từng trận gió lạnh gầm rú, nhưng trong phòng thì ấm áp như mùa xuân, ngay cả áo bông cũng không cần mặc. Chiếc bóng đèn trắng tuyết toả sáng khắp giá sách ngay ngắn, bộ ghế sa lông êm ái, trên bàn, đĩa hoa quả đầy những quả táo mọng đỏ, bố đang đọc sách bên bàn, mẹ đang bận rộn trong nhà bếp, một làn hương mùi thịt nướng ập vào phòng, em gái nhỏ đang lật xem cuốn tranh mới mua, khuôn mặt tròn bầu bĩnh rực hồng như màu chiếc áo len ấm em mặc...

Bốc Đích nhìn, nghĩ ngợi, ý tưởng một bức tranh hình thành, cậu vội vàng đi tìm giấy để mau chóng vẽ ra bức tranh đó. Thế nhưng thật không may, những tờ giấy đã cắt đã dùng hết. Làm sao đây? Cậu chợt trông thấy bên bố có mấy tờ giấy màu xanh lam, "đúng vậy, dùng cái

này vẽ".

Màu giấy xanh thẫm trở thành màu tối của bầu trời đêm, phía dưới bức tranh là những cánh đồng, thành phố, thôn trang phủ đầy tuyết trắng. Bốc Đích vẽ một chiếc xe tuần lộc đang bay trên không trung, ngồi trên đó là cậu và em gái Bốc Hoa, mang theo một túi quà lớn để tặng cho cô bé bán diêm, có bánh mỳ, lạp xường, táo, còn có một chiếc áo bông lớn của bà. Con tuần lộc sải bước vút bay, kéo chiếc xe lướt qua mặt trăng, nhưng Bốc Đích vẫn thấy chậm, kêu to: "Tuần lộc ơi, hãy chạy nhanh, chạy nhanh hơn nữa, phải nhanh trước khi que diêm của cô bé cháy hết...".

Vẽ xong bức tranh, Bốc Đích mới thở phào, giống như là hoàn thành một đại sự, dường như cậu đã nhìn thấy cô bé bán diêm đang mặc lên chiếc áo bông ấm, ăn trái táo ngọt ngào, trên mặt nở một nụ cười hạnh phúc.

Tính cách của Bốc Đích khác hẳn với em gái, bình thường, cậu không thích nói nhiều, đặc biệt là trước mặt người lạ, cậu tỏ ra có chút e ngại, chỉ cười tủm tỉm. Vì vậy, nhiều người lần đầu gặp cậu thường cho rằng cậu là con gái.

Cô em gái nhỏ hơn hai tuổi thì ngược lại. Ngay từ khi đi học mẫu giáo, cô bé đã có thể kể lại những câu chuyện cô giáo kể một cách rất hoạt bát sinh động. Nhà có khách, cô bé chủ động chào và bưng kẹo, rót trà mời khách. Ngay cả khi hai đứa cãi nhau, cũng thường là cái miệng của em gái như tràng pháo nổ liên tục, còn anh trai thì chẳng nói được lời nào.

Mặc dù Bốc Đích không giỏi dùng ngôn ngữ để biểu đạt tình cảm, thế nhưng thế giới nội tâm của cậu lại vô cùng phong phú, cậu lại càng giỏi trong việc dùng hình tượng để biểu đạt tình yêu trong trái tim bé nhỏ của mình.

Lúc 7 tuổi, Bốc Đích xem bộ phim Rumania "Porumbescu", kết thúc bộ phim là cảnh tượng nhà soạn nhạc trẻ tuổi bị bệnh tật và sự đố kỵ

tôn giáo mà chết, cậu bé buồn khổ rơi nước mắt.

Về đến nhà, cậu vẽ một bức tranh với phần lớn màu đen, đề là "đoá hoa tặng Porumbescu": Một cánh cửa lớn màu đen, trước cửa sổ là một chiếc đàn piano màu đen, Porumbescu mặc bộ đồ màu đen đang trông ra ngoài cửa sổ, một chùm tia nắng vàng xuyên qua cửa sổ chiếu vào trong phòng. Phía dưới bên trái có một cậu bé nhỏ, tay cầm một bông hoa màu đỏ thắm.

Đứa bé trong bộ phim vốn là một cô bé mặc quần áo màu đỏ, nhưng trong bức tranh này, Bốc Đích lại vẽ một cậu bé. Có lẽ đó chính là em. Nhà báo Viên Lệ Lệ trong bài giới thiệu sáng tác của Bốc Đích đã viết: "Bất kỳ ai khi xem bức tranh này cũng lập tức bị cảm động bởi cây bút vẽ chan chứa tình cảm của tác giả nhỏ tuổi, cậu đã thương cảm biết bao người nhạc sỹ thiên tài đoản mệnh đó".

Lúc lên tám tuổi, Bốc Đích xem bộ phim Ấn Độ "kẻ giang hồ", nhân vật chính Ragi lúc thiếu niên từng một thời đi vào con đường lầm lỗi, khi anh quen cô gái xinh đẹp lương thiện Lyda, thì từ bỏ con đường tội lỗi để trở về với cuộc sống chính nghĩa, thế nhưng xã hội bất công đã làm cho mong ước đẹp đẽ của anh dần tàn lụi, tan vỡ, khiến cho anh phải qua cảnh ngộ oan nghiệt, trái ngang...

Bốc Đích vừa xem phim vừa chảy nước mắt, trở về nhà, cậu không đơn giản vẽ lại những tình tiết tự nhiên hoặc một đoạn nào đó của bộ phim mà là phản ánh tình yêu thương và lòng thù hận mãnh liệt trong trái tim mình. Cậu vẽ một bức tranh thể hiện nguyện vọng tốt đẹp và lý tưởng của Ragi và Lyda, đặt tên là "giấc mơ của Ragi", trên bức vẽ là màn sương mây mờ ảo, đình đài lầu các, khắp nơi là hoa tươi, một đôi tình nhân hạnh phúc - Ragi và Lyda tay nắm tay, vai kề vai đang hướng về tương lai rực sáng.

Bộ phim truyền hình "công chúa Hưởng Linh" kể về chuyện con gái Vương gia là công chúa Hưởng Linh từ nhỏ đã đem lòng yêu thương chàng thợ săn Lưu Cương. Vì không được môn đăng hậu đối nên lão Vương gia thâm độc tìm cách bức hại Lưu Cương, nàng công chúa si

tình cuối cùng cũng tuẫn tiết theo người yêu.

Bốc Đích vừa xem phim, vừa phác thảo hình tượng nhân vật, vừa chảy nước mắt. Tại sao người tốt lại luôn phải chết? Không, ta phải để cho họ sống, sống trong bức tranh của ta.

Lần này, cậu dùng một tờ giấy khổ to, một bên vẽ công chúa Hưởng Linh xinh đẹp, một bên vẽ chàng thợ săn dũng cảm Lưu Cương, xung quanh sử dụng một số nhóm hình ảnh thể hiện cảnh vui vẻ hạnh phúc khi họ còn nhỏ và tình yêu trong sáng giữa hai người. Dưới bức tranh ghi: "Công chúa Linh Hưởng và chú Lưu Cương, Vương gia độc ác đã giết hại hai người, nhưng cháu sẽ để cho hai người mãi sống".

Lời bình.

Cái làm lay động trái tim con người nhất là tình cảm, sự biểu lộ tình cảm là nhân tố có sức mạnh nhất trong bất kỳ phương thức biểu đạt nào.

Tình cảm là mẹ đẻ của sáng tác nghệ thuật, có sự nhen nhóm của ngọn lửa cuộc sống và sự bộc phát tình cảm mãnh liệt mới có thể sinh ra những tác phẩm nghệ thuật có sức lay động lòng người. Mưu lược và phương pháp dạy con của Bốc Duy Cần đã nói với chúng ta, con trẻ đều có những thiên phú khác nhau, đều có thể hy vọng. Thế nhưng "ngọc có tốt đến đâu, cũng luôn có vết tà, và đều cần phải mài dũa".

Một nhà nghệ thuật thành công, hoàn toàn không phải chỉ có thiên bẩm, hay nắm được nghệ thuật tinh tuyệt, mà là bởi vì anh ta có được tình cảm mãnh liệt hơn người bình thường, và hơn nữa anh ta có thể đem tình cảm đó của mình truyền đạt cho người khác. Đúng như họa sĩ nổi tiếng Lý Khả Nham từng nói: "Nhà nghệ thuật phải là một người phong phú tình cảm".

Đúng vậy, rất khó có thể tưởng tượng được một người lãnh đạm với cuộc sống, một người không hề có hứng thú với cuộc sống, một người không chút tình cảm với sự vật xung quanh mà lại có thể trở

thành một nhà nghệ thuật giỏi được.

Cái tố chất tinh thần và tâm lý tiềm tàng nhìn bề ngoài không thể thấy được, đối với các trẻ em có chí hướng theo con đường nghệ thuật mà nói cũng có ý nghĩa tương tự. Câu chuyện về cậu bé Bốc Đích nói với chúng ta rằng, đồng thời với việc bồi dưỡng năng khiếu hội họa cho con, cần phải có con mắt nhạy cảm phát hiện và đặc biệt coi trọng việc bồi dưỡng tố chất nội tại rất quý giá đối với sáng tác nghệ thuật này.

3 - Chí hướng cao xa - Mã Tú Quyên dạy con trai đối mặt với thất bại.

Mã Tú Quyên người huyện Liêu Dương, Liêu Ninh, biên tập viên, chuyên gia giáo dục gia đình. Ngay từ khi con trai lọt lòng, Mã Tú Quyên đã kiên trì viết nhật ký dạy con, năm năm tháng tháng, quan sát, nghiên cứu, tìm cách giúp đỡ con trưởng thành.

Con trai lớn của cô - Tiểu Bằng với thành tích đặc biệt ưu tú đã thi đỗ vào đại học Thanh Hoa và liên tục học lên tiến sĩ; con trai nhỏ của cô được tuyển thẳng vào một trường đại học trọng điểm, sau khi học xong thạc sỹ, lại thi vào viện nghiên cứu kỹ thuật tên lửa vận tải, nghiên cứu luận án tiến sĩ. Quá trình dạy con thành tài của người mẹ này sẽ nói với bạn rằng: Mỗi người phụ nữ đều có khả năng trở thành một người mẹ ưu tú, vấn đề là xem bạn làm mẹ như thế nào.

Ngày 16 tháng 11 năm 1985, Tiểu Bằng nói với mẹ, trong hai lần thi chọn học sinh giỏi toán tiểu học khu vực, tổng cộng cậu mới được có hơn 120 điểm.

Kết quả môn toán của cậu luôn rất cao, nhưng kết quả thi lần này nằm ngoài dự liệu, Tú Quyên buột miệng nói: "Con như thế là không được". Tiểu Bằng nói với mẹ: "Mẹ, con không thích nghe những lời như vậy, nghe những lời như vậy con thấy hoảng".

Đây là lần thứ hai con nói với Tú Quyên như vậy, nhưng lần này lời

nói ấy mới khiến cô như bừng tỉnh. Người mẹ bắt đầu suy nghĩ nhiều về vấn đề: Khi con cái gặp khó khăn và thất bại, điều chúng cần là gì. Dù là đứa trẻ vô cùng xuất sắc đi nữa, thì con đường đi lên của chúng cũng là gập ghềnh, cần cho phép con thất bại. Điều quan trọng là khi con thất bại, bố mẹ có thể cho chúng được lòng tự tin chiến thắng. Hôm đó, Mã Tú Quyên viết trong cuốn nhật ký: "Cho con dũng khí và niềm tin sau khi thất bại còn giá trị hơn nhiều là những lời trách móc, chỉ chích".

Từ đó về sau, mỗi khi thành tích của con không được hài lòng, người mẹ không bao giờ nói với con "con không được", mà chỉ nói: "Con có thể làm được", "con sẽ làm tốt hơn", "chỉ cần con nỗ lực thì con sẽ có thể vượt qua mọi người".

Khi chúng thành công, bằng một thái độ lãnh đạm, bình thường, Mã Tú Quyên kìm sự phấn khích của chúng và sự tự mãn có thể nảy sinh; khi chúng gặp trắc trở, thất bại, cô thường giữ một thái độ thản nhiên, thoải mái, phấn chấn để cảm hoá chúng, dẫn dắtchúng mau chóng bước ra khỏi bóng đen của sự thất bại và cho chúng sự khích lệ cổ vũ quan tâm hơn nữa.

Cái đạo lý "việc xấu và việc tốt có thể chuyển hoá lẫn nhau" mà Mã Tú Quyên kể cho con nghe đã cổ vũ chúng âm thầm, hiên ngang đón nhận thử thách mới. Vì vậy, sau mỗi lần gặp trắc trở và thất bại, thường lại một lần thành công, lại một lần tiến bộ và vượt lên của các con.

Năm 1986, Tiểu Bằng học lớp sáu, trong kỳ thi chọn học sinh giỏi toán tiểu học nhận giải thưởng Hoa La Canh lần thứ nhất toàn quốc, chỉ vì vội vàng đọc nhầm mà sửa đáp án lẽ ra đúng thành sai, mất một điểm quyết định, để tuột mất cơ hội giật giải đặc biệt và tới Bắc Kinh thi giành cúp vàng, chỉ được giải hai.

Nhìn vẻ mặt buồn khổ thất vọng, hối hận và tiếc nuối của con, Mã Tú Quyên thấy xót lòng thương con. Nhưng cô không cùng con than thở tiếc nuối, càng không hề nói một câu phê bình trách móc. Bởi vì

làm như vậy chỉ là đổ dầu thêm lửa vào trái tim vốn đã đau khổ của con.

Với một thái độ rất thoải mái nhẹ nhàng, Mã Tú Quyên nói với con: "Có được thành tích như vậy là đã tốt rồi. Không nên cứ hối hận nuối tiếc mãi, cũng chỉ do kiến thức con nắm không vững, lại thêm tính hấp tấp, hãy ghi nhớ bài học này, kỳ thi sau và thi lên đại học sẽ không phạm phải sai lầm như vậy nữa. Việc xấu sẽ biến thành việc tốt, hãy phục thù vào lần sau".

Tiểu Bằng nhanh chóng thoát khỏi sự tiếc nuối và oán trách bản thân, học tập càng nghiêm túc cẩn thận hơn. Về sau, quả thật cậu đã giành liền hai giải thưởng, giải nhất kỳ thi học sinh giỏi toán trung học cơ sở toàn quốc, giải nhất cuộc thi vật lý học sinh trung học lần thứ nhất toàn tỉnh, và với thành tích ưu tú thi vào trường trung học phổ thông trọng điểm của tỉnh.

Năm 1992, trong cuộc thi chọn học sinh giỏi vật lý trung học phổ thông toàn quốc, cậu giành giải nhất toàn khu vực Cáp Nhĩ Tân, nhưng trong lần thi cao hơn lại trượt ngoài dự liệu của mọi người, vì vậy để lỡ mất cơ hội tham dự kỳ thi Ôlympic vật lý quốc tế phổ thông trung học.

Đây quả là một đòn đánh nặng nề. Khi học lớp tám, thành công trong cuộc thi vật lý học sinh trung học toàn tỉnh đã khiến cậu ngày càng si mê vật lý hơn, điều mong ước lớn nhất của cậu là có thể được đứng trên bục nhận giải thưởng trong kỳ thi Ôlympic vật lý quốc tế để giành vinh quang về cho tổ quốc, thực hiện ước mơ leo cao lên trong lâu đài khoa học vật lý của mình. Vì điều này mà khi học lớp 11, cậu đã học hết chương trình vật lý phổ thông trung học và tham gia cuộc thi vật lý toàn quốc lớp 12, giành được giải ba khu vực Hắc Long Giang. Trong mắt thầy giáo, bạn bè, cậu là một tuyển thủ đầy hy vọng.

Nhưng trước sự thực đáng buồn như vậy, Bằng có thể chịu đựng được cú sốc này không? Những ngày đó, Mã Tú Quyên ngày ngày quan sát con, cô hy vọng được thấy lại nụ cười rạng rỡ và tự tin của con. Bằng tình yêu thương của người mẹ, cô an ủi động viên trái tim tổn

thương của con. Hàng ngày tìm mọi cách để điều tiết bầu không khí gia đình. Chiếc đài đĩa lần đầu được mở hết cỡ, em trai cứ rảnh rỗi lại cùng anh đánh cờ, đánh cầu lông, bố thì cùng con phân tích, tổng kết bài học thất bại.

Người mẹ nói với con trai: "Bất kỳ lúc nào cũng không được tự mãn. Cho dù con đã ở phía trước rồi, thế nhưng chính vào lúc con cho rằng chắc thắng trong tay mà lơi lỏng bước chân thì người chạy sau đã đuổi kịp con, thậm chí đẩy con lại phía sau".

Thế là Mã Tú Quyên lại động viên con yên tâm chuẩn bị cho những kỳ thi sắp tới, con đường thành công không chỉ có một, thông qua thi vào đại học để vào học ở một trường đại học trọng điểm cũng có thể thực hiện được lý tưởng của mình. Tiểu Bằng ghi nhớ bài học lần thất bại này, trong kỳ thi lên đại học, môn vật lý cậu thi được điểm tối đa 100 điểm và với thành tích ba môn tự nhiên đứng thứ chín toàn tỉnh, vào học ở đại học Thanh Hoa.

Năm 1990, Tiểu Côn thi lên phổ thông trung học. Kết quả các môn văn hoá đã đủ điểm tuyển vào trường trung học trọng điểm của tỉnh - trường trung học trực thuộc đại học sư phạm Cáp Nhĩ Tân. Thế nhưng chỉ vì yêu cầu điểm thể dục là 40 điểm, nhưng cậu chỉ được có 6 điểm mà kết quả không vào được trường như ý muốn, chỉ vào được trường trung học trọng điểm của thành phố. Nếu như bỏ ra hai ba ngàn tệ thì hoàn toàn có thể học ở trường trực thuộc đại học sư phạm, nhưng vợ chồng Mã Tú Quyên suy nghĩ đắn đo, cuối cùng không làm như vậy. "Chúng tôi không muốn để cho đứa con trai với chí tiến thủ rất mạnh lại phải gánh thêm cái gánh nặng tâm lý tự ti nặng nề. Thà rằng cho con làm một chú lạc đà giữa bầy dê, còn hơn là làm con dê giữa bầy lạc đà. Trưởng thành trong một tập thể ưu tú nhất, cố nhiên là sẽ có được những ảnh hưởng và sự thúc đẩy tích cực, nhưng mấu chốt là ở tự mình". Cô phải cho con trai mình trở thành ưu tú nhất trong một tập thể không phải là ưu tú nhất.

Ngày 27 tháng 8, Côn hớn hở tới trường cũ nhận giấy báo. Hôm đó,

Mã Tú Quyên viết trong nhật ký rằng: "Buổi sáng, tôi cho Tiểu Côn gội đầu, thay một chiếc quần mới, một chiếc áo mới, ngay cả quần áo lót cũng mới, với một dáng vẻ gọn gàng sạch sẽ, mặt mày rạng rỡ. Không nên để cho con mang dáng vẻ của kẻ bại trận, phải thể hiện ra một thần khí như là khi thi được vào trường trung học trực thuộc đại học sư phạm. Con người cần có một tinh thần, tôi phải tưới cái tinh thần ấy vào mỗi hành vi cử chỉ nhỏ của con".

Không phụ lòng mong mỏi của bố mẹ, hai năm nỗ lực, từ học kỳ thứ hai lớp 11, thành tích học tập của Côn luôn đứng đầu toàn khoá, và giành giải thưởng học sinh giỏi vật lý trong kỳ thi vật lý toàn thành phố và kỳ thi do Hiệp hội vật lý và Hiệp hội lực học phối hợp tổ chức. Tốt nghiệp phổ thông trung học, với thành tích đứng đầu toàn khoá, cậu được tuyển thẳng vào khoa điều khiển công trình, đại học công nghiệp Cáp Nhĩ Tân.

Trong sự nghiệp và cuộc sống của con cái trong tương lai, còn gặp nhiều trắc trở và thất bại. Nhưng có những kinh nghiệm đáng ghi lòng tạc dạ này, họ đã biết đối mặt với thất bại như thế nào, chiến thắng thất bại như thế nào để đi đến thành công cuối cùng.

Lời bình.

Dù là một đứa trẻ vô cùng xuất sắc thì con đường đi lên của chúng cũng gập ghềnh trắc trở, phải cho phép con thất bại. Điều quan trọng là mỗi khi con thất bại, có thể cho chúng lòng tin chiến thắng được thất bại đó. Từ góc độ tư duy biện chứng, thất bại là áp sát tới thành công. Mỗi đứa trẻ đều từng gặp phải những trắc trở thất bại, có những thất bại sẽ ghi lòng tạc dạ. Trách nhiệm của những người làm cha mẹ là về mặt tinh thần dẫn dắt con chiến thắng những đau khổ của thất bại, và khích lệ chúng biến mỗi lần thất bại thành khởi điểm để bước tới thành công.